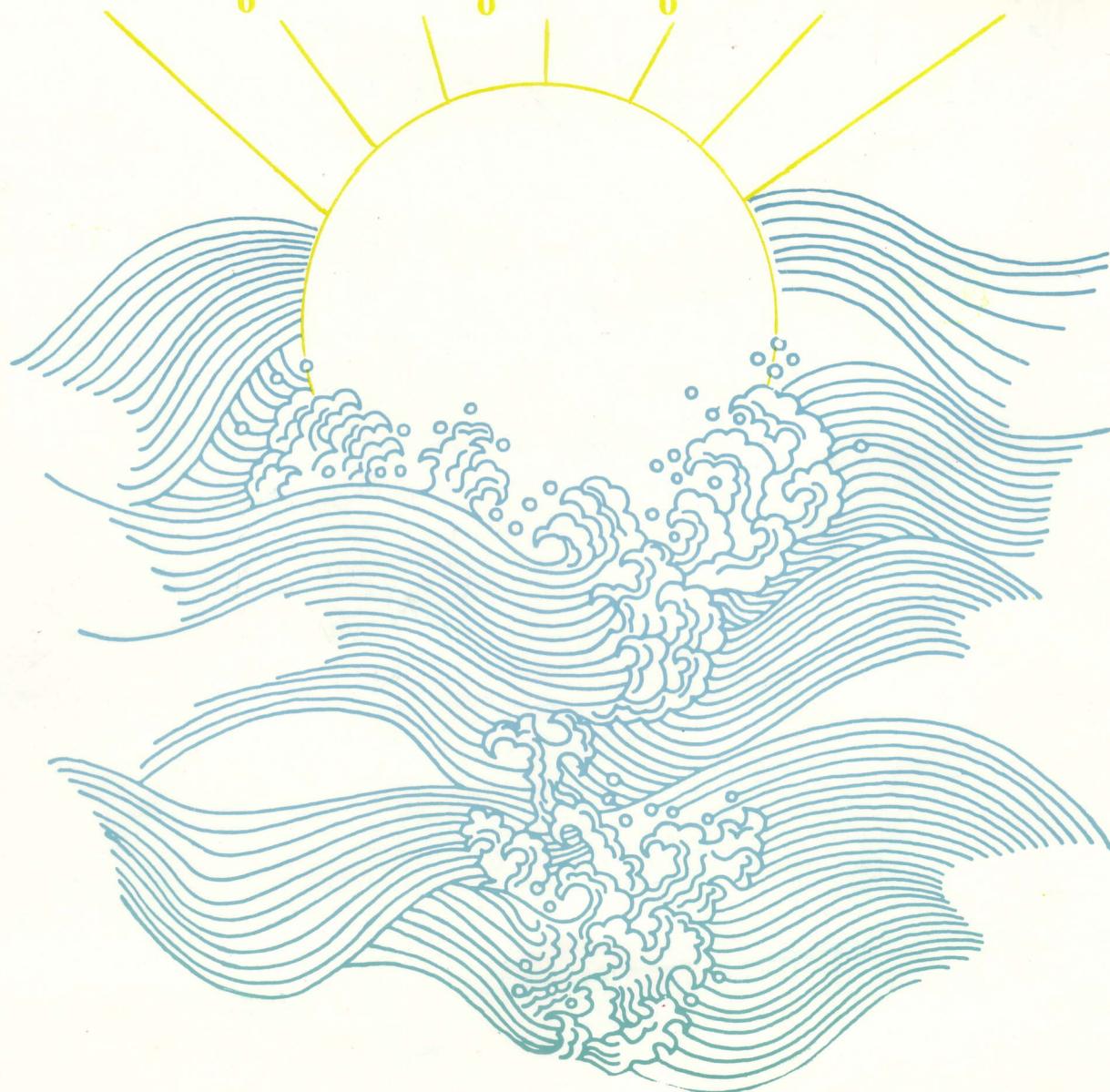


ĐẶC SAN

VÔ VĨ

KỶ NIỆM ĐẠI HỘI KỶ 3.84



HỘI ÁI HỮU VÔ VĨ

ĐẶC SAN



VÔ VI

KỶ NIÊM ĐẠI HỘI KỶ 3 - 84

CHỦ BIÊN

HỘI ÁI HỮU VÔ VI PHÁP

THỰC HIỆN

HỘI ÁI HỮU VÔ VI HOA KỲ

BÀI VỞ và HÌNH ẢNH

BẠN ĐẠO VÔ VI tại :

ÚC ĐẠI LỢI

VIỆT NAM

HOA KỲ

CANADA

HỘI ÁI HỮU VÔ VI



ĐẠI HỘI VÔ VI KỲ 3 TẠI PARIS

CHUNG THIỀN THỨC TÂM

Juilly, 1-7-84

Thưa các bạn,

Hôm nay là ngày chung thiền của tất cả huynh đệ tì muội khắp các nơi đã về đây và cùng với mọi phát triển tâm linh của các địa phương ở các nơi hướng thương trong giây phút thiêng liêng chung thiền giải tỏa mọi sự phiền muộn sái quay của nội tâm. Chúng ta đồng thanh tương ứng đồng khí tương cầu thực hành thanh tịnh và sáng suốt. Trước kia chúng ta không có cơ hội chung thiền một lượt mấy trăm người, ngày hôm nay trong căn phòng nhỏ hội tụ trên 400 tâm linh cộng với những tâm linh khắp các nơi hướng về đây trong giây phút thiêng liêng cùng tu cùng tiến.

Sức mạnh thanh nhẹ từ bi bác ái được cởi mở từ tâm lần thân của mọi hành giả. Buồng bỏ thế sự, buồng bỏ sự tranh chấp si mê động loạn tại thế, hướng về sự thanh thoát cởi mở khai triển vô cùng. Chúng ta giáng lâm xuống thế gian trong nhiều kiếp kích động và phản động luân hồi, ngày hôm nay thức giác trong một ý niệm tự tu tự tiến, sau những cơn thực hành tai gia, tâm linh được phát triển. Sau những sự kích động và phản động của ngoại cảnh cũng đưa lại sự thức tâm cho mọi người, ngày hôm nay quyết tâm trở về đây để chung hội, mong được tương ngộ một sự thanh nhẹ sáng suốt của Bồ Đề. Trên hòa hợp với ý chí vô cùng thăng hoa tự tu tự tiến của mọi cá nhân.

Ngày vui của đại lễ, huynh đệ tì muội khắp năm châu đồng thiền, đồng tuồng niêm, hướng về Trung tâm sinh lực càn khôn vũ trụ, để giải tỏa tất cả những sự trước ô trong nội tâm, nội tang của mọi cá nhân. Chúng ta chung thiền trong một bâu Điện Quang của càn khôn vũ trụ hòa hợp với các tâm linh hiện tại là cầu xin cho các nơi nhân loại được chóng trở về với tâm thực thái bình, tránh sự tranh chấp vô lý mà để đưa tới sự sáng suốt đời đời bất diệt, chấp nhận sự học hỏi, chấp nhận hoàn cảnh sẵn có, thực hành trong chu trình tiến hóa Nhân Hòa để khai mở tâm linh sẵn có của chính mỗi cá nhân.

Vui trong thanh tịnh mới thật là vui. Ngày hôm nay các ban về đây, nhằm mắt tu thiền trong nội thanh thoát, một ngôi nhà thờ với một lối kiến trúc xa xưa, ngày hôm nay chúng ta được Thượng Đế ban ơn cho chúng ta đồng ngũ một nơi để hướng về sự thanh thoát của tâm linh. Vậy ai đã cho, ai đã làm, chúng ta được hưởng? Những người đi trước đã đầy hạnh hi sinh, xây dựng Tình-thương và Đạo-Đức mới lưu lại cho chúng ta ngày hôm nay.

Đại đa số chúng ta là người ti nan đến đây, do ai đã thực hiện Tinh-Thương và Đao-Đức? Do một chế độ, tự do tốt đẹp như xứ Pháp, mọi người chúng ta phải đồng thanh tưởng niệm và cảm ơn nhân dân Pháp đã cho chúng ta cơ hội Tu học trong thanh khiết tự do phát triển. Ngôi nhà thờ kiên trúc xa xưa này đã đánh thức chúng ta và cho chúng ta thấy rằng sức mạnh của Tứ bi là quan trọng. Sự tu bi cứu độ chúng sanh, chúng sanh mới nguyên niêm và đóng góp thành một nhà thờ. Đây là một nhà chung của nhân loại.

Ngày hôm nay chúng ta được tham dự và thực hiện môn phái Pháp Lý Vô Vi và được chung hưởng sự thanh cao bất diệt của chúng sanh đã học và đã hành và lưu lại những ký niêm tốt đẹp cho chúng ta tiếp tục chung hưởng trên chu trình "Cứu Khổ Ban Vui". Ngày hôm nay chúng ta đã tu và nguyên tu, phải cương quyết giữ lấy phần thanh nhẹ hòa hợp với thanh nhẹ để thăng hoa tới vô cùng, mong được giải thoát. Chớ chúng ta không phải vào đây để thực hiện những sự tranh chấp và gây sự buồn tủi! Trong nội tâm chúng ta đã có sự buồn tủi, chúng ta đã có sự tranh chấp, chúng ta đã có sự tham sân si, ngày nay vào đây chúng ta phải mở ra, vì cái đó nở báu trong tâm thức của chúng ta quá lâu, dày đậm! Bây giờ chúng ta phải tu để cho nó giải mòn lân cái nghiệp của tâm chúng ta, chúng ta mới mong rằng tri được cái tâm bệnh săn có của chính mình. Kẻ vi tiền đau khổ, kẻ vi địa vị đau khổ, kẻ vi sự tranh chấp vô lý đau khổ! Chúng ta đã từng tham dự, và chúng ta đã nếm qua những sự thất bại này! Ngày hôm nay chúng ta thật sự ý thức rõ ràng chỉ một con đường giải thoát mới cứu độ chúng ta được!

Cho nên ngày hôm nay huynh đệ tì muội của chúng ta về đây, sung sướng tay bắt mặt mừng cảm động vô cùng! Ôn trên đã ban cho chúng ta có cơ hội tưởng ngộ! Mới thấy rằng huynh đệ tì muội chung một nhà đang sống trong cõi khôn vũ trụ. Nhân loại vì sự tranh chấp mà đau khổ, ngày hôm nay chúng ta một nhóm người nhỏ đã thực tâm, bỏ sự tranh chấp để trở về với sự cao siêu ân độ của Thượng Đế hằng giờ hằng phút hàng khắc! Chúng ta tận hưởng hạnh phúc này, hạnh phúc vô cùng thương yêu và xây dựng! Chúng ta tha thứ tất cả những sự sai lầm mà để trở về với sự thanh thản, nhẹ nhàng sẵn có của chính chúng ta! Vui trong niềm tin sẵn có, vui trên cuộc hành hương đầy chồng gai mà chúng ta đã vượt qua! Mỗi người chúng ta chấp nhận tu về Vô Vi là buông bỏ tất cả những sự trắc trước ngu muội ô trước kia mà lập lại một cơ đồ tâm linh sáng suốt và văn minh hơn. Cho nên ban đầu bước vào Tu phải có sự trở ngại vì ngoại cảnh kích động và phản động, rồi cuối cùng phải có luật Hồi Sinh.

Ngày nay chúng ta hiểu được cái luật Hồi Sinh là Vô Vi, chúng ta phải giữ lấy cái KHÔNG mà CÓ ở tương lai! Ngày hôm nay chúng ta thực hiện tú trong KHÔNG mà sẽ đi tới CÓ, thi rốt cuộc mọi người sẽ nhận rõ chân tướng của chính mình; thấy rõ phần hồn là chủ của thể xác, chớ không phải thể xác là chủ của phần hồn! Ngày hôm nay, ý chí bất khuất của các ban đã đem thể xác đến đây đồng dù tham thiền, hỏi chứ những người không đến đây dự, những người đó thê nào? Vẫn đồng dự cuộc tham thiền thanh tịnh như chúng ta, nếu những người đó thực thi đúng pháp, và bất cứ ở nơi nào trong giờ phút tham thiền cũng là đồng chung hưởng một sự thanh nhẹ sáng suốt như chúng ta, không có cái trong ước ngoài mong nữa,

nhưng mà sống trong cộng đồng của càn khôn vũ trụ, thường yêu, thanh thoát, cởi mở, nhàn hạ chứ không có sự ràng buộc! Nhiều ban hiện tại muôn đến đây dự Đại Hội nhưng mà tại sao có sự cản trở, số nào đi được, số nào không đi được đều có chừng! Mà số nào có trình độ cao tu tai gia cũng vẫn đến đây được! Sự thanh nhẹ cũng gửi đến nơi Đại Hội, chứ không cần bước chân đến đây mới đến đây.

Cho nên tất cả sự thanh nhẹ là điều quý nhất!

Hiên tai Cơ Quy Nhứt bắt đầu lần lượt sẽ xuất hiện và sẽ đưa tâm linh hướng thường và hiểu rõ chỉ có một con đường giải thoát là giải quyết tất cả mọi sự nan giải tại thế gian! Thế gian đòi hỏi hòa bình, muôn xây dựng cho tốt đẹp nhưng mà không chịu hi sinh sự tranh chấp thì làm sao có sự tốt đẹp? Ngày hôm nay chúng ta bằng lòng hi sinh tinh tút xấu và trở về với mọi sự thanh thoát săn có của chính chúng ta thi Cơ Quy Nhứt sẽ xuất hiện trong Thanh Tịnh và Sáng suốt!

Mục đích tu học là đẹp những sự động loạn trở về với thanh tịnh, chứ không phải tu học tạo thêm động loạn và làm mất thanh tịnh, rất dễ hiểu, xuất ngôn là biết kẻ Chơn người Tà! Người được thực hành thanh thoát không bao giờ tranh chấp người khác! Được thực hành thanh thoát lúc nào ^{cũng} trong tinh thần xây dựng và cởi mở và tim thấy sự sai lầm của chính hành giả, thay vì dỗi lối cho người khác! Sự nhầm lẫn ở thế gian, tranh chấp giữa tôn giáo và tôn giáo cũng vì sự thiếu sáng suốt mà thôi! Kỳ thật tha thứ và thương yêu để tim hiểu mới thấy con đường tiến hóa của tâm linh! Hiên tai chúng ta cũng gặp nhiều gay cấn trong lúc thực hành: Thường, trung, hạ tam giới của thế xác này, nó cũng kích động và phản động, nó làm cho chúng ta bê trê cuộc tu học, cuộc thiền mà hướng về sự tranh chấp!

Nhưng mà không có gì thăng bằng ý chí sẵn có của mỗi cá nhân, ý chí bất khuất và chúng ta hiểu rõ rằng con đường về nguồn cội rất rõ rệt! Vì ở thế gian không có một người nào có thể cấu trúc chúng ta ra được ngoài thiên ý! Ngày hôm nay chúng ta đã giáng lâm bởi Thiên ý là học Dũng học Hòa để tiến về cảnh thanh thoát đời đời và không tái phạm nữa! Thi ý chí đó là ý chí xây dựng tới vô cùng và sáng suốt! Cho nên ngày hôm nay chúng ta thiền, chúng ta nhắm mắt, hướng phần thanh nhe diển quang để cho tâm hồn chúng ta ăn năn hối cải và thấy sự sai lầm của chính mình đã hướng ngoại quá nhiều, càng ngày càng trói buộc tâm linh sẵn có của chúng ta, tranh chấp, thi phi dù chuyên rồi tạo được cái gì? Tao được sự buồn phiền của nội thức! Rồi từ nó dám chìm mà thôi! Luật rất rõ ràng! Luật siêu nhiên thanh thoát, mà người hành giả có chấp thì coi đi xuông chó không có đi lên.

Ngày hôm nay, các ban không nhiều thì ít vẫn nghe lời giảng giải phân tích trong đường lối thực hành của chính tôi, mà các ban hướng về đây rồi đồng hành với tôi và chúng ta đồng hướng thường thì quý biết bao và thanh nhẹ biết bao nhiêu, để cho tâm hồn chúng ta càng ngày càng thăng hoa, để trở về nguồn cội! Chúng ta có nguồn gốc! Trước mắt các ban, các ban dòm cái cây kia nó cũng có thân cây, có nhánh cây, nó cũng phải có gốc rễ! Thi chúng ta phải truy tâm chân lý gốc rễ của chính chúng ta là Nguồn Cội thanh thoát, không phải ô trước là nguồn gốc của chúng ta!

Cho nên người đời vì bị ràng buộc bởi tư quan ngũ tang là hương ngoại, càng ngày càng tăm tối, càng bị sự tranh chấp, càng gia tăng, làm cho tâm hồn nặng trược, thiền không được, ngũ không yên, ăn không ngon! Tại sao? Tại sao tôi có một cơ tang như mọi người mà tôi lại bị những cái bệnh như thế đó? Đó là cái tâm bệnh! Mà muôn giải quyết tâm bệnh thì phải có hạnh hi sinh tánh hủ tật xâu mới giải quyết được tâm bệnh!

Cho nên chúng ta phải dùng hi sinh cao độ! Chúng ta có Pháp làm cho ổn định thân kinh ngũ tang, tâm lân thân, trì niêm nguyên lý NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT để cho được sớm trở về trật tự căn bản của tiểu thiên địa này, nhiên hậu mới thoát phàm hưởng thương, hòa thanh tương ứng! Mới đi tới vô cùng sáng suốt! con đường đi giai đoạn đầu thực hành mà không chịu thực hành, dời giai đoạn chót, không thể được!

Phương pháp thiền là đã dốt giai đoạn rồi! Các bạn phải trì chí tin nơi khả năng của các bạn tự lập lại trật tự thanh thoát đó! Nhiên hậu các bạn mới tận hưởng những sự sáng suốt của BÊ TRÊN! Càng ngày càng tu thì chúng ta thấy rằng càng được tiến tới! Bước đường đi dài nhưng mà chúng ta đã bước được, thì không còn dài nữa! Các bạn bước được một ly, một tắc, thì một dặm nó không khó khăn! Đã có sự phát triển đi tới thì phải đi tới nữa! Không nên chán nản giữa đường mà tự kéo ta trở lại sự tăm tối ô trước kia!

Với tình đời, với gai cang, chúng ta phải thực thi cho kỳ được một ý niệm THA THỨ VÀ THƯƠNG YÊU. Đối phương có chấp nhứt chúng ta, chúng ta thấy rõ bệnh của đối phương và cầu xin cho đối phương sớm thức giác, ăn năn hối cải để trở về với chính họ! Ở thế gian sơ mất của không có cõm ăn! Kỳ thật nếu các bạn mất tâm linh thì các bạn diệt luôn cái xác nữa! Mà tâm các bạn càng ngày càng sáng suốt, của do đâu mà đến? Do tâm mà đến! Mà tâm của các bạn thanh nhẹ cao siêu, từ bi cởi mở, các bạn làm gì có sự đói nữa, các bạn chỉ biết chia sớt những cái gì săn có của các bạn cho thiên hạ! Hỏi thiên hạ quên các bạn sao? Một cơ hội để xây dựng cơ đồ tâm linh tốt đẹp cho moi người là Ta, là cái xác phàm này, là tâm lân thân này! Mà tâm lân thân này chấp nhận hoàn cảnh hiền huu và thực hành cho kỳ được đến trở về Nguồn Cội! Ánh hưởng biết bao nhiêu tâm linh, biết bao cõi tại thế gian! Ké cả can khôn vũ trụ! Hỏi việc làm các bạn nhỏ hay lớn? Nếu các bạn thanh tịnh sáng suốt, các bạn mới suy ngẫm: Lớn vô cùng!

Những vị thành công trước kia mọi người chê bai, như Jésus Christ, Đức Phật Thích Ca cũng vậy, bao nhiêu sự chê bai, pha kèm pha quấy, nhưng mà Ngài cũng vẫn giữ một tâm thanh tịnh giải thoát! Ngày hôm nay Ngài đã làm được đại sự và đại sự càng ngày càng bành trướng trong sự thanh thoát nhẹ nhõm! Và chúng ta còn ở trong sự tranh chấp mê muội, tưởng của cải là trên hết! Nhưng mà kỳ thật không phải! Ngày hôm nay chúng ta thấy huynh đệ tí muội chúng ta đâu có dùng thê lực, đâu có đòi hỏi tiền bạc, đặt vấn đề gì đâu? Mà do sự phát tâm của các bạn thì không bao giờ các bạn kẽ tiền bạc và khinh thường! Tiền bạc đó là phương tiện và do đâu tạo ra tiền bạc? Do tâm của các bạn! Tâm các bạn học Nhẫn học Hòa, nó mới có cơ hội phát triển về bất cứ ngành

nghê nào tại thế! Trao đổi trong sự thanh nhẹ các bạn mới có đồng tiền! Mà đồng tiền, các bạn qui trọng đồng tiền và quên đi Nguồn Cội, quên sự sáng suốt đời đời của các bạn thi chúng ta không có ngày hội tụ nơi đây! Chúng ta biết, chúng ta nhớ, chúng ta thường yêu đấng Cha Trời, chúng ta từ đâu đến, chúng ta ý thức được, chúng ta hiểu chúng ta, mới tìm cái nguyên năng trong cái tiểu thiên địa này! Có Hồn có Vía, có lục căn lục trân, có từng lớp thượng, trung, hạ! Sau giờ tham thiền thanh tịnh chúng ta thấy rõ, thì khi chúng ta thấy rõ cái tiểu thiên địa này thì cơ Quy Nhứt mới về với chúng ta! Thượng trung hạ quy nhứt ngay trung tim bộ đầu, chúng ta không còn sử dụng phàm tâm mà dùng cái Tâm hòa hợp với cả càn khôn vũ trụ là tâm Tứ Bi Bát Ai Cứu độ!

Tại sao ở nơi đó lại bác ái cứu độ? Vì hòa hợp với cả càn khôn vũ trụ thì càn khôn vũ trụ luôn luôn sáng suốt để chiếu ban cho mọi trạng thái, chứ không bao giờ đi cướp giật mọi trạng thái! Đó mới là Từ Bi, mà muộn đạt tới giai đoạn đó phải làm thế nào? Phải thực hiện tam giới. Phải quy nhứt! Thượng Trung Hạ phải quy nhứt, nhiên hậu chúng ta mới tận hưởng cái nguyên lai bốn tánh sẵn có của chính chúng ta!

Các bạn đang làm chủ cái tiểu thiên địa này mà không ý thức bên trong nội tâm nội tang của chính chúng ta, thì một ngàn năm tu học các bạn cũng là người bơ vơ, bi trói buộc bởi ngoại cảnh, tiền bạc, thế lực! Mà nếu các bạn trở về với chính các bạn thì các bạn mới rõ sự Thanh nhẹ Sáng suốt đời đời đang chiếu cố, đang ban cho các bạn hơi thở, đang ban cho các bạn tình thương, đang ban cho các bạn quyền tối hậu là Thanh tịnh và Sáng suốt! Quyền đó là quyền của bạn, không phải quyền của người khác! Cái quyền mà lập lại trật tự, trở về thanh tịnh và sáng suốt là quyền của các bạn! Vì Phật đã tận hưởng quyền của Ngài và xây dựng trở về với thanh tịnh và sáng suốt! Ngày nay chúng ta có quyền đó không? Chắc hẳn rằng các bạn nói rằng: Tôi có! Nếu tôi làm, nếu tôi thực hành, nếu tôi làm đúng thì tôi có quyền đó, là quyền của chính tôi, không phải một ai! Nếu mà các bạn biết sử dụng cái quyền đó thì các bạn mới thấy rõ chơn tướng các bạn: Nguyên lai của các bạn là một điểm linh quang vô cùng sáng suốt thanh tịnh và cởi mở! Cho nên nguyên diển đó là nguyên diển của Đấng Cha Trời, phản ly từ đấng Cha Trời xuống làm con người, tiểu hồn phải quy trở về Đại Hồn mới giải được cái nghiệp trần!

Cho nên các bạn thanh tịnh đi, tham thiền rồi các bạn mới thấy cái điểm sai lầm của chính mình, tại sao làm tôi động loạn, làm cho tôi sợ sệt, làm cho tôi yếu hèn, thử xem các bạn chỉ có hai tay hai chân để đi mà các bạn để hai tay hai chân bị người ta kéo rồi, các bạn đâu còn lực lượng nữa! Hướng ngoại thi bi người ta kéo mà hướng nội thi mình tự tìm! Thấy rõ ràng, tâm ý của các bạn

hường ngoại thi bị ngoại cảnh lôi cuốn, bị tiền tài lôi cuốn, bị tinh dục lôi cuốn, tạo cái khố tâm, đó là Nghiệp! Nghiệp càng ngày càng dày, tâm càng ngày càng tối! Nghiệp càng ngày càng mỏng, tâm càng ngày càng sang suốt!

Lây chút định đê chứng nghiệm! Trước kia chúng ta ở Việt Nam có địa vị, có tiền tài, ngày nay chúng ta không có địa vị không có tiền tài, hỏi chủ cai nào nhẹ hơn? Trước kia chỉ dùng quyên thè và không làm gì cho ta! Nhưng mà chỉ hạ lệnh cho người khác làm, vì đồng tiền! Rồi ngày hôm nay chúng ta không có tiền, chúng ta tự làm thì chúng ta thấy có dũng chí, biết cách tự sửa mình, biết cách tiến hóa, biết cách tự đạt tới sự thanh nhẹ!

Cho nên cái con đường đi, chúng ta đã đi và chúng ta nên tự đi! Cho nên hiên tại các bạn tu là các bạn đã tự đi rồi, đi vào trong để lập lại trật tự, chứ không phải đi ra ngoài nữa để rêu rao khoe khoang mà không thực hành! Sự nghiêm chỉnh là trật tự! Mà nèu các bạn lập lại trật tự cho chính bạn, luôn luôn sự sống của các bạn luôn luôn là nghiêm chỉnh đàng hoàng như tình thương và đạo đức của Thượng Đế, của nhân quân, luôn luôn cởi mở và luôn luôn cưu rỗi! Cho nên mỗi ngày chúng ta mỗi tu, mỗi tiên, mỗi thanh nhẹ, trừ phi những người mang tiếng Vô Vi và không có thực hiện, chỉ làm một chút rỗi bỏ vì chán chê! Đó, thì các bạn thấy rằng trên đường đi mà các bạn không tự đi thì ai đi cho các bạn? Cho nên các bạn phải tự đi thì các bạn mới gặt hái được kết quả! Và các bạn chờ người ta đặt các bạn đi và các bạn cũng không đi nữa thì làm sao các bạn đến mức!

Cho nên ngày hôm nay chúng ta về đây nhưng mà tâm chúng ta không phải là về cái nhà thờ này, không phải về mảnh đất này, chúng ta muôn về NGUỒN CỘI, chúng ta muôn giải thoát, bất cứ giá nào! Cuộc đời chúng ta đã trải qua sự đau khổ buồn tủi, đã trả giá rất đắt, ngày hôm nay chúng ta đã nhận được một tia sáng để giải thoát thì chúng ta tiếp tục trả giá mắc hơn nữa để chúng ta đi, bất cứ giá nào, khổ hạnh bằng cách nào chúng ta cũng chấp nhận! Càng khổ hạnh càng được thăng hoa, càng khổ hạnh càng sáng suốt, càng khổ hạnh càng nhân hòa! Đó mới thâu đáo được cái nguyên năng trong nội thức của chúng ta là vô cùng!

Cho nên các bạn tu không phải tu như thường tình, các bạn tu trong lớp Vô Vi là một lớp siêu đẳng tự thực chứ không phải thường tình như moi người làm cho có lê! Chúng ta không làm cho có lê! Chúng ta không ngồi kiều cho người khác chụp hình và chúng ta thực hành để khai mở tâm linh hòa hợp với thanh khí điện của Bé Trên! Rồi tương lai các bạn mới thấy rõ các bạn sẽ tiết kiệm một luồng điện hoang phi từ quá khứ, nhỏ đến lớn các bạn chỉ hướng ngoại và xài hụ, làm việc không cần thiết và không chịu làm việc cần thiết! Đã tiêu hao rất nhiều! Ngày nay các bạn tự khôi phục trở lại và không còn sự tiêu hao nữa, tự chủ sáng suốt và có thể ban cho tất cả mọi người, thay vì bị mọi người lôi cuốn!

Cho nên cái bản chất Tham, Sân, Si nó sẽ diệt lần lần, mòn lần lần và nó sẽ thanh thoát, thanh nhẹ như các bạn đã ngồi trên tòa sen và xuất ra đi bất cứ nơi nào các bạn muốn đi! Nó sẵn tất cả những cơ hội tốt đẹp ở bên trong mà nếu các bạn biết sử dụng thì

nhiên liệu đó biến thành những cái gì bạn muốn! Cho nên chúng ta đã phân tách rõ có Hôn có Vía! Năm trăm năm, một ngàn năm về trước dã xa nhau, ngày nay chung sống chưa từng ngộ! Rồi bấy giờ chúng ta tu thanh tịnh thi Hôn Vía từng ngộ, chúng ta mới thấy rằng chúng ta không phải là người thế gian: tiên đồng tiên nữ giáng, lâm xuống thế! Tiên nữ tiên đồng giáng lâm xuống thế để học hỏi, sử dụng khả năng sẵn có của chính mình để tiến hóa, bắt huoc nó như vậy!

Làm sao các bạn thấy sự bắt buộc? Mắt, mũi, tai, miệng của các bạn hạn chế, trí óc của các bạn hạn chế, bạn muốn nhiều lâm mà không được, phải thực hành! Trinh độ thực hành không có thì không bao giờ làm được! Như xã hội của đất Pháp này, các bạn không có bằng cấp không đủ trình độ không ai muốn! Đó phải bắt buộc không? Còn cái thế xác của các bạn đây cũng là bắt buộc giới hạn, hàng ngày chuyển biến trong sự tham, sân, si, hỉ, nộ, ái, ố, dục có phải là giới hạn không? Chỉ có hướng thường kia mới là vô giới hạn! Mà hướng hạ là giới hạn! Các bạn làm điều ác đi, không ai bắt các bạn nhưng mà rốt cuộc tới lúc già rồi sẽ có những cái bệnh nguy hiểm xảy đến các bạn! Một lối trùng tri vô cùng tinh vi của Thương Đế! Các bạn chê bai người khác đi các ban mang rùa, nguyên rùa, người khác đi rồi tới giờ lâm chung các bạn coi các bạn nghĩ thế nào! Trước mặt các bạn, nhà thương bấy giờ tự do vô tham để hỏi từ người bệnh, hỏi lý lịch từng người bệnh, coi thử tại sao họ xảy ra cái bệnh này! Họ thiêu thành thát với họ và không bao giờ lo cho nội tâm nội tang của họ! Họ chỉ hướng ngoại trong lề lối tranh chấp vô lý mà kết quả phải gặt hái phải cái bệnh nan y! Trước hết là cái tâm bệnh rồi mới đi tới thế bệnh! Cho nên người mang tâm bệnh hay chê bai người khác trong một sự việc mà chưa thấu đáo, chưa thấu triết, chưa quan thông mà chấp nhận làm điều sai thì nó dồn cục sanh bệnh!

Cho nên bệnh do tánh sanh là vậy! Càng ngày chúng ta càng tu càng thấy thảo mở được, càng ngày chúng ta càng tu chúng ta thấy rõ có Bồ Đề Trên an bày, chứ không phải chúng ta an bày! Chúng ta không có khả năng an bày, chúng ta chỉ có khả năng ăn năn hồi cãi thì có, được thăng hoa, mà không chịu ăn năn hồi cãi là tự mình lầm cho mình chìm mà thôi! Tao nghiệp, sanh con, đẻ cháu, lo cho đứa này, lo cho đứa no, rốt cuộc là bị keo chìm tàu mà thôi! Chủ kỳ thát mọi mọi đều có nguyên do của nó! Nổ giang làm xuống thế gian để học chữ Dũng chữ Hòa thì để cho no học cho hết rồi no tiên! Chúng ta mỗi người biết tu, biết thiền, rồi chúng ta thấy rõ rồi, chấp nhận học tiên vì chúng ta thấy rằng Y học và minh tới ngày hôm nay không có thể giữ con người lai tai thế! Vậy con người sẽ đi đâu? Ngày hôm nay chúng ta tu tới thanh tịnh chúng ta thấy rằng có đi, có đương đi, càng thanh tịnh thì ô dung điểm thanh tịnh hơn! Thanh tịnh là thanh nhẹ, thanh nhẹ là thanh hoa, đi cao ở cõi thanh nhẹ chứ không phải ở cõi phàm trước nữa!

Nói cái tri thát thấp để nghiên cứu thì các bạn thấy các bạn đâu phải là phân hôn luu trữ đợi đợi tại thế đâu! Một thời gian nào rồi cũng phải ra đi! Cho nên lúc tham thiền chúng ta phải buông bỏ, giữ tâm thanh tịnh, hướng thăng trung tim bộ đầu, quên được tất cả mọi sự việc càng tốt! Nếu không quên được thì chúng

ta phải dùng ý niêm nguyên năng của NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT! Tai sao phải dùng ý niêm nguyên năng của NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT? Để cho nó qui nhứt vì trước kia chúng ta đã thâu thập tất cả những sự phức tạp động, loạn hơn thua giáo dục van linh ở bên trong hắp thu trước khi thay vì thanh khí! Tranh chấp là trước khi! Mà ngày nay chúng ta trở về với thanh khí thì van linh trong đó đồng hưởng, đồng thanh tương ứng đồng khí tương cầu là bay bổng lén! Càng làm việc càng sáng suốt hơn xưa! Chúng ta sẽ làm việc cần thiết và không làm việc không cần thiết! Đối với ta cũng như đối với chúng sinh! Mỗi ngày mỗi tu, mỗi ý thức cọng cỏ cũng đang học Dũng học Hòa để tiến, cái cây cũng đang học Dũng học Hòa để tiến, chịu đựng từ qui khắc khe nhưng mà ý chí bất khuất của cây thông cũng vượt cao như thường! Thì chúng ta ở đây cũng là chịu đựng từ qui kick động và phản động mà ý chí của chúng ta bất diệt và ý thức được chúng ta không phải là người tại thế thì một ngày nào chúng ta phải trở về với BỀN GIÁC, tự thức săn có của chính chúng ta!

Cho nên các bạn đã ý thức rất nhiều, đã hiểu rất nhiều, cho nên ngày hôm nay có người cũng hiểu kỳ tham dự đến đây, chưa biết thiên nhưng mà muốn xem xét thế nào, rồi đây những người đó sẽ ý thức rõ chính ta chưa biết lo cho ta! Ngày hôm nay chúng ta tìm một lối để tự lo tự thoát và để ý thức rõ định luật Sanh Lão Bệnh Tử rât rõ ràng! Có người lớn tuổi ngồi trước mặt các bạn, có người nhỏ ngồi sau lưng các bạn! Đó, nam phu lão áu, vậy những người đó sẽ đi về đâu? Chúng ta thanh tịnh tránh được cái chết không? Chết rồi đi đâu? Không phải chết là mất! Nhưng người hiểu làm chết là mất, làm điều sai quấy rồi tương lai sẽ bị hành hạ vi trinh độ hưởng hạ, trinh độ chém giết là trinh độ hưởng hạ, thi minh sát người người sát minh! Rốt cuộc tới ngày đó đau thương vô cùng không lối thoát, kêu là địa ngục! Có hai loại địa ngục: Địa ngục trần gian cũng có mà địa ngục chinh thức cõi âm cũng có! Địa ngục trần gian là các ban mang khẩu nghiệp kích bác ban bè thối, kỳ thi người thối, một ngày nào rồi các ban sẽ lãnh đủ! Cho nên chúng ta đã thấy rõ trên mảnh đất Việt Nam nhiều màn đã diễn, nhiều tượng đã diễn trên mảnh đất đó! Xâm chiếm đất nước Việt Nam, kỳ thi dân Việt Nam, rốt cuộc phải bị đá phá! Thấy rõ chưa? Chúng ta đã thấy rồi! Cho nên chúng ta không nên phạm khẩu nghiệp và tranh chấp vô lý! Chúng ta thấy rõ có cơ hội cho chúng ta tu chứ không phải thắng mà chúng ta hưởng! Thắng đê tu, đê thắng hoa, đê cõi mồ!

Cho nên mỗi người chúng ta phải tư thức cái luật Quân Bình săn có trong nội tâm! Bây giờ các bạn ngồi tham thiền đó là ổn định, những người tu lâu họ ổn định đó là họ quân bình, nhằm mắt thấy rút bô đầu thanh nhẹ, họ thấy sống trong thanh thoát không có dinh liú cái chuyên phàm trần kích động nữa! Họ quán thông vi họ hiểu được sự kích động, là trinh độ yêu hèn mà sự thanh thoát là trinh độ cao siêu! Cho nên họ hưởng thương đê họ trở về với sự cao siêu chứ không phải họ nhường chỗ cho sự cao siêu! Những người khác đã thành đạt được là tối cũng có thể thành đạt được! Cho nên ý chí đó là vô cùng, nằm ở bên trong, trong cái huệ tâm của mọi cá nhân, không có ai cướp giật được! Cho nên biết tu tới giờ phút lâm chung cũng tư cứu được, chứ đâu phải nhờ câu xin mới có cứu, không phải vậy! Ý chí của các bạn là quan trọng, các bạn

hành mới có trình độ, tiến một ly tiến một tac, tiến một phân mới kêu là tiến, chứ để người ta dẫn tiến rồi người ta thả trở lòn lại cũng về chổ cũ thì không làm gì được!

Các ban bây giờ nắm tiền trong tay rất nhiều, rồi một ngày nào đó rồi cũng phải trả lại mặt đất! Thê ra nhớ tha lực! Còn người tu này là thanh khí diễn hóa sanh vạn vật, các ban hướng được thanh khí diễn thì các bạn đời dào hòn những người có tiền và không biết sử dụng tiền!

Cho nên những người tu Vô Vi không phải thật sự nghèo lầm đâu! Họ có mà họ bỏ đi! Họ bỏ cái trần trước bất chánh của họ để mà họ khôi phục lại cái sự thanh nhẹ cao siêu và đồng tiền của họ mới thấy có giá trị hơn! Việc làm của họ thấy xứng đáng hơn! Và câu

trúc khai triển trong sự cần thiết và không sử dụng trong sự không cần thiết nữa! Cho nên càng ngày càng cởi mở, trước kia các bạn nghe Kinh không hiểu, nghe lời giảng không minh! Ngày nay các bạn nghe lời giảng các bạn lai phân tách, các bạn lại phê bình lời giảng, thi thấy trình độ các bạn tiến hóa chưa? Các bạn có ý chí thanh thoát thanh nhẹ các bạn mới là giải thích được cái sự tăm tối của đối phương! Cho nên lầm lúc tôi cũng thuyết giảng cho các bạn và nhiều khi tôi cũng chưa lô trọng ngu muội để các bạn phê phán tôi! Để các bạn có cơ hội đồng tham dự với tôi và chúng ta, đồng hành! Nhiều khi nói cũng lầm cầm lầm, trong sự lầm cầm đó mới mời các bạn tham dự trong sự phê phán và các bạn đồng đi với chúng tôi! Vì con đường đi chúng ta phải tư đi! Và mọi người phải có quyền tham dự! Không phải một trình độ là siêu thoát hơn nhiều trình độ! Mới rõ cái cơ năng siêu thoát tiến hóa của tâm linh!

Cho nên người tu Vô Vi không độc tài được! Độc tài là lô dien! Si mê là lô dien! Tham sân là lô dien! Mà thanh sạch là khác! Cho nên trong khôi Vô Vi có nhiều anh em rất thanh sạch, nhường nhịn trong thức tâm, chờ không phải người ta thua! Tưởng người ta khờ, không phải khờ! Khôn! Mở trí mở tâm, tha thứ thương yêu, cởi mở! Nhiều người trần trước cũng lợi dụng Vô Vi nhưng mà Vô Vi không bao giờ ghét bỏ họ! Thương yêu họ! Để mong một ngày nào thức tâm họ và để họ buông bỏ cục lửa họ đang nắm! Tiền của, thế lực là cục lửa họ đang nắm! Họ đang ôm cục lửa mà họ không hay và họ muốn tạo lửa! Rồi một ngày nào đó đốt thân họ và đốt tim họ luôn, tâm thân sẽ hoại! Còn người Vô Vi tu thoát là tâm thân bất hoại!

Cho nên các bạn tu đã có Mô Ni Châu, đã xuất ra được rồi thì các bạn mới thấy rõ giá trị của Kim Thần bất hoại! Tu đi! Đi lên đi! Đi lên thanh thoát đổi nhiều chiều! Nhiều lửa đốt chúng ta, khai mở tâm trí chúng ta! Sự kích động và phản động ở Bên Trên sẽ dùi tiên chúng ta càng ngày càng dũng tiến hơn và khai triển hơn! Cho nên cái con đường tu của Vô Vi là của mọi cá nhân, hit thở của các bạn có là các bạn có Vô Vi! Hit thở được là các bạn sẽ có cơ hội để tìm hiểu sự thanh tịnh để cởi mở tâm linh của các bạn.

Cho nên sự văn minh của vật chất đã tiến triển! Đạo Pháp cũng phải có sự văn minh! Mà sau sự văn minh của Đạo Pháp là gì? Thanh tịnh và Sáng suốt! Nếu con người thanh tịnh và sáng suốt, con người đó luôn luôn giữ kỷ luật và trật tự để thăng hoa tới vô

cùng! Cho nên càng tu các bạn sẽ quý yêu các bạn nhiều hơn! Càng quý, yêu các bạn càng thích trật tự trong nội tâm nội thúc của Tiêu thiên địa các bạn! Các bạn càng quý yêu quần chúng, quý yêu chúng sanh, quý yêu cả cõi khôn vũ trụ, quý yêu Thượng-Đế, quý yêu vạn linh tại thế! Thì tâm từ bi của các bạn sẽ mở rộng vô cùng! Đi đâu cũng đem niềm vui cho mọi người trong nguyên ý thanh thoát và cởi mở!

Cho nên hôm nay huynh đệ ti' muội chúng ta vui đến rỡ luy và nguyên niêm thực hiện tu hành trong ba ngày Đại Hội này và sau Đại Hội chúng ta sẽ trở về nuôi dưỡng sự Thanh tịnh và Sáng suốt để giải nghiệp duyên tai thế, hi vọng sớm thoát và hi sinh tánh hủ tất xấu trở về với BẾN GIÁC sẵn có trong nội tâm!

Thành thật cảm ơn sự hiện diện của các bạn ngày hôm nay.

DÂNG CHA

Con xa cách biệt bao niềm mong nhớ
Cha đợi chờ biệt bao niềm thương yêu
Đời ngừa nghiêng ĐẠO phân hóa trăm chiều
Thuyền tách bên CHA ơi còn đâu nữa

Chạnh lòng nói chuyện cõi Thiêng
Rủ ba rủ bảy lên khuyên Ông Trời
Bầy con trần trước Cha ơi!
Đàn cõi Chúa Thương ban lời nhủ khuyên
Giáo Tòa răn dạy não phiền
Vì thương huynh đệ con truyền chỉ tâm
Cha ơi siêu diệu khó tầm
Trước ô con lãnh xì xầm bàn chẽ
Nhìn xa khó cảnh trở về
Nửa thi rói rứt, nửa chẽ tình Trời
Trăm ngàn vạn lạy Cha ơi!
Thường thì gót ngọc Cha đời sớm hơn
Trần gian sớm củi tối róm

Đậu khoai Cha nấu thay cơm dỗ dành
Cùng vui cùng khổ em anh
Giồi trong nước mắt nay thành lý chơn
Một mình Phật Tâm khó hơn
Dù cho Tây Lão phụ dồn Phúc Âm
Xuống đi Cha, chút thăm thâm
Ngày cùng đời tận lai lâm đỡ dần
Linh quang hóa giải siêu âm
Ngập tràn nước mắt chẳng lầm chẳng sai
Biểu chính Vĩ Kiên hôm nay
Con nhớ chuyển giúp trọn bài DÂNG CHA
Tôi tăm phạt trẻ phản qua
Liệu mà khăn gói đường xa con chờ
Miệng nhai cơm, tay đề thơ
Nuốt vào điển ngọc, bút chò triển khai.

Nam Mô Cha - Nam Mô Phật
Cứu lạy chúng sanh thành thật tu hành

HỘI VÔ VI KỲ 3 TẠI PARIS

ĐỘNG TÌNH THANH THOÁT

Juilly, 2-7-84

Thưa các bạn,

Hôm nay là ngày thứ nhì của Đại hội, huynh đệ tí muội chúng ta kể đến trước và người đến sau đã chung sống qua mấy ngày, ăn ở quây quần lẫn nhau, để trao đổi tinh thần và mách bảo lẫn nhau những việc cần thiết trong tinh thần xây dựng, đưa tin cho nhau được hiểu rõ thêm hơn những gì mà chúng ta đã tương ngộ tại tha hương.

Sự mong cầu của mọi người mới sớm đạt tới sự thanh thoát của nội tâm và muốn tưởng đến Bề Trên, Đấng Cha Lành và muốn thấy sự xuất hiện của KIM THẦN NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ ĐẠI THIÊN TÔN sớm cứu độ quần sanh để chuyển thành cơ Quy Nhứt, huynh đệ là một, các tôn giáo sẽ quy nhứt là một! Một niềm tin xây dựng trong chutrình tiên hóa! Điều này chúng ta đã thốn thúc và thắc mắc rất lâu! Lắm người biết đói biết đao, ai ai cũng thốn thúc muốn có Cơ Quy Nhứt, muốn đem lại một sự thống nhứt tiên hóa hùng mạnh để trở về với Nguyên căn Nguồn Cội và khám phá tất cả những gì sẵn có của cả càn khôn vũ trụ đã ban chiểu cho chính chúng ta! Ngày hôm nay chúng ta lại được chung thiền, ngồi trong thanh tịnh, tưởng niệm đến Bề Trên, tưởng niệm người Cha yêu quý đã ban cho ta không biết bao nhiêu những lời thầm thia xây dựng và để cho chúng ta có niềm tin vững v้าง để tự đi trở về Nguồn Cội, để hội tụ với đàng Cha Lành, xây dựng niềm tin càng ngày càng sáng suốt hơn, tay nắm tay để cứu độ quần sanh trong một ý nguyện chung, tha thiết thương yêu, tha thứ tất cả những sự nhầm lẫn để dẹp bỏ sự tăm tối trong nội thức!

Chúng ta đã và đang làm, nhưng nghiệp thân phải có, nghiệp tâm cũng có! Chúng ta đã có nghiệp tâm là tâm bệnh, chúng ta có nghiệp thân là sự đau đớn của cơ thể đã hành hạ! Tại sao chúng ta bị những điều này? Chính tánh chúng ta chưa dụng chạm nhiều chưa thức giác, cho nên vun bồi cái bản tánh eo hẹp! Cho nên nó đem lại những sự buồn phiền của nội tâm nội tang! Sự thâu thập bất chánh đã nhiều kiếp rồi! Ngày hôm nay không có sự dụng chạm dữ dội để mà thức tâm cho nên nó cũng trì trệ trên đường tu học! Duyên lành đến, mọi người đã tương ngộ, đàm đạo với nhau, tìm hiểu hoàn cảnh của đôi bên, kẻ nhiều người ít cũng thâu thập chuyền thiên và chuyện ác! Và với sự thành thật phát tâm của mọi người đã nói ra những gì tôi đã làm, những gì tôi đã thấy!

Trước khi chưa thành tựu, hướng về thanh tịnh sáng suốt thì chúng ta đã nghe qua không khác gì một người say rượu qua đường rồi lần lượt trở về với sự thanh nhẹ thanh cao, lương từ bi càng ngày càng mở, chúng ta lại thấy cũng chính con người đó đã thuyết trình, đã nói ra cho chúng ta nghe! Nhưng mà trong giây phút này tôi lại thấy người đó đã trở về với sự sáng suốt thanh tịnh thật thà, thấy rõ bản chất của chính họ và họ nguyên sẽ đi, sẽ đào cho kỳ được một hạt kim cương bất hoại trong nội thức của họ! Tìm ra

họ rồi tìm ra tất cả những cơ năng nguyên lai bốn tánh của Trời Đất đã ân ban! Một cảnh hùng vĩ tươi đẹp đời đời trong sự thanh thoát của nội tâm chúng ta đã có! Trên 400 người đây chúng ta bình tĩnh đàm đạo lấy nhau rồi sẽ thấy sự thanh thoát của mỗi cá nhân đã thành đạt, đã tìm ra đã hiểu nó và đã thấy nó một phần!

Sự cao siêu đó có phải trả tiền mua không? Kỳ thật các bạn phải trả lời là không! Do sự vầy xéo, do sự đau khổ, do sự thiếu sót, do sự tủi nhục mà chính tôi đã trầm lặng trở về với tôi và tôi đã thấy điều này! Và đêm đêm tôi nguyện rằng làm sao công hiến cho mọi người được biết điều này! Tại sao tôi thấy người khác không thấy? Tại sao tôi cảm nhận được người khác không cảm nhận được? Tại sao tôi bằng lòng tiến về với thuận chiều thanh thoát sáng suốt mà người khác lại tự ghìm và che lấp sự thật trong nội tâm của họ? Đòi hỏi vật chất, đòi hỏi ăn thua, mà tưởng lầm là ta đã tiến bước! Các bạn tu đến ngày hôm nay, các bạn thấy hành động đó là tiến hay là lùi? Chắc các bạn cho đó là hành động trì trệ, bê trễ, trễ tẫu không tiến được!

Con đường về Nguồn Cội là con đường thanh nhẹ, dứt khoát ra đi, tự leo lái một con đường thẳng rắng, trường kỵ thực hiện! Tại sao người Tu lâu năm không có bồn chồn, không có lo lắng nhiều? Người Tu lâu năm ngồi trong chỗ động mà người đã cảm thấy trong Động tôi đã tìm ra cái Tịnh! Quí sự Động hơn, nhớ Động tôi mới khao khát Tịnh và xây dựng Tịnh! Sự yên lặng hiện tai trước mắt của mọi người trong vòng trật tự của thế sanh đã chắc im lặng chưa? Nếu người đó chưa ý thức được giá trị của nội tâm! Còn với phương pháp công phu của Pháp Lý là khai mở trung tim bộ đầu, bước vào điển giới, hòa hợp với cả càn khôn vũ trụ, hòa tan với mọi trạng thái mới thấy đó là Tịnh! Đó là sự im lặng! Hồi chứ giá trị của sự im lặng là gì? Chấn động lực thanh thoát hòa hợp khai triển nó mới kêu bằng im lặng! Chứ không phải tất cả kêu là im lặng, ràng buộc nội tâm kêu là im lặng! Không được! Nó phải mở ra hết, hòa hợp mới kêu là im lặng! Các bạn dòm lên bầu trời, sự im lặng sẵn có đó, nhưng mà các bạn nghiên ngắm các bạn thấy rõ: Đó là đang làm việc! Đang theo đúng chiều hướng thi nhân gian dòm thấy rắng thanh nhẹ là êm lặng! Đó là luật Quân Bình của Chơn Điển chuyển theo bánh xe của Thiên Cơ tiến hóa không ngừng nghỉ! Cho nên người thế gian đòi hỏi sự im lặng nhưng mà không biết giá trị của im lặng, đâm ra tranh chấp. Hồi nếu ta giữ được im lặng tại sao chúng ta lại tranh chấp những người đồng!

Chúng ta im lặng chúng ta là người thanh thoát sáng suốt nhẹ nhàng, chúng ta nhận thức được mọi trạng thái đều đúng cả! Vì mọi trình độ không mua không bán được! Mọi trình độ đều làm việc theo khả năng sẵn có, với sự cố gắng của chính nó! Nếu các bạn là một người tu thanh thoát, ưa thích im lặng, ưa thích sự thanh tịnh sáng suốt thì các bạn phải hiểu rõ điều này! Giá trị của Thành Tịnh và Sáng suốt! Trước kia những vị đã thành công như đời Jesus Christ, lịch sử đã để lại cho chúng ta thấy rằng Ngài đã thanh tịnh trong Động! Biết bao nhiêu lời kích bác, biết bao nhiêu sự thiêu đốt có thể lạm cho tâm Ngài động loạn! Biết bao nhiêu sự hung ác có thể gợi tâm huyết của Ngài theo chiều hướng độc ác, nhưng mà Ngài vẫn giữ cái im lặng trong tâm! Im lặng đó là im lặng của Ngài đã có hòa hợp với cả càn khôn vũ trụ, hòa hợp với

mọi trạng thái trong tinh thần sáng suốt chia sẻ cứu độ và bình an! Chứ không phải khép mình trong yên lặng và tạo động ở trong tương lai!

Cho nên mọi người hiểu được kinh sách! Đọc được lịch sử thấy được hình ảnh nhưng mà chưa tìm ra Chơn Lý đó! Cõi tâm chấp mê, phê phán người, không biết phê phán mình! Dòng bên ngoài không biết dòng bên trong của chính mình! Cho nên Jésus Christ đã nói rằng: "Ánh sáng nơi Ta, nơi Tâm"! Tất cả tạng tâm của các bạn là ánh sáng hiền hảo có chiếu thấu tới Thiên Đỉnh! Cho nên sự sai lầm của các bạn, sự tăm tối của các bạn đều được ghi chép ở Bè Trên! Cái gì ghi chép? Sự Sáng Suốt đường nhiên hiểu được Sự Tăm Tối và Sự Sáng Suốt không có chấp sự Tăm Tối nhưng mà luôn luôn hăng hỷ để cứu độ sự tăm tối!

Ngày hôm nay huynh đệ tỉ muội của chúng ta Tu, nhưng ngày thuyết trình ẩn chứng thì có người nào có nói rằng "Tôi không sai" đâu! Từ sự sai lầm, từ sự tăm tối và đi tới chỗ sự sáng suốt! Đã trình bày một cách rõ rệt từ giai đoạn một! Nếu các bạn thật thà, không có giam hãm tâm thức, chúng ta mở ra trước mắt mọi người! Mà mọi người là ai! Mọi người là một khối tâm linh, một lực lượng sáng suốt, một luồng hào quang để chứng giám hành động của chúng ta và ân độ cho tâm linh chúng ta tiến hóa! Tại sao sự hiện diện của chúng ta lại che dấu? Cho nên mọi người được lên trình bày ẩn chứng ban đầu muốn che dấu một hai việc, nhưng rốt cuộc rồi phải khai thật! Để chi? Để đóng góp, để lót đường cho những người kế tiếp! Để cho họ thấy rằng sự thành thật là sự giải thoát! Phải thành thật chứ không có vá vỉu cái chuyên của người khác! Không có thấy hình của Chúa thanh tịnh, không thấy hình của Phật thanh tịnh mà lại khen tặng sự thanh tịnh đó, nhưng mà không biết làm sao đi đến Thanh tịnh!

Cho nên chúng ta đã tìm ra một cái pháp! Phải làm sao đi đến Thanh tịnh mà Thanh tịnh trong siêu thoát, thanh tịnh trong làm việc, thanh tịnh trong sự vô cùng cởi mở! Cho nên chúng ta mới tìm hiểu cái cơ thể này! Thể xác này, rờ mó được nhưng mà tâm linh không rờ mó được! Đó là cái Hồn đang quản lý cái xác, chứ không phải Xác quản lý Hồn! Người đời hỏi thanh tịnh không hiểu thanh tịnh là dung Xác lầm chủ Hồn! Mà người hành thanh tịnh hóa ái tượng thân với mọi nơi mọi giới thì người là hoàn toàn làm chủ cái xác! Ở chỗ nào người cũng phát triển ở chỗ nào người cũng đem sự vui đẹp, thanh sạch, ổn định qua từ cử động một, để ảnh hưởng chúng sanh!

Cho nên nhiều người chưa hiểu Vô Vi, mà chính họ đã sống trong Vô Vi, trong Không mà Có nhưng mà họ cũng chưa hiểu được cái giá trị đó! Tại sao mọi người đương nhiên thức tâm mà bước lên thềm quỳ lạy, tại sao? Có ai rủ ren không? Có ai bắt buộc không? Cho nên mặt phàm không thấy phần hồn thức giác, phần Hồn đã thấy tôi trang của chính mình! Vì sao mới có tội trạng? Vì tôi đã vun bồi tự ái bất chánh, mà ngày hôm nay tôi thật thà quỳ lạy là tôi buông bỏ đẹp tất cả tư ái để tôi trở về với sự thành thật! Một chuyện lợi ích cho chính cá nhân của Phần Hồn! Phần hồn đã thức tâm và tư động đến quỳ lạy là đẹp bỏ tự ái đẹp bỏ sự trần trước của nội tâm để trở về với sự thanh nhẹ và xây dựng hạnh hi sinh ở

tương lai! Người qui lạy không phải là người yêu hèn! Mà để chứng minh cho có thiêng liêng, có Bồ Trân ban chiêu, tự động người mới đến qui lạy chờ không ai ràng buộc! Vô Vi tu hành trong thức bình đẳng như nhau! Không ai lớn hơn ai! Không vì sự lớn mạnh đó mà buộc họ phải qui lạy! Nhưng mà tự động sự thức tâm của họ! Họ băng lồng tự xây dựng họ, cho họ càng ngày càng tốt đẹp hơn, tự dẹp bỏ tánh hư tật xấu để khai triển tâm linh cởi mở! Không phải qui lạy được cứu độ nhưng mà qui lạy được xóa bỏ những cái gì tăm tối của chính họ!

Nếu vào chùa, vào nhà thờ, còn hình ảnh để mọi người tôn kính, nhờ trong giây phút đó, còn Vô Vi tự động khai triển trong nội thức! Nhà thờ trong tâm, chùa chiền trong tâm, hình ảnh chư Phật trong tâm, hình ảnh Chúa trong tâm! Phải cố gắng lập lại trật tự thanh nhẹ để chứa đựng Phân sáng suốt đó thường trực! Ta sống với mọi sự sáng suốt của Bồ trên ân chiêu! Nếu chúng ta không lập lại trật tự thì không có chỗ chứa! Chứa sự thanh nhẹ, động một chút là nó thăng bay mất! Mà nếu chúng ta đặt bệ vách tường Tự ái, bỏ nó đi, thì sự thanh sạch thoảng khí ra vô để dãi trong tâm thức của chúng ta! Thì lúc đó mặc sức đón nhận Chơn Lý vinh quang sẽ về với tâm thức hùng mạnh từ bi bác ái, với cặp mắt sáng choang vui vẻ đã tự gặt hái được sự ân độ của Bồ Trân!

Cho nên phần sáng suốt, thanh tịnh mạnh mẽ luôn luôn chiêu độ cho phần tăm tối! Nhưng phần thanh thoát cao siêu không chấp những người lầm đường lạc lối! Nhưng mà cố gắng tìm những tia sáng để chiêu ban cho những người lầm đường lạc lối tự trở về với ánh sáng sẵn có của chính họ!

Cho nên qua một ngày học hỏi tràn đầy chơn lý, nhưng mà hành giả còn thiều thanh tịnh chưa thấy rõ! Cho nên chúng ta có những cuộc chung thiền để so sánh! Khi chúng ta thiền ở nhà thế nào, đến đây thiền thế nào! Đến đây, qua những âm thanh, qua sự hiểu biết, tìm hiểu và nghe những âm thanh giải giảng chúng ta cảm thấy tâm hồn chúng ta đi đến đâu? Chúng ta có cơ duyên được dự thính, nghe thăng với phần Hồn để học hỏi! Chứ không phải làm chuyên bέ ngoài và không phân rõ rệt hai chiêu, mặt như trái, rất rõ rệt! Hình ảnh đó, tâm thức kia, hình ảnh đó đã tiêu tan không còn thể xác! Còn tâm hồn sống động kia luôn luôn trường tồn, lưu luyến với những tâm hồn thanh sạch!

Cho nên những người đi trước, những vị thành công và cho chúng ta thấy rằng mọi người đều mang một thể xác cấu trúc bởi siêu nhiên mà có! Nhưng ngày hôm nay người đã thực hành và đã hưởng được hồng ân của Thượng Đế, đã thấy rõ con đường đi mà hi sinh phân tách cho mọi người hiểu một con đường sáng suốt, thực hành Tự tu Tự tiên, thì mới đem lại niềm tin cho hành giả và chính hành giả thấy rõ cái cuộc hành hương cần phải đi! Chúng ta không phải là con người ở thế gian này đời đời, nhưng mà đây là một khóa thi, một trường học, chúng ta phải học rồi phải dự thi!

Trong hai ngày Đại Hội, không nhiều thì ít chúng ta cũng đã ném được một phần của Chơn Lý, thấy rõ ta hơn, ta đã triệt, ta lưỡi biếng, ta đã đặt nhiều lời hứa nhưng mà hành chẳng có bao nhiêu! Chúng ta nguyện với Trời Đất sửa tâm sửa tính, giữ lấy sự

thanh tịnh và sáng suốt! Nhưng rồi cũng không chịu nổi với sự kích động của ngoại lai! Cho nên đem lai sự phiền muộn cho nội tâm, rồi từ đó chúng ta mới cảm thấy rằng: Thanh tịnh và sáng suốt là quý giá vô cùng! Đặt niềm tin, dung ý niêm, xem kinh sách, để tìm một lối thoát cho chính mình! Ngày hôm nay nhân gian tràn đầy sách vở, tràn đầy chơn lý, nhưng mà học có một chữ Không mà thôi! Tất cả nghìn xưa để lại tới ngày hôm nay là đã chứng minh cho chúng ta rõ: Chúng ta đến đây với hai bàn tay không rồi trở về với hai bàn tay không! Chúng ta đang học có một chữ KHÔNG mà thôi! Nhưng mà làm sao thoát khỏi được chữ KHÔNG! Luôn luôn ở trong tranh chấp! Kẻ lười biếng không muốn làm, nhưng mà được, kẻ siêng năng thì phải chịu đựng참 nhiều, rồi tự quán thông! Người tu trong thực hành thì vô cùng siêng năng và vô cùng thấy rõ sự sai lầm của chính ta, nhiên hậu chúng ta mới được tiến!

Càng ngày càng sáng suốt, càng quân bình, càng thấy rõ giá trị của Tình Thương và Đạo Đức! Có nhiều người rất giàu có, ý thức được đường lối tu học là đời đời bất diệt! Người thấy của cải của người không có giá trị mà lui bước vào tâm để xây dựng một số của cải vô cùng thanh thoát bất diệt, đó là TÂM ĐIỀN!

Các bạn có âm thính đang nói đây, có phải cộng với kim mộc thủy hỏa thô trong ngũ tạng của các bạn biến chuyển tùy theo trình độ mà xuất ngôn không? Còn lời nói cũng âm thính nhưng mà lời nặng và lời nhẹ khác nhau! Lời cởi mở thanh thoát và lời kích động khác nhau! Xuất ngôn nghe qua thì thấy chánh tà rất rõ rệt! Tai sao con người lại có âm thính, còn chim lại ca hát? Để chí! Để thức tâm! Dùng gì để làm cho nó có âm thính? Có phải sự kích động và phản động của ngũ hành chuyển khí, thực triển, nó mới có âm thính! Chúng ta mỗi người đều có âm thính để tự nhắc nhớ lấy mình, có ý chí để khai thác chiều sâu của nội thức! Hỏi chứ người nào thiêu đầu? Người đui người cầm cũng cõn nguyên lý, nguyên năng như vậy và như vậy! Các giông dân trên thế giới cũng đồng trong một lời giảng giải, chứ không phải người Á Châu giảng giải như thế này! Người Âu Châu giảng giải như thế này...Đồng một Thức! Các bạn thấy những tiếng sấm nổ trên trời hỏi chờ giông dân nào nói rằng không phải sấm sét? Nhưng mà tiếng nói khác nhau thôi, ý có một thôi! Hai chữ "sấm sét" thôi, người Pháp cũng xác nhận là sấm sét, người Việt Nam cũng xác nhận là sấm sét! Mà người ở trên rừng chưa biết văn chương cũng xác nhận là sấm sét! Hỏi có chung một Thức không? Phân chia bởi màu da, phân chia bởi sự lôi cuốn của vật chất ngoại cảnh, kỹ thi bởi sự tăm tối của mỗi cá nhân! Những nước văn minh đã điêu luyện rất nhiều qua những cơn thử thách! Ngày nay mới có những cơ đồ tốt đẹp và đã thử thực hiện Tình Thương và Đạo Đức, cứu những giông dân đau khổ, đi con đường của Chúa đã và đang đi! Hạnh hi sinh tràn đầy, đưa tay rước đón những người đau khổ! Đó là mỗi một phần của hạnh tu! Còn nếu các bạn Tu về Thanh thoát Chơn Điển sẵn có hòa hợp với bầu trời cản khôn vũ trụ, thì sự giàu có lớn mạnh đó hằng cứu rỗi mọi nơi mọi giới mà không có thể hiện bằng vật chất, nhưng mà nó thể hiện bằng tâm linh! Vậy gì chứng minh điều này? Có nhiều người tin Chúa, quý yêu Chúa, hằng đêm thấy Chúa đến với nội tâm, hằng đêm thấy sự xây dựng cao siêu từ bi bác ái của Chúa đã đem lại sự thanh tịnh của tâm hồn! Những người tin Phật thấy Phật! Niềm tin là quan trọng, xây dựng lại trật tự của chính mình, từ đó chúng

ta mới có chỗ rước đón những gì ta yêu quý! Càng được rước đón sự thanh nhẹ, sự thanh cao, lúc đó các bạn thấy sự dũng mạnh tiên hóa là vô cùng! Sự từ bi bác ái là quan trọng, tha thứ thương yêu là quan trọng!

Xã hội hiện tai, sự liên hệ chúng ta thấy, sanh hoạt hàng ngày do sự đoàn kết của quần sanh! Nếu quần sanh không đoàn kết thì xã hội không tốt! Mọi người phải giữ trật tự thì xã hội đó mới có cái cảnh yên lặng, tốt lành! Và trước hết trật tự trong tâm mới là trật tự chánh thức! Tâm của các bạn không trật tự không bao giờ đem lại trật tự ở bên ngoài! Không chấp nhận là động! Nhưng mà trình độ! Cho nên ở thế gian đã biểu hiện vật chất cho các bạn thấy có máy hai thì, ba thì, âm thính của nó xuất phát khác nhau, nhưng mà nó vẫn làm việc theo phận sự của chính nó! Nó vẫn hữu ích cho quần sanh xã hội, tiếng ôn kia có giá trị của nó! Lời thanh tịnh này có giá trị riêng biệt của nó! Cho nên mỗi mỗi đều làm việc, như vậy! Bánh xe tiên hóa thiên cơ nó mới tiên hóa được! Cho nên trong chiếc xe của các bạn, có những con ốc rất lớn, có những con rất nhỏ, con ốc lớn và con ốc nhỏ khác nhau! Nhưng mà việc làm cũng như nhau, mỗi phần trách nhiệm một chỗ! Khi chúng ta ý thức điều này thì chúng ta không kỳ thị giữa giống dân và giống dân!

Ngày hôm nay văn minh cho chúng ta thấy, mỗi xứ mỗi tỉnh mỗi nơi sản xuất một thứ, một mùi vị khác nhau, một tập quán khác nhau nhưng mà cộng lại của mọi người một việc như nhau, một trách nhiệm phát triển như nhau! Càng ngày chiến tranh càng bộc khởi, sự tranh chấp càng ngày càng lớn rộng! Rồi đây mới chán ngán trường đài, mới thấy sự giết chóc lầm không có giá trị! Tôn giáo ban đầu xây dựng rất tốt nhưng sau này rồi lại biến loạn chống nhau! Lịch sử đã cho chúng ta thấy, tôn giáo cũng có giết nhau! Tại sao nói phần Hồn giải thoát lại giết nhau vì sự tranh chấp? Cho nên một cái hướng hạ và một cái hướng thượng khác nhau! Ban đầu hướng thường mà không thực hành thực chất của mình để trở về với thanh cao đài đài, thì một ngày nào đó sẽ bước vào sự tranh chấp, hướng hạ và giết chóc lẫn nhau! Chiến tranh tôn giáo có, chiến tranh vật chất có! Chúng ta là người đã học lịch sử đã thấy rõ rồi! Bao nhiêu lần điêu luyện tâm hồn nhưng mà cái chết rất đau khổ!

Ngày hôm nay, mọi người chúng ta đều mắt mũi tai miệng, ngũ tạng như nhau để cho những phần hồn được ngự!

Nhiều người không tu bất cứ một đạo nào nhưng mà nắm đêm thấy chúng ta đã dự qua cuộc chiến ở thế kỷ này, thấy ta đã làm những điều bất chánh ở lúc nào! Nhiều người đã nhận thức ra mới thấy rằng cuộc luân hồi có, không nên chối cãi cuộc luân hồi! Làm nhẹ hướng nhẹ, làm nặng hướng nặng! Có định luật Thường Phat rõ rệt. Với cảnh vợ chồng gia cang biệt thường yêu xây dựng thì thấy lúc nào cũng cởi mở, không đem lại buồn phiền nhưng mà có một ngày nào đó, dờm mặt vợ tôi tôi thấy hết yêu, dờm mặt chồng tôi tôi ghét, tại sao? Nó hết cái duyên rồi, nó hết thời kỹ học hỏi nó phải chuyển biến qua một cái khác để cho nó thức tâm và xây dựng hùng mạnh hơn trong Thanh Tịnh và Sáng Suốt! Rốt cuộc cũng phải tha thứ! Các bạn đang ngồi đây, có người đã phản loạn đối với

gia đình và có người hết sức quý yêu gia đình, có người đã buôn phiền vở con rất nhiều, nhưng mà không thấy rõ tự tánh của chính mình! Chính ta đã gieo rắc, chính ta đã làm cho gia cang chúng ta bất ổn! Trước kia chúng ta quý yêu, dành cho kỹ được, ngày nay có duyên phản loạn để cho ta có cơ hội thức tâm! Chúng ta lại chán chường cảnh gia cang, chúng ta muốn dứt bỏ, muốn rời khỏi, muốn ra đi! Đi đâu các bạn? Nghiệp các bạn chưa trả, duyên các bạn chưa hoàn tất, thì sự trói buộc đó vẫn còn, không thể nào các bạn bỏ được! Vì chúng ta sống trong một nhịp thở như nhau, hít vô và thở ra, hơi thở của Thượng Đế, của Chúa đã ân ban cho chúng ta, cả cõi khôn vũ trụ, cầm thú cũng đồng hưởng như ta, có từ quan ngũ tạng như ta, không có xa cách. Huynh đệ tí muội trong cơ tiến hóa đã và đang tiến! Cộng cỏ cộng rau, hoa quả cũng đang phục vụ trong cơ tiến hóa ! Chúng ta càng thấy sự siêu diệu của Thượng Đế và việc làm của Ngài tràn đầy khắp các nơi, không dị biệt, hang cùng nếp hóc, đều có sự hiện diện của Ngài! Các bạn thanh tịnh, một cử động của bạn là của Ngài! Luôn luôn bàn bạc trong tâm thức của các bạn! Nên đi tới hay thuở lui? Làm sao xây dựng cho tâm hồn được thanh thoát ? Cho nên trong giờ thiền định các bạn đã buông bỏ tất cả những chuyện đời và các bạn lại càng thấy rõ hơn bàn tay quý yêu của Thượng Đế đang ôm ấp các bạn, ra vào trong nội tâm nội tạng của các bạn, đưa thanh khí diễn diu tiên tâm linh các bạn! Các bạn được lần lần đi lên trong khi các bạn nhắm mắt cũng như các bạn đã có một giấc ngủ triền miên ổn định bên một người Cha hiền, một người Mẹ hiền đang nâng niu tâm hồn các bạn!

Từ lúc các bạn ra đời cũng được nâng niu tới ngày hôm nay! Tuy lìa Cha Mẹ nhưng xã hội vẫn ôm lấy bạn, vẫn nâng niu các bạn, vẫn cung cấp cho các bạn có áo mặc, có sự âm no hàng ngày! Sự điều kiện của chúng sanh, hạnh hi sinh vô cùng của chúng sanh đã đem lại cứu độ các bạn! Khi chúng ta thanh tịnh chúng ta thấy quý yêu cái VƯƠN HANH của Thượng Đế, đã biểu hiện qua chúng sanh, muôn loài vạn vật xuất hiện trong tâm chúng ta cũng như trước mắt chúng ta, đã giúp chúng ta, diu tiến chúng ta, cảnh đón giản cũng như cảnh trùu tượng trong tâm thức của chúng ta luôn luôn luân phiên hiện không ngừng nghỉ, đánh thức tâm hồn cao siêu sẵn có của chính chúng ta!

Cho nên ngày hôm nay chúng ta trở về đây chung thiền trong tình thương huynh đệ thương yêu, ôm lấy nhau trong tâm thức, ôm lấy nhau và không bao giờ bỏ nhau, quý yêu, quý yêu! Mỗi người có một việc làm, mỗi người có một duyên nghiệp học hỏi! Kẻ bệnh hoạn, người toàn thiện cũng trên chu trình trở về Nguồn Cội! Học rồi phải tiên, tiên rồi phải học! Cho nên những giây phút thiêng liêng chúng ta được hưởng! Bề Trên ân độ và sẵn sàng cứu độ trong ba ngày Đại Hội, nếu mọi người mở tâm, thanh nhẹ, buông bỏ sự tranh chấp, thì sẽ nhận được món quà quý của Thượng Đế trong ba ngày Đại Hội! Chúng ta rời gia đình đồng loạn, tới sinh hoạt với huynh đệ tí muội chung vui một đường lối khai tâm mở trí, để trở về chữa bệnh và trị bệnh cho chính ta! Có một THANH TỊNH và SANG SUỐT là một đại y sĩ trong nội tâm!

Cho nên các bạn đến đây, chung vui với chúng tôi, có kẻ chưa biết Tu muốn đến nghe thử đàm này nói những gì! Nhưng mà kỹ thật

một thời gian những bạn ây bỏ sự động loạn trong nội tâm rồi bạn
đó cũng phải đi một con đường như chúng ta đã và đang đi! Vì con
đường cứu cánh cuối cùng là Thanh tịnh và Sáng suốt, Tha thứ và
Thương yêu thì vòng tay tình thương sẽ nối dài! Lúc đó chúng ta
sẽ thấy giá trị CHÚA hiên tại ở thế gian! Ngài đã và đang sống
trong tâm hồn của người đạt tới sự thanh thoát! Thượng Đế trong
ta, chư Phật chư Tiên thanh thoát trong ta, những sự quý báu vô
cùng ấy luôn luôn hằng huyền trong tâm thức của ta! Giữ lấy phần
thanh tịnh để tận hưởng những gì cao siêu do BÊ Trên ân độ!

Thành thật cảm ơn sự hiện diện của các bạn ngày hôm nay.

ÁO DÀI MIỀN BẮC

Mướn khăn quấn tóc bao vòng
Áo ngoài che kín sống tông mẹ cha
Trong ngoài học Nhẫn học Hòa
Làm đâu xứ Bắc thờ cha quý chồng
Yêu thương lẽ độ một lòng
Vì dân vì nước khổ không than phiền
Trời ban trí tuệ của riêng
Sống trong nề nếp áo duyên đón chàng.

ÁO DÀI MIỀN TRUNG

Yêu anh phải nhớ áo dài
Gió bay thanh thoát hai vai nhẹ nhàng
Tóc em theo gió phiêu bần
Tình yêu sống động áo hàng rước anh
Hồn thơ diễn tả thanh thanh
Nón che đầu diêm tình anh bao vòng
Áo dài yếu điệu thanh trong
Tình yêu sống động chuyển vòng nhớ nhung.

ÁO BÀ BA

Khăn rồng phục vụ vạn nắng
Che đầu cũng được vắc ngang vai nàng
Bà ba ngắn cụt nhẹ nhàng
Quần thời ống rộng dọc ngang cảm hóa
Tâm tình chất phát thật thà
Chung lo xây dựng nước nhà ruộng nương
Sóng nơi ấm áp nắng sương
Chờ anh đến rước tình thương đậm đà.

Lương Sĩ Hằng

SÁM HỐI VÀ NIỀM TIN

Thưa các bạn,

Bài thơ trên là do anh Lê Việt Tấn từ California, Los Angeles gửi qua tham dự Đại Hội, với một niềm tin vững chắc, với một tâm hồn cao siêu hướng thượng, ăn năn sám hối thực hành chơn tu, đi tới siêu thoát, một phần hồn biết hướng về, biết đường về trong chu trình tu học, lúc nào cũng ôm ấp tưởng nhớ Bè Trên, nguyện hành tới giải thoát! Hôm nay vẫn luôn ôm lấy niềm tin tự tu tự tiến, xây dựng đến thanh tịnh và sáng suốt để bước qua nhiều trở ngại tại thế! Sự Thanh Tịnh và Lòng Tin là quan trọng! Anh Tấn đã nuôi dưỡng niềm tin thanh thoát, tự mình thực hành tới mục đích cuối cùng! Biết ăn năn sám hối là biết bỏ tất cả những sự trân trọng trước bám víu tâm thức! Biết rõ đường đi nước bước phải đi nhưng mà thời gian phải kiên nhẫn chịu đựng trong thực hành! Biết bao, nhiêu chuyện khảo đảo của cuộc đời, sóng gió bão bùng lên xuống, đủ điều thắc mắc, nhưng mà tâm hồn của anh một lòng vì Đạo! Biết Trời biết Phật, biết vạn linh, biết cơ năng biến chuyển sẵn có của chính mình! Chỉ biết chấp nhận để thăng hoa mà thôi!

Con đường Tu Đạo là con đường thanh tịnh! Cho nên từ khi anh đã thực thi Pháp Lý Vô Vi, anh cảm thấy chiểu sâu của Đạo Pháp là vô cùng ẩn tàng trong chơn tâm! Anh đã phát tâm lâm rất nhiều chuyên hữu ích cho chúng sanh như đọc những cuốn băng NGỌC KINH, để ẩn tống cho tất cả các nơi tùy theo khả năng và nhu cầu! Anh đang lập hạnh hy sinh sửa mình và mong một ngày nǎo thanh thoát sẽ xuất hiện cứu độ các nơi với một niềm tin vững chắc, không còn sự sai chay nữa! Đối với thiêng liêng, anh vẫn am tường và biết sự mách bảo giá trị! Đối với người đời, anh biết sự trân trọng vắn bám víu nội tâm! Kể cả gia cang nghiệp chướng, anh thấy rất rõ ràng! Chiểu hướng Tu học trong thâm tâm phải nhận định rõ rệt hai cõi: Cõi Trời, cõi Đất mới rõ cõi vĩnh cửu bất diệt! Muốn hành tới siêu thoát, phải học NHÂN, học HÓA để tiến tới sự vô cùng sẵn có của chính chúng ta! Niềm tin ấy sẽ đem lại xây dựng một cơ đồ vinh quang ở tương lai!

Không phải vật chất là trên hết! Niềm tin là trên hết! Niềm tin được rồi thì vật chất sẽ theo sau! Nếu chúng ta mất niềm tin chúng ta không có phát triển vào vật chất được! Nhưng người thanh thoát, quyết chí tu học thì rõ cuộc sống đạt được sự vinh quang tốt đẹp! Những người còn chấp nhứt, ôm lấy sự tăm tối của chính mình thì cuối cùng phải đi học một khóa nữa, là nơi tăm tối Âm Phủ mới được thăng hoa! Cho nên Thủ tướng Đế đã dành riêng cơ hội cho các con Ngài, có cõi Địa Ngục, có cõi Thiên Đàng để thúc tâm! Người tu tránh nặng tim nhẹ, ôm Mê ôm Chấp, chắc chắn phải đi một khóa tối tăm tức là Địa Phủ mới lên được Thiên Đàng! Tại sao phải xuống âm phủ mới lên được thiên đàng? Vì đau khổ quá nhiều, tâm nguyên giữ mãi để tránh cái cảnh đau khổ đó mới được thanh thoát! Người đời tại thế gian cũng vậy, vợ con gia cang vầy xéo,

làm cho lòng ta phải chán chê, chán ngán mà tự động rời bỏ cái cảnh trần ai đau khổ! Thức tâm mới tìm ra Chơn Lý! Chơn Lý năm đâu? Năm trong ta, năm trong sự Mê Chấp mà không ai hay! Tại sao Chơn Lý lại có Mê Chấp? Có Mê Chấp! Nhờ sự mê chấp đó nó mới thức tâm, nó mới bước vào trong Chơn Lý, truy tâm Chơn Lý!

Chú mỗi mỗi ở thế gian ai cũng đang bị sự mê chấp! Sự mê chấp không khác gì mây che phủ mặt trăng mặt trời! Mᾶ nếu trì chí nhẫn hòa và chờ tới mây tan thì ánh sáng sẽ ló dạng! Cho nên tu thanh tịnh, tức là kiên nhẫn! Kiên nhẫn tức là vun bồi đức nhìn nhục, hòa ái tương thân với các nỗi các giới, chúng ta mới thấy giá trị của Tứ Bi!

Tất cả lịch sử loài người đã lưu lại, chư Phật thành công tai sao Ngài không đi đây đi đó? Không xen sô vô việc đời, không làm việc cho người khác thấy hành động của Ngài? Nhưng mà Ngài trì chí, ngồi đó xếp bằng, không cục cựa, trì niêm sự Hoa Cảm cả càn khôn vũ trụ cho đến lúc thanh thoát đạt đạo! Vậy chúng ta di động mãi mãi, làm sao được thăng hoa? Cho nên ngày hôm nay nhân gian tim ra lý do rõ rệt! Đức Phật đã thành công là do Thiên mà đạt! Nếu chúng ta học Thiên, chúng ta phải dày công tham thiền! Chúng ta không nên đòi hỏi bất cứ những ân chúa nào hiển hiện tức khắc trong tâm của chúng ta! Nhưng mà chúng ta tin chắc rằng sẽ có ân chúa nếu chúng ta trì chí! Những người trì chí Tu Luyện chắc chắn sẽ gặt hái được ánh sáng của nội tâm, phảng lặng sẽ đưa Hồn tiên hóa dễ dãi!

Cho nên chư Phật đã lưu lại gương lành, chuyên Tu Thiền định để khai mở tâm linh! Y chí bất khuất, lòng Dũng cảm vô cùng giữ lấy sự thanh tịnh và sáng suốt! Phong ba bão táp kích động phản động biết là bao nhiêu, đã và đang bao vây Ngài! Nhưng Ngài vẫn một niềm tin giải thoát, trì chí lo Tu học, trì chí lo phát triển tâm linh của chính mình, làm một việc cho tất cả mọi việc ở tương lai! Người phàm mắt thịt xem rằng đây là ích kỷ, không đúng, không phù hợp với xã hội hiện tại, nhưng mà kỳ thật việc làm vì đại đó chỉ có những vĩ nhân chơn ý mới làm được! Những tiểu nhân phàm tục không thể theo nổi! Khép mình thực hiện một việc cho tất cả mọi việc ở tương lai là điều khó tin và khó hành! Cho nên ngày hôm nay chúng ta đã thấy rõ, chư Phật chư Tiên đã lâm và đã dắc! Vậy chúng ta còn chần chờ gì nữa? Không sử dụng ngay phương tiện sẵn có của chính chúng ta để tiến tới sự cao siêu mà chúng ta có thể thành đạt! Mọi người đã khám phá được hiện tại nguyên ý của NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT và đã thực hành và đã thấy rõ chân đong lực thanh tịnh đó sẽ khai tâm lục thông trong cơ tượng của hành giả!

Mỗi mỗi trong lúc thực hành đều có trở ngại, nhưng mà niềm tin không bao giờ thay đổi, vẫn thực hiện cho kỳ được để khám phá ra chiều sâu của Đạo Pháp! Nói Đạo thì dễ, hành Đạo thì khó! Tất cả mọi người trong nhân gian ùn ùn theo Đạo, khen Đạo, cho Đạo là hay nhưng mà chúng ta hành không hay thì làm sao có kết quả tốt đẹp trong nội thức của chính chúng ta? Miêng nói Đạo, tâm không đào sâu lâm sao tìm ra kim cương bất hoại trong nội thức? Cho nên người tu phải biết chiều sâu của chính mình và đương đi thanh tịnh của chính mình! Phải đi mãi mãi, không phải như thế gian so

đo đẽ' lãnh lưỡng, đẽ' trao đổi tiên bạc, ôm lấy cái Có mà một ngày nào đó sẽ khóc! Ở thế gian đã nhiều trân cho chúng sanh học rồi, tham phú quý vinh hoa, ôm lấy sự đau khổ, ôm lấy sự mất mát nhưng mà không hay, tưởng đây là phước đức.

Cho nên tất cả mọi người đến giờ phút cuối cùng, lâm chung xuống Địa Phủ đau khổ biết lầm bao nhiêu! Diêu Trì Kim Mẫu khóc bao nhiêu thì chúng ta xuống Địa Ngục phải khóc bấy nhiêu để trả lại cái nơ thương yêu của Ngài! Vì sự sai lầm của chính mình mà tao cho tâm hồn trì trệ không phát triển! Ngày hôm nay chúng ta đầy đủ tài liệu, chúng ta được những vị thiêng liêng mách bảo, cũng như được sự văn minh của tinh thần vầy xéo kích động và phản động, sự tà gian của nhân gian đã hiển hiện trước mắt chúng ta! Thi chúng ta đã thức tâm và tự thực hành lo tu học. Tu học những gì xứng đáng và những gì không xứng đáng! Kinh nào đáng đọc và Kinh nào không đáng đọc, cái đó là tùy trình độ, tùy thức phát triển! Nhưng mà rốt cuộc phải đọc cuốn KINH VÔ TỰ của chính mình!

Hành động hiên tai của các bạn là một sự biên chép kinh kệ trong nội tâm! Các bạn đi một bước sai lầm và trở lại một bước chơn giác phải đọc rõ điều này! Lời nói chánh và lời nói tà, các bạn phải tự nghe và tự hiểu! Từ quan ngũ tang rõ rệt, thu hút lôi cuốn tốn trữ sự ô trước bên trong phải thấu đáo!

Cho nên chư Phật đã tham thiền ngày đêm để giải tỏa sự trước ô trong nội thức, nhiên hậu mới đạt tới sự thanh thoát nhẹ nhàng và chính Ngài không bao giờ khoe khoang! Để cho chúng sanh tự thức và phản xét sự thành công của chính Ngài mà tự mình mở miệng gọi Ngài là một vị Phật, chư không có vị Phật nào tự xưng Ta là Phật! Nhưng mà Ngài luôn luôn nói rằng: "Nhân nhân giải thành Phật"! Vì sao mất sự thanh thản Phật tâm? Vì chúng ta rước những sự ô trước bám viu tâm thức! Ngày hôm nay chúng ta Tu luyện, khép môm thanh tịnh! Nghe qua bỏ đó không nghe, không cõn sự tham sân si đối với bất cứ một người nào, không cõn ghen ghét địa vị, nhưng vẫn nuôi thức bình đẳng đời đời, xây dựng, hạ mình quên mình, không ôm lấy ngoại cảnh, cái đẹp giả tạm hiện tại mà không vun bồi được tâm thức, đắm chìm phần Hồn!

Cho nên những người tham thiền thanh tịnh, hiểu rõ điều này, hiểu tới một hạt bụi không bao giờ để cho nó bám viu vào trong tâm thức của chúng ta! Biết tiền là phuơng tiên, dia vi là qui ở trước mắt phàm, nhưng mà chơn quả thăng hoa ở bê trên là một điều quan trọng! Chư Tiên chư Phật đã hộ độ chúng ta trong giờ thiền nếu chúng ta quyết tâm thanh thoát, đồng đi con đường của những vị đó đã và đang đi! Thì nguyên lai bốn tánh của chúng ta khôi phục dễ dãi! Mọi người ở thế gian từ chối sự Tu Học nhưng mà quên đi hoàn cảnh khắc khe đã và đang điều luyện nhồi quả tâm linh để tâm linh được cơ hội dư Tu mà không hay! Hồi chư tình thế gia cang của các bạn, từ kẻ giàu cho đến người nghèo, có người nào được yên ổn đâu? Chỉ người buông bỏ nghiệp trân thì người đó mới được yên ổn thanh nhẹ! Cõn ôm lấy nghiệp trân thì Đông Tây Nam Bắc, phuơng hướng nào cũng bị chặn đường mà không tiến nổi!

Ngày hôm nay có Đạo Pháp cứu thế, có phuơng pháp để thực hành giải tỏa sự đui mù điếc cảm của chính ta! Làm người có mắt mũi

tai miêng nhưng mỗi mỗi phải nhở thiêng liêng mách bão thì chúng ta phải nhìn nhận ta đui hay lâ khong? Biết ta từ cối tam thập tam thiêng giáng lâm, nhưng ngày nay chúng ta không nghe được, không hiểu được! Thật sự chúng ta đang sống trong cảnh đui mù điếc câm mà tưởng ta thanh thoát cởi mở!

Cho nên người tu luôn luôn học NHẤN HÒA, bị chửi mắng, bị vây xéo, bị khinh thị, bị dủ thứ nhưng mà người vẫn giữ niềm tin sáng suốt! Nếu các ban Tù về Vô Vi, hiểu Vô Vi là không không tự đạt, thì không bao giờ các ban ở trong mê chấp đổi xử bất cứ với người nào! Dù họ phủ phàng chè bai chúng ta, chúng ta phải biết mượn đó mà xây dựng cái cá tánh đèn tối của chính ta! Bất cứ từ đâu đưa đến đều là do Thượng Đế thử tâm hành giả mà thôi!

Các bạn thử nghĩ chư Phật ngồi ngay gốc cây Bồ Đề để Tu đó, Ngài nhân biết bao nhiêu sự phản trắc! Mà nhở sự phản trắc đó mà Ngài mới thúc tâm thăng hoa và thấy rằng trưởng Đời là bối trưởng thi rõ rệt, đã giúp cho Ngài tiến hóa! Cho nên luôn luôn luồng diễn thanh thoát của Ngài lại ngược chiều trở lại hộ độ cho chúng sanh có cơ hội Tu học! Nhưng mà trí độ của chúng sanh thiếu dũng mãnh, không chấp nhận được sự gian lao đau khổ thử thách! Cho nên phải trở về với tâm yêu hèn cầu xin nhờ độ, làm mất bản chất tự nhiên thanh nhẹ!

Chúng ta người biết lo Tu tham Thiền thì chư Tiên chư Phật đều hòa cảm và ủng hộ chúng ta trong mọi tình thế trên đường trở về NGUỒN CỐI! Trong cuộc hành hương hiện tại đều được cứu độ! Người thông minh phải giữ lấy sự thanh nhẹ tiến hóa, chư người thông minh không còn ôm lấy sự tranh chấp mà tao sự khổ buôn cho nội tâm! Các ban đã buông bỏ chuyện đời trở về tham thiền, thời gian cho là ngu dốt với mặt phàm! Nhưng trong nội tâm các bạn là khôn! Biết gỡ rối cho mình thay vì nhờ người khác gỡ rối! Thị động loạn lại càng động loạn thêm! Và biết gỡ rối cho chính mình thì đâu có còn động loạn nữa! Chính ta đã gỡ hết sự động loạn, tức là chúng ta GIAI NGHIỆP!

Căn nǎo quá nấy rõ rệt! Phần hành của tại thế từ moi trạng thái mà có! Hỏi vậy chử trạng thái nǎo vô ích? Trạng thái nǎo cũng là điều luyện cho tâm linh tiến hóa cả! Bất cứ chiều hướng nào cũng là độ trì cho tâm linh thăng hoa! Chính ta đã học và đang học, và thấy rõ ánh sáng trong nội thức chúng ta! Niềm tin càng ngày càng vững! Càng ngày càng vững thì càng thấy tội lỗi của chính mình, đã tăm tối nhiều kiếp luân hồi tại thế, đem sự sáng suốt bán dần và chuốc lấy sự tăm tối tại thế!

Cho nên nhiều bạn Tu không tha thiết của đời, tâm hồn lúc nào cũng thanh thoát! Chính mình giúp đỡ thiên hạ nhưng mà mình thấy như tôi đang học! Tôi không có khả năng gì giúp đỡ vì tất cả mọi sự việc, tôi đang hưởng, đang nắm được đây đều là do Thượng Đế cả! Âu là Thượng Đế chuyển cho tôi lâm một chuyện hữu ích cho đại chúng, dùi tiên đai chúng tùy theo chiều hướng quang vinh Thượng Đế đã ân ban cho tâm thức của tôi! Việc làm dù cực nhọc đau khổ, nhưng quên đi công ơn đó! Phải thực hành nữa, chưa đúng mức, vì chẳng Cha Trời làm việc biết là bao nhiêu, chúng ta không thể nào so được với Ngài! Côn trùng vạn vật Ngài còn chiều cõi, huống hồ

gi con người mà Ngài bỏ! Nhưng mà chúng ta đây là nhân loại, tại sao chúng ta cõn giận hờn tranh chấp giữa loài người và loài người! Mà không xét đây là một ân huệ về với chúng ta? Chúng ta bị họ chê bai kích bác là chúng ta đã mượn được cây thuốc để đo lường sự Thanh Tịnh của chính mình! Chúng ta nên cảm ơn hơn là trách móc! Lấy oán làm ân, trong kinh Phật đã từng kíao dục hàng Phật tử luôn luôn phải nhớ ghi là LẤY OÁN LÀM ÂN thi mới giải thoát được! Ngày hôm nay chúng ta đã gặp được bao nhiêu oan và việc uất ức, không thâm thia gì! Nên thực hành nữa! Nên đi nữa! Đi tới vô cùng để tự thức và tự giải tỏa!

Tình Thương và Đạo Đức là khí giới sắc bén nhất, chính chúng ta đã và đang nuôi trong thâm tâm! Và muốn thực hiện tình thương, chúng ta phải đem mô hôi nước mắt của chúng ta ra thì chúng ta mới thực hiện được! Khóc vì chúng sanh, mở tâm cho mọi nơi mọi giới! Hạnh minh, thực hiện kỳ được niềm tin sẵn có, dẹp bỏ tự ái, tránh cảnh trầm luân tại thế, dẹp bỏ sân si, không tạo kích động sóng gió trong nội tâm: "Biến cho lặng minh châu mới phát, Lòng cho riêng mới gọi là thân".

Lúc nào cũng định, trong chiều hướng thăng hoa cởi mở sáng suốt, biết huynh đệ một nhã, huynh đệ tí muội một nhã, đồng chung hướng một hơi thở thanh khí của cả cõi khôn vũ trụ, hit vô và thở ra! Chúng ta nỡ nào ghét nhau, bỏ nhau, phải thường yêu nhau và ôm lấy nhau, thì không tạo tội và lúc nào cũng sáng suốt! Nếu chúng ta ghét, bỏ tranh chấp lẫn nhau thì chúng ta tạo sự tăm tối và không có lối thoát! Trước sau như một, phải thức tâm! Kiếp trước có Tu, kiếp này mới mến cảm Đạo Pháp! Vậy chúng ta nên cố gắng giữ lấy niềm tin Tu học thì một ngày nào đó rồi chúng ta mới thấy rõ giá trị của tâm linh là vô cùng! Nhưng mà thực hành là duy nhứt! Tất cả mọi người đã và đang thực hành, nhưng vì tâm linh bị phân tán, vẫn nhoi lên trong một cách yếu hèn, không sao sánh bằng Đức Phật! Nhưng Đức Phật luôn luôn ban rải thức bình đẳng cho chúng sanh và để chúng sanh có cơ hội tự đi trong ánh hướng cao siêu thanh thoát đó, cộng với tình thương của chư Tiên ân độ từ giờ phút khắc, làm theo nhiệm vụ "Cứu Kho Ban Vui" cho tâm linh chúng ta được thanh thoát! Nhưng người phàm vì tăm tối, tạo ý phản bội, quên tình thương cao siêu đó mà trở về với sự tranh chấp mê loạn, là tự phạt chư chưởng có ai phạt cả.

Lời mách bảo siêu thoát của chư vị thiêng liêng ở Bồ Trầm giá tri vô cùng! Nhưng người phàm cho đỡ là tặc ý bất chơn, rồi quay về với sự động loạn của chính mình! Người Tu phải ý thức hai cõi, không nên giữ một mặt và quên một mặt! Hai mặt chúng ta đều đã và đang dự, mới là người Tu! Nếu chúng ta quên hẳn một bên và giữ lấy một bên thì không bao giờ chúng ta tiến! Vì vậy cũng cho các bạn thấy rằng Tu để lập lại trật tự thanh nhẹ, xuất Hồn học hỏi Đạo, Pháp ở Bồ Trầm, thì Đời Đạo Song Tu, tức là hai cõi đồng tiên!

Cho nên nhiều người không hiểu, nói Đời Đạo Song Tu, vẫn đi chơi bời ăn nhậu, rồi tham thiền chút chút, đỡ thừa cho Đạo Pháp! Vì sao? Chúng ta ăn nhậu rồi tham thiền, ăn nhậu động loạn chơi bời, đó là rước trước vào thân, hơn thua tranh chấp cũng rước trước vào thân, buồn vui cũng rước trước vào thân, rồi tham thiền

làm sao giải tỏa? Cho nên chúng ta phải ý thức được "Đời Đạo Song TU", là lập lại trật tự tức khắc, buông bỏ thất tình lục dục, mới tiến tới được phần Hồn thanh thoát ở bên trên. Còn ôm lấy thất tình lục dục mà nói Đạo đó là tạo tội, không bao giờ thăng hoa!

Những gương lành chư Phật đã cho chúng ta thấy rõ khi Tu rồi phải dứt khoát chuyện Đời trong tâm thức của mọi hành giả! Khi chúng ta dứt khoát sự tăm tối thì đương nhiên phải trở về với ánh sáng! Càng ngày càng minh bạch phượng thức Tu Thiền, không bao giờ bị diệt và không bao giờ ôm lấy sự động loạn sơ sệt nữa!

Cho nên những hành giả Vô Vi lầm lúc cũng sai lầm và dịch sai đường lối Tu học thì đâm ra điên khùng và sa đọa! Cho nên luôn luôn với hạnh Hi Sinh của người đi trước, đã nhắc nhở tất cả: Các bạn phải thường xuyên đánh thức tâm hồn chính minh và buông bỏ những sự động loạn và không có nên tiếp rước những sự động loạn nữa! Tạo thêm tánh hủ tật xấu và trì kéo, tạo thêm nghiệp duyên khổ nǎo, thì rất khó tiến thân!

Hôm nay là ngày chót của Đại Hội, huynh đệ tí muội của chúng ta cũng đồng có cơ hội chung thiền, kết hợp những kiến thức sẵn có mà chúng ta đã thâu lượm qua mấy ngày sống chung huynh đệ tí muội, thanh tịnh đã đem lại thực hiện Tình Thương và Đạo Đức cho chúng! Hi sinh tất cả những tánh hủ tật xấu để hóa cầm cá với siêu nhiên! Biết Đăng Cha Trời là cao cả, biết tâm linh là quý báu, thực hành để giải tỏa những sự phiền muộiさい quấy, rồi đem đóng góp cho gia cang trong lề lối thức hành khai triển! Chúng ta hội tụ ngày chót trong giờ tham Thiền, rồi đây chúng ta sẽ xa nhau bằng xương bằng thịt nhưng mà tâm thức chúng ta không bao giờ xa nhau! Tâm thức của chúng ta lại gửi đi khắp năm châu trong ý niệm Thanh Tịnh! Huynh đệ tưởng giao trung, phùng trong Vô Vi chơn thức! Niềm tin vô bờ bến đó luôn luôn kinh trong và giữ lây trong thâm tâm tu hành tiến hóa để giải nghiệp! Bằng không tạo động loạn mang khẩu nghiệp thì kiếp kiếp phải ôm lấy khổ cực, tăm tối và không có lối thoát!

Cho nên ngày chót trong Đại Hội, huynh đệ sẽ chia rời, kể Nam người Bắc, không sao tránh khỏi sự thương nhớ rơi lụy, rồi chúng ta sẽ kết hợp, hòa hợp với cả càn khôn vũ trụ, con môt nhã, con môt Cha, chung sống một hơi thở huynh đệ tí muội hit vô và thở ra không bao giờ xa nhau! Tưởng nhớ đến sự thanh thoát của Bồ Đề Trên đã, ân độ cho chúng ta, thì chúng ta là con môt nhã đang chung sống! Có xa cách bán thể xương thịt, lời nói phầm tạm bợ nhưng mà tâm thức ta luôn luôn gieo niềm tin vô cùng bất tận! Gần với nhau, chung hưởng với nhau trong niềm tin khai thác tâm hồn cởi mở của chính chúng ta!

Vui thay và lành thay, chúng ta rất có duyên, huynh đệ tí muội đồng thanh tương ứng đồng khí tương cầu hướng thượng, tưởng đến Đăng Cha lành và câu nguyên KIM THÂN NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ ĐẠI THIỀN TÔN XUẤT HIỆN CỦU ĐỘ QUẦN SANH VÀ CHUYỂN THANH CƠ QUY NHỨT!

Trong mấy ngày nay, chúng ta đã thấy rằng tất cả những thiêng liêng đã nhập xác di chuyển cũng hướng thượng kêu chúng sanh trở về chung với một NGUỒN CỘI! Không nên tranh chấp vô lý và chê Tà

luận Chơn, thiêu thức hỏa đồng và không tiến hóa! Con ma cũng mong muốn được tiên lên cõi trên, con người cũng muốn được giải thoát! Thì tất cả đều lâ bình đẳng, xây dựng tâm linh tiến hóa, không có sự cách biệt! Chúng ta đã được dự cuộc chung sống trong giờ phút thiêng liêng ấy, luôn luôn sẽ nung nấu trong tâm hồn và thấy rõ các cõi lâ một!

Cho nên CƠ QUY NHÚT sẽ có, nếu chúng ta cho một cõi lâ hay và chê một cõi lâ dở thì CƠ QUY NHÚT không bao giờ có! Miệng nói Đạo tâm chưa rác, thì tâm không có thật! Tâm chúng ta phải thanh thoát, miệng ta nói sao tâm của chúng ta phải như vậy. Còn nuôi dưỡng tinh thần Mê Chấp lâ tự chôn sống lấy phần Hồn của chính mình!

Đến đây tôi không biết nói gì hơn, cầu xin Ôn Trên ân độ cho tất cả huynh đệ tì muối chúng ta cảng ngày cảng sớm thức giác để trở về con đường thanh thoát Tu tính! Không nên tạo sự đị biệt giữa bạn đạo và bạn đạo! Tất cả các cõi đang vê đây tụ họp và giúp đỡ tất cả những bạn Tu quang chiểu! Thượng Đế đã chuyển giám chư Phật chư Tiên đồng hôi và trách nhiệm xây dựng cho cuộc Đại Hội được tốt đẹp hơn, và tâm linh của mọi người trở về với trường Đời được sáng suốt hơn! Sự may mắn sẽ trở lại trong tâm thức khoan thai sẵn có của chính cá nhân! Niềm tin của chúng ta không bao giờ mất cả! Chỉ vì sự yếu hèn mà bị che lấp mà thôi! Vươn lên trong thanh tịnh thì chúng ta sẽ khôi phục tất cả niềm tin đã lưu lạc! Quy nhứt trong thanh tịnh, cứu độ chúng sanh, hy sinh cao đô, diu tiên tâm linh, tránh những sự mê lầm sai quay, tư tu tự tiên! Những giai đoạn sắp tới chúng ta sẽ đón nhận những phản trắc rất nhiều, nhưng ý chí THANH TỊNH không bao giờ buông bỏ, thì những sự phản trắc đó không bao giờ tồn tại trong tâm thức của chính chúng ta! Phải cố gắng lên, vươn lên trong thanh tịnh, không phải vươn lên trong sự đồng loạn! Cho nên trì chí tham Thiên rồi mọi việc sẽ đâu vào đó! Không còn sự bão loạn đen tôi nữa!

Thành thật cảm ơn sự hiện diện của các bạn trong ba ngày Đại Hội.

NGÂM

Đứng lên vét áng mây mù
Xa vòng ác trước ngực tù thế gian
Xông pha quyết trải tâm vàng
Lòng thành kêu gọi nữ nam tu hành.

Cử Sĩ TỰ QUYẾT

SYDNEY, ngày 7 tháng 12 năm 1984

BÁNH HỎI

BÒ NUÔNG:

Thiên hạ thương tui lại giúp tui
Tạo ra thực phẩm lại gieo mùi
Giả bò nuông chín mùi thơm thích
Bánh hỏi bao quanh nhai nhớ vui.

CANH KHỐ QUẢ: Khố quả nhồi đậu canh thanh nhẹ
Trị bệnh tiêu đường giải ý mê
Canh qui do người tay khéo tạo
Uống vô thâm thia đáng thanh đê.

ỐC XÀO:

Ốc xào công hành tây thơm ngọt
Em diệu trắng tươi hòa chánh ý
Chuyển chạy toàn thân rõ lý siêu
Ngọt ngọt hải vị ý thầm suy.

ĐẬU DỒI CHUNG: Đậu dồi ớt ngọt gieo hồng sắc
Gia vị hồi sinh êm luyên diệu
Nhớ đạo tâm hồn càng chuyển thức
Món ăn lành đạo lại càng siêu.

MÌ XÀO DỒN: Mì xào một đĩa tròn tròn quẩn
Rau cải đồng cỏ góp dự phần
Xinh đẹp qui hồi như đạo pháp
Đậu lành chung hợp pháp khai tầng.

CANH TÓC TIÊN: Tóc tiên yếu diệu hòa thanh diễn
Hào hoa tình thường tự tiên xuyên
Nước ngọt kết thành canh tuyệt diệu
Uống vào thanh thoát ngọt nàng tiên.

CÁ CHƯNG:

Cá lội lên bờ xác được chứng
Màu mè gia vị tạo duyên mừng
Cùng chung thực khách hành chơn pháp
Đặng khổ tâm yên tiên tùng.

LƯƠNG SĨ HÀNG

TÂM TÂM TƯƠNG ỨNG

QUA NAM MAI

TÂY PHƯƠNG LÃO SƯ

Gien, 12-7-84

- Hỏi về ba ngày Đại Hội, thì ta không vừa ý tí nào hết ! Không phải là chương trình ! Vì chương trình là do Bề Trên sắp xếp ! Nói tới tâm các người thi ta không hài lòng ! Đứa nào cũng chấp mê ! Đứa nào cũng côn đồ kỵ ! Đứa nào cũng côn sâm si ! Ganh ti ! Nhứt là đôi với thiêng liêng, không biết luông điền gi là luông điền gi mà đã lo phê phán! Chê tă chê chánh! Kỳ thi ban bè, nghi ngờ bạn bè! Ta thấy toàn là một lũ động loan, không giữ sự thanh tịnh, để tìm hiểu sự siêu diệu của ba ngày Đại Hội! Không lấy đến một đứa mà nghĩ đúng! Kỳ Đại Hội này bài học như vậy, các người đã bỏ lỡ! Ưng thi không nói! Thi Đại Hội Long Hoa làm sao bước chân tới được! Luôn luôn trong những ngày Đại Hội phải giữ sự Thanh tịnh thì mới tìm hiểu được những bài học Bề Trên đã ban cho ! Niêm Phật chưa đủ! Tâm chưa cởi mở! Thiếu hẵn thanh tịnh! Ngày thứ ba của Đại Hội bài thi nhiều là bài học! Biết bao nhiêu là đề thi thử tâm, mà 400 người con, không thấy lấy một người qua. Nếu ai còn trich tung đứa mọt thì không có đủ thi giờ! Từ các người già tu tìm hiểu lấy! Không rõ sự tri trệ của chính mình ! Từ đứa trẻ cho đến những đứa ít học! Không một đứa nào hiểu hết! Con rai nhau tai phim, hay quay lại, giữ sự thanh tịnh , ghê gớm gáp bối! Nếu không giữ sự thanh tịnh thì rớt rơi trong phút chốc! Rớt ngay xuống Địa Ngục , thành ma thành quỉ! Không còn cơ hội về đoàn tụ! Một lần nữa để trả lời câu hỏi của các người, ta không bằng lồng tí nào về Đại Hội kỵ này!

Các người không làm tròn với danh nghĩa người tu Vô Vi! Từ mỗi đứa phải tự phê phán, phải tự tìm hiểu sai lầm của chính mình! Phải ăn năn cải hồi, phải qui lạy, nhứt là những ý nghĩ tăm tối xấu xa đối với người khác! Ta mong sao kỳ Đại Hội kỵ sau nữa các người sẽ giữ sự thanh tịnh nhiều hơn, để đón nhận những bài học siêu diệu do Bề Trên ân ban! Nếu không thà đừng đi dự Đại Hội, tôn tiền vô ích! Bao nhiêu đó cũng đủ!

Ban dao: Anh em con được như thế này phúc đức cho anh em con nhiều lắm nhưng mà hãy xét cho anh em con người trần thịt, và lại chỉ sống ở đời thôi chứ chưa có bao giờ tâm linh được cởi mở! Thi con mong rằng Ngài và các vị Bề Trên năng xuống dạy dỗ chúng con! Chứ mà bây giờ các Ngài xuống cứ trách móc chúng con thì không những chúng con là người u mê, rồi Thầy con bận nhiêu việc đi đây đi đó không thể ở bên cạnh chúng con luôn luôn mà dạy dỗ được! Xin mong Ngài đại xá cho, chúng con tội lỗi lắm thì Ngài năng phát diển xuống để cứu độ chúng con và chỉ đường cho các anh em, các em nó đi sai lầm thì Ngài chỉ dạy cho...

- Bè Trên luôn luôn chiếu rọi, luôn luôn dùi dắt, tai các con không giữ sự thanh tịnh, không mở tâm đón nhận đó thôi! Lúc nào cũng luôn luôn, luôn luôn, ta nói: luôn luôn cứu độ! Luôn luôn ban diển! Luôn luôn nhắc nhở, đánh thức tâm hồn các con! Vì các con chưa chịu mở tâm, không chịu giữ sự thanh tịnh nên mới không đón nhận được đó thôi! Đừng trách Bè Trên đã quên các con mà

chính các con đã quên Bè Trên! Chỉ ráng giữ Thanh Tịnh là được rồi! Ráng giữ sự Thanh Tịnh, sửa mình, cố gắng quay vào trong! Bè Trên không bao giờ bát lối! Nếu bát lối thì không có mặt tại đây! Chỉ mong các con hãy quay vào trong, mở tâm, thanh tịnh, không được lưỡng gạt mình! Thì các con sẽ đón nhận được những ơn điển của Bè Trên, đón nhận được những lời dạy dỗ trong tâm thức! Không cần phải nghe những lời giảng giải ở ngoài nữa! Sống bên trong mình! Tâm tâm tương ứng với Bè Trên! Tai vi các con lúc nào cũng quay ra bên ngoài, ta bà, không chịu trở vào trong, nên không bao giờ đón nhận được một lời nào Chân Lý ở Bè Trên giảng giải! Bao nhiêu băng Thầy các con đã nói lên, đã giảng giải nghe đó rồi quên đó! Không hành! Mà muôn hoài, muôn nhiều nữa! Hành người phải lo, phải mệt nhọc, phải khó nhọc để mà nói nhiều, giảng nhiều! Cả một cái băng cassette ở bên trong mình, cả một cái băng video trong mình, cả một quyển sách, cả ngàn quyển sách trong tâm mình! Tai sao không mở mà đọc? Tai sao không mở mà nghe? Những cái băng này thâu vào trăm ngàn cuốn rồi! Mà các con đã thâm nhuần vào trong mình được bao nhiêu và hành được bao nhiêu? Mà luôn luôn vẫn muôn vẫn tham! Muôn Thầy phải giảng hoài! Muôn Thầy phải đi khắp mọi nơi!

Để nói những gì nữa bây giờ? Nói hết rồi! Ngài đã nói hết cho mình nghe rồi! Không còn chờ đợi ở Ngài một cái gì nữa cả! Còn hành Ngài tới mức độ nào nữa? Các con nói thương Ngài, nhìn lại Ngài xem! Một người đã khổ hạnh, hi sinh cho các con! Đêm lại những cái băng Ngài đã giảng, đêm lại những giờ Ngài đã làm việc cho các con! Chưa đủ sao? Không một giờ nghỉ ngơi! Ta không thấy một giờ nghỉ ngơi! Hãy quay vào tâm đi, trong đó sẽ có tất cả! Chân lý nằm trong đó! Những lời giảng đó nằm trong đó! Những gì Ngài đã hành Ngài mới nói ra! Ngài thành công thì chúng ta phải thành công! Hãy mở mắt ra mà nhìn người đó! Như là một người Cha Già đã khổ sở vì các con! Mà còn muôn hành Ngài tới mức độ nào nữa! Vai Ngài gánh biết bao nhiêu! Nặng đã oắn vai rồi, không một đứa kẽ vai ra gánh phụ, chỉ leo lên cho nặng thêm thôi! Càng ngày, càng ý lại! Đứa nào nói thương Thầy hãy ra đây, đứa nào tự vô ngực nói thương Thầy đứng ra đây! Hãy nhìn đây người Cha Già! Các người hành tới mức này có thấy chưa? Bệnh hoan như thế này các người có thấy không? Chưa chịu quay vô mình còn muôn chờ đợi gì nữa! Đợi người chết rũ ra đây trước mắt các người sao! Thức tâm đi! Hãy tự thấy lỗi lầm đi! Mà ráng mà kẽ vai với Thầy, bớt được gánh nặng cho Thầy! Đó là các người mới thật tình thương Thầy! Chờ không phải đứng đó mà ý lại, mà hành Thầy mình! Toàn là những đứa học trò bất nhân bất nghĩa! Tâm thức cũng đã khá rồi! Tại sao có thể để chuyện này xảy ra? Tại sao không sửa mình cho thật hơn! Để mà kẽ vai gánh vác cùng Thầy? Mà còn ôm cái tâm trần tánh trần, để mà trì trệ như ngày hôm nay! Ta cho người rõ! Lần này nữa là cuối! Không còn cứu độ người một lần nữa hết! Hãy gửi lạy đi! Qui lạy Thầy mình! Ta cái lỗi bất nhân bất nghĩa! Những

đê tử không xứng đáng! Long! Qui xuông! Hãy tự ăn năn trong tân
đấy, lòng mình! Không còn được quyền trì trệ! Không còn được làm
khô Thầy! Chỉ muôn sung sướng ở gần Thầy mà không chịu tự tạo cho
mình cái khung cảnh đó, để cho những người bạn của mình chưa biết
tu, tới gần mình để hưởng! Mà tại sao tới giờ phút này vẫn còn
đang ở, luôn luôn tới đây, làm quây rây Thầy mình chỉ để hưởng
một chút vui vẻ sung sướng! Mà mình không tự làm được hay sao?

Người cũng là một người trần đi tu thành Phật! Ta đã nói một lần
nữa: Nếu ta không tha tội, ta bắt lỗi, ta đã không xuông đây! Đây
là những lời răn dạy đánh thức tâm hồn các con! Các con có muôn
xin tội thì tự ăn năn, sám hối trong tận tâm thức của các con!
Không phải mở miệng ra xin lỗi ta! Ta không có quyền! Bè Trên lúc
nào cũng thương các con! Nếu mà các con thanh tịnh, các con thấy
rõ, từng giờ phút khắc! Bè Trên đã ân độ các con! Từ giờ phút
khắc, ta đã ban diễn cho các con, đánh thức tâm hồn các con!
Không một phút nào ngưng nghỉ! Còn muôn gì nữa? Còn đòi hỏi gì
nữa! Tham lam bao nhiêu đó chưa đủ sao?

Cuốn băng này, sẽ để lại cho tất cả bạn đạo khắp năm châu phải
ý thức rằng: PHẢI TỰ TU TỰ TIẾN, KHÔNG CÒN ĐƯỢC Ỷ LAI NỮA! Bao
nhiêu băng đã đủ, bao nhiêu lời giảng đã đủ! Không còn trì trệ
nữa! Không còn ỷ lai nữa! Nếu đưa nǎo mở miệng nói thương Thầy,
qui Thầy, trọng Thầy, thờ Thầy thì phải Tự tu tự tiên! Phải tự
làm cho mình trở thành như Thầy! Nghe chưa! Mỗi khi Thầy tới đâu,
phải dành sự thanh tịnh, yên tĩnh cho Thầy! Càng tránh xa chừng
nào càng tốt! Ngài đã già rồi! Các người phải là những đứa con mà
phục vụ cho Thầy, không được quây rây, niêm Phật, ngồi ở tận tít
đằng xa! Có muôn đi theo thi niêm Phật ngồi ở tít đằng xa, không
nói chuyện gì nữa hết và tự nghe bên trong mình những lời giảng
siêu diệu, sẽ ban rải cho các người từ giờ phút khắc, không cần
phải lại quây rây thân xác này! Người đã bệnh hoạn nhiều quá rồi!
Người đã hi sinh quá nhiều rồi! Bao nhiêu đó cũng đủ rồi! Kể từ
đây ta giao một điều kiện: Kể từ nay các người không được quây
rây Thầy nữa! Có muôn ở đây, có muôn ở gần Thầy, đi thật xa, ngồi
im lặng mà niêm Phật, tự nghe bên trong mình, sẽ có những lời
giảng của Thầy và những cái băng mà các người đã nhồi sọ mấy năm
nay, nó sẽ trở lại, khỏi cần phải mày mò, khỏi cần văn cassette!
Nó sẽ diễn lại cho các người nghe! Nó sẽ quay lại cho các người
rõ! Chỉ cần thanh tịnh là các người sẽ bắt được biết bao nhiêu là
kho báu! Mà nó đã ở trong tâm các người! Nó ở trong đầu các
người! Chứ nó không phải ở ngoài! Im cái mõm lại, một lần nữa! Từ
hôm qua tới nay biết bao nhiêu thiêng liêng xuông đây, nói các
người câm cái mõm mà xét rằng ngày hôm nay ta vẫn không thấy đưa
nào câm! Ngày mai chúng bây muôn thỉnh Đức Tổ Sư, ông Tư Đồ Thuần
Hậu, thi đón mình đi! Câm cái mõm lại đi! Niêm Phật đi! Rồi các
người sẽ nghe những lời dạy vô cùng siêu diệu, sẽ đến với các
người! Ta muôn nguyên ngày mai không một tiếng động, không một
ai mở miệng! Rõ chưa!

Lời Ông Tám:

- Lão Sư luôn luôn ở bên tất cả những hành giả Vô Vi và quyết
tâm cứu độ theo lệnh của Cha! Ngày hôm nay Ngài can thiệp mạnh để
mọi người tự thức, sớm được về với Cha! Phải cố gắng giữ lời hứa
và thực hành!

Vô Vi Đại Hội họp kỳ ni
Kỳ ba khai hóa tại Paris
Hợp quần Đạo giả Âu, Á, Mỹ
Tự giác tự minh tự hưởng đi

Kỳ ni Đại Hội luận bài
Chôn tâm chôn tánh khôi hài đổi trao
Phong trào sân khấu nhiều trào
Trước thanh lǎn lộn ra vào khóa thi
Điển Cha, Chúa, Phật hợp thi
Vun bồi thanh lọc khóa thi kỳ này
Diện tiền châm điểm là Thầy
Chê bài khen tặng lời Thầy phán phê
Minh minh yêu yêu lời phê
Chỗ mường chỗ túi lời phê của Thầy
Soi tâm xét tánh biết ngay
Lời Thầy bao quát tôi, ngày, sáng, khuya
Anh này đã đít chị kia
Chị Hai ca tụng chầu rìa anh Ba
Giảng sanh thê giới ta bà
Oa oa ba tiếng biết ta lỗi lầm
Lời Thầy siêu diệu thậm thâm
Tự tu tự tiên tự tầm tự đi
Khoa Học Huyền Bí Vô Vi
Ba môn nắm chặt đường đi lỗi về
Charlot em quá bối bẽ
Kính Thầy xin bạn phán phê điều này
Xin Thầy: Chưa dù khóa này
Khóa thi hiện diện là ngày lâm chung.

Charlot kính bài

Ừ ! Chân lý nghe cao xa với với
Ta mãi tìm chân lý cứ bay xa
Tưởng chân lý nơi ngào ngạt hương hoa
Hay rực rõ nơi thân ngà dáng ngọc

oo

Phải chân lý nơi lâu dài chót vót
Hoặc nguy nga nơi cung điện đế vương
Hay chân lý là tiếng đồn thánh thót
Hoặc bên trong giọt rượu sâu thường

oo

Hay chân lý là giọng ca kỵ-nữ
Mồi mọc hồn mê thiếp những đêm thâu
Sao lạ quá ta đi tìm chân lý
Chân lý đâu ảo ảnh cứ chờn vờn

oo

Khi thâm mệt rã rời ta trở lại
Thì thấy nàng chân lý chính trong ta
Ta soi gương hiện nguyên hình mặt giả
Cả một đời ta chẳng phải là ta

oo

Ừ ! Nhưng vừa mới hôm qua
Ta nghe tiếng gọi của Cha vẫy chào
Thức đi con, thức đi con
Ngủ quên một kiếp hao mòn hồn hoang
Hôm nay nắng đã trái vàng
Thanh-Quang diễn rọi chói chang phần hồn.

Cali, ngày 25 tháng 6 năm 1984
Một bạn đạo tại thiền đường FV
hướng về Đại Hội Vô Vi Thế giới
kỳ 3.

HUÂN TỪ CỦA ĐỨC ÔNG TƯ
TÂM TÂM TƯƠNG ỨNG QUA NAM MAI

Gien, 13-7-84

Nói với một bạn đạo:

- Giữ sự thanh tịnh để nghe ta! Nghe trong tâm thức! Mở mắt nhìn ta, nghe lời giảng ta trong tâm thức! Vì tình thường, sự ám áp mà ta trao cho con, nó ở trong con, không phải ở ngoài! Con hiểu không?...Nghe gì không con? Các con đã bỏ quên các con lâu lắm rồi! Ngày giờ này ta ban cho các con những lời giảng dạy mà chính các con không nghe thấy! Là vì các con luôn luôn để tai mót miệng thâu thập quá nhiều! Lý thuyết ta ban đây, tràn đầy cả con tim các con mà các con không nghe! Các con cũng như người điếc, đui, mù! Ráng nhớ ngày hôm nay mà tập tinh đi! Tâm tâm tương ứng đi! Tập lần đi! Hãy tâm sự cùng ta đi! Bên trong các con, các con sẽ nhận được rất nhiều bài học quý giá, ngoài đời không bao giờ mua được! Chẳng có bao nhiêu đứa, tự quay vào trong mình, để mà nghe những lời Chân Lý! Chẳng có mấy đứa!

Bạn đạo: Kính thưa Tôn sư, anh em con là người trần mắt thịt, tội dãy phước mỏng, nay được ân Thầy dạy dỗ, diu dắt.. Xin để mời các cụ thánh hiền và Tôn sư, luôn luôn giáng trần dạy dỗ. Chúng con nguyên ước được về nơi quê xưa chôn cất! Chúng con xuống cõi trần đã nhiều kiếp, không thể nào một lúc mà chúng con có thể thức tâm được ngay! Xin Đức Tổ Sư đại xá cho anh em con! Chúng con xa đất quê hương, lo lầm ăn để sống và không thể nào một chốc.. Xin Tổ Sư đại xá cho anh em con, quê hương đất khách sống rất là vất vả! Ngài cho phép anh em con hăng đêm được xin Ngài giáng trần chỉ dạy cho các phép tu hành!

- Phép tu hành, Ta đã trao ba phép Soi Hồn, Pháp Luân thường chuyển, Thiên định; Ta đã trao các con rỗi! Chứ có phải ta hẹp hòi gì đâu! Nhóm người này chẳng có mấy đứa mà ta thấy gọi là tạm được!

Bạn đạo: Xin Tổ Sư đại xá cho anh em con, phân thì ít tuổi, phân thì lo đời sống, thành ra không thể một chốc mà có thể thức tâm được, xin Tổ Sư đại xá cho! Chúng con cũng như người mù và đi trên đường tối tăm, xin Tổ Sư đại xá cho các em con!

- Mấy hôm nay Bè Trên cũng đã cho nhiêu Huân Từ quá rồi! Ta thấy ta cũng không cần phải cho thêm nữa! Hôm qua Lão Sư cũng đã cho các người biết! Phải giữ Sư Thanh Tịnh là sẽ nghe lời giảng dạy của Ta, huân từ của Ta! Nhưng mà lúc cuối cùng, có được mấy đứa! Có được mấy đứa đã nghe lời huân từ của Ta?... Các con muốn Ta nói những gì bây giờ! Phương pháp đã trao tay! Lời giảng thì ban Lưỡng đã cho các con nghe! Giảng rất nhiều! Nói rất nhiều nhưng mà các con thâu thập chẳng bao nhiêu! Các con muốn Ta nói những gì bây giờ! Khi tất cả đã cho các con biết rồi! Ta không chứng tâm các con! Vì tâm các con chưa thật sự mở rộng, để đón Huân Từ của Ta... Thật không được mấy đứa! Biết nói gì hơn bây

giờ! Thật là không được mấy đứa! Các con nhìn quanh các con, bao nhiêu người chưa biết Tu! Các con có đai phuộc tim một cái Pháp, và thâu thập biết bao nhiêu Chân Lý! Mà các con chỉ có thiếu Hành! Đέ rồi ngày nay, những người khác không được hưởng! Vì các con quá tri tré, không gánh vác nổi mình! Làm sao gánh vác được thiên hạ! Đứa nào cũng muốn làm chuyện đại sự! Đứa nào cũng phát đại nguyện cứu độ chúng sanh! Mà nhìn lại thì các con vẫn là một đồng rác! Một đồng rác làm sao mà đóng góp? Làm nguy hại thêm cho xã hội! Những người ngoài nhìn vào, thấy một lũ lường gạt, nói mà không hành! Vô vi là Thanh Tịnh! Mà chửi lôn lung tung! Kỳ Đại Hội vừa qua, có người tới thử! Các con đã làm xấu mặt danh nghĩa của người tu Vô Vi!

Những đứa thanh tịnh, tự cho mình là thanh tịnh, không đem sự thanh tịnh của mình để đóng góp, mà xua đuổi người đến thử mình! Còn có đứa tưởng mình thanh tịnh, bỏ ra khỏi ngoài, để giữ sự thanh tịnh của mình và chê sự động loạn, chê từ người thử mình cho đến người bạn đã nổi nóng! Thủ hỏi các con có đáng là người tu Vô Vi hay không? Các con có đáng là học trò của Ta hay không! Ta thiết tưởng, từ ngày Ta ra đi, ít nhút cũng phải có vài đứa phu với bạn Lưỡng, để mà kề vai gánh vác! Đâu có ngờ các con triết đến mức độ này! Mà thi giờ đâu có chờ đợi các con! Ngày xưa các con biết bạn Lưỡng Tu ra sao không? Và các con có biết Ta giảng cho bạn Lưỡng ra sao không? Ta chỉ nhớ từng giọt các con có biết không? Và bạn Lưỡng khổ cực tới mức nào các con có biết không? Ta nghĩ các con quá sung sướng nên hả! Không làm ra, cái trò trống gì hết! Các con làm cảnh à! Cao trọc cái đầu dê làm cảnh à! Hồi lúc bạn Lưỡng tu và chính cả Ta, không ai cao đầu hết! Các con phải cao Tâm trước, rồi cao Đầu mới có ý nghĩa! Tâm còn tăm tối mà cao Đầu chỉ vô ích thôi! Lại còn làm nhục Vô Vi! Cao Đầu mà Tâm xấu xa! Nói đó rồi lại quên ngay! May ngày hôm nay, Bè Trên xuống diễn dạy Đạo, mà các con nhớ đó rồi quên ngay! Phải cho khổ cực, phải cho tâm đạo như bạn Lưỡng mới biết đứa nào vàng thiết vàng giả! Theo ta thấy, toàn là vàng giả! Chân lý dung tân miêng, Thầy tới tân nhà, mà vẫn ngu si! Lại còn ý lai! Tôi này thật là đáng! Tu không thành, xuống địa ngục không thể chối cãi, nặng gấp trăm những người thường! Có Hiểu không? Có biết tôi mình chưa? Không có một pháp nào mà trực tiếp những luồng diễn xuống tận nơi, giảng dạy như phương pháp Vô Vi này! Nhờ gì các con biết không? Không phải tâm các con đâu! Mà tâm của bạn Lưỡng!

Các con có thấy sự hi sinh của bạn Lưỡng không? Chịu đi khắp nơi, đế độ cái đâm ngu si! Ngu mà không chịu cho là ngu! Ngu mà tưởng khôn! Rồi thì Tôi các con, không thành đạo thì không cõn chỗ nào mà chạy được! Một kiếp này, nếu không cố gắng, không cõn kiếp nào nữa! Các con Tôi lớn hơn quỉ ma, vì các con không nghe lời người giảng giải cho mình! Đã hi sinh vì mình, đã lê tám thân già đi mọi nơi mọi chốn để độ các con! Kiên nhẫn, kiên trì, vượt ve, chỉ trích, làm mọi cách để cho các con Thức Tâm! Mà tới giờ này, Ta vẫn chưa thấy các con Thức Tâm! Khi nghe Ta nói, các con hiểu đó, nhưng mà Ta đi rồi, các con lại trở lại như trước! Từ ngàn dặm các con tới đây, các con đâu có đi bộ, các con đi xe, đi máy bay! Các con ăn sung mặc sướng! Các con đâu có bị đuổi ra đường, ra khỏi nhà! Các con đâu sống ở hành lang! Các con đâu có

ăn một chén cám bằng một quả cà! Mà ngày giờ này các con nhẫn tâm! Các con nhẫn tâm Trì Trệ! Các con có hanh diện hay không!...

Ta không châm được một đúá nào! Ta xuống dây thêm hổ' then, nhìn thấy một lũ dê tử, như đui như điếc, ngu si dần độn! Hổ' then vô cùng! Không biết trong đám Vô Vi, có được vài đúá hay không!? Các con có biết là: Cuộc Thủ Tâm rùng rợn sắp xảy ra hay không? Các con có biết là lúc đó Thượng Đế sẽ cần những chiến sĩ Sáng Suốt, Đao Đức thật nhiều hay không? Thi giờ quá cân, Ta không thấy có đúá nào, có thể đám nhiệm được chức linh quen của Thượng Đế! Một thằng linh quen cũng không được! Các con đâu có thấy sự quan trọng của sự việc sắp xảy ra! Các con cứ ý lại vào cái danh nghĩa Tu Vô Vi của các con nhưng mà Ta cho rõ: Ngày Tân Thế, nêu mà cứ như bầy giờ các con, trình độ các con hiện nay, thi các con tiêu mất hết! Mà tiêu di xuống Địa Ngục, các con biết không? Chứ không có lên nổi Trung Thiên Thế Giới! Không lên nổi! Hãy ghi khắc trong Tâm các con rằng: "các con với trình độ này sẽ đi xuống Địa Ngục chứ không phải là giốn đâu nghe! Đừng có tưởng rằng Tu Vô Vi là minh lên Trời nghe!" Hiện tại, theo Ta thấy, là xuống Địa Ngục biết chưa? Đừng có tưởng là ta hay, là ta tu Vô Vi, trước sau chết ta cũng lên được Thiên Đàng! Cái đó là sai rồi đó! Sai lầm rồi đó các con ơi! Các con rớt kỵ này! Ta nhắc lại! Các con phải xuống Địa Ngục và lánh trọng tội, hơn cả người trần, là vì Pháp đưa tân mieng, Thầy tới tận nhà mà vẫn còn chưa thức giấc! Người nào cặng rước Thầy tới nhà thì cặng phải tu nhiều hơn, không thì mang TRONG TÔI, không gõ được! Có nghe chưa? Có nghe không Long? Có nghe không Odile? TU TRỐI CHẾT! TRỐI CHẾT! Chớ không có lơ là được! Rước Thầy tới tận nhà là phải Tu Trối Chết! Không thì ngày chết sẽ đi xuống tận Địa Ngục! Để mà trả cái tội đó! Không phải cứ tưởng: Mời Thầy tới nhà là minh quen lốn đầu nghe! Không phải là khi chết Thầy sẽ tới cứu đầu nghe! Thà đừng mời! Mà tu cho thiết là tinh thần! Thi đó là minh MỐI THẦY TỚI TÂN TÂM MINH! Và Thầy sẽ sống với minh ngày qua ngày, giờ qua giờ, phút qua phút! Chaque instant, chaque heure, chaque minute, chaque seconde...

Còn một điều ta muốn nói ! Những bài các con học thì dù Trước dù Thanh, đó là trong sự Thực Hành, phải hoàn tất một cách DŨNG MÃNH! Thi mới thấy chiêu sâu của Bài Học! Không được Chê Khen! Trước cũng là độ tiến, Thanh cũng độ luôn! Nếu các con cứ đi hàng, muốn bên kia mà lại không dám qua , thì biết làm sao tới! Phải đi trong DŨNG MÃNH!

Ta nhắc lại, không sợ moi nghich cảnh! Không sợ một cái gì hết! Cứ nhầm mắt lủi đầu đi riết, không sao đâu! Có Ta BẢO ĐẠM! Dù rớt xuống tận đáy hố, nêu Tâm các người muốn tiến, Chơn Chánh, thành thật, thì Ta cũng sẽ VÓT LÊN! Không bỏ các con đâu! Đừng trì trệ nữa!

Còn về phần công phu, Ta thấy các con cũng như làm cảnh, ngồi tựa ông Phật nhưng mà tâm thì tối mò, loạn động lung tung! Vậy chúa các con ngồi để làm gì? Các con tưởng Thiên là chơi sao? Các con tưởng Thiên cho có chứng à? Thiên là LÀM VIỆC đó các con! Khi các con Thiên là các con Làm Việc đó! Nêu các con có tâm muốn Làm Việc cho Thượng Đế thì các con phải để Tâm cho cái việc Thiên

là, quan trọng! Lúc nào các con cũng thấy rằng: CÁC CON SẴN SANG ĐỂ CHO THƯỢNG ĐỀ GIAO VIỆC! Chứ ngồi khơi khơi thì ngồi làm gì? Khi Thiên Đinh, khi mình thấy rằng mình có công việc làm thì mình phải dọn mình mình cho thanh sạch, thì không còn những ý nghĩ xấu xa hay những chuyện vẩn vơ trong đầu óc mình! Phải nghiêm chỉnh để lãnh nhiệm vụ mà Cha giao cho mình! Không cần phải biết rằng Ta có làm hay không nhưng NIỀM TIN phải vững! Tôi Ngôi để ĐƯỢC LÀM VIỆC! Lúc đó Thiên Đinh của các con mới có giá trị! Lúc đó các con mới đóng góp được một phần cho Đại chúng! Và các con mới có thể được làm tên "linh quen" của Thượng Đề! Có hiểu chưa? Có hiểu chưa? Ta dạy cho phương pháp này, giữ lấy nó và Hành! Thi các con sẽ thấy rằng: Trọng trách mình mang, mình phải SỬA MINH trước! Lúc đó, Sự Sửa Minh sẽ đến với các con một cách dễ dãi hơn! Còn như các con không hiểu ý nghĩa, của sự Thiên Đinh thì các con sẽ lơ là sự Sửa mình! NGÔI THIÊN ĐỀ LÀM VIỆC!

Có đứa nào thắc mắc nữa hay không trong những gì Ta mới nói?... các con hành các con sẽ thấy mình không phải là người vô dụng! Những đứa trì trệ, những đứa ỷ lại, cõi nói pháp! Các con muôn nói pháp, các con nói pháp theo những lý thuyết mà các con thâu lượm được trong những quyển sách, trong những lời bạn Lưỡng giảng, đó là sai lầm các con có biết không? Các con khi nào thuyết pháp, phải nói Những Kinh Nghiêm Bản Thân, những gì mình đã làm, đã thực hành, mình thâu lượm được những gì, mình đem công hiến! Đó là thật sự nói pháp! Nói pháp không phải ăn cắp những lời Chân Lý và vá viú như vậy là nói Pháp đâu! Hành đi! Rồi các con sẽ thao thao bất tuyêt, mà không sợ bị thiên hạ hạ nhục mình! Là vì các con có thể nói pháp một thời gian rất là điêu luyện nhưng vì đó là những lý thuyết vá viú, các con thiêu thực hành! Vì những lời đó không phải của mình! Có hiểu chưa? Thà câm miệng lai, niêm Phật, thực hành, thành công rồi, hiểu được gì rồi, thì hẵn nói! Khi đó, không bao giờ mình ngại sẽ bị thiên hạ hạ nhục mình! Vì đó là điêu thực hành của chính mình! Có sao nói vậy và, không thêm không bớt! Chân Lý một bâu ở trong người các con, chỉ cần các con thực hành, chỉ cần các con mở cửa ra, các con sẽ xài không hết! Những cuộn băng của bạn Lưỡng, thâu đi thâu lại, nhồi so các con bấy lâu nay là để cho các con thức tâm, chứ không phải để mượn những lời đó mà để thuyết pháp!

Vô vi không cần kêu gọi ai, không cần rêu rao! Vậy các con cứ yên tâm đi! Các con thực hành ánh hưởng những người chung quanh! Lúc đó người ta sẽ tới tận nơi để cầu Đạo! Lúc đó các con chỉ cần mở tâm, mở quyền sách trong tâm mình, mà thành thật nói cho mọi người biết! Không cần phải nhớ lại những lời của bạn Lưỡng hay là dở quyền Thượng Đề Giảng Chân Lý ra, thêm vài ba câu nói cho thiên hạ nghe! Vô ích lăm! Vì các con chưa đủ huê nhẫn, chưa có huê nhẫn, chưa có trình độ để thấy trình độ của đối phuơng! Nhưng gì đối phuơng cần thiết! Nhưng mà cái sự thực hành của các con là đối phuơng cũng giống con, nên khi con nói ra nó có chất lượng và người nghe họ mới thấm và họ muôn thực hành cái phuơng pháp Vô Vi này!

Các con đừng rêu rao với mọi người: Pháp tôi là xuất hồn được! Pháp tôi là hành sẽ thấy, sẽ xuất lên, sẽ thấy Trời cao, thấy Tiên Phật, thấy tiểu thiên địa... cái gì đó! Không có cần các con

à! Cái chuyên đó không có cần! Cái xuất hồn đó, tu một thời gian trước sau cũng sẽ xuất! Cần là chỉ cho người ta phương pháp làm sao SỬA MINH! Làm sao Tâm được THANH THOÁT, làm sao được THANH TỊNH, không còn khổ sở nữa! Đó là các con CƯU KHỒ BẢN VUI đó nghe chưa? Chứ không phải là đem lưỡng gạt thiên hạ mà nói chuyện xuất hồn! Hay là nói chuyện trên Trời dưới Đất! Chuyện đó là các con lừa mắt thiên hạ! Các con dù dỗ thiên hạ! Mà rồi nếu người ta hành không xuất hồn được, thì các con sẽ trở thành những người gì? Những người lưỡng gạt! Nói cái chuyện không có! Hãy đổi chánh sách đi, sửa mình đi! Nếu có muôn làm việc cho Cha, Ta chỉ cho các con rồi:

" Ngôi Thiên Đinh ! Đó là các con đã làm việc cho Cha rồi"! Trong âm thầm nhưng mà có rất nhiều ý nghĩa! Còn hơn là các con bô bô cái miêng, dù dỗ thiên hạ, mà còn làm mang tiếng thêm Vô Vi nữa!

Trong ngày Đại Hội, có người đã chửi đám Vô Vi là những đứa lưỡng gạt, lúc đó ta thấy thật là đúng, rất là đúng! Không biết tại sao các con lại nói sân? Khi mà sự thật nó quá đành rành! Các con lưỡng gạt thiên hạ mà! Địa Ngục đang chờ đón các con đó! Sẵn Sàng chờ đón các con! Nhưng đứa đệ tử Vô Vi, mang danh nghĩa Vô Vi, mà thực hành sai bét! Tôi lỗi của những đứa mà nói pháp để lưỡng gạt thiên hạ là Trọng Tội! Bởi vậy nó sẽ bị trì trệ! Tới ngày nào nó thức tâm, nó hiểu rằng nó sai lầm thì ngày đó Bế Trên mới, chúng tâm nó và cứu vớt nó một lần cuối cùng! Chỉ một lần cuối cùng! Duy nhất một lần cuối cùng! Có lẽ trong thâm tâm nó, nó nghĩ rằng: Nó đã giúp được nhiều người! Cũng đúng đó! Nhưng mà nó đã gieo vào đầu những người đó một cái gì không phải! Mà làm người đó cũng trì trệ theo nó luôn! Nếu mà không thức tâm kịp kỹ, thì cũng rớt rời như nó mà thôi!

Muốn làm việc, phải âm thầm! Phải trong khiêm tốn hạ mình, hòa nhã yêu thương, không được công cao ngạo man! Không được lạm tăng! Không có Bế Trên không thể làm được một cái gì hết! Cứ trong âm thầm di các con, mà nó có giá trị vô cùng! Càng âm thầm chừng nào thì càng được châm điểm cao! Còn khoe khoang hay là nói lên những gì mình làm, đó là ngày các con rớt nó gân lầm rồi đó!

Ta không biết nấy giờ, Ta nói những lời đó các con có nghe kỹ chưa? Đã có thâm ô trong chưa? Đã vô cái sọ cứng đầu của các con chưa? Có chưa? Trả lời...

Dế lầm! Không có khó dâu! Tu không có khó dâu các con! Tại vì các con hết! Tại vì các con quá yếu hèn mà các con cứ bị trì trệ! Chỉ cần nắm tinh hình, làm chủ bản thể, thì các con dâu có bi như ngày hôm nay! Lại còn có phương pháp để mà kiểm điểm coi những gì mình làm, nó là đúng hay sai, các con có biết không? Các con có biết cái phương pháp đó không? Biết không? Có đứa nào biết không? Có biết không? Cái pháp mà kiểm điểm là trong cái Tâm con đó! Nặng nhẹ ra sao các con phải biết! Các con làm sai thì nó ra sao! Mà làm đúng thì nó ra sao! Các con phải để ý và chú ý cái đó! Rất là quan trọng! Bởi vậy cho nên các con phải luôn luôn thành thật với chính mình! Nếu mà mình không thành thật, không bao giờ mình kiểm điểm được! Luôn luôn cởi mở, chuyện gì tới với ta, luôn luôn cởi mở, luôn luôn tìm hiểu! Xem coi việc làm đó mình làm đúng hay

sai! Tự chê trách mình! Tự rầy la, tự ăn năn sám hối ! Bữa nay
một chút, mai một chút, các con sẽ thành công trong nháy mắt !
Chỉ cần sống nội tâm cho nhiều! Ai tới choc giận, giận, lỡ giận,
phải nhớ quay liền vào trong, dẹp ngay Tự Ái, tự ăn năn sám hối!
Dù phải qui lạy đối phuơng cũng phải qui lạy đối phuơng, để cho
tâm mình được cởi mở, để cho tâm mình được nhẹ nhàng! Đừng nung
nấu, đừng nuôi dưỡng sự nặng, trước thi tâm các con luôn luôn
thanh thoát! Thì sự đóng góp của các con mới có giá trị! Khi các
con qui lạy đối phuơng là các con tự cứu các con và cứu luôn
người kia! Còn các con chửi lộn lại với người ta thì các con với
người kia không khác nhau! Mà các con có biết gì nữa không? Khi
trên ngực các con biến Vô Vi, khi trên đầu các con đã ân dâu Vô
Vi, cao trọc là ân dâu Vô Vi! Mà các con giận với người ta, các
con cãi lộn với người ta! Đó là vô tình các con hai luôn cả
người kia! Khi mà họ mở những lời chửi các con và chửi Vô Vi, hay
chửi Thầy các con là các con biết gì không? Địa Ngục cũng đang
chờ các con đó! Mang danh nghĩa Vô Vi, mang danh nghĩa người tu,
phải luôn luôn giữ cho thanh sạch và xứng đáng là một đệ tử Vô
Vi! Các con có biết là trong tất cả chúng con ở đây, các con ở
đây nè, không có một đứa nào mà Ta thấy làm nở mặt Vô Vi, làm cho
Ta và bạn Lưỡng được vui mừng! Chưa có một đứa nào! Chỉ lầm nhục
Ta và bạn Lưỡng mà thôi! Hãy xét cho kỹ, hãy nghĩ cho thiệt là
kỹ, rồi hãy tiếp tục lầm đê tử của Ta và bạn Lưỡng! Nếu không thi
khoát áo trần đi ra khỏi đây! Nếu mà trong những các con tại đây
và những các con nhìn xem những cái video này và nghe những cái
băng cassettes này! Những đứa con Vô Vi, những người tu Vô Vi mà
sau khi nghe được những lời giảng này, mà còn hanh sai thì tự
động, tự thức, mà cởi bỏ áo Vô Vi, mà ra đường đời đi! Đừng sống
trong cái cảnh giả trá, qui mà tưởng Phật, ma mà tưởng Phật!

Còn về Thiên Viện, các con muôn mở Thiên Viện, chuyện đó Bê
Trên không cảm! Nhưng mà Thiên Viện là gì các con ! Chứ Thiên là
gi các con? Chứ Thiên là Thiên Định cũng như hôi nấy ta giảng đó!
Là làm việc cho Cha đó các con! Viện là nơi để cho các con ngồi
Thiên đó các con biết không?

Cái ý nghĩa của Thiên Viện đó các con hiểu không? Và vô đó các
con Thiên, các con Lâm Việc cho Thượng Đế; các con cầm cái mõm,
các con tự thức, tự sửa, chứ không phải Thiên Viện là tới mà chơi
dâu nghe! Tới đó mà nói chuyện ôn ào dâu nghe! Sau những ngày
tháng, làm việc tại trần, ở ngoài đời, các con trở lại nơi một
cảnh rừng rú hoang dã, thanh tịnh, ở trong một cái Thiên Viện,
để các con tu tâm dưỡng tính, để các con bỏ một chút thời giờ, để
các con lo chuyện đạo, để các con hợp sức với Cha Trời, để mà cứu
độ chúng sanh! Chứ không phải Thiên Viện là đi lên trên đó, mà
ngồi đó, ngồi lì ra đó, mà tâm không thanh tịnh! Ta cho biết: Sẽ
diễn luân! Nếu mà không hiểu ý nghĩa của Thiên Viện! Ngồi mà động
loạn, thì ma nhập lúc nào không hay! Dù là ở trên Thiên Viện cũng
vậy! Ma cũng có thể nhập như thường! Ngồi Thiên mà như kiểu các
con quá dễ dàng! Nhầm mắt lại để nghĩ bậy!

Có chuyện gì để hỏi nữa không? Còn thắc mắc gì nữa không? Dịp
này hiếm có không phải đê!

Ban đạo: Kinh thưa Ông Tư, theo cái phương pháp này, Pháp Lý Vô

Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, mà cái pháp có thể nói là đời đạo song tu, thì chúng con là người trần, chúng con cần với phuong pháp này để tu nhưng mà nếu chúng con cảm thấy, như Ông Tư vừa nói, nếu mà mình tu không được đó thì thà ra ngoài đường, bỏ cái pháp này, như thế thì chúng con còn thấp kém thì phải làm sao?

Ông Tư: Cái đó cũng dễ thôi! Ta chỉ cần có một điều: Các con thành thật với chính các con, dù trình độ nào thấp kém tới đâu, nếu các con thành thật là các con đã tu Vô Vi rồi! Đừng xảo trá với chính mình, đừng che dấu những lỗi thì dù các con thật là thấp kém, Ta cũng có ngày vớt các con lên! Ta nói đây là nói những đứa gian trá, mặc áo Vô Vi, mà làm nhục Vô Vi! Còn gì nữa?

Bạn Dao: Câu hỏi thứ hai, con muôn hỏi đến việc không có liên lạc gì với Vô Vi cả, Đức Ông Tư có thể trả lời được không?

Ông Tư: Cứ hỏi đi rồi Ta coi!

Bạn Dao: Con có một người em gái đi vượt biển bị mất tích thì kính xin Ông Tư có thể cho biết được là còn sống hay chết rồi?

Ông Tư: Lọt vào ổ mồi dâm!

Bạn Dao: Có thể cho biết được ở đâu không?

Ông Tư: Thái Lan! Đủ rồi! Ta không nói nữa! Ta không phải thầy bói. Có đứa nào thắc mắc nữa! Bao nhiêu đó đủ chưa? Đủ để lâm hanh trang chưa hả? Các con thấy đủ không? Ráng đi! Đây cơ hội chót, Ta cho các con một cơ hội chót, để tự thức mà hành như những gì Ta vừa nói! Thôi được rồi!

Duyên lành tái ngộ thức tâm giao
Giải nghiệp hành thông rõ thủd nào
Thanh tịnh qui hồn tâm tự giác
Cảm minh thiên địa xét trăng sao.

Mừng vui thế cảnh đang tu tiến
Nhạy cảm thức tâm giải nỗi phiền
Tâm định thần giao qui nội thức
Trong không mà có vẫn tâm yên.

Thanh tịnh bình tâm cứu nhơn sinh
Đi đi lại lại chỉ môt minh
Quí yêu nhơn loại lòng tha thiết
Cứu khổ ban vui giải thuyết minh

Chẳng có chi ăn cũng khổ sầu
Thân già bụng đói phải mau mau
Cho xin chút ít ăn cho đỡ
Lê lết trần gian chuyển pháp mầu.

Xem đời động loạn cảnh bơ vơ
Chiều hướng đổi thay giải giắc mơ
Tự quyết bình tâm tự đạt pháp
Hy sinh cao đẹp tiến từ giờ.

Nghiêm chỉnh thực hành pháp giải mê
Bình tâm thanh tịnh tự ra về
Trong đời có đạo tâm qui thức
Hành khổ thường xuyên rõ muôn bề.

LỜI ĐỨC ÔNG TÁM (TIẾP THEO HUẤN TỪ CỦA ĐỨC ÔNG TƯ)

Vì sự thương yêu mới có sự nhắc nhở! Sự thắc mắc là vãng ngọc! Bề Trên đã đem lại sự nhắc nhở thăng trong tâm của mọi tâm thức, mình đã sai lầm nhiều kiếp! Nghe qua thi thấy mình có thể vượt lên để dãi và nó an định trong sự sống của lối sống đời lần đao! Phải giữ niềm thật thà, chơn chánh, nói sao làm vậy! Nay nói tha thứ mai nói gian dối thì không được! Minh phải cảng ngày càng sáng suốt hơn, mới đạt tới thanh thoát!

Cho nên Bề Trên đã gia công và hướng độ mọi tâm linh, để chỉ trich thăng thắn với phân Hồn và để mọi phân Hồn tự thức và tư dẹp tự ái tức khắc, tiến thăng về con đường Đại Nguyên của chính mỗi cá nhân, mới đem lại sự giá trị vô cùng trong tâm thức! Chỉ hành mà đi tới chớ không mong đạt rồi thuở lùi! Nhiều người tu Vô Vi nói tôi muốn thấy này thấy kia thấy nò, rồi qua bữa sau mất! Đạt, rồi thuở lùi! Cảnh đó chưa phải là thật! Phải đi tới nữa mới thấy sự thật! Đi mãi mãi, đi hoài, đi vô cùng! Tới ngày hôm nay chúng ta đã thấy rõ những vi thiêng liêng từ Bên Trên, sông cõi thoát tục nhưng còn giáng lâm xuống cứu độ để cho chúng ta thấy rõ: "Con người muốn đến sự thanh thoát phải tự vượt qua mọi sự trở ngại có thể bám víu trong tâm thức"! Mà chính mọi hành giả Vô Vi đã nghe qua rất nhiều nhưng mà chỉ có thực hành thêm mà thôi! Cố gắng giữ niềm tin sẵn có, trì niệm Phật, thực hành cho đến đích, thì mới thấy rõ KIÊN NHẪN là giá trị, cũng như Nước lă quan trọng! Đó, tại sao Bên Trên sáng suốt, xuống, là để coi thử Đức Nhìn Nhục của chúng ta có không? Mọi người hiểu được, nuôi dưỡng cái nhìn nhục thì đời với đời không có khó khăn! Đó là đời đạo song tu! Trong tâm còn sự phẫn uất, tự ái thì ở đời cũng không nên thân và đạo cũng không đạt! Đó là cửa Địa Ngục!

Cho nên mọi người phải hiểu, phải nghe, từng sớ thịt, từ huyết mạch của chúng ta có thể phản động chủ nhân ông bất cứ lúc nào! Cho nên chủ nhân ông một lần hứa thì phải cương quyết giữ lây lây trưởng và để tiến hóa! Biết Ta làm chủ thế xác! Biết ta làm chủ bản thể! Biết Ta đang lâm chủ tinh hinh sai lầm của chính ta! Ta phải ăn năn sửa đổi cho tới chơn chánh!

Tôi nhắc đi nhắc lại! Trì niệm lục tự để tâm thanh thoát, mới hiểu Chân Lý, nghe được Bề Trên giảng giải! Thượng trung hạ bất nhứt làm sao nghe được chiêu sâu của Đạo Pháp! Cho nên trì niệm NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT để cho vạn linh trong tiều thiên địa này đồng thức mới có chỗ chứa thanh quang, diển lanh! Người tu ngày nay đắc đạo cũng đã qua con đường của chúng ta! Cho nên một lời nào nói, chạy trong huyết quản của chúng ta là hành trình người đã đi qua rồi, thì chúng ta phải tự đi như vậy! Đó là cái gương lầm chiêu diêu trong tâm hồn và đang dần đường chúng ta trở về nguồn cội! Chúng ta phải đồng niêm và thành thật cảm ơn Đức Tổ Sư Đồ Thuần Hậu đã vì tất cả bạn đạo khắp năm châu, bỏ công thuyết giảng! Vì sao thuyết giảng rõ, mạch lạc như vậy? Để cho mọi tâm linh mới bước vào Vô Vi, hiểu Vô Vi, tự thức và đồng đi với chúng ta! Và chúng ta là người dẫn đường cho mọi người, chúng ta phải trì chí để tới con đường cuối cùng, siêu thoát của vạn linh! Đây là con đường sáng suốt vô cùng và cởi mở tự tu tự thức!

Nam Mô A Di Đà Phật - Nam Mô A Di Đà Phật - Nam Mô A Di Đà Phật

Chưa có bao lâu đã có hai khói : Một khói Vô Vi lý thuyết và một khói Vô Vi thực hành! Cho nên ngày hôm nay có cái bài này rất qui và để mọi người có nói sai đi nữa cũng sửa lại và đi, đi cho đúng đường! Và đó cái của đời đời, tự được cơ hội hưởng lấy chứ không có nhỡ ai nữa! Hiện tai, cẳng văn minh thì cả chở lý thuyết! Mười quan cũng có đầy lý thuyết, 20 quan cũng đầy lý thuyết nhưng mà cái thực hành ở đâu, phải thực hành mới được! Cho nên chúng ta phải chấp nhận sự gian khổ! Tôi đã nói sau cái khổ là hạnh phúc! Mà nhiều người mới khổ một chút là than rồi! Ông Trời cho đầy đủ hết! An chơi, than vẫn không, chứ không có đẹp những sự lầm than đó! Phải vun bồi Bi, Trí, Dũng rõ rệt!

Cho nên về nó tự thức, chứ bây giờ cứ thả nó đi, thét trôi xuống biển luôn! Không có lên nổi! Nói phụng sự Trời Đất, nói phụng sự Trời Phật, rốt cuộc đâu có phụng sự! Cái miệng không! Lầm thử đi! Trời Đất ở đâu? Xác mình là Trời Đất đây nè mà không lo tu làm sao phụng sự! Cho nên đã nói cái cấu trúc siêu nhiên, mà có cái xác này là Ông Trời mà không lo cho nó, rồi cứ khẩu khai thân khí tán, hao phí hết trời! Cho nên xác phải lụn bại! Cái xác lụn bại là ông Trời phạt! Phật rõ ràng!

Cơ thể này đâu dễ có! Từ sợi tóc tới móng chân không phải dễ có đâu! Mà sử dụng sai là ông Trời phạt ! Không nhỡ cái xác này lầm sao người ta thức tâm! Tại sao người ta có xác người ta mới tu dễ hơn! Nhỡ cái xác này nó mới thức tâm! Tại sao ma qui nhập xác chi vậy? Nó kiểm cái chỗ nó tu! Sướng nhất là có cái xác ! Nhỡ cái xác nó mới kích động và phản động! Nó mới diễn tả ra một cái lý thuyết vững vàng! Thực hành nó mới đi tới thanh tịnh, nó mới ra một triết lý thanh thoát! Chứ không có cái xác này đâu có ai biết, biết lý lẽ gì đâu ! Cái trường dạy đạo, tinh vi như cùa khôn vũ trụ, không ai biết, rồi lợi dụng nó, rồi phá hư nó, đi xuống thôi!

Cứ nói chuyện thực hành của mình , từ cái xác mình ô trước, ngu muội, rồi nó đi nhẹ tới đó thôi! Đừng nói thêm nữa! Được bao nhiêu nói bao nhiêu! Tôi dặn từ mấy chục năm mà cứ nói thêm không! Nói cái mình với không tới! Thực hành tôi mới thấy nó và khi mình nói nó rung cảm tâm hồn người ta, người ta nghe không có chán! Còn mình thiểu thực hành, mình nói không có rung cảm được tâm hồn người ta ! Không phải khoe, khoe cái gì? Tai mình nói 16 người ra thấy! Chứ mình nói tôi tu bây giờ tôi thấy vậy, khỏe vậy thôi! Bao nhiêu đó đủ rồi ! Bao nhiêu đó đủ cứu người ta rồi! Hồi đó tôi lôi thôi, tôi không có khỏe! Bây giờ tâm thức tôi mở, tôi hiểu nhiều chuyện của đời và tôi lo ăn năn tôi sửa tôi! Tôi thấy tôi sai! Bao nhiêu đó cứu người ta rồi! Nhiều người sai người ta chưa biết sai! Đầu cần gì phải nói nhiều! Mệnh mồng Trời Đất gì nữa! Còn người có trách nhiệm thuyết giảng đó phải ba cối, nói tâm bậy nó đè cất đầu không nói chứ không phải nói bậy được đâu! Phải có chứng nghiệm mới nói được! Cho nên nhiều người, người ta bước vô tu, người ta mới hăng say vô tu, cái nó giảng thét trật lết hết trời, người ta bỏ, người ta đi mất chỗ khác! Có nhiều người vậy đó! Nói tâm bậy tâm bà hết trời! Nói thét rồi ông

lên bā xuống luôn! Nói không có ra cái gì hết, người ta sợ quá đi! Hành coi sức khỏe mình tới đâu, đối với già cang minh thay, minh có lối, đối với vợ con hay chồng con, lối với anh em chờ nào! Rồi từ đó mình mới là giữ cái lối đó! Ở trường dạy hoài mà cũng không được, không thực! Mà ngày nay minh thực hanh, minh thực! Đó là cái giá trị dẫn tiến người ta đó! Cái tội ham ăn, minh bớt ham ăn, minh nói thật như vậy! Tôi trước tôi tham ăn bấy giờ tôi bớt! Cái tội dục tôi bấy giờ tôi bớt! Bao nhiêu đó cũng cứu người ta rồi, người ta muốn học lầm! Cái tội hơn thua của tôi bấy giờ tôi bớt hơn thua! Bao nhiêu đó hè! Nói rất rõ ràng, nhưng mà người ta hiểu, người ta thích! Cảnh nanh cũng đẹp, ghen ghét gì cũng bỏ! Ghen chồng bấy giờ tôi bỏ ghen! Đó, thiều gì bà đang ghen chồng đau khổ, bấy giờ bà học được cái bả khỏi đau khổ? Phải cứu khổ ban vui không? Chút xiú hè! Còn nói hay thiệt hay, sách người ta bán muỗi quan đọc hay biết mấy nhưng mà quên hết hè! Minh chỉ người ta làm sao mở cái gúc mắc đó! Nó bị kẹt đó, mở ra, nó mới tiến! Đâu có cần, đâu có sơ mát khách! Tôi làm như vậy đó anh học, không học thôi! Thì cái người kia chắc chắn họ đồng loạn, họ không có thanh tịnh và họ không có sửa lại họ được! Họ thấy cơ hội nầy họ sửa được họ, học bao nhiêu đó cũng đủ rồi! Rồi từ đó minh nói thêm! Để lầm!

Như tôi, tôi hối trước tôi dốt, tôi viết cái thơ không nói, hút bao nhiêu thuốc viết không xong cái thơ! Tôi đặt một câu thì cũng đặt không nói, tôi phải nói thật vậy! Không có đồng xu đi cho tôi cũng nói không có đồng xu! Không có đồng xu trả tiền nhá tôi nói không có đồng xu trả tiền nhá! Đi bộ từ Chợ Lớn xuống Sai Gon nói đi bộ! Nói rõ như vậy! Ăn cơm trái cǎ nói ăn cơm trái cǎ! Tại sao? Tại vì tôi tu pháp nầy ai cũng câm, không ai chơi với tôi, tôi bị cô lập rồi tôi ăn như vậy! Và tôi tìm một con đường thanh thoát cho chính tôi và tôi biết rằng đường này tôi cứu cả gia đình, tôi phải hành, thì tôi làm việc lớn đâu phải làm việc nhỏ! Và sự chống trả không nghĩa lý gì đối với tôi và tôi phải chấp nhận! Tôi mang ơn gia đình, bấy giờ tôi phải đến ơn gia đình! Cho nên con người nó phải có tình có nghĩa cho nó rõ rệt! Chứ không phải mang ơn người ta rồi bỏ người ta, quên người ta đâu có được! Mà minh một người đàn ông, minh làm trâu làm ngựa, minh cũng phải nuôi gia đình! Trong thời gian họ nuôi minh, họ cho minh ở thôi, không cho minh ăn đi nữa, minh cũng phải đến cái ơn đó! Minh tu minh hay chờ nào? Người đàn ông thường người ta không tu, người ta có tiền, người ta bọc tiền người ta đi chơi! Cái nầy minh tu có bao nhiêu tiền đưa cho vợ con minh, đến cái ơn xưa nghĩa cũ! Thấy không? Người thường người ta đâu có chịu cái hi sinh đó! Chỉ có người tu! Cho nên người ta nghe đó, rồi người ta tim cái dung điểm giá trị của người tu và người ta thấy tôi được giải thoát rõ ràng!

Người ta học, học chờ đó! Học cái hạnh đó! Mà cái hạnh người ta kiểm chứng đăng hoàng! Thực hành chứ không phải nói dóc! Thị cái đó kêu bằng dạy đao! Chỉ đương cho người ta đi! Người ta đi lần lần, người ta mới vô cái Đạo Pháp được! Chờ họ chưa dọn minh làm sao kêu nhảy vô Đạo Pháp! Nghe hay! Vô nhã thở nghe cũng rất hay mà đâu có ai tới được! Thấy không? Cho nên phải có cái đương lối thực hành! Minh có cái pháp thực hành là có đương lối rồi đó! Mà chính mọi người đã đổi tính! Mà không chịu nói cái đó! Lại nói

chuyện gì đâu không hồn! Nói cái đổi tánh mình đó! Tôi đổi một thời gian rồi tôi đổi lại sân hồn nữa! Tôi cũng nói vậy! Tu một thời gian rồi cái đó nó bớt! Tôi thấy té ra cái giai đoạn bên trên thử tôi để cho tôi hoàn tất, thấy giá trị của cái sân! Con người không có sân, con người không có tiền! Mà cái sân hướng thương của tôi sẽ làm việc nhiều hơn! Mà trước kia tôi sân hướng hồn, tôi nghĩ giết có người đó thôi! Còn ở đây là tôi cứu tất cả! Đến giờ sân làm sao tôi có thể xuất phát cái luồng điển tôi, tôi đi lên, tôi mới học thêm được, mở thêm được! Tôi lại cứu! Đi trong hành trình cứu khổ ban vui! Cái tham sân si là tánh Ông Trời chứ! Ông Trời vẫn tham sân si chứ đâu có phải không có tham sân si! Ông tham cứu độ chúng sanh, hóa hóa sanh sanh vô cùng! Thầy không, ông có sự sân nộ, chuyển cho bầu Trời thế giới chạy đều, lọc đều, để cho nó trở nên tinh vi hơn! Có sự sân nộ chớ! Có đủ hết trời chớ! Có vui! Làm cho trăm hoa đua nở!



Hòa vui thuận nghịch hai chiều tiến
Khổ hạnh từ bi giải nỗi phiền
Vạn trạng qui hồn tâm sáng suốt
Trong không mà có vẫn tần xuyên.

Chúm chim nụ cười xem tuổi trẻ
Hồn đang say đắm chẳng về quê
Thương yêu muôn loại tình thanh thoát
Xét cảnh rõ người vẫn đắm mê.

Mỉm cười tâm độ người tu tiến
Thanh tịnh bình tâm giải nỗi phiền
Nhập định tham thiền lòng tự thức
Giao duyên đời đạo thực hành xuyên.

Vui cười hòa hợp ý người tu
Thở thở tâm giao giải mê mù
Thanh tịnh bình tâm Trời chuyển thức
Tự tu tự tiến tự giao du.

Nhớ thương bạn đạo quyết lòng tu
Tự thức công phu giải loạn mù
Không có có không lòng chẳng động
Thực hành thanh tịnh tự ngao du.

Buồn vui lẩn lộn một mình trôi
Đi đứng đứng đi uyển chuyển ngồi
Thương họ thương mến tinh quyến luyến
Tình đời đen bạc vẫn bình trôi.

Tịnh động do tâm bờ bạn hiền
Sóng theo chiều gió tạm phân duyên
Trong không mà có lòng giao cảm
Khổ hạnh tri tâm ngộ pháp duyên.

Thanh tịnh xem hồn rõ giác mê
Định tâm sáng suốt xét muôn bề
Đâu đâu cũng vậy lòng thanh thoát
Khổ hạnh từ bi giải đắm mê.

1. Nghe tin Cha đến trần gian

Lòng con xúc cảm hai hàng lệ rơi
 Dâng quà lên Đấng Cha Trời
 Xả thân cầu Đạo kịp thời theo Cha
 Nêu gương cùi sỉ thiền gia
 Một Hòa, hai Nhẫn, ba là Thương Yêu
 Chúng sinh đau khổ còn nhiều
 Thực hành Pháp lý, sớm chiêu độ tha.

2. Tâm con thành kính dâng quà

Tự tu, tự tiễn, thật là khẩn trương
 Nơi gương Tiên Phật mở đường
 Văn minh Thánh Đức Tinh Thương cứu đói
 Phổ truyền Đạo Lý khắp nơi
 Người người thờ kính Cha Trời tối cao
 Chúng sinh một gốc một màu
 Bắt tay xây dựng phong trào Nguyên Linh.

3. Mừng cầu Phụ Tử thăm tình

Hồn con thờ kính Đại Linh Cha Trời
 Cha ban đời sống thảnh thoát
 Qui tâm thanh tịnh sửa đổi đẹp xinh
 Công phu, công quả, công trình
 Chọn Nguyên toàn vẹn, phận mình Tiểu Thiên
 Khi nghe Cha khởi linh truyền
 Chèo thuyền Bát Nhã độ miền trần gian.

4. Kính dâng Tử Phụ Ngọc Hoàng

Hồn con trong trắng dịu dàng vị tha
 Học xong bắc ái, nhẫn hòa
 Trở về kịp lúc dâng quà thuận thiên
 Bấy lâu lưu lạc trần miềng
 Khi mê khi giác, căn Tiên học bài
 Nhờ Thầy cứu độ mở khai
 Bình minh trở lại tro tài độ nhơn.

5. Từ ngày con biết qui huồn

Càng tu càng nhận phước Ơn Cha Trời
 Mỗi thời, mỗi lúc, mỗi nơi
 Tôn vinh Đạo Lý kêu dài tinh mau
 Nguyên Linh một giống lầu lầu
 Không mè giả tạm pha màu tối tăm
 Giống lành đậm tược nảy mầm
 Linh Cha ban xuống con tầm đất gieo.

6. Thể gian đau khổ đổi nghèo

Cũng vì không biết thuận theo ý Trời
 Bé Trần Lao Lý Cha ơi!
 Chúng con mong đợi đèn trời Cha soi
 Nguyên thần mạnh mẽ hàn hởi
 Lửa thiêng bùng cháy khắp nơi rõ ràng
 Phận con thành tựu vẻ vang
 Nhờ Ơn Thầy Mẹ dẫn đăng chúng sinh.

7. Nghìn xưa Phụ Tử thăm tình

Nghìn sau con mãi giữ gìn đức an
 Cầu xin Cha độ cõi trần
 Phép màu ban xuống tinh thần giải mè
 Chúng con đồng bước trở về
 Trên đường phản bội không hề lăng xao
 Hồng ân Cha rải dài dào
 Ơn lành cứu thế rộng trau Pháp Quyền.

8. Món quà đệ nhất thuận Thiên

Xin Cha chung nhận tâm thiền trẻ thơ
 Hằng năm, hằng tháng, hằng giờ
 Lòng con thốn thót vẫn chờ linh Cha
 Qui Tam, hiệp Ngũ một nhà
 Chúng sanh thờ kính một Cha trọn lành
 Lập đời Thánh Đức nguyên sanh
 Các con hành đạo sáng danh Cha Trời.

HÀ TIÊN CÔ - ĐỨC DIÊU TRÌ KIM MẪU
(TÂM TÂM TƯỞNG ỨNG QUA ĐẠO HỮU NAM MAI)

Gien, 12-7-84

Hà Tiên Cô múa chào:

- Kính lạy mùng Đức Tôn Sư, con Hà Tiên Cô xin dảnh lễ!
Xin chào quý bạn!

Ông Tám: - Xin mời Hà Tiên Cô có đôi lời tả cho tất cả những người trần gian được hiểu tiên cốt Bề Trên, nếu cố gắng tu sẽ đạt tới siêu thoát ở nơi nào? Để hướng đỗ mọi tâm linh được tiêu dao trong giây phút thiêng liêng của Hà Tiên Cô đến ngay nơi đây.

- Thiên đàng mở rộng muôn hoa nở
Các bạn về đây hưởng món quà
Quà ta ban rải cho từng đứa
Hãy giữ lầm tin trở về nhá!

Biết tả sao với các bạn Thiên Đàng? Biết nói sao cho các bạn hiểu, các bạn hình dung được Thiên Đàng? Thôi thì chỉ có đôi lời nhắn cùng các bạn, tu sao cho tâm mình chứa Thiên Đàng bên trong, thì dù các bạn ở dưới Diêm phu này, các bạn cũng thấy mình đang tiêu dao nơi Cực Lạc! Làm sao để có sự thanh tịnh? Làm sao để có sự thanh thoát? Phải thấy mình! Phải cởi mở tâm mình! Không còn một chút lừa phỉnh, si mê! Các bạn sẽ tìm thấy Thiên Đàng ở bên trong! Hiện tại đây, các bạn đang sống trong sự thanh thoát, Thiên đàng đã đem xuống đây, Tiên nữ ở ngay đây! Để cho các bạn ý thức rằng Thiên đàng có thể ở tai thế! Hãy cố gắng đi! Còn lưu luyến gì nữa? Tâm ta sẽ trẻ mãi! Ta sẽ trở thành một tiên đồng ngọc nữ! Vui chơi trong sự thanh tịnh của tâm hồn và ban rải thanh tịnh đó cho mọi người! Thì cởi Diêm phu này sẽ trở thành Thiên Đàng, chứ đâu có khó gì đâu?

Còn các bạn nữ! Ít soi gương đi! Nhìn vào trong mình đi, thì sự trẻ trung nó sẽ tới với các bạn! Các bạn sẽ không còn già nua xấu xí và tâm hồn các bạn lúc nào cũng thanh thoát! Đừng lo nghĩ về tình dục! Đừng lo nghĩ tới tình yêu của trai gái! Đừng tìm kiêm! Thì các bạn thành công trong mấy chốc! Nơi đó, các bạn sẽ tìm thấy thương yêu, sự nhẹ nhàng, sự tự do! Chứ không phải như ở thế gian này đâu! Khi các bạn yêu một người là các bạn đã tự ràng buộc lấy mình và tự hại mình thôi! Hãy quay vào trong và tìm bên trong!

Tôi chỉ có đôi lời nhắn nhủ cũng các bạn! Tôi mong mỗi sẽ gặp các bạn một ngày rất gần, để cùng tôi tiêu dao trên cảnh Bồng Lai! Ở dưới này có gì quyến rũ các bạn? Hãy kể cho tôi nghe với! Nếu thật sự có cái gì vui đẹp hơn, sung sướng hơn, các bạn hãy ra đây kể cho tôi nghe với! Tôi nghĩ chắc là không! Nên không ai ra đây nói một lời nào để biện hộ cho cái cuộc sống ở dưới cõi Diêm phu này! Hãy cởi mở ra đi! Thì các bạn sẽ thấy: Hiện tại các bạn đang sống trên cảnh Bồng Lai! Có những tiếng chim hót líu lo! Các bạn hãy nhắm mắt lại đi, để tưởng tượng Thiên Đàng, để thấy bồng

hoa nở muôn màu muôn sắc, tiên nữ múa ca, những cảnh chùa vô cùng thanh tịnh, những cụm mây đưa hồn người trở về nơi thanh tịnh đời đời! Tôi đã tả cho các bạn nơi tôi ở! Tôi mong các bạn sẽ tìm đến để thăm tôi! Sung sướng vô cùng các bạn à! Ngày đó, tôi sẽ cùng các tiên nữ múa hát để đón quý bạn! Sẽ có rất nhiều trái cây vật lạ mà chúng tôi sẽ được mời quý bạn dùng! Chỉ cần ăn một miếng, các bạn sẽ thường thức được sự ngọt ngào của Tình Yêu mà Cha Mẹ đã ban cho chúng ta! Nó không phải là những cái trái mà các bạn ăn nơi trần thế này, chua chát, làm tâm hồn các bạn bị chua xót! Nhạc Trời đã trỗi, tiếng Cha réo gọi, nước mắt Mẹ tuôn tràn, chờ đón các con mà thôi! Trở về đi! Các bạn sẽ tìm ra tất cả những gì các con đã đánh mất, mà các con có biết chăng? Các con đã lầm Cha Mẹ đau khổ! Mãi giờ này Điền Cha Điền Mẹ xuống tận nơi đây để kêu gọi các con...

Tại sao còn chân chờ, mà không trở về hả các con? Còn chờ gì nữa hả các con? Chẳng có mây đưa các con ơi! Chẳng có mây đưa! Trong những đứa ngồi đây chẳng có mây đưa các con ơi! Đợi chừng nào nữa? Thắng à, con ráng lên đi chứ, tại sao con còn ôm mê cõi chấp quá vậy con? Con học cao, con hiểu rộng, con lại cõi ý thức có Cha có Mẹ, tại sao con chưa về?

Bác Cả: Một bạn đạo (Bác Cả) quì lạy.

Mẹ: Con không còn bao lâu nữa, con biết không? Con có biết con không còn bao lâu nữa không? Mẹ đây con! Con không còn bao lâu nữa đâu!

Bác Cả: Ngày đêm con kêu Mẹ!

Mẹ: Buông bỏ hết đi con! Tuổi đã già rồi! Không còn gì nữa đâu! Về đi rồi Mẹ đón con tận cửa Trời.

Bác Cả: Người đời ác nghiệt quá!

Mẹ: Đó, là để dạy con đó! Để cho con sớm thức giác về với Mẹ đó con biết không? Chỉ có Mẹ mới thương con thật tình, con có biết không? Con biết vậy bây giờ con chỉ nghĩ về với Mẹ thôi! Con đừng nghĩ đến thiên hạ nữa! Người ta ác với con, con phải cảm ơn, vì nhờ người con mới về tìm lại được gặp Mẹ, là con tìm Tình Thương của Mẹ, con biết không? Ráng đi con! Bỏ hết những sân hận trong lòng mình! Con phải thương các anh em của con! Nó cũng bỏ vỡ không biết đường về! Ngày nay con đã tìm được cái pháp, con biết Cha Mẹ ở đâu! Con biết đường về với Cha Mẹ, con quên đi, con đừng có sân hận nữa! Con đừng hận người đời nữa con biết không? Không nhờ những người đó, ngày hôm nay con không quì tại đây, con không được nhận ra Mẹ Cha! Con quên hết đi! Con cởi mở tâm con ra đi!

Bác Cả: Cha Mẹ cho con bài học khó quá!

Mẹ: Con ơi! Đó để luyện cho con có cái DŨNG, con biết không? Không nhờ những bài học đó làm sao con có cái DŨNG! Muốn về với Cha Mẹ đâu phải để con! Đã bỏ Cha Mẹ đi rồi, muốn trở về đâu phải để! Nó khó đó mà nó có lợi cho tâm, thức của con! Nó khó mà ngày sau con về gặp Cha Mẹ! Con yên chí đi! Con bỏ hết lòng thù hận đi, con chỉ lo tu thôi con ơi! Con không còn được bao lâu nữa

dâu! Mẹ nói cho con rõ! Nghe chưa? Mẹ chờ con mà! Lúc đó con sẽ tìm ...

Bác Cả: Ngày đêm con kêu Mẹ!

Mẹ: Mẹ chửng lồng con, hôm nay Mẹ có ở đây con thấy không?

Bác Cả: Con lớn tuổi muốn giúp đỡi nhưng bệnh hoạn!

Mẹ: Con chỉ lo cho con bấy giờ thôi. Bây giờ con lo cho con đi! Con về với Mẹ rồi bao nhiêu chuyện cho con làm con có biết không? Mẹ sẽ sắp sẵn tất cả những công việc cho con làm! Đỗ Thuân Hậu và Cha Mẹ ở bên trên chờ con! Con phải tự đi lên! Cha Mẹ xuống dưới này và chửng tâm con, kêu cả ngày đêm như con đã nói! Nhưng mà xuống đây rồi, các con phải ý thức, các con phải TÌNH GIÁC MỘNG đi mà trở về với Cha Mẹ! Không còn kêu réo nữa! Cha Mẹ đang chờ ở trên đó! Các con chỉ cứ việc đi lên thi các con sẽ gặp Cha Mẹ! Mẹ hứa với con, những tình thương mà con thiếu thốn bấy lâu nay, sẽ được đền bù đích đáng! Con sẽ được Cha Mẹ ban rải cho tất cả những tình thương mà con đã thiếu thốn từ bấy lâu nay và thiên hạ đã hanh hạ con cách nào, Cha Mẹ sẽ trả lại hết!

Bác Cả: Thiết Bố Mẹ xuống chứ không phải giả dâu! Các anh các chị cố gắng tu hành đi! Anh chỉ em mình ai cũng biết đỡi lâ khở thi mới đi tu! Thi tu, anh em cố gắng đi! Các anh các chị cố gắng thì Mẹ sẽ đón về cũng như tôi!

Mẹ: Bé con! Cái hạnh của con Mẹ thường quá! Con hy sinh nhiều! Ráng nữa đi nghe con! Ngày về không lâu đâu! Con gái ngoan của Mẹ! Ráng tu nữa đi nghe con! Tình Mẹ mà con thiếu thốn đã lâu Mẹ sẽ đền bù lại cho con! Nghe không! Ráng đi!

Mẹ: Thắng, lồng của con Cha Mẹ cũng hiểu! Những khó khăn đó con phải tự giải quyết. Phải ráng lên nghe con! Nhẫn đi con! Hy sinh trọn đỡi của con đi! Mẹ sẽ chờ con bên trên đó! Phản thường sẽ dành sẵn cho con! Lại đây! Ráng lo tròn bổn phận của con nghe chưa? Từ đỡi lần đạo nghe con! Trách nhiệm cũng nặng lấm đó con! Giữ một Thiền đường không phải chuyện nhỏ! Mình cũng phải tu để ánh hưởng những người tới nữa nghe con! Hy sinh đi con! Mở tâm đi con! Giúp mọi người lâ con đã thay Mẹ ban rải Tình Thường của Mẹ con nghe không? Luôn luôn như vậy nghe con! Giữ vậy nghe con! Con mong, con phải hành nghe chưa? Con thay Mẹ làm những việc đó nghe con! Luôn luôn con phải thương yêu mọi người nghe con! Nơi đó đó, nơi thiền đường đó đó lâ để rèn luyện cái tâm Từ Bi của con đó, để cho con biết yêu thương nhiều hơn! Gánh đi con! Sau này Mẹ sẽ ban thường cho con và một gánh nặng hơn nữa sẽ chờ đón con ở tương lai!

Mẹ: Hoàng Long, tương lai con sẽ có trách nhiệm nặng nề con có biết không? Vai con sẽ gánh, con có biết không? Con phải ráng nhiều hơn nghe chưa? Tâm con muốn Thiền Viện, Cha Mẹ cũng ban cho! Nhưng mà con phải giữ tâm con, con phải tu, con phải sửa mình, để xứng đáng cái người giữ Thiền Viện, con nghe không? Vợ chồng con phải giữ trách nhiệm đó! Vâ phải lâm cho tròn nghe chưa? Nặng lấm con biết không? Con phải ráng lên và Cha Mẹ sẽ chờ

đón con một ngày rất gần!

Mẹ: Trí, con muôn cứu độ người, tâm con muôn chữa bệnh cho mọi người để với sự đau khổ! Mẹ chung tâm con! Con sẽ gặp nhiều khó khăn ở tương lai! Con sẽ gặp rất nhiều thử thách ở tương lai! Nhưng mà phải vững lòng tin nghe con! Con sẽ lâm được như ý nguyện của con! Mẹ sẽ ban cho con một gánh nặng ở tương lai! Hãy cố gắng lên đi!

Mẹ: Alain, tâm con tốt lắm! Mẹ thương con nhiều! Con phải ráng thay Mẹ mà ban rải tình thương để cứu khổ ban vui! Đừng trì trệ nữa nghe con! Con phải giữ mình cho trong sạch thì mọi chuyện gì con làm sẽ thành công! Cha Mẹ luôn luôn chứng tâm của con! Hãy cố gắng lên!

Các con còn lại! Phải trai luyện tâm minh nhiều hơn nữa! Hãy cố gắng nhiều hơn nữa thì các con mới ngộ Mẹ trong tâm!

Bác Cả: Xin Mẹ ở nán lại dậy các em, mở tâm một chút ...

Mẹ: Những gì Cha đã dạy các con hôm qua là tất cả những gì Mẹ cũng muôn dạy các con thôi! Những đứa con lại mà Mẹ chưa kêu ra, không phải Mẹ quên các con đâu! Nhưng mà thi giờ hạn hẹp, Mẹ chỉ có thể ban cho các con một đôi phút để thức tâm! Các con hãy cố gắng tu nhiều hơn nữa! Đừng quên trở vào trong mình! Đó là TẤT CẢ NHƯNG GÌ ĐƯA CÁC CON VỀ VỚI ME! Hãy cố gắng hành và luôn luôn vun bồi Niềm Tin! Nếu không ngày về sẽ không bao giờ đến! Đến đây, các con phải ở lại để gánh vác, để sửa mình! Còn Mẹ phải từ giã! Nhưng mà luôn luôn Mẹ vẫn ở trong các con, nếu các con quay vào trong mình! Mẹ không ở xa đâu! Đừng tưởng Mẹ ở trên Trời, mà Mẹ ở trong tâm của con đó! Hãy mở cửa đi! Hãy đi tìm đi! Cũng như các con đang tìm kiếm một món đồ gì quý giá! Dù phải vượt ngần sông núi rồi các con cũng sẽ tìm ra Mẹ! Mẹ ở trong con! Mẹ là con! Thôi!

Các con: Nam Mô Diêu Trì Kim Mẫu Vô Cực Đại Thiên Tôn
Nam Mô Diêu Trì Kim Mẫu Vô Cực Đại Thiên Tôn
Nam Mô Diêu Trì Kim Mẫu Vô Cực Đại Thiên Tôn

Ông Tám: Giây phút tiêu dao trong Niềm Tin sáng suốt, mọi người không nhiều thi ít cùng hướng ứng và thấy rõ con đường phải đi và tự đi! Không để gì có những cơ hội tốt đẹp đầy đủ, những lời siêul thoát mà thế gian không tạo được! Cho nên chúng ta trên đường đi, phải thức tâm tư học tự tiến! Cảnh Tiên đã ẩn tàng trong tâm thức, in sâu những cái hình bóng đó! Lời vang tiếng ngọc đã êm ái gõ cửa, gợi sự thức tâm của tâm linh! Phải tự mình xây dựng Niềm Tin trong Thanh Tịnh! Mở ra đi! Là sẽ đến! Cách có một vách tường ô trước, bước qua là Sáng Suốt! Trọng để mà vì sự yếu hèn là tạo nên sự khó! Chúng ta phải dùng cái DŨNG CHÍ THANH TỊNH để bước qua! Trước mắt ta, chốn tâm thanh thoát, chỉ hành trong thanh tịnh thì mới cảm thông! Nếu hành trong động loạn thì lầm mất cơ hội quý báu! Cho nên các bạn đã mong muôn ngày qua ngày, tháng qua tháng; cho nên ngày nay, Bé Trên đã chuyển xuống và tạo thành một hồ sơ tốt đẹp để ghi chép tại thế. Những người nào có linh căn và mong nguyện mong cầu, cũng có cơ hội đến với trong giây phút tiêu dao đó nhưng mà phải giữ lấy mới đi được!

Không giữ lấy lại mât đi! Cho nên trôi sụt, trầm luân trong bể khổ thế gian mà không hay, rồi nhũng khi bạn cũng đã chán, rồi đi đâu? Cho nên giây phút siêu thoát này đã lâm cho tâm hồn các bạn tiêu dao và hiểu rõ cảnh Thiên Đàng không xa! Trong ta cả! Phải dọn nó thanh sạch thì nó có! Mà rước ô trước thì không bao giờ có! Cho nên các bạn đã có cơ hội tốt đẹp, nên giữ khả năng sẵn có của chính mình, sử dụng siêu năng một chút thì nó sẽ đi tới chỗ tiêu dao thanh thoát! Mà lười biếng thì tạo sự mê loạn và trì trệ, mất cả căn bản sẵn có của chính chúng ta! Chúng ta đến đây có căn bản, có Cha có Mẹ! Chúng ta đã dự trong bài học, chúng ta đã nghe qua nhũng lời thuyết dẫn siêu thoát ân độ tâm thức của nhũng dâng thanh tịnh và đã độ cho chúng ta biết bao nhiêu sự sáng suốt! Vẫn luôn luôn với lời hứa sẵn sàng chờ đợi đón tiếp! Vậy đón tiếp ai? Đón tiếp nhũng người sẽ đến! Còn nhũng người không đi, lâm sao đến? Cho nên nhiệm vụ đi là nhiệm vụ của chúng ta! Chúng ta phải Đi để Đến! Nếu không Đi thì không bao giờ Đến! Nên tôi mong rằng lời ước nguyện của các bạn và hành động PHẢI ĐI ĐỘI, thì mới sớm tái hồi nhũng cái gì đã mất mát từ nghìn xưa cho đến nay! Cố gắng thực hiện với chơn tâm rồi chúng ta sẽ có nhũng bài học và nhũng mần thi thố sắp tới và chúng ta sẽ ra ứng thi bằng nhũng tâm thanh tịnh; và sáng suốt, rồi vượt qua! Lúc đó, mới thấy cái cảnh ngày hôm nay là đúng! Lời hứa của Bề Trên là có sự thật! Bây giờ phải vun bồi Dũng Chí sẵn có của chính mình, tự tu tự tiến càng sớm càng tốt! Cám ơn sự đóng góp của các bạn cũng như tất cả nhũng gì của Bề Trên đã ân ban trong giây phút thiêng liêng này.

Ông Tám: Cho nên đừng có tưởng là Bề Trên đui, điếc, câm, chúng ta nói sơ hôm qua thì hôm nay cái màn hiện ra hết! Thấy rõ chưa? Nói sơ thôi, mới Tiên Cô xuống, Tiên Cô tả cái cảnh tiên trong tâm mọi người! Mời Đức Mẹ, Đức Mẹ giáng lâm trong giây phút cứu độ, thăm thia trong tình thương, thương yêu rõ rệt, nhắc nhớ từ ly từ ti! Vì thương yêu mới sợ chúng ta sai lầm! Mà ghét chúng ta thì chỉ dẫn sai, độ sai cho chúng ta! Cho nên nhẫn trở về nội tâm thì không bị lưỡng gạt. Mà nếu chúng ta cứ hướng ngoại hoài thì sẽ bị lưỡng gạt trong một ngày! Sai một ly lâ đi một dặm rất rõ rệt! Cho nên phải hiểu điều này! Con người nhẹ dạ, mang xác thịt mềm dẻo, rồi tâm yếu hèn, dễ bị phỉnh lầm! Cho nên khôi Vô Vi đại phước mới có sự quang chiêu của mọi giới ân độ từ giây từ phút! Rồi đây mọi người sẽ noi gương hành trong ý chí sẵn có của chính mình! Không nên rước nhũng chuyện ngoài tai động loạn mà tạo khổ, không tiến!

Cho nên khi cái gánh nặng mà Bề Trên giao rồi, có trốn đi nữa cũng lôi ra, không có trốn được! Có trốn đi chỗ nào cũng lôi ra! Không có cách nào trốn được! Hễ là nói giao rồi là chịu! Kể cả Thương Đế xuống, Cha mà giao rồi là chịu! Hồi ban đầu tôi ra tôi nói, tôi biết sửa xe hơi, tôi đi lâm công, tôi sửa xe hơi cũng đủ ăn rồi, tuổi già đủ ăn rồi, nhưng mà không được, cứ lôi đi đây đi đó hoài!

NÓI VỀ BỆNH HOẠN

Bài học đó! Thương mới cho cái nghiệp thân! Mà trả được cái nghiệp thân là khỏi xuống địa ngục bị hành. Đi qua đó chơi thôi! Còn nghiệp thân không có! Ăn sung mặc sướng, đầy rồi không bệnh hoạn đâu có thúc tâm! Mà cái thúc tâm mới là đi trở về nguồn cội! Có chút xiú, về nguồn cội chờ không phải đi bộ đâu. Tiên mà! Cho nên cái cảnh vây xéo oan ức đó, chấp nhận đi, tới tấp cõi ơn nữa. Không sao đâu! Minh biết đường đi rồi! Minh gánh cho những người không biết, hiểu chưa? Böyle giờ Bác biết rõ nè, không bệnh hoạn rồi chết êm ru ... thì gánh cái gì cho thế gian? Phải có bệnh hoạn để thúc tâm! Nó từ hồi một nó mới thấy được cái sự sai lầm của chính mình. Mà khi mình đau đớn rồi, cái hồi đó mình mới tháo gỡ ra. Minh nghĩ mình đau thì cái thằng minh đang ghét nó cũng đau như mình. Tôi nghiệp nó! Thấy không? Có bao nhiêu đó là mở, mở cái sự trói buộc, mở sự trói buộc trong tâm mình! Còn trói buộc mình làm sao đi!

... Mỗi Lão Sư xuống nói chuyện, Lão Sư nói cũng hay lắm, giảng đạo hay lắm. Ông đang giúp Vô Vi nhiều, nhưng mà cũng phải rầy à! Chịu rầy không? Ông cũng nhiệm vụ cứu người ngoài biển hướng Tây và hướng Nam, ông giúp Vô Vi, ai có tai nạn ông giúp!

HỎI VỀ LỄ

Mình kêu là phải có cái luồng điển thanh, ở Bên Trên sắp đặt đâu đó có trật tự người ta mới xuống. Còn cái chỗ trần trước người ta đâu có xuống. Tại sao tôi ngồi đây là cái chỗ này nó phải thanh hết, thanh thoát hết? Người ta lai vãng dễ dãi, không có gì hết! Böyle giờ ở thế gian cục nào cục nấy cũng ù lì hết, kê nó. Lên Trời rồi mới thủ lễ! Coi trên Trời, người ta xuống cái lễ người ta không? Lên Trời không có cái lễ đó ai mà rước? Tại sao ở đây không dạy? Dạy nó đem nó làm lễ vậy rồi nó nói tôi làm được cái nầy tôi làm Sư! Không dạy! Để nó ra ngoài đó nó học! Ở thế gian nó dám bán đạo nó ăn. Tôi không có dạy gì hết. Dạy cái tâm thôi! Rồi nó sẽ học. Con người nó trích lên một chút nó bán đạo ăn! Một chút xiú nó bán đạo ăn! Nó làm được cái bữa nay, làm được cái bữa kia, bữa nọ, ông thầy chết cái nó làm bữa nó hiếp người ta. Không dạy! Dạy cẩn bản cho nó tiến! Nó tiến tới trình độ đó có người ta dạy! Tiến tới trình độ kia có người ta dạy! Người ta yêu cầu vậy! Vì hồi nào giờ tất cả những vì sự lưu lại một cái gì là đều bị nó lợi dụng và nó bán nó ăn! Thành ra tôi không có tin cậy ai hết! Cho moi người cái tâm đi! Thúc tâm rồi lên đó học. Tôi trình độ nào xử dụng theo trình độ đó. Đó nó bảo đảm hơn! Chờ cõi tâm người nó trở một chút, nhiều khi hoàn cảnh bắt buộc, nó phải làm vậy nó ăn. Thí dụ, nó ở VN nó bỏ chạy ra đây nó không có nghề mà dạy nó vẽ 3 cái bùa, nó vẽ 3 cái nữa, 6 cái, nó hay hơn thầy xưa. Thiếu gì người ta bây giờ làm bùa già, thiếu gì, đâu phải bùa thiệt! Thái Thượng Lão Quân marquer hết, thằng nào làm bùa có hết. Đây rồi bùa nào mời Thái Thượng Lão Quân nói về vân đề bùa, không phải đề lầm! Tui nó đem làm bùa lầm bà bán bùa ăn. Tôi nặng lầm! Diêu Trì Kim Mẫu với Cha thiếu gì bùa, nhưng đâu có dạy ai vẽ bùa đâu! Mà trình độ muôn học, tôi trình độ lầm nhiệm

vụ đó người ta day để làm nhiệm vụ đó. Còn ở dưới thế gian này hay biến cái đế kiêm ăn. Nó bán bùa ăn! Làm cho người ta vợ chồng xa nhau, làm đủ chuyện lòn xộn, không được! Cái nghiệp đó để cho người ta lãnh người ta tiền, nó phá tùng lum hết! Thái Thượng Lão Quân mà làm như vậy đâu được!

NÓI VỀ NGHỀ THẦY BÓI

Bà biết vậy mà bà phải bớt cái nghề lầm tiền của bà! Chớ cái đó thì cũng y án ā! Xuống thì nghề thầy bói lấy tiền là y án! Không có được đòi tiền, coi dùm người ta, người ta thương người ta cho mình một món quà. Trong lúc mình bình hoạn, người ta giúp mình cái gì được vậy thôi! Mà cái tâm mình phải tu!

Mà lấy tiền là nhả bả không có yên, lúc nào cũng lòn xộn, không có yên đâu! Tại ăn cái của đó, đâu có được! Ở trên người ta phật, làm lòn xộn, cứ bouger bả hoài. Chừng nào bả tu mới yên! Bả tu bả không dám lấy tiền. Bà coi dùm người ta, ai muôn cho gì cho, không cho thì thôi! Biết không? Còn bà đòi với cái giá như thế này tôi mới lầm lỡ bả ket, bả khồ! Cho ăn nhưng mà người ta lấy lại, lấy lại một cách khéo là lòn xộn đó. Gia cang không có yên đâu! Thầy bói thiệt hay mà nhả mình lòn xộn không có ngừa trước được!

Tại cái tâm bả không có chắc! Vô Vi dạy bả vậy, bả đi làm cứu người ta, mách cho người ta mà bả không ăn tiền thì được. Vâng người ta sẽ cho bả cái công ăn việc lầm tốt hơn. Thầy không? Cái nghề này là nghề của Trời Đất, đem ra làm tiền là không có được. Cái tâm nó phản loạn đi!

HỎI VỀ LÀM ĂN

Chuyện làm ăn cái tâm mình chánh là được! Không cân hỏi vẫn đề đó. Tâm mình chánh thôi, tâm mình đứng lưỡng gạt người ta, hy sinh cho gia đình có cơm ăn và tôi tu, vừa cho nó sống thôi! Đứng có lầm quá mà nuôi dưỡng cái tánh hủ tật xấu, mình lầm người mẹ có lỗi!

HỎI VỀ CHỈ THIỀN

Người ta nhở thì mình chỉ! Không có nói nhiều, không có quẳng cáo nhiều và không có nói tùng lum, nó hại không có tốt! Dẫn sai người ta là không có tốt! Tu cho người ta có sức khỏe. Chỉ cho họ sức khỏe. Tôi nhở vậy tôi được sức khỏe thì chỉ muôn giai đoạn đầu sức khỏe rồi thẳng thảng nói cái khác! Minh nói nhiều quá rồi tự nhiên họ nghĩ sai đi, thầy không? Họ cũng có cái thông minh của họ, họ nghĩ sai, họ học một mà họ đòi biến chế mươi, rồi họ đi làm thầy, rồi họ xuống Địa Ngục luôn, họ thua mình!

THỜI ĐẠI

Trái qua thời đại suy dì
Non tan, nước biển sụt trồi thốn thương
Lá vàng lác đác bên đường
Cành khô trơ trụi đoạn đường ưu mang
Cỏ cây nghiêng ngả điêu tàn
Suối kêu tiếng nước lầm than giồng đời
Trầm ngâm nhìn cảnh ngắm trời
Tình người nghĩa vật theo thời đổi thay
Lâu rồi nước vẫn còn say
Đá mòn sỏi cát đêm ngày hóa sanh
Thú, người mê tinh tranh giành
Nồi da xáo thịt lợi danh tiêu điều
Chiều chiều rồi lại chiều chiều
Ngày sáng đêm tối cánh diều cồn con
Thời gian nước chảy đá mòn
Không gian trời lặn trăng mòn đất nghiêng
Tiễn đưa giọt lệ thiền duyên
Cánh diều băng gió, mái hiên tối chờ
Còn vang ký niệm trăng thơ
Bóng người đã khuất ván cờ lặng cảm
Nhắn người tri kỷ tri âm
Trầm thương ngàn nhớ trầm ngâm ngút ngàn
Phận mình nghiệp quả lầm than
Chúng ta mẩy đưa ngón ngang mẩy tình
Mẩy tình nhấm mắt lặng thính
Đời thay nhau đổi duyên tình cảm giao
Gió bay chiếc lá nơi nào
Vô minh đưa đầy linh bào tha phuơng
Linh hồn, thân xác đau thương
Vô thường vạn vật mùi hương dị thường
Bao nhiêu đời đổi hoang đường
Bấy nhiêu trạng thái vô thường tâm linh.

ĐÀO THƯỜNG

Đúng đi ăn ở nằm ngồi
Đạo thường dọn dẹp tô bồi bên trong
Sửa thân lập hạnh rèn lòng
Tình thương rộng lượng khai thông ngũ hành
Giải trừ nghiệp thức chấp tranh
Hạ mình phục vụ nhiệt thành chung lo
Hàng giờ lau dọn nhà đồ
Sẵn sàng đưa khách tầm đỗ bến xưa
Mặc cho sương gió nắng mưa
Luôn luôn phát triển chẳng thưa chút nào
Mặc ai đổi xứ thấp cao
Phận ta luôn giữ trước sau một lòng
Học đòi chi thói bưởi bồng
Chắc chi phiền muộn lòng vòng ngoài môi
Thương đời bày tỏ khúc nỗi
Trở về lập lại vị ngôi trong mình
Thương là phải biết hi sinh
Thương là phải biết rộng tình thứ tha
Đổi trao tình nghĩa đậm đà
Cho người thoái mãi cho ta nhẹ nhàng.

TỰ QUYẾT

Nát tâm gươong đổi bóng vỏ tan
Trăng khuya lóng lánh lệ tuôn tràn
Điu hiu ngọt gió non sông cạn
Thở thân vắng mây bóng nguyệt tần...

Qui đạo trăng đi khuyết lại tròn
Quả cầu chuyên vận biến rồi non
Có không, tan hiệp, tâm ôm trọn
Bò suối, rừng già, đám cỏ non...

San José ngày 12/9/83

THIỀN THỨC

HUYỀN HUYỀN THƯỢNG NHÂN (GIẢNG GIẢI VỀ VÔ VI) -
ĐỨC NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ (TÂM TÂM TƯƠNG ỨNG QUA NAM MAI)

Gien, 11-07-84

Mời một người hiểu về Vô Vi để giảng giải về Vô Vi!

-Ta là Huyền Huyền Thương Nhân! Muốn giảng về đề tài gì?
Ông Tám: Vô Vi phải tu cách nào? Làm sao đạt được Niềm Tin để Tiên Hóa, Mở Huệ?

-Vô Vi phải sống trong đời đao song tu! Đời phải cho tròn đổi với gia đình, xã hội! Đao thì phải trung một lòng! Giữ sự Quân bình, tránh sự động loạn, vun bồi ý chí! Luôn luôn giữ sự thanh tịnh đổi với gia đình, nhẫn hòa thương yêu đối với xã hội! Phải làm việc cho đăng hoàng, hết lòng yêu thương mọi người, nhường nhịn! Đối với Đạo phải công phu luyện đạo! Tâm luôn luôn chánh, trung thành và cởi mở, đổi với chính mình và đổi với mọi người! Không được gian trá! Không được tự bảo vệ những cái xấu của mình! Phải đem ra phô bày và phô bày với chính mình! Phải tự kích bác! Phải tìm hiểu những lối lầm và sửa chữa! Trí niêm NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT, hành pháp cho chính chắn! Bảo vệ thể xác, tập cho thể xác được cường tráng! Tôi thấy phân đồng không coi trọng sự thể dục nên con người trở thành xanh xao, nên công phu luyện đạo không được tinh tấn! Có những lúc còn ăn uống bất thường, làm hư hao bần thể, thì làm sao mà luyện đạo được! Thể dục là cần thiết! Sống cho một đời sống rất là trật tự! Phải hòa điệu tất cả! Từ thể xác lẩn tinh thần! Luôn luôn tìm kiếm những gì đem lại lợi ích cho thể xác lẩn tinh thần! Đừng khi để một cái gì đem lại cho ta sự tiến hóa! Thân thể khỏe mạnh, tâm thức sẽ mở mang! Đó là có vài lời, các bạn hãy suy gẫm và ráng hành thì tương lai chúng tôi sẽ chờ đón các bạn ở bên trên ! Xin kiêu các bạn!

=====

Mời một vị đã phá đường lối Vô Vi và cho biết lý do đã phá!

- Các bạn đi làm rồi! Các bạn theo cái pháp Vô Vi này là đi làm rồi! Tu thì phải vô chùa tu, không phải như vậy là tu! Có gia đình, làm ăn đủ chuyện hết! Đó đâu phải là tu! Cả ngày nhấm mấp như vậy thì làm gì được! Đứa nào đứa nấy cũng vẫn còn thấy sân si, si mê đủ thứ! Người ngợm thi thấy rõ ràng, không có một chút gì là khỏe mạnh! Lại còn chấp mê, lại còn kỳ thi đố kỹ! Nhìn người khác thì không dám nhìn thẳng mặt! Có người phê phán pháp mình thì lại không ngó mặt! Người nào có thể ra đây nói rõ Pháp Vô Vi của các người ra sao cho ta nghe? Vô Vi là gì?

Ban đạo: Đã muốn biết Vô Vi phải đi vào diển giới mới xét được hai chữ Vô Vi! Thành ra chúng tôi cũng đang cố gắng đi vào diển giới để xét hai chữ Vô Vi.

- Đời tới đi vào diển giới thì biết chừng nào! Làm sao phải biết Vô Vi là gì thì mới bắt đầu theo Pháp Vô Vi, chờ không biết gì hết, chờ đi vào diển giới thì biết chừng nào?

Bạn đạo: Dạ thưa hời nầy vừa nói rất rõ! Muốn xét hai chữ Vô Vi phải đi vào diển giới mới xét được hai chữ Vô vi, vậy cho nên người ta nói Vô vi Pháp thì trước hết ta đi, vào cái Pháp! Đi vào cái pháp rồi nhờ cái pháp đó mới bước vào diển giới, để mới hiểu được hai chữ Vô Vi! Chợ cồn mình không đi vào cái pháp mà mình muốn hiểu và xét ngay hai chữ Vô Vi thì như vậy chỉ xét theo cái trí phàm và dùng cái văn tự Vô Vi thì như vậy chưa có đúng!

-Theo ta thấy người chưa sửa được người bao nhiêu!

Bạn đạo: Dạ rất đúng! Chính vì vậy nên phải nhờ cái pháp!

-Người hành chưa đủ!

Bạn đạo: Nhưng khi nói rằng hành chưa đủ thì đã có một cái pháp để hành rồi!

-Người cũng chưa hành tới Pháp nữa! Chưa đi vô được một chút xíu gì!

Bạn đạo: Nhưng điều đó không cầm cái Pháp có!

- Cái Pháp ta không cần biết! Người! Người là hành giả Vô Vi! Người tự xưng người là hành giả Vô Vi và người chưa có đi tới ngưỡng cửa của cái Pháp!

Bạn đạo: Dạ thưa nói rằng chưa đi tới ngưỡng cửa của cái pháp thì cái người đó phải đứng ngay ngưỡng cửa mới nói được! Còn người chống đối Vô Vi nhưng mà họ chưa đứng ở ngưỡng cửa Vô vi họ làm sao nói được...

-Khẩu pháp cũng khá lăm nhưng mà hành không bao nhiêu... Ta muốn hỏi đứa khác! Thanh tịnh là gì?

Bạn đạo khác: (Kể lại con đường tâm đạo của bạn đó...)

-Các bạn biết Vô Vi là gì không? Các bạn nhìn ta với ánh mắt gì vậy? Các bạn biết Vô Vi là gì không? Vô Vi là Hòa! Bạn biết ta là ai không? Bởi vậy nên ta mới thử có một chút mà các bạn đó kỵ chia rẽ liền, làm sao mà hòa đồng được! Chia rẽ chỗ ánh mắt của các bạn, chỗ tâm của các bạn! Chỉ mới thử các bạn sơ sơ là thấy các bạn rớt lăn dùnghết rồi! Cơ Qui Nhứt sấp tới mà mới thử các bạn sơ sơ các bạn đã rớt hết rồi! Các bạn tưởng ta đến đây để là nói xấu Vô Vi, là kích động các bạn ? A! Cái đó là thử các bạn chơi, coi các bạn, coi sơ trong tâm các người ra sao thôi! Ta thử cười với các người, các người ngó ta với cặp mắt rất lầm... Khi ta xuống đây, có người nào trong lòng không có đồ kỵ? Người nào nói cho ta biết trong tâm, là không rào sẵn?... Ta là ai hả? Không nhận ra sao? Mỗi một người tự hiểu lấy và tự biết lấy! Cái đó đó mới là thật Vô Vi! Cái đó mới thật là biết Tu! Nhìn vào trong Tâm, kiểm trong đó, thành thật với chính mình! Đó là biết Tu Vô Vi! Ta thấy bao nhiêu đó cũng đủ! Thành thật với chính mình, phải tìm hiểu! Nếu mà ta nói như vậy thì ta nghĩ lời ta nói hồi nấy: Người chưa bước vào ngưỡng cửa của Pháp khi mà người nói câu đó! Người chưa biết tu! Chưa biết gì hết! Chưa thành thật với chính tâm! Chưa tu tâm thì làm sao đạt đao lớn!

Bạn đạo khác: Tôi càng đi tôi càng thấy tôi sai lầm và tôi xấu hổ, nhưng mà những cái gì cho tới ngày nay không lầm cho tôi thỏa mãn! Tôi có cảm tưởng như là tôi bị rơi rớt! Làm sao mà tôi có thể thành thật với chính tôi được? Vâ có những ngày tôi cảm thấy cô đơn và bị giam hãm trong chính tôi!

-Thiêú cởi mở! Không được mấy đưa đâu! Niêm Phât đi! Cảm bớt cái mõm lại đi! Chỉ cần cảm bớt cái mõm, sống với mình thì các bạn sẽ tìm ra các bạn! Còn động loạn quá! Nói chuyện nhiều quá! Nhưng chuyện không đâu! Cảm thử cái mõm một tuần lễ coi! Rồi các bạn sẽ tìm ra các bạn khi cảm cái mõm lại! Đó là phương pháp! Bỏ cái tánh kỳ thi! Những phương pháp nào đưa ra, nếu xét thấy có lợi cho mình, phải nắm lấy đó mà thực hành! Ta xét gần đây! Nội cái phương pháp Ngũ Cảm Hi mà có những đưa kỹ thi, chê lâ dô bô, cho những người mới tu, làm sao tiên nói! Còn như vậy làm sao tiên nói! Tại sao không thử hành, để thấy sự huyền diệu của nó! Để rồi thấy rằng nhờ nó mình hành pháp dễ dàng hơn! Đưa thi thần phi nộn, đưa thi ôm nhách, xanh xao vàng vot! Có cái phương pháp thế dục đó mà không lầm! Còn chấp mê mê chấp! Đường về Nguồn cội còn dài lầm các con đi! Phải trong sạch như vậy đó! Phải cởi mở như vậy đó! Phải thành thật đó! Dù ta chỉ đồng lửa, phải đi ngang cũng phải đi ngang, không đi ngang biết sao tới? Đúng ngoài này mà chê nóng, chê lạnh! Bởi vậy trì trệ hoài, đúng một chỗ hoài! Ta đã nói mọi chuyện gì, phải luôn luôn giữ sự thanh tịnh! Không bao giờ để cho sự động loạn nó đi vào tâm! Mọi chuyện gì cũng là bài học, tới rồi đi! Luôn luôn, luôn luôn phải giữ sự Thanh tịnh, thì sẽ không còn thấy sự bơ vơ! Sẽ không còn thấy bị giam hãm trong con tim! Sẽ không còn thấy mình trì trệ! Rồi đỡ lì ra! Cho là tôi không còn gì nữa! Tôi không có thể đi lên được nữa! Tôi bị rớt rồi! Đó là Mất Lòng Tin! "Người ta lâm được tôi phải lâm được"! Đó là Niềm Tin! Dù bị ngăn trở bởi sắt thép, tâm ta vẫn đi, một đường một! Tâm chánh lâ không có một cái gì có thể ngăn cản được! Tà cũng thành Chơn! Còn chờ đợi gì nữa? Sóng trong sự eo hẹp, sóng trong sự trì trệ, quên cả Đức Tin! Cái đó, Đức Tin sẽ đem tới sự thành công! Luôn luôn vun bồi! Ngày ngày cũng phải vun bồi, vun bồi, vun bồi Đức Tin! Không được quên Đức Tin! Quên là không bao giờ tới!, "Người ta lâm được mình phải lâm được"! Luôn luôn À phải nhớ vậy! Ta khởi dậy Đức Tin trong lòng các ngươi, ngay hôm nay! Các ngươi phải giữ lấy đó mà đêm ngày vun bồi! Nghe chưa? Ráng giữ lấy! Đúng bở lỡ nữa! Những người ngồi tai đây ngày hôm nay còn trì trệ nữa là Ta bỏ luôn! Không thể ỷ lại nữa! Không phải lúc nào cũng phải xuống đây để mà nhắc nhớ các ngươi!

NÓI HOÀI SAO? Cứng đầu quá vậy? Miêng thì cả ngày chép chép, chuyện không đâu! Tâm thì lo chuyện gì đâu, không đem lại lợi ích cho mình! Đưa nào cũng nói chuyện QUI NHÚT, mà tâm thì còn dô kỵ, chia rẽ! Thủ một con quí nói chuyện với các ngươi xem sao! Các ngươi sẽ khinh bỉ nó liền! Mà nó là gì? Nó là anh em các ngươi! Mà các ngươi ác cũng sẽ trở thành như nó! Một đám kỹ thi! Còn che chở cho sự tối tăm của mình! Rồi còn hỏi tại sao nữa! Lúc nào cũng hỏi, hỏi, hỏi! Đủ chuyện hỏi hết! Cả một trăng lý thuyết đã cho các ngươi! Từ sách tới băng! Bao nhiêu đó chưa đủ sao? Còn đòi phải nhắc hoài à? Vậy mà lúc nào cũng nói tôi tu Vô Vi, tu

Ông Tám: Mọi người đánh lể! Đây là luồng điển của Đức NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VÔ CỰC ĐẠI THIÊN TÔN xuống thử lòng tất cả các bạn đạo tu! Phải nghe và phải hiểu những lời giảng minh chánh từ hỏi nào giờ! Chỉ một con đường đi lên mà thiếu thực hành rồi tạo sự bê trễ và ngăn cản tâm thức của chính mình! Vì tinh thương cởi mở của Bề Trên diu dắt những phần tri trệ, cho nên chuyển vào những tâm thức hạ thấp xuống để chuyển giải cho tất cả chúng sanh tại thế! Nhưng mọi người vẫn giữ cái lối cũ và không có thực tâm! Phải thúc tâm buông bỏ tất cả trở về với thanh tịnh! Đã cho thấy cỗi thiêng liêng, cỗi phàm, tưởng ngộ một cách vi diệu như vậy thì đòi hỏi sự hành của hành giả mà thôi! Cho nên hôm nay Bề Trên, chuyển xuống để thúc tâm và chờ đợi mọi người phải thực hành được Thanh Tịnh! Đã chuyển các nơi có ý muốn lập Thiền Viện để thanh tịnh tu học và muốn khép cái tâm phàm để trở về với Chơn Giác! Mà nếu mọi người không biết và còn trì trệ nữa thì tự hại mình! Tất cả nhân duyên tốt đẹp mà lịch sử mọi người xưa nay chưa có được hưởng qua những lời phân giải rõ rệt như vậy! Ngày hôm nay, khỏi Vô Vi tuy nhỏ nhưng mà đã hưởng rất nhiều! Người phàm mất thịt không thấy, tâm không hưởng, trí không mở! Nhưng mà cỗi thiêng liêng, một lời nói của Bề Trên là cho các cỗi, không phải riêng gì nhóm Vô Vi! Cho nên tất cả các giới phải hiểu, nhân định và mở rộng tâm thức, dùng lấy sự Thanh Tịnh và Sáng Suốt để tự tu tự tiến là điều duy nhất! Không nên nghĩ sai và tạo sự trì trệ cho mình! Chuyên làm được nhiều thì tâm thức được mở! Mà lâm ít tinh nhiều thì tâm thức phải đóng! Cố gắng giữ lấy sự thanh tâm, sửa chữa lấy mình và tiên trong thanh tịnh! Cho nên Bề Trên lúc nào cũng ban chiếu tâm thức tốt đẹp qua những lời yêu cầu của tôi! Có lời tán thường và có lời kích bác! Để các bạn mở rộng đường để đi! Chớ không phải tạo một cái ô khí trong nội tâm! Nhưng mà kỳ thật mở ra để mọi người thấy rõ hơn, tâm con mắt sáng suốt hơn! Nhân cái cơ hội tôi còn một ngày một giờ tại thế, phải chuyển những cái gì đem lại sự sáng suốt cho mọi người và lập hạnh hi sinh và vun bồi sự sáng suốt săn có của chính mình, để "thực hành mà đi tới chủ không có lý luận mà ở lại"!

Cho nên phải giữ lấy một tâm thức thực hành! Bề Trên rất khổ tâm nhưng mà người thế gian vẫn trì trệ! Đó là quyền của mọi chúng sanh! Chúng ta đã thấy con thú chuyên hóa theo ý muốn của nó! Thì con người cũng có thể đi xuống trình độ theo ý muốn tri trệ của nó! Và tương lai nó sẽ nhập vô cái khôi đau khổ đó! Chúng ta đã đem những bạn đạo từ cỗi thiêng liêng xuống, kể cái cảnh Địa Ngục như đêm hôm qua! Rồi đây sẽ chuyển nhiều bạn đạo có thể trở về đây thuật lại cái chuyện khi chết xuống Địa Ngục thế nào và khuyên các bạn tu thế nào! Cho nên nhơn cơ hội duyên lành này, một nhóm người ít nhưng mà với sự văn minh hiện tai có thể lưu lại cuốn băng này cho những người nào có tâm tầm đạo và biết tu, chịu tu và xưng danh là tu Vô Vi, sử dụng lý thuyết quá nhiều, mâu mau cầm mồm, lo tu lo tiên! Thành thật cảm ơn mọi người đã hưởng thương trong giây phút thiêng liêng! Hãy giữ niềm tin đó và trở về với chánh giác của chính mình!

-Thiếu cởi mở! Không được mấy đưa đâu! Niêm Phật đi! Cảm bớt cái mồm lại đi! Chỉ cần cảm bớt cái mồm, sống với mình thì các bạn sẽ tìm ra các bạn! Còn động loạn quá! Nói chuyện nhiều quá! Những chuyện không đâu! Cảm thử cái mồm một tuần lễ coi! Rồi các bạn sẽ tìm ra các bạn khi cảm cái mồm lại! Đó là phương pháp! Bỏ cái tánh kỳ thi! Những phương pháp nào đưa ra, nếu xét thấy có lợi cho mình, phải nắm lấy đó mà thực hành! Ta xét gần đây! Nói cái phương pháp Ngũ Cảm Hí mà có những đưa kỳ thi, chê là đồ bẩn, cho những người mới tu, làm sao tiến nổi! Còn như vậy làm sao tiến nổi! Tại sao không thử hành, để thấy sự huyền diệu của nó! Để rồi thấy rằng nhớ nó mình hành pháp dễ dàng hơn! Đưa thì thân phi nôn, đưa thì ốm nhách, xanh xao vàng vot! Có cái phương pháp thế dục đó mà không làm! Còn chấp mê mê chấp! Đường về Nguồn cội còn dài lắm các con ơi! Trì trệ thì biết chừng nào tới! ... Tâm phải nhẹ như vậy đó! Phải trong sạch như vậy đó! Phải cởi mở như vậy đó! Phải thành thật đó! Dù ta chỉ đồng lửa, phải đi ngang cũng phải đi ngang, không đi ngang biết sao tới? Đứng ngoài này mà chê nóng, chê lạnh! Bởi vậy tri trệ hoài, đứng một chỗ hoài! Ta đã nói mọi chuyện gì, phải luôn luôn giữ sự thanh tịnh! Không bao giờ để cho sự động loạn nó đi vào tâm! Mọi chuyện gì cũng là bài học, tới rồi đi! Luôn luôn, luôn luôn phải giữ sự Thanh tịnh, thì sẽ không còn thấy sự bơ vơ! Sẽ không còn thấy bị giam hãm trong con tim! Sẽ không còn thấy mình trì trệ! Rồi đồ lòi ra! Cho là tội không còn gì nữa! Tôi không có thể đi lên được nữa! Tôi bị rót rữa! Đó là Mất Lòng Tin! "Người ta làm được tôi phải làm được"! Đó là Niềm Tin! Dù bị ngăn trở bởi sắt thép, tâm ta vẫn đi, một đường một! Tâm chánh là không có một cái gì có thể ngăn cản được! Tà cũng thành Chơn! Còn chờ đợi gì nữa? Sống trong sự eo hẹp, sống trong sự trì trệ, quên cả Đức Tin! Cái đó, Đức Tin sẽ đem tới sự thành công! Luôn luôn vun bồi! Ngày ngày cũng phải vun bồi, vun bồi, vun bồi Đức Tin! Không được quên Đức Tin! Quên là không bao giờ tới! "Người ta làm được mình phải làm được"! Luôn luôn trong đầu phải nhớ vậy! Ta khơi dậy Đức Tin trong lòng các ngươi, ngày hôm nay! Các ngươi phải giữ lấy đó mà đêm ngày vun bồi! Nghe chưa? Ráng giữ lấy! Đứng bỏ lỡ nữa! Những người ngồi tại đây ngày hôm nay còn trì trệ nữa là Ta bỏ luôn! Không thể ý lại nữa! Không phải lúc nào cũng phải xuống đây để mà nhắc nhớ các ngươi!

NÓI HOÀI SAO? Cứng đầu quá vậy? Miệng thì cả ngày chép chép, chuyện không đâu! Tâm thì lo chuyện gì đâu, không đem lại lợi ích cho mình! Đưa nào cũng nói chuyện QUI NHƯÙT, mà tâm thì còn đồ kỹ, chia rẽ! Thủ một con quỷ nói chuyện với các ngươi xem sao! Các ngươi sẽ khinh bỉ nó liền! Má nó là gì? Nó là anh em các ngươi! Mà các ngươi ác cũng sẽ trở thành như nó! Một đám kỳ thi! Còn chờ cho sự tối tăm của mình! Rồi còn hỏi tại sao nữa! Lúc nào cũng hỏi, hỏi, hỏi! Đủ chuyện hỏi hết! Cả một tràng lý thuyết đã cho các ngươi! Từ sách tới băng! Bao nhiêu đó chưa đủ sao? Còn đòi phải nhắc hoài à? Vậy mà lúc nào cũng nói tôi tu Vô Vi, tu cái chỗ nào? Tu chỗ nào? Đâu phải nói đao lung tung vậy đó, đâu có phải làm ba cái công quả nhỏ đó! Lâu lâu quét một chút vây nè! Công trình chút chút vây là đủ! Thi giờ đâu có chờ các ngươi! Ráng ăn năn, sám hối đi! Ráng mà tu sửa mình đi! Không có chờ các ngươi đâu nghe! Thôi, ta đi!

**THIÊN GIÁC ĐẠI SƯ
TÂM TÂM TƯƠNG ỨNG QUÁ NAM MAI**

- Bần tăng là Thiên Giác Đại Sư

Ông Tám: Xin Ngài giảng về luật Tu trong chùa!

- Các bạn có biết luật Tu trong chùa ra sao không? Nếu mà Tu chớn chánh và Tu cho thiệt thò đó, các bạn có biết phải làm gì không? Phải khổ hạnh biết chừng nào không? Từ cách ăn uống, từ cái ngồi nghỉ! Từ những việc làm trong chùa, không phải là dễ dàng! Khổ hạnh muôn phần! Phải tụng kinh, những chuông thật dày, phải học cho thật là thuộc! Phải ngủ khuya dậy sớm, nằm đất, ăn khổ hạnh! Có khi chỉ ăn cơm với muối! Chúng tôi tu như vậy đó! Đì chân đất! Lúc nào cũng lở sữa tâm sữa tánh, tự kẽm hầm mọi tánh hư tật xấu, mọi ý nghĩ xấu xa! Để được gì các bạn biết không? Chỉ được lên tới Trung Thiên Thế Giới mà Tu thôi! Còn các bạn được đại phước, có phương pháp tu tại gia, nêm ấm chǎn êm, ăn sơn hào hải vị, mà còn có phương pháp để tu! Các bạn hi sinh không được một chút, trong khi những người trong chùa phải hi sinh rất nhiều mà chỉ được lên tới giới đó thôi! Đại phước mà không biết! Đáng tiếc thật là đáng tiếc! Các bạn có biết là: Một là các bạn lên cao! Hai là các bạn xuống Địa Ngục! Thì các bạn chọn con đường nào? Sứ hi sinh phải đặt làm đầu! Trong đời cũng như đạo! Bè Trên chỉ mong mỏi các bạn hi sinh! Các ban có thấy Cha Trời thương yêu các bạn không? Ngài cho các ban ăn sung mặc sướng! Đưa các ban phương pháp tu hành! Từ phim tối băng, từ luồng diễn này tới luồng diễn nọ, để nhắc nhở, khuyễn khích, gần như hàng ngày! Phải nói đúng hơn là hàng ngày! Vì các bạn nghe băng mỗi đêm! Còn chờ đợi gi nữa? Còn quyến luyến gì nữa? Các bạn muốn cao đầu ư? Các bạn muốn vô chùa ư? Thủ đì coi! Coi có làm nổi không? Hạnh hi sinh không có! Chịu đựng nhẫn nhin cũng không, làm sao mà đạt đạo được! Đầu phải ngồi thiền vài ba tiếng mà các bạn tới nơi đâu? Ban đêm thi thiền, ban ngày thi làm bậy! Không làm bậy thì nghĩ bậy! Đã vậy còn che dấu, tự lưỡng gạt lấy mình! Tôi rất tiếc dùm các bạn, nếu các bạn không đạt được đạo! Với tất cả những phương tiện các bạn sẵn có và tình thương của Cha Trời đã ban ra cho các bạn, những giây phút vừa qua, cũng như những giây phút đã qua! Trong những buổi Đại Hội, biết bao nhiêu là bài học, biết bao nhiêu là sự nhắc nhở, mà các ban cũng chả có thấy, chả có nghe! Như người mù, câm, điếc! Ngày giờ đã cận, các bạn hãy ráng lên, nhìn gương của Bè Trên mà dũng tâm dũng chí, nuôi dưỡng Niêm Tin, thì ngày hội ngộ sẽ không xa! Bần tăng xin cáo biệt!

Ông Tám: Qua những bài học trực tiếp không có gì gián tiếp! Như ở thế gian đi mời một vị sư tới giảng cũng mất công! Đây là trực tiếp ân huê vô cùng quý tốt! Dùng những phương tiện này rồi phổ biến đến tất cả những bạn đạo ở các nơi tự thức tâm theo trình độ!

PHÓNG SỰ ĐẠI HỘI VÔ VI KỲ BA

PARIS, 1984

Trong không khí ồn ào của thủ đô Paris hoa lệ, Đại Hội Vô Vi Quốc Tế kỳ III đã khai diễn vào các ngày 1,2,3 tháng 7 năm 1984 tại Juilly, ngoại ô Paris. Sự cố gắng tu học của bạn đạo Pháp Quốc đã được Cha Trời chứng tâm qua con số hiện diện đông đảo tại trường trung học Công Giáo Juilly đầy tình thương: gần 400 bạn đạo, trong khung cảnh tĩnh mịch bên hồ này, các bạn đạo mới có dịp trui rèn sự thanh tịnh và các bạn đạo được chút thanh tịnh có dịp thực hiện thương yêu nhiều hơn.

Con số trên 400 ghi danh tham dự là bài học thanh tịnh và yêu thương đầu tiên cho ban đạo Pháp Quốc, trong cố gắng giữ truyền thống gánh chịu tất cả chi phí trong ba ngày đại hội! Đề thi bao giờ cũng vượt sức nhưng đã có Cha Trời cùng đi thi, rồi mọi việc cũng xong! Ban tiếp tân trong các ngày gần đến Đại Hội thật là bận rộn, anh Thanh Văn trực tiếp điện thoại, chị Hồng Loan ôm danh sách ban đạo in bằng máy điện toán, chị Tô Anh cũng viết viết ghi ghi! Vì ván đề chiều khán nhiều bạn đạo từ Mỹ bị từ chối, ban tiếp tân rất là bối rối vì ngày giờ đến và đi của các bạn này! Do đó có những nhóm được đón tiếp nồng nhiệt như các bạn từ California với gần 15 thùng sách, nhưng cũng có ban phải đi taxi và được dịp trổ tài xoay trở (Tiếng Pháp ấp a ấp úng mà tài xế taxi không biết trưởng Juilly ở đâu!)

Thầy Tám đã đến từ hai tuần trước để chuẩn bị. Trong các ngày đến ngũ ở Juilly, Thầy có một phòng riêng để được yên tĩnh làm việc. Mỗi sáng Thầy dạo hai vòng quanh hồ, đến giờ ăn Thầy cùng đến phòng ăn đàm đạo cùng bạn đạo như một người Cha Già với bầy cừu quẩn bến cạnh, thân mật, âm cúng và di nhiên... thanh nhẹ. Thanh nhẹ hơn nữa là thực đơn dành cho bệnh nhân

trong các bệnh viện do chính chị Chantal Dupuis chọn lựa và không có một bạn đạo nào bị bệnh trong suốt thời gian ở Juilly!

Chiều 30/6/84, Nam Mai được Thầy Tám dạy ra biểu diễn Ngũ Cầm Hí để thu hình. So với tài liệu dịch từ Luân Hồi Du Ký thì linh động và hiếu quả hơn. Ngoài ra phần Viên Hí (đóng tác vươn) vì tài liệu cũ đòi hỏi dụng cụ khó khăn nên đã có pháp mới thay thế!

Tối 30/6/84, họp sơ bộ, lại thêm một bài học về thanh tịnh khi vẫn đề cách thức kê bàn chủ tọa được đưa ra, cuối cùng ban tổ chức cũng chấp nhận có bàn chủ tọa ở giữa!

NGÀY 1 THÁNG 7 /1984

Chương trình dự trù bắt đầu thiền chung lúc 8 giờ 10. Lúc 7 giờ 15 mọi người đã sẵn sàng chờ đợi. Các bạn trong ban tổ chức chạy lăng xăng, ai nấy đều lộ vẻ nghiêm trọng trước trách nhiệm mình. Anh Phan cao Thắng, Louis Lê quanh quẩn bên máy vi âm, Alain Canitrot chạy tới lui, Patrick Dupuis, Thái hoàng Long, Liêm Hồng mỗi người một máy thu hình. Ban thông dịch Anh (Cô Hoàng Vinh) và Pháp (Cô Thanh Truyen) cũng sẵn sàng để làm việc, cho các bạn đạo không nói tiếng Việt (có một ban đạo nói tiếng Anh và khoảng 25 ban đạo nói tiếng Pháp)!

Bên trong, ngôi giáo đường âm cúng, tĩnh mịch, thật là một nơi lý tưởng cho những người chuyên môn kẽ răng co lưỡi, tụ họp trong Đại Hội Kỳ III này! Có một bàn chủ tọa cho Thầy Tám ở giữa, một bên là bảng Đại Hội Vô Vi Quốc Tế Kỳ III bằng bốn thứ chữ: Việt, Pháp, Anh, Hoa đẹp mắt.

Hai hàng ghế đầu dành cho đại diện các thiền đường (năm nay không

có đại diện các nước). Tuy nhiên bên quý cự bị các phó nhôm xâm lấn hơi kỹ nên nhiều cu chủ thiền đương hoặc trung tâm phải ngồi ở các hàng

ghế sau. Hai hàng ghế kế dành cho ban đạo nói tiếng Anh, Pháp có gần các máy nghe. Đây là một ưu điểm đáng nói của Đại Hội này, các kỳ trước không có máy móc tối tân như vậy. Các dãy ghế phía sau dãy ấp người, cả các ghế rời bên dưới cũng vậy. Anh chủ thiền đương Choisy nhận xét là có rất nhiều ban đạo ở Paris mà anh chưa biết mặt.

Băng "Chung Thiền Thức Tâm" được mở nghe để ban đạo ngồi thiền. Mùi bơ sữa bánh mì thoang thoảng trong giáo đường, mặc dù thực đơn các bữa ăn được chọn lựa rất nhẹ nhàng. Trong buổi diễm tâm sáng nay, Thầy Tám không có ra cùng ngồi với ban đạo như những ngày trước, các ban đạo cũ có dịp thực hiện yêu thương nhiều hơn.

Băng hết, mọi người xả thiền chưa xong thì Thầy Tám đã đến. Mọi người đứng dậy vái chào. Alain Canitrot chào mừng ban đạo bốn phương, có anh Huỳnh Minh Bảo thông dịch sang Việt Ngữ. Khi nhắc đến công ơn của Thầy Tám, Alain rơ lê làm mọi người cùng thôn thức. Anh xin Cha Trời tha thứ các lỗi lầm cũng như hứa sẽ tha thứ cho các người khác. Bài diễn văn khai mac thật ngắn gọn nhưng tràn đầy thâm tình và thanh điển.

Thầy Tám đáp từ, nhắc nhở mọi người về sự may mắn được sum họp trong ngày hôm nay thay vì phải bơ vơ như bao kẻ khác chưa biết tu. Thầy cũng không quên kêu gọi mọi người thực tâm tu tiên nhiều hơn. Sau đó, Thầy kêu gọi và ngừng vài phút để mọi người cùng cầu nguyện Đức Kim Thân Ngọc Hoàng Thượng Đế Đại Thiên Tôn xuất hiện cứu độ quan sanh và chuyển về Cơ Qui Nhất.

Khi Thầy dứt lời, thình linh Nam Mai (Missouri), cử chỉ uy nghi trong bộ complet màu trắng bước lên

đi quanh khán đài, mắt tròn to nhìn qua nhìn lại. Có bạn đạo đoán là diễn Quan Thánh, sau hỏi lại, Thầy Tám nói là của Đức Kim Thân.

Trong 15 phút nghỉ giải lao, một bạn đạo trong ban tổ chức đến đánh lể Thầy Tám để bày tỏ lòng biết ơn. Một bạn đạo khác muốn có ảnh kỷ niệm cũng đến đánh lể. Nhiều bạn đạo khác (đa số những người mới có dịp gặp Thầy Tám lần đầu) ùn ùn kéo đến xếp hàng rất trật tự chờ đến phiên mình. Sau đó, ban đạo xếp hàng hình chữ U trước bức ảnh lể tập thể, nhiều bạn đạo cảm động khóc sướt mướt. Số người chờ đợi có lúc lên đến gần ba mươi người làm bạn đạo ngồi bên dưới phải sot ruột, Nam Mai mở to mắt nhìn qua lại ban thanh diễn cho hội trường. Louis Lê kêu gọi mọi người trở về chỗ ngồi, cuối cùng phải hứa sẽ có cơ hội đánh lể sau, mới ngừng được đám đông thành kính này.

Chương trình tiếp tục với phần giới thiệu đại diện các thiền đương. Mỹ có 14 đại diện ở California, Hawaii, Washington, Virginia, Wisconsin, Missouri.. Canada có đại diện Montréal, Vancouver, riêng Calgary gởi thư đến hướng thượng trong ba ngày Đại Hội. Các địa phương xa như Thái Lan, Côte d'Ivoire, đảo Réunion cũng có đại diện. Các nước Âu Châu thì thật là đông đảo : Tây Đức, Bỉ, Đan Mạch, Na Uy, Thụy Sĩ, Anh Quốc. Ban đạo từ Việt Nam gởi thư hứa sẽ đóng góp thanh diễn. Phi Luật Tân cũng có thư chúc mừng Đại Hội. Ban đạo Úc Châu gởi lời chúc mừng và mời Đại Hội Kỳ IV tổ chức ở Úc (một vài bạn đạo California mặt có vẻ đối sắc). Cuối cùng là ban đạo Pháp, đông nhất từ khắp nơi: Toulouse, Marseille, Amphion les Bains, Limoges, Strasbourg, Lyon, Gien và .. Paris.

Trong buổi sáng này có 6 bạn đạo lên kể ấn chứng tu học. Vương Thanh Phú (Vancouver), một bạn đạo từ Houston, Cao phong Nhã (Romorancy), chí Hồ Ngọc Ánh (Houston), Lưỡng

trong Mỹ (Marseille), bà cụ Phạm thi Muối. Hệ thống âm thanh trực trắc, chương trình tạm ngưng lúc 11 giờ.

Chương trình tiếp tục lúc 3 giờ chiều với 8 bạn đạo lên kể án chứng tu học: Hoàng Ngọc Diệp Bích (Montreal), Marc Lapousse (Toulouse), Khương Bửu Võ (Los Angeles) Minh (Tây Đức), Georges Capps (Thái Lan), Khổng Trung Huyền (Đan Mạch), Francois Simonet (Paris), Phạm Hữu Băng (Montreal). Sau đó, anh Lê Văn Lạc trình bày về Thiên Viện Vĩ Kiên, đã mua xong đất ở gần Los Angeles, sẽ xây cất ba ngôi nhà đầu tiên khi có tiền. Thầy Tám ban huân từ về Thiên Viện. Alain Canitrot cũng hoan nghênh dự án này, và nói sau nay bạn đạo Pháp cũng cần một Thiên Viện như vậy.

Lúc 18 giờ 30, phòng triển lãm kinh sách Vô Vi được Thầy Tám cắt băng khánh thành, các bạn đạo phái đẹp ở Mỹ có cơ hội đóng góp cho phần nghi lễ. Phần lớn sách Vô Vi đều được trưng bày, các sách mới còn thơm mùi mực: Tu Chùa Em, Phép Xuất Hồn, Nhân Gian Du Ký, Phu Ai Mẫu Ai quyền trung. Mô hình Thiên Viện Vĩ Kiên và các hình ảnh Thầy Tám cùng bạn đạo đi xem đất cũng được mọi người rất tán thành. Các Lá Thư Vô Vi của bạn đạo Houston thật hay nhưng vì số lượng quá ít không đủ nhu cầu (tuy cũ nhưng ít người được xem).

Sau cỗm chiếu, các phim video về Thiên Viện Vĩ Kiên, Ngũ Cầm hí... được chiếu cho bạn đạo xem. Giác thiền tối thanh nhẹ, nhiều bạn đạo ngủ ngồi, có bạn đạo thiền luôn tới sáng.

NGÀY 2/7/84

Băng "Động Tịnh Thanh Thoát" được mở nghe ngồi thiền buổi sáng, thật nhẹ nhàng mặc dù mới ăn sáng chưa đầy một giờ. Thiên xong Thầy Tám đến, bạn đạo tiếp tục kể án chứng. Trần Ngọc Dũng (Massachusetts) với phát tâm tu học, anh Tô Trưởng

Xuân (Đức) đọc thư của bạn đạo từ VN, Vương Thanh Sơn (Vancouver) thành tâm hướng về Đấng Cha Trời.

Khi anh Sơn chưa dứt lời, Nam Mai và chị Vân Khanh đã bước lên khán đài, dáng điệu uy nghi trong y phục trắng, Nam Mai mặc complet, chị Vân Khanh (Minnesota) mặc áo dài có áo khoác ngoài. Hai người đứng chống tay phía sau Thầy Tám. Nam Mai bước tới lui, chị Vân Khanh gật gật đầu tỏ ý tán đồng lời nói của Thầy Tám trong phần minh luận cho anh Sơn. Phần minh luận này có đoạn nhắc đến Diêu Tri Kim Mẫu, diễn Me, lâm hội trường sụt sùi rơi lệ, Alain Canitrot đến quì cúi mopping đầu trước bức gỗ.

Sau anh Sơn là chị Mã Tô Anh (Marseille) lên kể án chứng. Khi chị đang nói, chị Vân Khanh đến đưa tay chỉ lên đỉnh đầu, có ý nhắc nhở phải nhớ đỉnh đầu, sau đó lắc đầu bỏ đi. Nam Mai đến chụp lấy máy vi âm, chị Tô Anh phải trở về chỗ ngồi. Thầy Tám bảo để cho luồng điện nói. Xướng ngôn viên không nghe kịp lời Thầy, mời bác Nguyễn Hữu Phú (Virginia) lên kể án chứng. Bác Phú chưa kịp nói thì chị Vân Khanh đã giành máy vi âm, khóc nức nở và xưng Cha kêu gọi mọi người phải luôn luôn nhớ đến đỉnh đầu, thời giờ đã cận kề, phải gấp rút trở về Nguồn Cội. Tiếng khóc của bạn đạo vang lên khắp hội trường. Bác Mai (Toulouse) lên quì xin cứu độ cho nhân loại trên thế giới, Nam Mai vẩy tay kêu gọi mọi người bước đến khán đài, nhiều bạn đạo hướng ứng đến quì chung quanh bức gỗ. Điện rút thật mạnh, nhiều bạn đạo phản ứng lạ, có bạn đập tay liên tục vào thành ghê....

Sau đó bác Mai (Paris) đến quì bên bức gỗ xin tha tội cho Mã Tô Anh, chị Vân Khanh lắc đầu, ra dấu bảo chị Tô Anh phải lên bức gỗ. Trong khi đó, Nam Mai bước vòng quanh hội trường vuốt mặt một số bạn đạo, ban diễn cho vài bạn đạo khác. Sau đó, Nam Mai đến vỗ nhẹ tay vào đầu từng bạn đạo, có người

một lần, ba lần, nhiều lần.. Thình lình chị Mã Tô Anh cất tiếng xưng là Quan Thế Âm Bồ Tát, kêu gọi mọi người tu hành, các thiêng liêng đang nhập xác phải cải hồi ăn năn... Nam Mai đang vỗ đầu mọi người vội bước tới một tay chặn lên trán, một tay chặn nơi ót chị Mã Tô Anh. Chị Mã Tô Anh không nhúc nhích, nhiều lần kêu bỏ tay ra. Chị Vân Khanh từ bục gỗ nói: "Quan Âm hay là ma đó!" Khi Mã Tô Anh dứt lời, Thầy Tám kêu gọi mọi người trở về chỗ ngồi. Một chị từ Bi la lớn "Con ma nó ra, con ma nó ra, sáu chữ Di Đà!". Các bạn đạo sửa lại thế ngồi nghiêm chỉnh và niệm Phật cẩn thận.

Thầy Tám cất tiếng nói, bầu không khí nhẹ nhàng trở lại, diễn rút trên bộ đầu giải bớt những nặng nề đã qua. Thật khó mà hiểu được các biến cố lúc này, vì ai cũng nhảm mắt, chỉ cảm nhận nặng nhẹ mà thôi.

Bác Vinh (Montreal) đọc bài "Nhớ Thương Con", gióng tha thiết cảm động, (nhưng nhiều bạn đạo vẫn còn xúc động vì các biến cố vừa qua) và sau đó tò lò hỏi lối.

Trong lúc đó Nam Mai mặt đăm chiêu và mệt mỏi đứng sau Thầy Tám bước tới, đánh lễ Thầy và xin từ chối bắt cứ luồng diễn nào và hứa từ đây tự tu tự tiến. (Về sau có người hỏi lại, Nam Mai nói là lúc chân vào phía trán và ót chị Mã Tô Anh vì quên niệm Phật nên bị tần công phía sau bộ đầu làm tức ngực rất khó chịu) Thầy Tám không đồng ý và giảng về hiện tượng phân thân diễn quang.

Khi Nam Mai đánh lễ, chị Vân Khanh cũng cùng đánh lễ Thầy Tám. Sau đó, chị cầm máy vi âm giảng về Hôn và Xác, hai phần chính của mọi người.

Chương trình buổi sáng châm dứt bằng bài giảng của Thầy Tám về sự lợi ích của bài học sáng nay cho

ban đạo Vô Vi trong thời gian sắp tới. Thầy bước ra, Nam Mai và chị Vân Khanh đi kèm phía sau. Ban đạo có nhiều thì giờ để tiêu hóa bài học, "Đông Tịnh Thanh Thoát" này trước giờ độ ngọ.

Buổi chiều bài học nhẹ nhàng. Nam Mai biểu diễn đủ các loại võ, có cả Thiên Long Bát Bộ, Như Lai Thần Chuồng và võ của Lý Tiểu Long... Anh Lưỡng Trong Mỹ múa bài Liên Hoa rất đẹp mắt và xin được xem bài này. Nam Mai múa bài Liên Hoa theo kiểu hoa nở (thay vì búp như của anh Mỹ) thật đúng như hoa nở. Anh Mỹ khen "Võ Tiên đẹp thật!". Điều đáng nói là các bài võ múa ra đều nhẹ nhàng uyển chuyển (trừ bài võ của Trưởng Phi đậm chất dùng dùng)! Thầy Tám nói võ thuật đem xuống trần là để tập luyện cho thân thể khỏe mạnh, sau mới bị biến chê mạnh mẽ để đánh nhau.

Sau đó, chị Vân Khanh trong y phục Tàu, tay áo rộng ra biểu diễn các điệu vũ theo nhạc thiền Yoganarada. Các động tác nhẹ nhàng và đẹp mắt được ban đạo thích thú theo dõi. Có người xin được xem các điệu vũ Phi Châu và Ấn Độ! Thầy Tám không thuận vì thiều y phục.

Thầy Tám ra về, một số đại diện thiền đường trình bày sinh hoạt địa phương. Buổi tối ban đạo xuống phòng chiếu phim cùng trao đổi kinh nghiệm tu tập. Pháp Luân Chiếu Minh được nhấn mạnh khă kỹ. Nhiều ban đạo khen anh Tài (Montreal), nói hay quá. Buổi trao đổi này rất hữu ích vì tạo cơ hội cho các trao đổi trong thời gian sau này!

Khuya đó ban đạo cùng lên giáo đường ngồi thiền. Buổi thiền chung thanh nhẹ, có vài bạn đạo ngủ luôn trong giáo đường đến sáng.

NGÀY 3/7/1984

Băng "Sám Hối Vã Niềm Tin" được mở nghe ngồi thiền buổi sáng. Bài thơ của anh Lê Việt Tấn (California)

mở đầu cuốn băng gây ngạc nhiên cho bạn đạo. Thiên xong nhẹ nhàng, Thầy Tám đến.

Nam Mai bước lên xám hối, xin lỗi một số bạn đạo. Mã Tô Anh cũng lên kêu gọi mọi người chú ý phân công quả, chỉ kể chuyện cúng dường Đức Thích Ca ngày xưa, nghe rất cảm động. Bác Mai Toulouse lại lên cầu xin hòa bình cho thế giới, nước Pháp và Việt Nam sớm thoát khổ.

Sau đó anh Lê Văn Lạc đại diện bạn đạo Mỹ cảm ơn bạn đạo Pháp về Đại Hội kỳ III này và ngỏ lời mời họp kỳ IV ở California với Thiên Viện Vĩ Kiên trong trường hợp không thể tổ chức ở Úc. Đáp từ, Thầy Tám kêu gọi mọi người lo tu để sự đoàn tụ vô vi được rộng lớn hơn, bất chấp kỳ tới có hay không, ở nơi nào! Nhân tiên, Thầy khen ngợi bạn đạo California và lồng thành của anh chí Tân trong việc phổ biến đạo pháp.

Alain Canitrot lên cảm tạ, kêu gọi mọi người tham gia trong việc cứu khổ ban vui vì anh không muốn Thầy Tám làm hành khất đi xin bạn đạo như năm rồi ở Montreal. Trong lúc một bạn đạo bưng thùng "Cứu Khổ Ban Vui" đến từng hàng ghế thì Thầy Tám băng gióng nghẹn ngào khen ngợi Alain (anh đang quì mopping) và anh

Lac (California), anh Tài, anh Thuân (Montreal) và các bạn đạo làm việc ở nhà in. Tiếng sut sùi của bạn đạo vang khắp hội trường, nhất là lúc Thầy nhắc đến những người mang con cái ra nhà in để vợ chồng con cái cùng làm việc.

Trong khi một số bạn đạo đếm tiền trong thùng "Cứu Khổ Ban Vui" thì anh Tài lên xin đem công lao của anh chia đều cho bạn đạo bốn phương. Một số bạn đạo lên đảnh lễ Thầy.

Anh Lạc kêu gọi mọi người ngồi tai chỗ đảnh lễ trong tâm. Thầy Tám kêu gọi cầu nguyện cho Đại Hội Kỳ IV, cho các bạn đạo không tới được. Sau khi im lặng cầu nguyện xong, một bạn đạo đại diện Houston lên đảnh lễ Thầy.

Anh Lạc công bố số tiền đóng góp cho kinh sách ước độ 2000 \$ U.S, Thiên Viện Vĩ Kiên độ 4500 \$ U.S (Trước khi anh về Mỹ, tổng số tiền lên đến với ước độ 7000 \$ U.S). Tiên Cứu Khổ Ban Vui cũng gần 10.000 U.S.

Mọi người cũng ra bờ hồ chụp hình kỷ niệm lúc 11 giờ và chính thức bế mạc Đại Hội.

Ánh sáng vô vi tỏa khắp trần
Soi đường sỹ tử đến thiên chơn
Ai người đạo hạnh mau hành bước
Dũng tiến thường bi đạt quả chơn

Ánh sáng vô vi chiếu hợp thi
Tùy nghi xử dụng luận đường thi
Thâm tâm bát ngát tình thương nhớ
Xoay chuyển đêm ngày tự thực thi

Lương Sĩ Hằng

THƯỢNG THĂNG THAM ... DỤC a kẽo gác dòm cõi nết òa
Dục tiên Thiên Đàng van chung sinh
Tam-Hoa Tu-Đinh Đạo càng minh
Thiên-môn mở cửa vào Phật-giới
Niết-Bàn viên-mẫn đắc công trình

Tham lam thanh điền cho mình
Si thanh si nhẹ si tinh Trời cao
Tinh thanh không động bước vào
Ái Cha ái Chúa khác nào ái Ta
Nô tà nô qui nô ma
Nhưng đúng sân ghét khiên Cha buôn lòng

Rõ minh phải trái đục trong
Cũng cùng một giông một giòng mà ra
Trước Thanh Nắng Nhé một nhà
Đều là con của một Cha - Ông TRỜI

Cho nên Hi-xã luật Trời
Là người Tu Đạo chẳng rời Tú Bi
Dẫu rằng chúng cần lối đi
Định tâm mật niêm A DÌ PHẬT ĐÀ

Sinh linh gốc ở một CHA
Rút ra xuồng thê tạm xa Đại Hôn
Cha ban nguyên lý sinh tồn
Vạn thù hợp nhất sống còn do Ta

Cho nên cứu độ tà ma
Nằm trong Thiên Ý Vị Tha của Trời

Muốn cho Thiên Đạo rạng ngời mào mèo nồi cõi trời
Chơn tâm mài dúa Đạo Đời song tusiq manj với mõi mèo
Đạt thông thâu triết chư Ngũ Xứ das fy tuv nsu

Hào quang sáng chói tuz mù mà rab
Ô người đồ kỵ cá Ta
Dim minh nắng trước khó qua Hội Rông
Rõ minh KHÔNG SẮC SẮC KHÔNG

Trong KHÔNG MÀ CÓ chuyển vông CÓ KHÔNG
Sinh linh giông giòng Thiên-Tông om lúp uas dura) nisia
Tư KHÔNG MÀ CÓ bơi KHÔNG mà về

Ở chi nơi cõi trâm mê
Luân hồi đau khổ ê chê tâm linh
Bảo Thân vun Khi tôn Tinh
Tam Hoa Tu-Đinh càng minh Đạo Đời
Ai Si Hi Nộ không rời

Thương thăng dõi hướng PHẬT TRỜI tiên lên
Đạo Đời cần bản làm nên
Nhân Thiên hai đạo không quên triền hành
Độ minh ảnh hưởng chung sanh
Thiên Không đồng tiên CHA LÃNH chờ mong.

Kính bái,

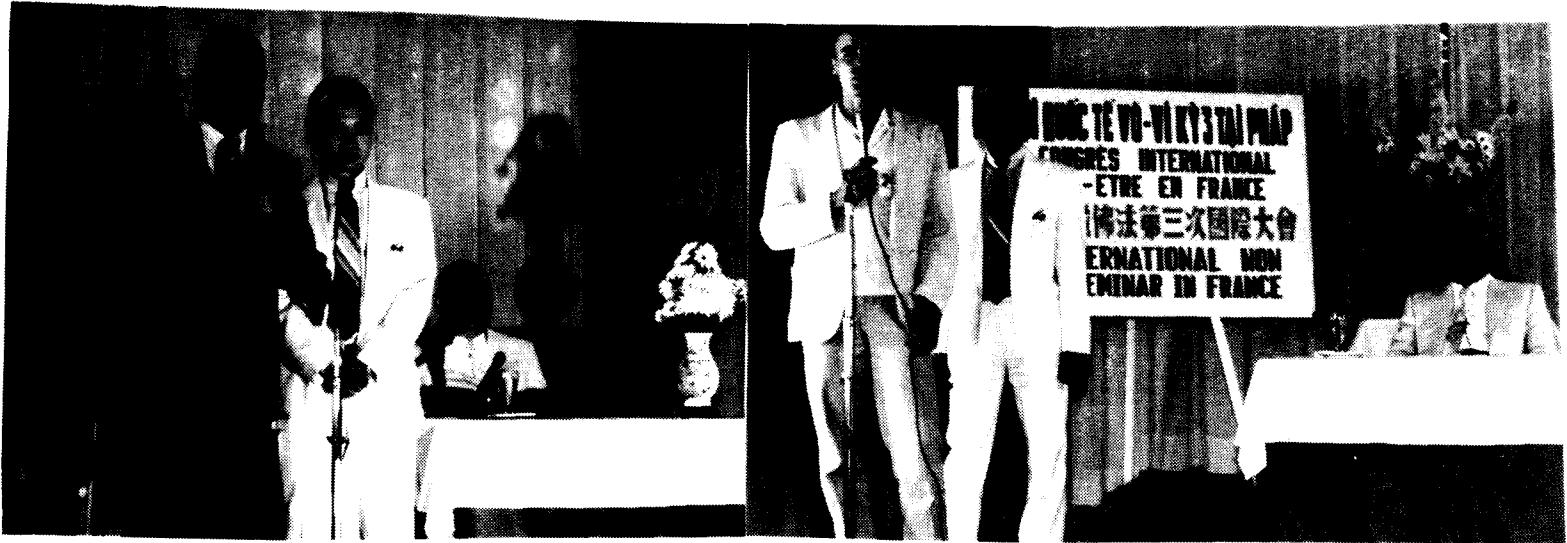
NGUYỄN QUANG HẢI

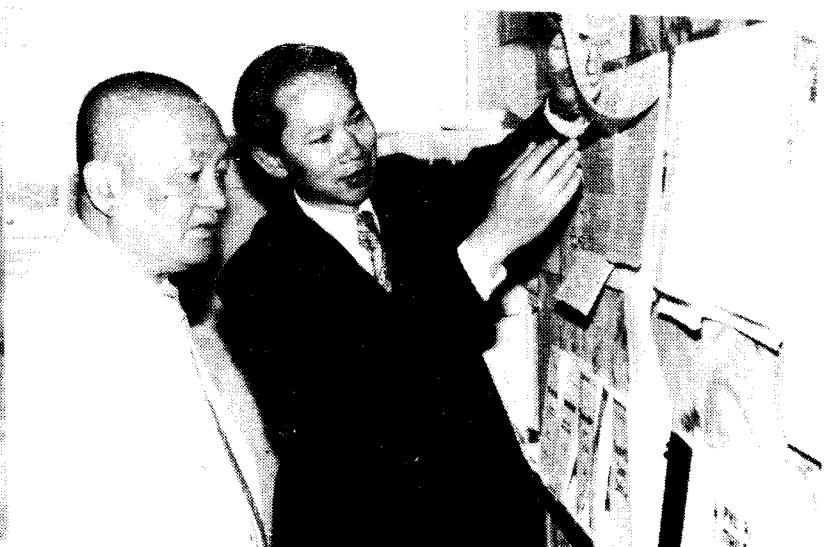
Đã

Đã

Nguồn: Nguyễn Quang Hải













ÔNG TRỜI - ÔNG PHẬT

Đến ngày giờ này rồi mà còn có nhiều bạn còn thắc-mắc về ý nghĩa danh từ: Trời-Phật. Họ không biết tu theo Trời hay tu theo Phật? Tu theo Trời sợ bỏ ông Phật, tu theo Phật sợ bỏ ông Trời, không biết Ông nào lớn, Ông nào nhỏ, và Ông nào có quyền năng diu-dắt, cứu-dộ mình thoát khỏi luân hồi chuyển kiếp, Ông nào có nhiều phép lạ ban cho mình giàu sang hạnh-phúc để sống lâu mà hưởng thụ v.v...

Một hôm có bạn đến hỏi tôi: Ông Trời lớn hay Ông Phật lớn? Tôi bèn lật quyển "Thượng-Đế giảng Chơn-Lý" ra đọc cho bạn ấy nghe như sau: ...Cha xuất hiện trong phái Vô Vi, có đứa hỏi CHA, Ông Trời lớn hơn Phật hay nhỏ hơn Ông Phật?

Cha trả lời:

- Ông Trời nhỏ hơn Ông Phật, bằng Ông Phật, mà lớn hơn Ông Phật luôn! Ông Trời vừa là mả quỉ, là cát đất, là kim thạch, là thảo mộc, cầm thú, là con người, là Thánh-Tiên, là Ông Phật, là cha Ông Phật nữa.

Cho nên về tới Phật rồi còn phải đi, phải tiên đến ngôi THƯỢNG-ĐẾ. Thật ra Phật là gì? Phật là tinh Thanh, tinh sáng của Cân-Khôn, nhưng Phật chưa là Chính-Giác. Phật chỉ là Niết-Bàn, là khôi thanh, khôi sáng của Cân-Khôn, nhưng Phật không là Cân-Khôn, Phật chưa là Chơn-Lý, Phật chưa đạt được đầy đủ bản chất của Chơn-Lý. Vì Chơn-Lý phải có cả thanh lẩn trước, Phật thì đã lia trước, Phật không còn muôn trước, không còn lâm trước, không còn chịu đựng trạng-thái ác-trước nữa. Vậy nghĩa là Phật chưa toàn năng toàn giác toàn mỹ, và chưa thật biết Bi, Trí, Dũng.....

Một hôm khác, có một bạn đến hỏi tôi rằng:

- Thượng-Đế là gì? Tại sao ở trong chùa người ta thờ Ngọc-Hoàng Thượng-Đế ở dưới, còn Phật-Tổ thi ở trên, như vậy thì Thượng-Đế nhỏ hơn ông Phật sao?

Tôi bèn lấy quyển Thánh-Ngôn Hiệp-Tuyên đọc cho bạn ấy nghe như sau: (Lời Thượng-Đế dạy, Ngài xưng là Thầy, Cha linh hồn của các con)

Nhiên-Đăng Cồ-Phật thi Ngã,
Thích-Ca Mâu-Ni thi ngã,
Thái-Thượng, Nguyên-Thủy thi ngã,
Kim viết Cao-Đài.
.....
Phật Trời, Trời Phật cũng là Ta,
Nhánh nhóc chia ba cũng một Gia,

Thích, Đạo, Gia-Tô, tay chưởng-quản,
Thương dân xuống thế độ lần ba.

Muôn kiếp có Ta nắm chủ-quyền,
Vui lòng tu niệm hướng ân Thiên,
Đạo mâu rưới khắp nơi trần thế,
Ngân tuối muôn tên giữ tron biển.

Chín Trời, mươi Phật cũng là Ta,
Truyền Đạo chia ra nhánh nhóc ba,
Hiệp một Chủ-Quyền tay nắm giữ,
Thánh, Tiên, Phật đao vốn như nhã,

Lai cũng có người thắc-mắc và nói rằng: Phật nắm quyền điền
Âm-Dương, còn Trời thì chỉ cai quản cõi Ngũ-Hành mà thôi, cho nên
quyết đoán là Trời nhỏ hơn Phật rồi.

Tôi cũng lật Thánh-Ngôn của Thượng-Đế dạy ra mà đọc cho ông
bạn đó nghe như sau:

Thầy các con:

Thầy đã nói, một Chơn-Thần mà biến ra Càn-Khôn Thế-Giải và cả
Nhơn-loại. Khai Thiên-Địa vốn Thầy, sanh Tiên-Phật cũng Thầy.

Thầy là chư Phật, chư Phật là Thầy.

Các con là chư Phật, chư Phật là các con.

Có Thầy mới có các con. Có các con rồi mới có chư Thần Thánh
Tiên Phật.

Thầy khai Bát-Quái mà tao thành Càn-Khôn Thế-Giải nên mới gọi
PHÁP. Pháp có mới sanh ra Càn-Khôn vạn-vật rồi mới có người nên
gọi là TĂNG. Thầy là PHẬT chư cả Pháp và Tăng, lập thành Đạo mà
phục hồi các con hiệp một cùng Thầy.

Trong kinh Tiêng trong giác mê, Thượng-Đế có dạy như sau:

-Thầy là bức hoà-toàn vĩnh-viễn, trưởng cửu trong cõi Hu-Vô
tuyệt đối. Nay vì lòng bác-ái của Thầy muôn cho các con tân-hóa
về nోo tinh-thần đạo-đức, nên chi Thầy dùng cái phương-pháp phi
thường ngoài sự hiểu-biết của phàm nhơn mà dạy các con. Thầy tức
là Nguyên-Lý của Vô-Vi Đại-Đạo, chủ quyền tạo-hoa cả Càn-Khôn Vũ-
Tru và sanh sản các Thiên-Lý để gieo truyền cho nhơn-vật từ giông
thấp hén đến loài cao trọng, ấy là nguồn cội vô thi vô chung đó
các con...

Có một đê từ thắc-mắc về cái danh xứng nên bách hối, được
Thượng-Đế hoan hỉ dạy như sau:

Con hiểu chẳng con mày kiếp rồi?
Mày làn cây cổ, mày làn người?
Mỗi tên mỗi kiếp đều không giống,
Tên tuối kiếp này, vậy đó thôi.

Tự con nhân hiểu dù rồi,
Tên nào cũng phải, ngược xuôi làm gì?

Tu đi, con hãy tu đi,
Tên nào cũng được ngại chi con hiền.

Hiểu rằng: nghiệp quả trần duyên,
Tên là cái giả triền-miền muôn đời.
Xuống lên, lên xuống luân hồi,
Đến tên NGỌC-ĐẾ mày hối đổi thay.

ÔNG TRỜI - ÔNG PHẬT

Đến ngày giờ này rồi mà còn có nhiều bạn còn thắc-mắc về ý nghĩa danh từ: Trời-Phật. Họ không biết tu theo Trời hay tu theo Phật? Tu theo Trời sợ bỏ ông Phật, tu theo Phật sợ bỏ Ông Trời, không biết Ông nào lớn, Ông nào nhỏ, và Ông nào có quyền năng diu-dát, cứu-dộ mình thoát khỏi luân hồi chuyển kiếp, Ông nào có nhiều phép lạ ban cho mình giàu sang hạnh-phúc để sống lâu mà hưởng thụ v.v...

Một hôm có bạn đến hỏi tôi: Ông Trời lớn hay Ông Phật lớn? Tôi bèn lật quyển "Thượng-Đế giảng Chơn-Lý" ra đọc cho bạn ấy nghe như sau: ...Cha xuất hiện trong phái Vô Vi, có đứa hỏi CHA, Ông Trời lớn hơn Phật hay nhỏ hơn Ông Phật?

Cha trả lời:

- Ông Trời nhỏ hơn Ông Phật, bằng Ông Phật, mà lớn hơn Ông Phật luôn! Ông Trời vừa là ma quỷ, là cát đất, là kim thạch, là thảo mộc, cầm thú, là con người, là Thánh-Tiên, là Ông Phật, là cha Ông Phật nữa.

Cho nên về tới Phật rồi còn phải đi, phải tiến đến ngôi THƯỢNG-ĐẾ. Thật ra Phật là gì? Phật là tinh Thanh, tinh sáng của Cân-Khôn, nhưng Phật chưa là Chính-Giác. Phật chỉ là Niết-Bàn, là khôi thanh, khôi sáng của Cân-Khôn, nhưng Phật không là Cân-Khôn, Phật chưa là Chơn-Lý, Phật chưa đạt được đầy đủ bản chất của Chơn-Lý. Vì Chơn-Lý phải có cả thanh lẩn trước, Phật thì đã lia trước, Phật không còn muôn trước, không còn lâm trước, không còn chịu đựng trạng-thái ác-trước nữa. Vậy nghĩa là Phật chưa toàn năng toàn giác toàn mỹ, và chưa thật biết Bi, Trí, Dũng.....

Một hôm khác, có một bạn đến hỏi tôi rằng:

- Thượng-Đế là gì? Tại sao ở trong chùa người ta thờ Ngọc-Hoàng Thượng-Đế ở dưới, còn Phật-Tổ thì ở trên, như vậy thì Thượng-Đế nhỏ hơn ông Phật sao?

Tôi bèn lấy quyển Thánh-Ngôn Hiệp-Tuyễn đọc cho bạn ấy nghe như sau: (Lời Thượng-Đế dạy, Ngài xưng là Thầy, Cha linh hồn của các con)

Nhiên-Đăng Cố-Phật thi Ngã,
Thích-Ca Mâu-Ni thi ngã,
Thái-Thượng, Nguyên-Thúy thi ngã,
Kim viết Cao-Dài.
.....
Phật Trời, Trời Phật cũng là Ta,
Nhánh nhóc chia ba cũng một Gia,

Khi xứng Giáo-Chủ Cao-Đài,
 Khi xứng Thiên-Chúa, khi khai Di-Đà.
 Lắm hồi Bồ-Tát Ma-Ha,
 Bao lần Khổng-Mạnh cúng Gia này đây.
 Khuyên con yên dạ từ rầy
 Nghiêm suy cho kỹ lời Thầy định phân.

Gần đây, một số đồng bạn đạo Vô-Vi được đọc quyển Thiên-Đằng Du-Ký, trong đó Đức Nguyên-Thủy Thiên-Tôn có dạy như sau:

-Thượng-Đế là Đức "HỒNG-NGUYÊN HUYỀN-HUYỀN THƯỢNG-NHÂN" tức là Người trên cõi mít-mờ hồn-dộn thưở sơ khai, ngự tại đỉnh Côn-Lôn trên "Thiên Tâm-Sơn" là núi lòng trời, là Đức Vô-Cực Chí-Tôn cho nên được tên xứng là "Thiên-Phụ, Thiên-Vương, Thượng-Đế, Lão-Tổ, Lão-Mẫu, Như-Lai, Chân-Tế" chính là Đạo Lớn nguồn cội vậy.

-Thượng-Đế chỉ là một báu "HƯ-LINH" tức trông rõng thiêng liêng, không nam, không nữ, không già, không trẻ, nay tên là Lão-Mẫu để biểu thi khả năng có thể sinh để nuôi dưỡng Trời Đất, cũng van-vật. Lại còn hình dung Thượng-Đế như lòng Trời từ ái, có đức hiếu-sinh, giống hệt như Bà Mẹ thương con ở cõi thế gian. Mong người đời giác ngộ lể này.

-(Thượng-Đế) Bầu khí linh toàn một vẻ mít-mờ tức là Đạo Lớn, cũng là Một Khi TÔNG-CHỦ vậy, cũng còn tên xứng là Phật-Tổ Vô Hình, Hồng-Quân Lão-Tổ, Hồn-Nguyên Thánh-Tổ, Tiên-Thiên Lão-Tổ.

Đạo-Lớn vốn vô hình, Hư-Vô gọi là Đại-Đạo. Mỗi Tôn-Giáo dưới gầm trời đều do Một Khi sinh ra, đáng tiếc không thâu triết cái lý này nên không có Pháp để đắc Đạo, cho nên nói: Đạo-Lớn chung nguồn, muôn giác quay về một mối (Đại-Đạo đồng Nguyên, vạn giáo qui tông) tức là lẽ đó.

Tóm lại, nếu có người quyết chí tìm Ông-Trời Ông Phật, thay vì hướng ngoại với thái-độ câu-cạnh, ý-lại, hay lầm mê-tín thì nên xem lại những lời dạy sau đây:

1.- Trong kinh Vô-Vi Pháp:

Người kêu Ông Phật, kẻ Ông Trời,
 Kỳ thật Điển-Quang phủ khắp nơi,
 Dùng thủa Căn-Khôn, bầy thửa Đạo,
 Lắm ra Tánh Mạng, tạo ra Đời.
 Ở ngoài thế-giải kêu là Điển,
 Vào giữa mình người ây thiết Hơi
 Học Đạo phải chẳng nhớ tiếp điển,
 Việc này mệt lầm bớ trò ơi.

 Sinh lên xẹp xuống gầm không bền,
 Tuặng Chơn-Thần, Đạo mới nên,
 Sống vẫn phùng mang ham luyện luyện,
 Thác rời trọn dọc nhập vân-vân.
 Ai nhiều lý-sự thì đi xuống,
 Kẻ biết an thần được bước lên,
 Tu Phật, tu Trời thêm rộn rực,
 Tâm là trời Phật ở kẽ bền.

2.- Trong Kinh Thiên-Đàng Du-Ký:

ĐỨC HUYỀN-HUYỀN THƯỢNG NHÂN có day rằng:

- 1.- Hồng-mông vi tịch Đao hầm anh,
Vô sô tinh cầu khi hóa thành,
Giáp-Tý nan kẽ thiêng van ức,
Hư-không ẩn Ngã bất tri danh.
- 2.- Hư-Không cửu uẩn khí huyền huyền,
Vị phán Hồng-Mông hữu Ngã tiên
Nhất điểm Chân-Linh trưởng bất diệt.
Sinh lai Phật, Thánh, dữ Thần-Tiên.

Tạm dịch:

- 1.- Thời kỳ hồn-mang, chưa phân lập Trời-Đất, đã có hầm chứa
Đạo tinh anh trong đó rồi
- Hắng hà sa sô tinh cầu do một khi hoa thành,
- Trời khai hội Giáp-Tý kể ra muôn van ức.
- Trong Hư-Không (Tiên-Thiên Hư-Vô chí khí) có tầng ẩn
Đảng Tao-Hoa (Đại Linh-Quang - Đại-Ngã) chẳng biết tên
là gì?
- 2.- Cõi Hư-Không sâu kín trưởng cửu có một khí huyền huyền
(sâu kín, mịt mờ, thanh-tịnh, nghiêm-mẫu)
- Hồng-Mông chưa phân định đã có Đảng ây trước rồi (gọi
là Đảng Tao-Hoa)
- Một điểm Đại-Linh-Quang, trưởng tôn bất diệt
- Là CHỒN-THẦN sanh ra Phật, Thánh, Thần, Tiên sau này.

3.- Đề' Kết Luận:

Phật Trời, Trời Phật, vốn do Tâm,
Chớ kiêm đâu xa phải lạc lầm,
Trở lại nơi mình tâm diệu lý,
Linh-quang xuất hiện đạt huyền thâm.

Thâm u của đạo chồm tâm đâu,
Tâm mãi không ra bời vong cầu,
Trời Phật trong minh ta có đủ,
Vén màn huyền-diệu hiện minh-châu.
Minh châu vốn thất gốc Tiên-Thiên,
Tâm Phát, Tánh Trời, rất diệu-huyền,
Một khiếu thông-linh vào đai định,
Không còn lý luân Thánh Thần Tiên.

Saigon, ngày 15 tháng 05 năm 1984

Thiên-Sĩ Hồ-Văn

NAM MÔ NGỌC HOÀNG

THƯỢNG ĐẾ VÔ CỰC

ĐẠI THIÊN TÔN

Kính lạy CHA TRỜI,
Kính lạy Ông TƯ,
Kính lạy THẦY,
Kính thưa Quý Đạo Hữu hiện diện
trong Đại Hội
và ngoài Đại Hội.

Hôm nay nhân ngày thiêng lành Đại
Hội Vô Vi Thế Giới Kỳ 3 tại Paris
nước Pháp, chúng con toàn thể Khối
Tu Thiền theo Pháp Lý Vô Vi Khoa
Học Huyền Bí Phật Pháp tại Úc xin
kính dâng trọn tâm thành và xấp
minh cúi lạy:

- Đάng CHA TRỜI,
- Đức MẸ Vô Cực Diêu Trì Kim
Mẫu,
- Đức Pháp Tô' Cao Hữu Hiền Hộ
Pháp,
- Đức Tôn Sư Vĩ Kiên Phật.

Chúng con thân tuy ở xa xôi,
nhưng lòng chung hòa lâm một trong
tình thương thiêng liêng gắn bó
muôn đời ngàn kiếp bên nhau. Có thể
có một giờ phút nào đó, ở một nơi
nào đó có những đồng đạo huynh đệ tí
muỗi chúng con đang gặp thử thách
khổ khao và yêu lồng, nhưng những
ơn đức cao vời hồng ân thanh điển
Bên Trên vẫn mãi mãi chan hòa soi
sáng cho chúng con thức tâm rồi
mạnh dạn tiếp nối con đường Đạo. Có
thể có những giây phút nào, ở một
phương trời nào đó, có sự hiểu lầm
giữa đồng đạo chúng con, nhưng rồi
với những nỗ lực học nhẫn học hòa,
chúng con càng thấy thân thiết gần
gũi nhau hơn bao giờ hết, tay xiết
chặt tay, lồng bối hôi cảm thông
tha thứ yêu thương. Ánh sáng của từ

bí và hướng thượng thực sự đã nung
nấu trong lồng.

Chúng con xin góp phần thanh
diển của mình đến Đại Hội. Đại Hội
Vô Vi Thế Giới lần này tuy chưa đủ
sự hiện diện của khắp năm châu,
nhưng đây là cơ duyên lớn lao cho
toàn thể đồng đạo thêm nỗ lực rốt
ráo hơn trên đường tu thân lập
hạnh.

Đại Hội tiên khởi tại Hoa Kỳ
đánh dấu sự thành hình của khôi tu
Vô Vi tại hải ngoại. Đại Hội Vô Vi
Thế Giới Kỳ 2 tại Canada là Đại Hội
lớn của sự thức tỉnh tâm linh hướng
về CHA TRỜI. Đại Hội Vô Vi Kỳ 3 tại
Pháp lần này sẽ đánh dấu cho những
bước mới mạnh dạn dấn thân dâng
minh cho Đại Nghiệp chung. Đã được
CHA và THẦY đùi dắt vào đường Đạo,
chúng con xin hướng về Đại Hội và
xin quyết tâm tận dụng vũ khí Tinh
Thương và Dao Đức lâm hành trang
nhập cuộc. Rồi sẽ còn những Đại Hội
lần lượt được tổ chức để đúc kết
từng chặng đường dẫn đến Đại Hội
Long Hoa yết bảng xướng danh.

Tất cả những chân thành này xin
kính dâng lên để vạn linh hiệp một
cùng Chí Linh.

Kính cảm tạ toàn thể Quý Đạo Hữu
Vô Vi ở Pháp đã phát tâm gánh phần
trách nhiệm mở Đại Hội Vô Vi Thế
Giới kỳ này.

Kính cảm ta toàn thế' Quý Đạo Hữu
Vô Vi khắp nơi nơi xin mở rộng tâm
lành chúc phúc cho chúng tôi được
ân phước mở Đại H. Vô Vi Thế Giới
kỷ 4.

Kính chúc Đại Hội thành công.

NAM MÔ NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VÔ
CỰC ĐẠI THIÊN TÔN

HỘI ÁI HỮU VÔ VI ÚC CHÂU

Đông kinh lạy

HỒNG ÂN

Kính thưa các bạn,

Những năm sau này, từ ngày CHA xuất hiện, chúng ta có thêm một danh từ mới là: HỒNG-ÂN và chúng ta tưởng tượng Hồng-Ân như là cái gì sung-sướng nhất, tốt đẹp nhất, hạnh-phúc nhất, và ai cũng mong được hưởng Hồng-Ân của CHA.

Chúng ta mong mỏi, chúng ta đợi chờ, chúng ta mong được dịp để diễn kiễn, để được hưởng Hồng-Ân của CHA. Có những bạn nhà xa không có dịp đến, đã tiếc ơi là tiếc, không được hưởng Hồng-Ân của CHA. Cả những bạn ở hải ngoại cũng mong sao được diễn kiễn CHA để hưởng Hồng-Ân.

Nhưng các bạn đi! Hồng-Ân đó ở đâu? Các bạn đòi gặp CHA mới được hưởng Hồng-Ân sao? Hồng-Ân đó ở khắp mọi nơi, ở khắp mọi lúc, nếu các bạn biết hưởng.

Hồng-Ân là sự hạnh-phúc, là sự tốt đẹp, mà cũng là sự đau khổ, sự khảo đảo, sự thử-thách, để trai rèn chúng ta.

Tại sao? vì có phải khi qua những cơn đau khổ, những sự khảo đảo, tâm hồn chúng ta trưởng-thành hơn không? thăng hoa hơn không. Nếu không thăng hoa hơn, nói về đời, có phải là chúng ta cũng đã kinh-nghiệm hơn, từng-trải hơn và chính-chắn hơn?

Vì nhỡ gì mà chúng ta trưởng thành họ. Vì sao là chúng ta qua cơn đau khổ khảo-dao mà chúng ta bái học qui già được hưởng Hồng-Ân của CHA. CHA đã tạo ra những khía cạnh của đời để giúp chúng ta, để xây-dựng và giáo-dục chúng ta tiến-hóa, đó là Hồng-Ân, chứ còn gì?

Các bạn thấy chưa? tất cả là Hồng-Ân của CHA. Vậy mà khi chúng ta được hưởng Hồng-Ân đó chúng ta lại than-phiền, lại rên rỉ, lại trách móc những đại-diện của CHA. Những đại-diện của CHA là ai?

Kính thưa các bạn, đó là vợ, là chồng, là con của chúng ta, là gia đình của chúng ta, và bè bạn xã-hội xung quanh chúng ta.

Cha ở khắp các nơi. Mỗi chúng ta là phân thân của CHA xuống thế để kích-động nhau, dạy-dỗ nhau, xây-dựng nhau để tiến hóa.

Vậy mà các bạn noi: Tôi rất thương-yêu CHA. Tôi rất kính mến CHA, nhưng người CHA kề cận bạn nhất là vợ bạn, chồng bạn, con bạn, lại bị bạn thù ghét nhứt, khó chịu nhất, và rủa sả nhứt, mà không biết thưởng-thức những bài học, những Hồng-Ân Cha ban cho bạn.

Các bạn ơi! Hãy hưởng đi, tuyêt-diệu lắm. Chồng bạn không trái đầu, vợ bạn không sai đâu... mà đó là

những người đại diện của CHA để coi ban thương-yêu CHA tới đâu, kính mến CHA tới mức nào? Hồng-Ân luôn-luôn ban rải, luôn-luôn sẵn-sang để chúng ta hưởng. Vậy các bạn còn buồn gì nữa? Còn than-phiền gì nữa? Khi chưa gặp mặt CHA, mà hãy biết rằng bộ mặt của CHA luôn luôn ẩn hiện trong tất cả những người xung quanh bạn. Hãy thương-yêu và quý mến mọi người, và thương thức những

gi mà mọi người đem đến cho chúng ta, nó không vô ích đâu, mà đó chính là Hồng-Ân của CHA đem đến để xây-dựng và giúp chúng ta tiến hóa.

Từ nay, chúng ta đã biết cách hưởng Hồng-Ân rồi phải không các bạn? và chúng tôi cũng mong rằng được các bạn xây dựng và bô-túc thêm cho chữ Hồng-Ân này.

Kính chào
M/M

TRAO ĐỔI QUAN NIỆM TU HỌC

TRAO ĐỔI QUAN NIỆM TU HỌC
(Trúc Lâm Cư Sĩ)

I.- VÂN: Đôi lời nhăn hỏi chị em Em,
 Trăng sáng vì sao lại xù rẽm?
 Anh Mã (1) nôn-nao lo nâu thuốc,
 Chị Tôn (2) bướm-bã cõi xông rim.
 Người chờ thỏ ngọc khi hừng sáng,
 Ké đợi ác vàng lúc nửa đêm.
 Ngày tháng trôi qua như gió thoảng,
 Bảy năm chờ hỏi có chi thêm.

T . T. 23-08-1982

(1) Mã: Mã-Đơn-Dương trong truyện Thất-Chơn
(2) Tôn: Tôn-Bát-Nhi

II.- ĐÁP: Bảy năm học hỏi thêm chữ "KHÔNG"
 Không thanh cũng không trước, thoát vòng,
 Minh thêm thiền ác cũng lã một,
 Tình tiền danh lợi cũng vê khong.
 Học đau, học khổ, trồ vinh nhục,
 Học già, học chán, luyện via hôn.
 Via hôn hòa cảm tâm an lạc,
 Trụ hóa điển-quang hóa hư-không.

M/M . 26-08-1982

Kính Anh,

Bảy năm trôi qua, tất cả chúng ta đều được trai luyện và học tập. Trong môi trường nào, trong hoàn cảnh nào, chúng ta cũng đều đang được học tập. Học những điều để trau sửa nội tâm và tập bỏ lần những tánh hủ tật xấu. Để lần lần minh thêm thiện ác là gì? thanh trước là sao?

Và thưa anh,

Thiện ác, thanh trước gi cung giúp ích cho chúng ta cả, là những bài học để trai luyện phần hồn chúng ta.

Nhớ mưa và nắng, cây cối mau phát triển, sanh sôi nảy lộc. Và chúng ta cũng vậy, nhớ sự hạnh phúc, nhớ sự khổ đau, chúng ta mới trưởng thành, mới nảy sanh tâm từ bi, thương yêu, sắc hồn chúng ta mới cứng cáp.

Và anh thấy không! tất cả chúng ta đều đang được trai-luyện học hỏi. Và rồi tâm ta thanh-tịnh lần lần, lần lần sáng thêm để mà hoà cảm thương yêu nhiều hơn, nhiều hơn.

Thương yêu là nền tảng của sự tiến hóa. Bảy năm trôi qua tôi học hỏi rất nhiều anh à!

Tôi không thấy cảnh gì cả, không thấy màu sắc gì cả, không thấy Ông Tiên Ông Phật nào hết, mà tôi thấy TÔI rất nhiều!

Thấy Tôi còn biết bao nhiêu, sự xâu xa ô trước phải cần tu bổ và giải khai luôn. Và từ cái thấy Tôi đó, tôi thấy thêm được nhiều khía cạnh của THƯỢNG-ĐẾ anh à!

Hay vô cùng! Tất cả cái gì CHA tạo ra cũng đều tinh-vi, cũng đều hữu-ích. Minh không hiểu được nên trách cái này, than cái kia, buồn cái nọ.

Nhưng, anh ơi! tất cả đều hữu ích, đều giúp cho chúng ta tiến - hóa đó anh!

Và rồi anh sẽ cưới, anh thấy hình Đức DI-LẠC không? Ngài chỉ cưới, đó là một Chân-Lý đó anh à!

Đời như một tần tuồng, lúc vinh, lúc nhục, lúc thường hối lại ghét. Và rồi chúng ta cuồng cuồng trong đó, khóc cười buồn vui.

Ôi, tâm thanh tịnh rồi thì có gì là quan trọng đâu?

Đẹp cái BẢN-NGÃ này thì có gì buồn, gì giận nữa?

Ôi tâm thường yêu, mở rộng, mở rộng, và rồi thông cảm thương yêu.

Không phê-bình ai, không chỉ-trich ai, họ đang học bài đó! Họ đang tiến hóa đó, và mình cũng vậy, chắc gì mình không học bài học đó?

Cho nên thương yêu nhiều hơn anh à! Minh là một Ngọc-Hoàng đang trị vì trong Tiểu Vũ-Trụ Càn-Khôn này. Anh khám phá ra vị Ngọc-Hoàng này và anh thấy được sự tinh-vi của Tiểu-Vũ-Trụ-Càn-Khôn này, anh sẽ hiểu CHA ngay. Minh là biểu-hiện của CHA đó anh à!

Cho nên chúng ta được học hỏi mãi, được trai-luyện mãi để tiến-hoa mãi-mãi, hoài-hoài, không ngừng nghỉ, vô cực, vô biên.

Hôm nay được trao đổi với anh vài tư-tưởng đạo, cảm ơn anh rất nhiều đã vài lời thăm hỏi.

Rất cảm ơn anh và ước mong được học hỏi nơi anh luân.

Kính thư , M/M

III.- ĐÁP LẠI THƯ TRÊN:

Xem thư nghe tiếng nói thao thao, Diển xuất ly ngôn, đẹp sắc màu, Đời khổ trai rèn tâm trí vững, Đạo mẫu tinh luyện quá công cao. Học hay, hay học, minh khai mở, Minh cảm, cảm minh, tự tiên mau. Thượng-Đế, Tình-Thương hòa vạn loại, Đồng-thinh tương ứng khó chi náo!

T.L.C.S. 28-08-1982

HÒA ĐỒNG

TIẾU VŨ TRỤ

Đêm nay con thiền không được thanh tịnh tinh tấn. Lòng con miên man nghĩ đến Cha Trời với trọn niềm thương nỗi nhớ chan hòa thanh thoát dâng cao, con lăng tâm tìm hiểu rõ hơn những điều Cha đã ân cần dạy dỗ nhủ khuyên. Con muốn tâm thức được thẩm sâu nhiêu hơn nữa những siêu triết lý mà hồng ân Cha thân ái ban rải rộng khắp cho tất cả chúng con, dìu tiễn các con. Con đã trải lòng con ra để đón nhận ân điển yêu thương của Cha, mở bừng chói chan làm cho bản thể tú đại hèn mọn này nghẹn ngào đầy xúc động bồi hồi. Ôn Cha ban cho chúng con thật lớn lao quá. Chưa bao giờ con hưởng được nhiều hồng ân như thế. Xưa nay con hối cõn bị kẹt quá nhiều mê chấp, trình độ học đạo lo tu chưa được tinh tấn nên chưa thông tường về lẽ đạo nhiệm mầu cùng những cấu trúc của tiểu hồn và căn khôn vũ trụ. Nay qua các huân từ của Cha, qua Tối Tăm Đạo 7 và gần đây qua bài giảng về Đạo Cao Đài, những lời dạy của tình thương này thật vô cùng siêu diệu và rốt ráo tận tường mọi lẽ huyền nhiệm thiêng liêng. Tất cả chúng con đều có thêm được những ý thức về mình, về nguyên căn nguồn cội.

Hôm nay con thấy cần viết lên một vài điều mà con đã học được. Đây kẽ như Cha đã ra bài cho chúng con học và học xong rồi cần phải làm bài kính dâng tâm thành lên Cha, Thầy và các Bạn Đạo dạy thêm cho con.

Cha đã dạy rằng bản thể chúng con là một Tòa Thánh. Tiểu Thiên Địa chúng con cũng có Ông CAO ĐÀI ngự trong đó để chúng con tôn thờ. Toàn bộ cơ cấu của Đạo Cao Đài,

thuộc phần Phổ Độ cũng như thuộc phần Vô Vi, là tượng trưng cho đồ hình cơ cấu của con người và cũng là tượng trưng cho đồ hình cơ cấu của THƯỢNG ĐỀ, tức là tiểu thiên địa và Căn Khôn Vũ trụ Đại thiên địa. Nếu chúng con không thực hiện được việc quy tam bửu, hiệp ngũ khí bên trong chúng con thì cái chất Cao Đài trong chúng con tức là nguồn thần của chúng con không có điều kiện sáng được. Như vậy nó phải chìm đắm trong tối tăm ngu muội. Thế là Đạo Cao Đài trong chúng con không thành, như vậy có nghĩa là chúng con bỏ đạo bỏ tu, phạm lời minh thệ. Giờ đây chuyện cấp bách trước mắt là phải tìm biết Ông THƯỢNG ĐỀ trong chúng con, phải biết lo tôn thờ ông THƯỢNG ĐỀ trong chúng con trước. Đây là con xin tóm lược một phần ý của bài giảng về Đạo Cao Đài của Cha ban.

Trong chúng con có ông Cao Đài? Trong chúng con có ông Thuượng Đế? Trình độ nhận thức của nhân loại ngày nay đã tiến rất nhiều về mọi mặt, cả đời lẩn đạo. Thế mà mới nghe lời giảng giải siêu lý này, đôi khi chúng con thấy chới với vì tâm chưa đủ sáng nên hối cõn thấy ít nhiều khó khăn mới hiểu được. Kinh Thánh của CHÚA dạy rằng, chúng con phải don mình, phải rửa sạch tội lỗi rồi mới đủ tư cách rước mình THÀNH CHÚA vào ở chung. Xưa nay chúng con được dạy rằng chúng con là phần khác biệt với Thiên Chúa, chúng con phải sạch mình sạch tội mới xứng đáng rước được Thiên Chúa vào căn nhà bản thể ở cùng với chúng con. Nay Cha dạy rằng Ông THƯỢNG ĐỀ có ở ngoài Đại Thiên Địa mà Ông THƯỢNG ĐỀ cũng có sẵn trong bản thể chúng con.

Bài học CHA ra cho nhân loại chúng con thật cao. Mặc dù tiếp đó CHA có giảng giải tận tuồng, thế mà chúng con phần đông tuy có hiểu nhưng cũng chỉ hiểu một phần nào hời hợt thôi, chứ chưa thật sự có thể hiểu được đầy đủ rõ ràng. Như điều CHA dạy thì trong chúng con có hai phần, một là phần nhục thể do từ đại cầu tạo nên hình và một phần khác không rõ mó được, mắt thường không thấy được, đây là phần vô vi diễn quang. Nếu phần vô vi diễn quang này được phát triển bồi dưỡng mãi mãi nó sẽ trở thành nhị xác thân thiên thể. Có diễn quang vào trong bộ máy cơ thể thì cơ thể mới điều hòa hoạt động, ngoài ra diễn quang cũng côn giúp cho phần linh diễn của cơ thể siêu hóa thoát trần.

Người tu vô vi thực hành công phu thiền định là sạc thêm diễn vào binh chứa của bản thể. Thầy đã dạy rõ, thiên diễn vô vi này là linh diễn siêu diệu vô cùng, sáng suốt vô cùng. Nó luôn luôn hiện có và băng bạc trong khắp cần khôn vũ trụ. Đặc tính của nó là không không giàn và không thời gian, hiện hữu, hăng hỷ, bất sanh bất diệt. Phần diễn quang tối linh tối thượng này là lý vận hành của cần khôn vũ trụ hay còn gọi là lể ĐAO HẰNG hay là ĐẠI HỒN TẠO HÓA. Bản thể chúng ta chỉ thừa tiếp được một phần rất nhỏ. Khi người chết là vì diễn quang này đã rời bỏ bản thể, hoàn trả nhục thể về lại với bản chất tú đại. Phần diễn quang trong bản thể gọi là tiểu linh quang, tiểu hồn, tiểu thường đế, vì được trích lấy chiết ra từ ĐẠI HỒN. Diễn quang tiểu hồn dù bị thu hẹp cầu trúc trong bản thể tú đại nhưng vì bản chất thực của nó là THƯƠNG ĐẾ cho nên dù là tiểu hồn nhưng nó cũng chính là THƯƠNG ĐẾ luôn.

Bản thể vật chất hữu hình của chúng ta được cấu tạo từ các thành phần của tú đại đất nước gió lửa hợp lại. Nó là hình hài vật chất có được từ tú đại do sự thu góp tích

tu từ ngũ hành. Mà ngũ hành cũng có diễn giới của ngũ hành để làm năng lực riêng hay là sức mạnh riêng để điều hòa các yếu tố vật chất vào bối dưỡng phát triển cơ thể. Thân xác của chúng ta theo phân tách của y lý và đạo học Á Đông thì nó gồm có 5 thành phần là ngũ tạng, ứng chiếu thừa tiếp ngũ hành mà sinh khắc, trưởng dưỡng hoặc hoai diệt. Năm cửa ngõ mắt, tai, miếng, mũi, thân là năm cửa của thân xác, nó có mối liên quan với ngũ tạng nội thể cũng như ngũ hành trong thiên nhiên. Năm cửa ngõ này có nhiều công dụng nhưng đại thể nhờ nó mà cơ thể được trưởng dưỡng và nâng lực tri giác cũng được phát triển theo với thời gian. Diễn giới của ngũ hành gom tụ lại trong cơ thể để thành hình phân tri giác của những cá thể đặc thù. Thường người ta gọi cơ cầu này là bản năng sinh tồn và kinh sách đạo cõi gọi nó là tánh via, tức là phân tinh túy của thân xác. Tánh via thừa tiếp từ ngũ hành cấu tạo tinh luyện từ vật chất nên thể tinh của nó tham sân si nguyên thi, đôi khi cũng chối bỏ phần linh diễn của THƯƠNG ĐẾ ban cho mà thiên hán về phần vật chất hữu hình. Tánh đối nghịch với tâm. Tâm thì muốn từ bi bác ái, muốn cứu khổ ban vui khoan dung rộng lượng, còn tánh thì vốn từ ngũ hành chưa chuyển hóa thăng hoa nên bị thu hút bởi tham sân si nặng trước loạn động giành sống, tranh sống rồi tạo khổ cho nhân loại quần sinh. Khi diễn quang tiểu hồn vào bản thể, lúc chưa kịp phát triển trưởng thành thì hãy cẩn yếu đuổi lu mờ để bị thể tinh của ngũ hành lấn lướt khiến sai, làm điều sai quấy ác trước tham sân si về phần vật chất thấp hèn. Chúng ta có thể nhìn một đứa bé mới chào đời lầm ví dụ! Nho gia cho rằng nhân chí sơ tánh bốn thiện. Rồi đứa bé lớn dần lên. Nhục thể được phát triển liên tục qua năm cửa ngõ mắt, tai, miếng, mũi, thân, vì nhu cầu luôn luôn cần thu thập vật chất để sống còn nên dần dần tánh tham sân si cũng kết tập nhiều hơn, mạnh mẽ hơn. Riêng phần diễn hồn thì mặc

nhiên bị bỏ quên không được săn sóc trưởng dưỡng nên phải lu mờ đành chịu thua và phục tùng a dua theo tánh via. Trong hình thức này, tiểu hồn cũng còn gọi là lưỡng tâm, nếu lưỡng tâm không đủ uy lực bắt buộc thân xác vâng lời thì thân xác lén ngói thao túng làm cần là sự thường tình trong xã hội trọng vật chất ngày nay. Thêm một phần ví dụ nữa về chuyên Tây Du Tam Tạng thỉnh kinh. Tôn Hành Giả tương trưng cho trí dũng của thể via nhờ thu thập vân dung điều khiển được năng lực của ngũ hành phát triển đến vô cùng

thành 72 phép thần thông thiên biến vạn hóa. Còn Tam Tạng tương trưng cho điển hồn hỏa ái yêu thương chưa chan mở rộng lòng từ. Hai năng lực via và hồn này xung khắc chống đối nhau như âm với dương, như nước với lửa, như thiện với ác nhưng rồi nhờ pháp mâu Đức Phật Bà mà điển hồn Tam Tạng không chế được điển via Tề Thiên. Hai phân via hồn tương giao tương hợp, giáo hóa sử dụng được các thành phần khác như Bát Giới, Sa Tăng, và Long Mã. Ba nhân vật này tương trưng cho phần lực cẩn lực trần, biết phục tùng hướng thượng phối hợp với Via Hồn, trở thành tay chân thân tin đặc lực của Via Hồn chứ không còn buông thả hung hăng ngang tàng quen thói. Nhờ vậy mà khó khăn nào cũng khắc phục, trớ ngại nào cũng vượt qua, toàn bộ diu nhau sang Bờ Giác nhập Tây Phương Cực Lạc nhân kinh Vô Tự, chứng quả Phật vị Niết Bàn.

Trong kinh A Di Đà chú giải, Đức Ông Tư đã dùng những từ ngữ điển hình nói rõ về bản thể. Phần Hồn bị bản thể gồm tánh via và lực cẩn lực trần đầy đọa giam hãm sai khiến nên vô cùng khổ sở. Đến lúc chịu đựng không nổi nữa nên Hồn mới mở lời than ván, vái van nguyên cầu. Tiếng kêu than khấn nguyện này đã thấu đến chư Phật. Đức Di Đà liền giáng ngự trên bộ đầu, truyền linh goi tất cả phải ứng hầu. Ngài khiến trách phần Hồn quá nhu nhược yếu hèn. Ngài cũng khuyên bảo các phần tánh via và lực cẩn lực trần nên

phục thiện, cùng nhau phải biết tôn thờ phần Hồn là Chủ Nhân Ông của bản thể.

Nếu chúng ta cố gắng thực hành công phu thiền định tinh tấn, chúng ta sẽ thưa tiếp được sự sáng suốt của Đức Vô Lương Quang Phật và thanh khí điển của Càn Khôn Vũ Trụ. Thanh khí điển này thu hút và chi phối được khí ngũ hành. Phần Hồn thức tinh trưởng thành mà tánh via cũng trở nên thuận hòa phục tùng từ bỏ điều nặng trước chuyển hóa tham sân si hướng thượng vì tha thanh nhẹ.

Trong nhiều sách đạo có giảng giải rằng phần Điển Hồn là chơn dưỡng, phần điển Via là chơn âm. Nhờ tu mà điển Hồn hội tụ quân binh với điển Via, 8 lượng chơn dương sẽ cân bằng với 8 lượng chơn âm đầm âm huân chung. Sự hòa hợp Hồn Via này ẩn hưởng giáo hóa lực cẩn lực trần và tất cả chúng sinh trong bản thể. Đây phải chăng là lúc người tu điều khiển được ngũ hành, mở lực thông, chuyển phần tham sân si hướng về từ bi bác ái cao thượng, vì tha, phàm tâm diệt, đạo tâm sanh.

Nay CHA dạy chúng con hãy quay vào bên trong để thờ kính Ông THƯƠNG ĐỀ trong chúng con. Nhờ thầm nhuần lời dạy của Đức Ông Tư và kinh sách đạo mà tâm thực tiêu hồn chúng con đã chuẩn bị sẵn để đón nhận bài học siêu lý của CHA được để dàng hơn. Trong chúng con đã có sẵn Ông THƯƠNG ĐỀ, chúng con phải biết yêu thương thờ kính Ông THƯƠNG ĐỀ này. Hàng ngày phải tâm niệm nhắc nhở đến Ông luôn, phải chuyên trồ thân ái với Ông, đừng bỏ bê Ông trong buồn khổ mốc meo. Ngoài ra còn phải luôn luôn tự phê tự kiểm, xét mình hàng bữa để kịp thời chân dung ngay những sai quấy lỗi lầm.

Qua phương pháp thực hành công phu thiền định tinh thần, qua công quả thực thi hòa ái yêu thương, qua công trình tri giới thanh tịnh. Ông THƯƠNG ĐỀ trong chúng ta sinh đồng lên, tiến hóa hơn, sáng chóe hơn, để hóa sáng cung vạn loại vạn linh và càn khôn vũ trụ. Nhờ thế các tiểu hồn chúng ta mới tiến kịp chu kỳ và đồng thời ánh hưởng đến mọi tầng mọi giới vượt tiến trong hành trình trở về đồng vui nơi nguyên căn nguồn cội trọn sáng trọn lành!

Sydney 1-9-82
Bùi đồng Phượng

ĐÀO T H U Ộ N G

====O=====

Đứng đi ăn ở nǎm ngôi
Đạo thường dọn dẹp tô bối bên trong
Sua thân lập hạnh rèn lòng
Tinh thường rộng lượng khai thông ngũ hành
Giải trừ nghiệp thức chấp tranh
Hạ mình phục vụ nhiệt thành chung lo
Hàng giờ lau dọn nhà đồ
Sẵn sàng đưa khách tâm đò bền xưa
Mặc cho sương gió nắng mưa
Luôn luôn phát triển chẳng thưa chút nào
Mặc ai dối xứ thấp cao
Phận ta luôn giữ trước sau một lòng
Học đòi chí thói bươi böng
Chắc chí phiền muộn lòng vòng ngoài môi
Thường đời bày tỏ khúc nói
Trở về lập lại vị ngồi trong minh
Thường là phải biết hi sinh
Thường là phải biết rộng tình thứ tha
Đôi trao tình nghĩa đậm đà
Cho người thoái mái cho ta nhẹ nhàng.

TỰ QUYẾT

NHỮNG TINH HOA HỌC HỎI

ĐƯỢC TRONG

THIÊN ĐÀNH DU KÝ

Trong thời-kỳ Hạ-Người này, THƯƠNG ĐẾ đã ban cho nhân-loại rất nhiều ân-sủng, đặc biệt nhứt là những bửu-kinh sau đây:

- THƯƠNG-ĐẾ giảng CHƠN-LÝ
- Địa-Ngục Du-Ký
- Thiên-Đăng Du-Ký

Những lý siêu-diệu được giảng trong kinh Thương-Đế Giảng Chơn Lý đã mở trí vô cùng cho người tu học. Học đạo hằng bao nhiêu kiếp chưa chắc được mở trí cho bằng đọc và lãnh hội siêu bửu kinh này.

Tất cả những bí-mật của thiên-cơ, của Vũ-Trụ, của Thiên-đăng cũng Địa-Ngục đều được tiết-lộ trong 2 cuốn kinh mới-mẻ nhứt chưa bị tam sao thất bồn bởi thời gian.

Thiên-Đăng Du-Ký xuất bản năm 1980
Địa-Ngục Du-Ký - 1978

Sau đây, tôi xin kể ra một số điều mà tôi học hỏi được trong kinh Thiên-Đăng Du-Ký:

1. Sửa Tánh:

Việc sửa tánh hư-tật xấu-dối với người tu-hành là việc quan-trọng đứng hàng đầu, diêu-kiên để thành đạo, quan-trọng hơn cả những ấn-chứng tâm-linh như xuất hồn, xuất viá, mở huệ nhãn v.v....

Trong hối 30, Dương-Sinh được Đức Thiền-Quan Đại-Đế cho xem cuốn sổ vàng ghi công-quả của người tu hành, thì thấy như sau:

Ngày...tháng...năm.....	
Dự lễ giáng cơ bút lân thứ nhứt.	5 công
Ngày...tháng...năm.....	
Tử xa về dự lễ giáng cơ bút....	10 công
Ngày...tháng...năm.....	
Khuyên người hướng thiện.....	50 công
Ngày...tháng...năm.....	
Phát tâm ấn-tống kinh sách....	100 công
Ngày...tháng...năm.....	
Nhân-nhục không oán than.....	
Ngày...tháng...năm.....	100 công
Thầy sắc đẹp không nổi dâm dục..	300 công

Theo sự ghi công trên đây, chúng ta nhận thấy việc sửa tánh (nhẫn nhục, không dâm-dục) được chấm điểm cao nhứt.

Chá và Thầy cũng thường dạy-dỗ và nhắc-nhở chúng ta phải sửa tánh luôn-luôn.

2. Hướng Nam:

Hồi I trong T.D.D.K. cho biết Thiên-Đăng có 5 cửa, Đông-Tây-Nam-Bắc và Trung-Uơng, nhưng chỉ có cửa Nam (Nam-Thiên) là mở, còn 4 cửa kia thì đóng.

Pháp-Lý Vô -Vi dạy thiền ngồi xây về hướng Nam, tức là đúng ngay hướng Trời mở cửa. Điện-quang của thiền-giả sẽ xuất ra và trực chỉ hướng Nam-Thiên.

3. Phép thuật của 36 sao Thiên-Cường và 72 sao Địa Sát: (hồi 6)

Trước đây, chúng ta đọc truyện Tàu, như Phong-Thần, Phong Kiếm Xuân-Thu v.v.... thấy các nhơn-vật như Khương-Tử-Nha, Thái-sư Văn-Trọng, Tôn-Tân, Dương-Tiển, Mao-Toại v.v.... đều phép, cùng sử-dụng thần-thông phép lạ, trong lòng chúng ta nghĩ hoặc cho rằng tác-giả tưởng-tưởng nói chuyện hoang-đ Dund (?)

Nay xem T.Đ.D.K. chúng ta được hiểu là những phép thuật của Tiên Phật có thật, song vì con người lạm dụng vào những mục đích bất chính nên Đức Linh-Bảo Thiên-Tôn cho thu hồi về, không cho truyền ở thế gian nữa. Bởi vậy, cho nên ngày nay không còn ai sử -dụng những phép này nữa.

CHA có cho biết, sau nầy khi núi Cấm nở tung, sẽ có 3 ngần Sư-Ông, vẫn võ toàn tài, dù thần-thông bửu-pháp, xuất hiện (đi sơn đảo hải, hô phong hoán võ, biến hóa thần-thông v.v....)

4. Hướng khí lành Đông-Hoa ban mai (hồi 12)

Đức Mộc-Công, một trong Ngũ-Lão có giảng rằng: ban mai sáng sớm khi mặt trời bắt đầu mọc, khí tốt lành của cõi Đông-Hoa ban xuống trần-gian cho tất cả mọi chúng-sanh. Chúng ta nên dậy sớm hít thở sâu đậm để tận hưởng thanh-kì này. Nếu để quá giờ thì sẽ không còn được hưởng không-kì trong lành nữa. Các bạn dậy sớm đều nhận thấy rõ-ràng trong người khoan-khoái tươi-tinh, sáng suốt hơn những khi dậy trễ. Đó là ánh hưởng tốt lành của khí Đông-Hoa.

Pháp-Lý Vô-Vi có dạy 'Chưởng hưởng Dương Khí' vào 5 giờ 30 là cũng để cho hành-giả hít thở, hưởng thanh-kì của Mộc-Công ban rải.

5. Cõi Trời Tam-Thanh và cõi Trời Ngũ-Lão (hồi 4 đến 24)

Đại Thiên-Địa có các cõi Trời này thì trong bản-thể Tiểu-Thiên-Địa của chúng ta cũng có y như vậy.

A. Tam-Thanh trong Tiểu-Thiên-Địa:

a. Thiên-Thanh: Đầu người là 'trời' có ẩn giấu Huyền-Quang Linh-Khiếu, tức là cửa ra vô mầu-nhiêm linh-thiêng. Bình thường, cửa đó đóng kín mít nên cần phải tu luyện để mở tung cửa đó ra, dẹp bỏ tư-tưởng tà-dâm, trừ-khử ý-niệm tham-duc át Thần khi sáng ngồi, dài linh-thiêng thông với cõi trời, một són dứt bỏ 'tam thốn khi' tức ba tắc khi ô-trước để Chồn-Linh phơi-phơi bay thẳng tới Thiên-Đồng. Như vậy gọi là Thiên-Thanh, tức trời trong vậy.

b. Địa-Thanh: Bụng của cơ thể con người là 'Đất' Tỷ thuộc Thổ, ăn ngũ-cốc để nuôi sống, bỏ thịt cá để giữ vệ-sinh cho bụng được sạch-sé thanh-tịnh, không chất-chứa thịt cá thối tha, ba chất trước-khi dứt, thanh khi trở về lúc ban đầu, thần linh át về lại đất tĩnh. Như thế gọi là 'Địa-Thanh' tức là đất trong vậy.

c. Nhơn-Thanh: Hạ-bộ của cơ thể là 'Người' Tinh-dục nam nữ phát-động át tinh-huyết của họ tiết ra..... Gốc dâm-căn của cá-nhân phát-sinh từ dưới đáy sâu biển cả loài người, vốn là chỗ chất-chứa tất cả những cặn-bã nhơ bẩn bài-tiết ra, nên khi sống ngup-lặn ở đó, sau khi chết hồn lâng bị đọa trâm dưới đáy biển sâu âm-tào địa phủ. Ngược lại, nếu như thanh tẩy được dâm-căn hóa thành thiện-căn, gan lọc được khố hải hóa thành đạo hải át hồn lồng dục dứt tuyệt, thiên-lý lưu-hành, ba tặc khí trước dứt tuyệt, nhơn đạo tự nhiên nối tiếp với địa đạo mà về tới được thiên đạo.....

Nay nhờ bồ trên ban ơn cứu độ để chúng sinh tu đạo, nếu như trù bổ được sác-duc, vun bồi được thanh-kì hồn lâng ba bộ-phận nơi cơ thể con người là 'thượng, trung, hạ'

bị bế-tắc được khai-thông, tức thì vượt qua sông Tam-Thanh, chứng ngộ được đạo quả vô-cực, về được nơi thánh cảnh Tam-Thanh.

Pháp-Lý Vô-Vi dạy cho chúng ta công phu để thanh lọc 3 cõi thanh trong bản thể lâm cho Tinh hóa Khi, Khi hóa Thần, Thần hồn hư, tự nơi đỉnh đầu, gọi là Tam-Hoa tu đánh thì con người mới có thể thông-dồng với Trời được.

B. Ngũ-Lão trong Tiêu-Thiên-Địa:

Trên trời thì gọi là Ngũ-Lão (Ngũ-Hành). Trong bản thể con người thì gọi là Ngũ-Tạng (Ngũ-Hành)

Ngũ-Lão hay là Ngũ-Đế thì có: Thanh-Đế, Xích-Đế, Huỳnh-Đế, Hắc-Đế và Bạch-Đế. Đó là Ngũ-Khi của Trời.

Trời có Ngũ-Khi, Đất có Ngũ-Phương, người có Ngũ-Tạng.

Trời, Đất, Người là Tam-Tài, được cấu-trúc theo một nguyên-tắc y như nhau:

Lấy bản thể con người so sánh với Trời-Đất, chúng ta có:

Trung-Ương:

Mồ-Ki' : Thô - thuộc Tỵ - Huỳnh-Đế
Tương-trùng là Huyền-Võ

Đông-Phương:

Giáp-Ất : Mộc - thuộc can - Thanh-Đế
Tương-trùng là Thanh-Long.

Tây-Phương:

Canh-Tân- Kim - thuộc Phé - Bạch-Đế
Tương-trùng là Bạch-Hổ

Nam-Phương:

Bính-Đinh-Hỏa - thuộc Tâm - Xích-Đế
Tương-trùng là Chân-Tước

Bắc-Phương:

Nhâm-Qui Thủy - thuộc Thận- Hắc-Đế
Tương-trùng là Hắc-Qui

Người tu hành muôn ngộ Đạo thi

phải lấy Ngũ-Hành mà chế tạo, luyện Kim-Đơn cho thành Xá-Lợi.

Muốn thành Xá-Lợi thì cần phải vận-chuyển Pháp-Luân cho Ngũ-Khi triều ngươn, Tam-Huê tu đánh.

Muốn cho Tam-Huê tu đánh thì phải bảo Tinh, dưỡng Khi, tôn Thần, luyện chơn chưởng thành đồ cho Tinh hóa Khi, cho Khi hóa Thần, cho Thần hồn hư. Ba báu qui về kim-danh là thành Đạo.

Còn muốn cho Ngũ-Khi triều ngươn thì phải dung công-phu, định cái tâm, gìn cái ý, bế ngũ-quan thì ngũ-tạng hiệp về, tâm hồn thanh tịnh vô-vi thi;

NAM-PHƯƠNG XÍCH-ĐẾ triều ngươn,
BẮC-PHƯƠNG HẮC-ĐẾ triều ngươn ,
ĐÔNG-PHƯƠNG THANH-ĐẾ triều ngươn,
TÂY-PHƯƠNG BẠCH-ĐẾ triều ngươn,

Trước khi chưa tu luyện thì mỗi Hành ở riêng mỗi chỗ, cách xa nhau. Còn khi tu luyện đúng phép rồi thì Ngũ-Khi triều ngươn, năm Hành dính ch้อง nhau (Xin xem đồ hình)

Ngũ-Khi ây xung lên biến-hóa vô cùng vô tận:

1 thành 5

5 thành 25

25 biến hóa ra mỗi 1 thành 5 nữa, là 125... biến hóa mãi ra thiên hình vạn trạng. Ngôi một chỗ mà muôn di muôn ngàn nới thì biến hóa ra muôn ngàn cái xác thân cũng đặng, đó là: Ngũ-Khi hiệp thành, Tam-Thanh qui nhứt.

Ngũ-Hành cõi rời-rạc

Ngũ-Hành qui hiệp

Ngũ-Hành triều ngươn.

(Cư-Sĩ Hồ-Văn biên soạn)

HÁI TRỘM LỘC TRỜI

Chiều ngày rằm tháng 7 năm thứ 5
thời Đại-Hán tại tỉnh "Cử Giêng",
Tướng Quốc Lâm-Quốc-Chánh mở cửa
hậu tim gặp nịnh thần CHU-BÁ-THỊNH,
mưu đồ một đại sự bất lưỡng. Sau
khi bàn luận, Chu-Bá-Thịnh với tim
một cái thang cũng Tướng Quốc âm-thầm
lặng lẽ ra đi màn chiều đã
buông từ lâu ánh dương hồng chỉ còn
chờ khuất bóng.

Trong cung mọi người cũng đang
bận rộn với buổi cẩm tối. Chim
muông cùng rủ nhau về tổ, không khi
cũng trở nên vắng lặng lạ thường.
Hai người vừa đi vừa thắc mắc, vừa
lo sợ cho sự đồ bể của mưu đồ. Một
lúc lâu, hằng rào kẽm gai đã ở
trước mặt, và cây "Xơ-ri" đỗ đậm,
sai trái như quyến rũ, như kêu gọi,
mời mọc lòng tham ăn của những kẻ
bất lưỡng cũng đã sờ sờ trước mắt
hai người. Và bất tiện nhất là cái
hở to tướng nằm giữa hằng rào và
đuồng cái lầm cản trở cho việc lầm
của hai kẻ mưu sâu bất chánh.

Nhưng mà la lung thay, CHU-BÁ-
THỊNH đã thấy trước một cành cây to
lớn, nắng trầu trái "Xơ-ri" đỗ
thẩm nằm sót nới gốc cây bên
kia hằng rào như chờ đón hai người
đã lâu. Lá vẫn tươi, trái vẫn ngọt
mà hai người thì băng hoảng trong
sự bất ngờ hiếm có. Xảy thấy một
ông lão từ sau cây tiến ra, chào
hỏi và tự xưng mình là Thổ-Địa tại
khu đó. Sự kinh ngạc lên đến tuyệt
đỉnh. Hai kẻ bất lưỡng há hốc mồm
không thốt nên lời chỉ lấy mắt mà
nhìn, lúc đó Ngài THỔ-ĐỊA bên tiên
lại và mời mọc hai người cứ tự
nhiên hái trái "Xơ-ri" mà dùng,
Ngài còn nói: "Chúng tôi biết được
các ngài đã có ý muốn dùng những
trái Xơ-ri này nên hôm nay chúng
tôi bẻ gãy một cành để tặng quý vị
trong sự mong mỏi quý vị sẽ không
còn phải lập mưu bầy kế một cách
bất lưỡng để đoạt của có chủ. Quý
vị chỉ cần xin, chúng tôi sẽ vui vẻ
mời quý vị dùng, và sẽ giúp phượng
tiên cho quý vị. Nói rồi bèn biến

mất. Sau cơn băng-hoảng kinh hãi
CHU-BÁ-THỊNH và **LÂM-QUỐC-CHÁNH** tự
ăn-năn sám -hối, biết rõ thiêng-liêng,
biết rõ sự tối tăm của mình,
cùng nhau hái lộc trời cho mà tâm
cả hai cảm cái ân vô cùng của
thiêng-liêng đã luôn luôn tha-thứ
và thương yêu chúng-sanh ngu muội.
Từ khi nuốt trái ngọt tình thương
hai người đã trở nên những kẻ chôn
chánh, biết **TRỜI**, biết Ta và tự
nguyễn hiền dâng những trái tinh đỗ
mọng đó cho tất cả những ai lòng
tin chưa vững và tâm trần đèn tối
tìm ra hiện diện của thiêng-liêng
và sự vô ích của mưu thâm.

LÂM-QUỐC-CHÁNH & CHU-BÁ-THỊNH
đồng kính bái.

THIỀN ĐỊNH

Ai cũng ngỡ tôi lạc loài đêm tối
Nhưng riêng tôi, tôi chẳng thấy cô đơn
Xung quanh tôi, cảnh vật đang triền miên
Đang hòa diệu cùng trong cơn thiền định
Tôi trở về giang sơn Tiểu Thiên Địa
Lo cho đồng bào, dân sự, cơ quan
Của riêng tôi, mọi nோ hók thần kinh
Thượng, Trung, Hạ đã thông hòa nhịp
Tinh, Khí, Thần đồng hướng về thiên lực
Cùng nắm tay nhau, ngũ khí triều nguyên
Hồn Vía ngập tràn hạnh phúc tâm không
Diệu Pháp Liên Hoa nở tròn trên đỉnh
Hòa thanh điển Cha ban không ngừng nghỉ
Ôi tuyệt vời, Cha hướng dẫn con thơ
Từng bước ngập ngừng, Cha dẫn tôi đi
Về nguồn cội tìm trong cơn đại định.

Los Angeles, ngày 16-3-83

Lê Quang Minh

CUỘC HÀNH HƯƠNG TẠI THÁNH ĐỊA LOURDES

Thưa Quý Bạn,

Nếu quý bạn từ Mỹ, Úc, Canada, hay là từ những nơi nao xa nước Pháp đến tham dự Đại-Hội Vô-Vi kỵ Ba tại Paris, quý Bạn cũng nên thưa dịp đó đi viếng Thánh-Địa Lourdes cho biết. Nhứt là khi quý Bạn muốn được cảm -ứng luồng thanh-diển cứu-dộ của Bồ-Trên thì hãy tâm-niệm chí-thành đến đó một lần cho biết. Để gợi ý quý Bạn, tôi xin thuật lại những giây phút nhiệm-mầu mà tôi được chứng kiến khi tôi được một lần may đi hành hương ở Lourdes năm 1974.

Đầu tháng 04 năm 1974, tôi có dịp Pháp-du (du ngoạn bên Pháp) luôn tiện đi viếng một số bạn Vô-Vi ở Paris và Toulouse. Lúc vừa đến Paris, một người bà con rủ tôi đi hành hương ở Lourdes. Thật là dịp may hiêm có, đúng như lòng tôi đã mơ ước từ lâu rồi. Tôi bèn rủ Ông L.Q.S. một bạn đạo vô-vi lão-thanh cũng từ Việt-Nam qua, cùng đi với tôi, tiện đường sẽ ghé lại viếng một số bạn đạo thân tình ở Toulouse.

Đến Toulouse ngày 13-04-1974, chúng tôi liền mướn auto sans chauffeur để sáng sớm hôm sau đi Lourdes.

Đường từ Toulouse đến Lourdes, đi ngang qua thành-phố Pau, trải qua nhiều vùng quang cảnh rất nên thơ. Đó là đường như lối vùng Hautes Pyrénées. Đường quanh co, lên đèo xuống dốc. Hai bên đồi núi chập-chùng. Cảnh vật lúc đó sang xuân, xanh tươi sống động. Hoa cỏ vương lên sau một mùa đông tuyết giá, đua nở tân chớn trời. Những cây lê táo,

diểm hoa trắng rợp trời.

Đầu tháng tư, trời vẫn còn lạnh, Hai bên vệ đường hoa rưng đua nở. Trên lưng đồi xanh ngắt, những đan cicular, lông trắng như bông, di động chậm rãi. Dãy núi Pyrénées hùng-vĩ, vắt ngang nền trời, còn phủ dày tuyết trắng. Đi vào cảnh này khách hành hương có cảm-tưởng như mình lạc lối Đào-Nguyên như hai chàng Lưu-Nguyễn thời xưa.

Trời chưa tối, nhưng quang-cảnh mờ sương. Hơi gió lạnh từ dãy tuyết sơn đưa lại làm cho khách sức nhớ đến câu chuyện của anh hùng Roland mà thi-hào Alfred de Vigny đã diễn tả trong bài Le Cor bất diệt. Tiếng còi tuyệt-vọng của chàng Roland từ Col de Ronceveaux như vọng lại trong không-gian man-máu buồn.

Xin quý ban hãy lắng nghe tiếng còi của Alfred de Vigny để hồi tưởng đến một trang anh-hùng mệnh bạc trong bước đường cũng:

"J'aime le son du cor, le soir, au fond des bois,
"Soit qu'il chante les pleurs de la biche aux abois,
"Ou l'adieu du chasseur que l'écho faible accueille,
"Et que le vent du Nord porte de feuille en feuille.
"Ame des chevaliers, revenez-vous encore?
"Est-ce vous qui parlez avec la voix du cor?
"Ronceveaux 'Ronceveaux' dans ta sombre vallée,
"L'ombre du grand Roland n'est donc pas consolée.
"Dieu 'que le son du cor est triste au fond des bois!"

Tạm dịch:

Tôi ưa nghe trỗi tiếng còi,
Rừng chiều vọng lại mây hối thê-lương.
Còi mang tiếng khóc đau thương,
Con nai nguy khốn tìm đường đào sanh.
Từ xa vọng lại âm thanh,
Thơ săn từ giã rừng xanh trở về.
Gió từ phương Bắc lê-thê,
Reo từng cành lá nặng nề bi ai.
Vong-linh tử-sĩ anh tài,
Còn chăng khí-phách vê đây vẩy-vùng?
Phải chăng người nói trên không?
Tiếng còi vọng lại hòa đồng âm thanh.
Ronceveaux, thung-lũng buồn tanh,
Roland uất hận thôi dành khó nguôi.
Tiếng còi buồn thảm ngâm ngùi,
Rừng chiều tịch-mịch sụt-sùi tâm tư.
oooooooo
ooo

Xe tới Lourdes lúc 16 giờ chiều.
Xe cộ dập-dìu. Khách hành hương trùng-trùng điệp-điệp, đủ màu da sắc tộc, kéo đến trước Thánh-Đường chờ giờ hành lễ đi theo kiệu đến trước động Đức Mẹ xin phép lành.

Hôm ấy là lễ Phục-Sinh, Giáo-Hội tổ-chức tế-lễ ngoài trời rất là trọng thể. Tiếng hát "Chúa sống dậy" vang dội bốn góc trời. Mấy vi-âm kêu gọi tín đồ và khách hành-hương tuân theo mọi nghi-thức. Tiếng hát đồng-nhi vang lên từng chập với âm-thinh trong trẻo vang động cảnh núi đồi.

Đoàn người vô tận đi chậm rãi, trang nghiêm, ngay hàng thẳng lối, tiến về hướng động Đức Mẹ. Đầu đoàn người là các vị Linh-Mục, Tu-Sĩ, Tín-Đô. Theo sau là chúng-sinh bình-hoạn và đau khổ. Muôn người, muôn hình-thức bình-tật, muôn trạng huống đau buồn, muôn hoàn-cảnh khôn-khổ ở trần gian... kẻ nằm xe đẩy, người ngồi xe lăn, kẻ đi xe kéo, người nằm băng ca... họ tiến chậm, miệng lâm-râm khấn vái, chắc ai cũng khẩn khoán cầu xin Đức Mẹ hằng cứu giúp.

Lẫn-lộn trong rừng người hành-hương, chúng tôi tham-dự cuộc lễ với tấm lòng chí thành chí kính, vì chúng tôi tuy không bình thê-xác, nhưng linh hồn cõn mang năng các chứng binh trần. Tôi cảm nhận luồng điện rút mạnh trên bộ đầu, làm cho con người tôi như say sưa ngây-ngất. Tôi mật niệm cầu xin ơn lành Đức Mẹ.

Đoàn người tiến chậm, đi một vòng rất xa mới đến động Đức Mẹ. Tôi ngược lên cao chiêm-ngưỡng tượng TÙ-MÃU dịu-dâng Lân-Mẩn.

Hai bên vách đá thạch-đông treo đầy những nang (béquilles) của người lành bình dể lại.

Một quanh-cảnh thật là thảm-thiết diễn ra trước mắt tôi. Những người khách hành-hương, những tín đồ, đến trước động đã kêu gào khóc-lóc bằng đủ loại ngôn ngữ, dưới chơn Đức Mẹ. Ai cũng bộc lộ ra ngoài tất cả sự đau khổ cùng cực, sự tin-tưởng nhiệt-thành, sự van xin tha-thiết. Miệng lâm-râm, tay chấp lên trán, đầu dập vào đá, lưng mopping sát đất, nước mắt ràn rụa... họ kêu van, họ kêu-le, họ rên-siết, họ cầu xin... vì đau khổ trân-trê...

Trước cảnh-trạng đó, lòng tôi cảm thấy nao-né, cũng giúp lời cầu nguyện, xin cho nhơn-sanh với khô.

Than ôi 'đời là bể khổ' thật mà! Trong khoảng khắc, mưa rơi nhẹ nhè. Tôi cảm thấy dường như nước Cam-Lồ từ Trời rơi xuống, làm cho mát dịu lòng nhơn thê.

Mưa rơi nhẹ nhè mưa rơi, Ông lành chan rưới, Phật-Trời chứng-minh.

Cứu người trần thế bình-tình, Nhẹ-nhàng thê-phách, tâm-linh phục-hồi.

Đức Mẹ ơi! Đức Mẹ ơi!
Các con đón nhận Ông Trời Mẹ ban...

Trong tâm thức tôi bỗng thấy nhẹ

nhang khoan khoai vong cung va tu do
diem cu chuyen rat manh len bo dau.
Toi di mau lai thinh mot chai nuoc
thanh gtoi ve nhah cho đứa cháu gái
dang benn tet.

Trời sắp tối. Sau khi đi một
vòng vieng cảnh, chúng tôi ra xe
trở về Toulouse. Suốt cuộc hành-
trình, tôi cảm thấy lồng lâng-lâng
như mình đã thoát tục. Tôi hỏi Ông
L.Q.S cũng đi với tôi thì Ông cũng
xác nhận là đã tiếp được luồng
thanh-diển thật kỳ-diệu, khó tả nên
lời. Những bạn khác không có tu
theo vô-vi thi chả có để ý gì đến
thanh-diển cả.

Thật là một cuộc hành-hương mầu-
nhiêm, khó quên. Đến bây giờ đã
trải qua mươi năm rồi, mà cảm-giác
của tôi về cuộc hành-hương đó như
còn mới-mẻ, và tôi còn ước nguyên
trở qua Thánh-Địa lần nữa, và được
ở lâu hơn trước là được nhận ơn
lành Đức Mẹ, sau là vieng thăm Bàn-
Đạo Vô-Vi mới mà tôi chưa được quen
biết.

Saigon, ngày 12 tháng 05 năm 1984
Thường-Nhơn Việt-Nam



CẢM NGHĨ CỦA BẠN TU V.N, VỚI NHỮNG LỜI CHA VÀ THẦY TỔ CHỮI MẮNG

(Nhân kỷ ĐHVV kỳ 3 và sau ĐHVV tâm
tâm tương ứng qua một nữ đạo hữu)

Không kể một số ban tu mới, hay
những ban cõn quá nhiều phàm-tâm
tự-ái, những ban tu có trình-dộ đều
rất sung-sướng, phán-khởi, hổ-hởi,
được Đăng Cha Trời và Thầy Tổ Tư
dుa cẩn-thân, dùng roi điển đánh
tới-tấp.

Chúng con xin thanh-tâm quỳ lạy
đa-tạ Cha-Trời và Thầy-Tổ thương-
yêu quá chừng mới dạy-dỗ tân-lực
như vậy. Những ngọn roi mở trí,
quát mạnh phàm tâm, bắn-ngã, giúp
chúng con thức-giác vô-cùng, thúc-
dẩy sự sủa minh hơn trước, vì thời
giờ cận kề rồi. Thực xưa nay ít có
dip được có những lời chửi dạy quý-
báu như thế này. Đúng là 'Thương
cho roi cho vọt, ghét cho ngọt cho
bùi'. Trước nay, Thầy Tám thường
ngot-ngão, diu-hiên quá và điển
Bên-Trên xuống thường vuốt-ve và
khen, nên trong chúng ta cũng còn
lầm ban cõn ủ-lý bê-trể, hoặc sanh
ra ngã-mạn.

Xưa các vị Tổ Thiền dùng nhiều
đuống lối khác nhau để khai mở cho
đê-tử, có vị dùng hoa và mím cưởi,
có vị cầm gậy đập, có vị hé tứt chửi,
có vị dùng hỏa-khi đốt (như Nam-
Hoa-Đé-Quân) v.v... Cõn chúng ta
được đại ân phước được Cha và Thầy
Tổ quát bằng roi điển. Chúng ta
mừng vô-cùng và nhất định chúng ta
sẽ phải tiến đạo và đạt đạo. Con
cái và trò ngoan và khôn phải biết
Ơn Cha và Thầy Tổ răn dạy,

Cá không ăn muỗi cá ướn
Con cãi Cha Mẹ trăm đường con hư.

Nay xin tiếp:

Con ăn roi điển Cha, Thầy
Làm con tiến đạo, trăm phần con nén.

Kính bái,

T/Đ V.N

HƯỚNG VỀ ĐẠI HỘI VÔ VI KỲ BA TẠI PARIS

ĐẠI HỘI VÔ VI KỲ BA sắp khai diễn tại Paris vào đầu tháng bảy dương lịch năm 1984. Thiên-gia cư-sĩ khắp năm châu đang chuẩn bị lên đường đi tham dự Đại-Hội một cách nô nức nhiệt-thành.

Chúng tôi, từ quê hương Việt-Nam, cũng đang phấn-khởi tinh-thần, hướng về Đại-Hội, chung tâm hiệp đức cùng với bạn đạo khắp nơi, cầu nguyện cho nhơn-tâm hiệp cùng Thiên-ý, giúp cho Đại-Hội thành công mỹ-mẫu.

Thiết nghĩ, hôm nay, chúng tôi có được tu-cách này, trình-dô này, để góp tiếng nói thiết-thaq, góp tinh thần hòa-ái cùng với quý bạn trong Đại-Hội Vô-Vi tại Âu-Châu, là nhờ công ơn khai hóa của Đức CAO-HIỀN, ơn dìu-dắt của Thầy VĨ-KIỀN. Trên đường hành đạo đầy cam-go thử-thách, lúc nào chúng tôi cũng tâm-niêm công ơn cao dày của những người khai đường mờ lối, đơn dẹp chông gai, nêu gương dũng-cảm, rồi được quang-minh cho chúng tôi theo chơn nôi gót đến bến bờ giải-thoát.

Hiên nay, trong ý thức giác-ngô, chúng tôi đã cương-quyết lánh bê' khở', xa giả tạm, rời ảo-ánh để' đi đến Chơn-Lý trưởng tồn bất diệt. Trên cuộc hành hương này, chúng ta đều là Huynh-Đê, là ban đồng hành, cùng theo hướng một Thầy một Tổ, cùng về đến Một Cõi, Một Cha. Chẳng biết nói gì hơn khi nhớ ơn Thầy-Tổ, khi dâng quà lên CHA, chúng tôi xin tạm mượn ý nghĩa trong bài kinh câu nguyện, và bài chúc tung sau đây:

1.- KINH CẦU NGUYÊN

Chúng con thấy là con THƯỢNG-ĐẾ
Nguyện thân này trọn đế' thờ CHA.
Hiệp nhau nâng đỡ Đạo nhà
Sắt dinh là chí, trung hòa là tâm.
Nguyện giải mối lac-lầm phân rẽ
Đem Anh Em bốn bê' cộng hòa
Trọn thờ mối Đạo, thờ CHA
Trọn thờ mối Đạo cộng-hòa toàn linh.
Chúng con nguyện hy-sinh tử kỷ
Gìn một lòng chung thủy cùng nhau
Bắt tay kết chặt, tâm bão
Thuận dây hồi bôn, hợp màu thiên-nhiên.
Lý vốn một, Đạo nguyên một thê'
Thái Tình-Thương lắp bê' tang-thương.
Trời xanh bảy ức năm trường
Đưa dây tuyệt khố' giải đương mê tân.
Chúng con nguyện nén thân con thảo
Gìn một lòng vẹn đạo Em ngoan
Nguyện làm Anh xứng diu-dango
Con đương tai-tao lên đàng vinh-sanh.

II.- BÀI CHUC TUNG

Chung con thay, cùng chung một Đạo,
Nhờ ớn Thầy chỉ bảo dạy khuyên,
Vô-Vi Pháp-Lý khai thiền,
Tô-Sư gieo giống CAO-HIỀN thế-gian.
Kê từ lúc mồ màn Pháp-Lý,
Thầy VI-KIỀN quyết chí thực hành,
Đại-hùng đang bắc đàm Anh,
Xả thân cầu Đạo, thúc hành phép tu.
Nay đến Hội Sí-Nhu góp mặt,
Néo văn-minh kết chặt tâm tinh,
Sứa đời nên đạo đẹp xinh,
Tự minh thực-hiện hoa-bình nội tâm.
Hạt Pháp-Lý này mầm tuổi tốt,
Đuồng Vô-Vi thâu suốt nguyên can,
Lưỡng-tri cùng với lưỡng-năng,
Lưỡng-tâm nhón loai lẽ hăng sáng soi.
Khắp Năm-Châu một nội một giông,
Giông Nhơn-Hoàng mồ rồng thế-gian,
Thờ CHA THƯƠNG-ĐÊ NGỌC-HOÀNG,
Là thờ gốc ĐẠI LINH-QUANG nhiệm mâu.
Nhòn Đại-Hội bắt câu Pháp-Lý,
Chúng con đều suy nghĩ sâu xa,
Trên thờ đức ME, công CHA,
Dưới ớn Thầy Tổ thiết-tha muôn ngàn.
Ở Tiên-Phật dần dần chỉ lối,
Ở Đất-Trời nhuân gội sông chung,
Vô Vi là chỗ vô cùng,
Chung con xây nhịp Đại-Đông Tân-Dân.

ooo
o

Nhờ ớn Thầy Tổ muôn phân,
Mừng ngày Đại-Hội tinh-thần vè-vang

Sàigon, ngày 04 tháng 05 năm 1984

Tiểu Đề Thủ-Sinh.

KINH LAY CHA

NHÓN NGAY ĐẠI-HỘI VÔ VI TẠI PARÍS

Nghe tin Đại-Hội Vô-Vi,
Thiên-gia, cù-si, xiết chí vui mừng.
Khắp nơi vè-don hội xuân,
Đem quà Hiếu-Thảo kính mừng CHA chung.

ooo
o

Kính lay CHA chín tưng cao cả,

Chúng lồng con trân hạ nhô thủồng,
Ngân nǎm lạc bến vô-thưởng,
Nghe CHA giáng thế dân đương con thỏ.
Con VIỆT-NAM đang mờ THANH-ĐỨC,
Cung Nǎm-Châu gǎng sức tu hánh,
Biêu-dương ý chí nhiệt-thanh,
Đường Tiên, néo Phật, sang danh sỉ-hiên.

Kinh lay CHA, ân thiên ban rải,
Độ sanh-linh súa cải lồng tā,
Anh-Em bôn biển một nhā,
Tinh-thưởng một gốc lá CHA ĐẠI-TÚ.
Nguồn CHÓN-LÝ CHÓN-NHƯ một giông,
Khắp Nǎm-Châu mờ rộng Đại-Đồng,
Cỗi đời tam có rồi không,
Cỗi Tiên nhà Phật mênh-mông, muôn đổi.
Kinh lay CHA tất với bē khô,
Đưa chúng con về chô an-nhàn,
Chúng con là Tiểu-Linh-Quang,
Thưởng Cha, nhô Mẹ, hai hāng lè rời.
Pháp Vô-Vi súa đổi trong sạch,
Quyết trao đổi, tư-cách Chón-Nhơn,
Nhơ ớn Thây-Tô tung cỏn,
Công CHA, nghĩa Mẹ là ớn vōi cung.
Hội Vô Vi đồng lồng dáng lê,
Kính mừng CHA hạ thê độ đổi,
Chúng con gấp dịp gấp thói,
Một lồng thô kính CHA-TRỐI vō-biên.

Saigon, ngày 05 tháng 05 năm 1984 (Thưởng Nhơn).

MỘT GIẤC MƠ TIỀN HƯỚNG VỀ ĐẠI HỘI

Đêm qua mơ thấy lên Tiên,
Lưng trời cánh hac tách miến trần gian,
Trên cao nhìn xuống mờ-màng,
Giết minh trông thấy hào-quang chói lòa.
Paris ẩn hiện xa xa,
Thiên thần bay lượn lâ-dâ khắp nơi.
Cánh sao vui đẹp tuyêt vời,
Hồi ra mới biết Hội Người Vô Vi,
 Kỳ Ba Đại-Hội Paris
Thiên-gia khắp chốn vê thi đúc tài.
 Xem qua cho biết những ai?
Hảo-quang muôn trướng Đức Ngài VĨ-KIÊN.
 Trâm ngâm trong cỗi Tinh-Thiên,
Tâm hòa Pháp-Giải cứu miến trầm luân.
 Thanh-Quang siêu-diệu chín từng.
Phật Tiên Thần Thánh dự phần cứu nhơn;
 Trên cao THƯỢNG-ĐỀ ban ơn,
Điển lãnh cảm ứng nghe đón vō-vi.
 Thiên-gia cư-sĩ hội vê,
Ngân muôn triêu ức trọn bê kinh tin.
 Hồ sen muôn đáo đep xinh,

Dựa nhau nở rộ vươn mình nắng mai.
 Tiên nương nhẹ-nhón gótt hời,
 Tiên-Đông thư thái hát bài chơn-không.
 Nhạc Tiên rung động cõi lồng,
 Bồ-đào cúc-tửu cội tòng thảnh-thơi.
 Bóng đâu tiếng hạc vang trời,
 Tỉnh ra mới biết đang ngồi công-phu.
 Hướng về Đại-Hội nguyên cầu,
 Hòa-Binh, Hạnh-Phúc đẹp màu Tân-Dân.
 Năm-Châu hòa-hiệp tinh-thần,
 Xây nền Thánh-Đức cõi trần vê-vang.
 Cầu xin THÁI-CỰC THANH-HOÀNG
 Qui Tam, hiệp Ngũ, mở màn Thượng-Ngươn.
 Cầu xin các bậc nguyên-nhơn,
 Trở về nguồn cội phục hồn tánh linh.
 Cầu xin Tiên Phát rộng tinh,
 Chèo thuyền Bát-Nhã độ sinh muôn loài.
 Chúc cầu Đại-Hội hoát khai,
 Người người cảm kích nhận bài vô-vi.
 Đồng tu đồng tiên phen này,
 Siêu phàm thoát tục theo Thầy đăng Tiên.

Saigon, ngày 10 tháng 05 năm 1984

Tiểu-Muội M/M...



CÔNG HIỆU PHI THƯỜNG CỦA Pháp-Lý Vô-Vi

Tôi là người quyết tâm tâm Đạo giải-thoát. Sau khi nghiên cứu và thực-hành nhiều Pháp-Môn không đạt được hiệu-quả, tôi mới tâm đến thọ Pháp với Ông Tám và Ông Tư.

Qua nhiều năm thực-nghiệm Pháp-Lý Vô-Vi, tôi mới nhận được lần hồi sự công-hiệu của Pháp.

Dựa trên kinh-nghiêm riêng của bản thân, tôi nhận thấy Pháp-Lý Vô-Vi giúp tôi đạt được kết-quả nhỏ-nhoi về 3 phương diện sau đây:

- sức khỏe
- tinh-thần
- đạo-pháp

1.- về sức khỏe:

Trước kia, trong mình tôi mang nhiều chứng bệnh, cho nên sức khỏe của tôi kém lắm. Những chứng: thận suy, phổi yếu, thần-kinh bất ổn, mắt ngứa, đau lưng, đái đêm... làm cho con người tôi lúc nào cũng nhu-nhuốc, mất thăng-bằng, cho nên thiếu ý-chí, kém nghị-lực, và dưỡng như xác thân tôi là một cây bệnh, lúc nào cũng chực làm khổ cho tôi và làm phiền cho gia-dinh tôi.

Khi tôi áp dụng phép thiền, tôi nhằm vào mục-đích đem lại cho bản thân mình sức-khỏe và tinh-thần để lập lại thăng-bằng cho đời sống.

Tôi chiêm-nghiệm sự công-hiệu của Pháp như sau:

a.- Phép soi hồn:

- Bit hai tai: Tinh
- Nhấm hai mắt: Thần
- Ngâm miêng: Khí

Cái phép này giúp cho tôi phục qui Tam-Bửu, đem ánh-sáng Tinh-Khí-Thần soi rọi tâm-hồn

- Bit tai là giữ cho Tinh không lọt ra ngoài

- Nhấm mắt là hội thân, là hồi-quang vào lư nội (Lư hương sá nhiệt)

- Ngâm miêng, răng kê răng là giữ không cho hao khi.

Ba món Tinh-Khí-Thần chuyên ngược vào trong thành Tam-Bửu. Nhờ giữ được 3 món báu này mà tinh-thần được ổn-định, linh hồn được sáng-suốt.

Soi hồn được một thời-gian khá lâu, tôi mới ý thức được răng linh-hồn là điểm Linh-Quang của Trời ban cho con người, hầu hết đều bị tǎn-mát trong một cơ thể động-loạn. Nay có phương-pháp, tôi gom nó lại, cho nó hồn-nguyên trọn đầy sáng-suốt, từ đó cái bẩn-thể của tôi có ánh đèn soi sáng trở nên vui-tươi lành-mạnh.

Tôi cho răng:

Soi hồn là:

- hội Tam-Bửu thành diển-quang, đem ánh-sáng trở lại cho linh-hồn

- đuối bóng tôi trong ý-thức, trong tư-tưởng, đem sự thanh khiết, sự trong trắng cho linh hồn.

Khi tâm hồn mình được soi sáng, mình sẽ nhận thấy những căn bệnh của thể-xác, nhưng trọng-trước của tánh tinh, từ đó mình mới siêng-nắng giải bình, giải trước, giải khổ đem lại sự an vui khỏe mạnh cho chính mình (une âme saine dans un corps sain)

Soi hồn là:

- làm cho linh hồn minh sáng, thanh, nhẹ, không còn bị bế tắc hay bịt-nghẹt trong bẩn-thể nữa.

Nhờ công-phu soi hồn mà tôi ý thức được răng cuộc sống của linh hồn là phải nhẹ-nhàng, sáng suốt, trong-sạch, thanh-bại rông-rãi và linh-hoạt, những điều-kiện tối-cân để đạt được thanh-tịnh vô-vi, đi đến nguồn lành cội phúc.

Soi hồn là:

- tu ngay cái linh-hồn, sửa ngay cái chủ-chốt trong bẩn-thể. Hè đem linh-hồn trở lại trạng-thái bình-an vô-sự, an-vui tự tại, thi mới đạt lại chủ-quyền trong bẩn-thể, không bị lục-căn lục-trần chi phối khuây động nữa.

Linh hồn không còn mê trân cảnh, thì đời sống của con người trở nên nhẹ-nhàng hanh-phúc, bất cứ là ở trong hoàn-cảnh nào. Đó là một cuộc sống thuận Thiên an Mệnh.

Ngoài ra, theo khoa-học đời nay, người ta còn chứng-nghiêm được răng bộ óc của con người là bộ chỉ-huy của bẩn-thể, có 14 tỷ tế-bào (neurones), ví như 14 tỷ bóng đèn điện-tử để làm cho đầu óc con người được thông-minh sáng-lang. Những tế-bào đó lúc con người mới sanh thi còn mồi-mẻ nguyên-vẹn. Lần lần con người lớn lên, phát dục, nhiễm trân, si mê động-loan quá lẽ cho nên những bóng đèn-tử đó bị chết dần, cho đến lúc già thì tàn lun hầu hết. Lúc đó con người trở nên mờ-mịt tối-tăm, có khi ngây-ngô khờ dại như người mất hồn.

Những bức chơn tu, biêt bảo tồn Tam-Bửu, biêt tinh-dưỡng tinh-thần, thì chẳng những tế bào não bộ không bị suy-kiệt mà còn rực sáng diển-quang thành ra ánh hào-quang, trở nên bức chánh-giác.

Người tu theo Pháp-Lý Vô-Vi, làm

phép soi hồn, tức là làm cho hội tu và tăng-cường điện-lực của bản-thể, cải-tử hôi-sinh cho óc não, phát-huy sự sáng-suốt của tâm-hồn, nhiên hâu Chủ-Nhơn-Ông mới giác-ngộ nhiệm

vụ và quyền-năng, nǎm lai chủ-quyền cai-quản bản-thể Tiêu-Thiên-Địa của mình.

Nếu hành-giả làm phép soi hồn cho nghiêm-chỉnh đúng-dắn thì sẽ tìm lại được sự bình-an, sự sáng-suốt, sự thanh-nhé, sự thăng-băng cho bản-thể, những điều-kiện thiết-yếu để tạo một đời sống đạo đức.

b.- Pháp-Luân Thường-Chuyển:

Lúc tôi mới bắt đầu hành pháp, tôi chuyển Pháp-Luân không được. Ngực bị ngăn túc, hơi thở ngắn, hay đứt đoạn và không thông. Tôi đem hết ý thức để học hỏi với Ông Tám, nhưng hít thở mãi mà không có công-hiệu gì cả. Tôi tự biết tôi hành pháp sai, nhưng chẳng biết lý do vì sao?

Sau nhiều năm suy nghĩ tôi mới tìm ra căn bệnh của tôi. Tôi tự hỏi vì sao chuyển Pháp-Luân không được? Trong ý thức của tôi nó đáp rằng:

- Vì sanh dục quá độ, làm hao mát hết Tam-Bửu, mà nhút là hao mát hết Nguyên-Khi đi rồi.

À, ra thì như thế!

Tôi tự tìm hiểu, trong thân-thể con người có Ngũ-Khi là: Mộc-Khi, Kim-Khi, Hỏa-Khi, Thô-Khi và Thủy-Khi. Ngũ-Khi này vẫn-chuyển trong châu thân bảo-tồn sự sống cho con người.

Biểu-dương cho sự sống, cụ thể hơn hết là Hơi Thở. Có thở mới co sống. Không thở túc là chết. Như vậy, hơi thở là điều quan-trọng nhất cho đời sống của con người.

Trong Ngũ-Khi, có Kim-Khi hay là Phế-Khi và Thủy-Khi hay là Thần-Khi là liên-quan đến bộ máy thở của con người.

Kim-Khi hay là Phế-Khi: là hơi thở hậu-thiên, thở bằng phổi nghĩa là hơi thở có ra có vào, gọi là hô-hấp.

Thủy-Khi hay là Thần-Khi: là hơi thở tiên-thiên, hơi thở không ra không vào, gọi là nguyên-khi.

Nói rõ hơn, lúc còn ở trong bụng mẹ, miệng mũi chưa khai thai-nhi thở bằng gì? Nó thở bằng thai-túc, hay là chơn-túc, hay là khi tiên-thiên, tức là nguyên-khi đó.

Đến lúc hài nhi ra chào đời, người ta móc miệng, cắt rún cho nó, tức là đem nó ra trần, thì bắt đầu từ đó nó bắt đầu thở bằng phàm-túc, nghĩa là hơi thở có ra có vào nhờ máy hô-hấp chuyển động. Hơi thở đó là hơi thở hậu-thiên.

Tuy nhiên, lúc đó khí tiên-thiên không mất, vẫn còn đầy đủ nhưng chỉ phục tai thận để nạp khí mà thôi. Cho nên nói bộ máy hô-hấp đem hơi thở vào châu thân, đó là nhiệm-vụ của 2 cơ-quan: Phế trung khi, Thận nạp khí.

Con người thở dài và thông là nhờ Thần-Khi (nguyên-khi) đầy đủ, không bị hao hớt. Người bị bệnh suyễn là vì Thần-Khi suy kiệt cho nên không nạp khí mạnh mẽ, bộ máy hô-hấp thiếu năng lực chuyển động.

Lúc con người còn bé, chưa biết sanh dục thì Thần-Khi còn đầy đủ. Nhưng lần-lần lớn lên, phát dục, nguyên-tinh tâu-lâu nguyên-khi cũng hao lầm. Tuổi càng lớn lên, sanh dục càng nhiều thì thần-khi, nguyên-khi hay chơn túc bị suy-kiệt, hơi thở yếu dần, thở không dài, không thông, từ đó sanh ra đủ thứ bệnh hoạn, trong tánh tình, trong cơ thể.

Bây giờ tôi mới sực tỉnh ra rằng: chuyển Pháp-Luân không được là vì thần khí đã suy kiệt. Vậy muốn chuyển Pháp-Luân cho tốt thì phải làm sao?

- Phải bảo tinh, dưỡng khí, tồn thần, hay là đặc-biệt hơn hết là phải tồn-dưỡng ngươn-khí, dùng làm cho hao tán thận-khí. Nếu thận-khí suy kiệt rồi thì Pháp-Luân

không chuyển nữa. Nếu có hít thở cho mây, bất quá thì cũng như tập thể thao vậy thôi không thể nào khai thông bả-thể' cho được. Cho nên bảo 'hít đầy rúng, đầy ngực, tung lên bộ đầu' tức là thận-khí hay là ngươn-khí, phục hồi đầy bụng, đầy ngực rồi tung lên bộ đầu.

Ông Tám dạy làm phép 'Chiếu-Minh' tức là phục ngươn-khí để chuyển Pháp-Luân cho thông đó.

Trời-Đất chuyển Pháp-Luân ban rải hạo-nhiên chi khí mà sanh hóa dưỡng dục muôn loài. Trời-Đất co thở và cỏ sống, mới ban hơi thở và sự sống cho muôn loài. Đó là sự hăng thở và hăng sống.

Con người cũng học theo Trời-Đất, chuyển Pháp-Luân để nối tiếp hơi thở và sự sống vào sự hăng thở và sự hăng sống của Tao-Hóa, thì mới mong đạt được Thiên-Đạo.

Tôi ngũ ý được cái diệu-dung của phép soi-hồn, và Pháp-Luân thường-chuyển mà công-phu thiền-định của tôi được hiệu-nghiêm.

Nhờ trong nhiều năm bền chí nhẫn-nại mà tôi nhận-thức được sự công-hiệu phi-thường của pháp-Lý Vô-Vi, đã giúp cho tôi cách-mạng bả-thân, sửa đổi cuộc đời từ hư hén trở nên lành-mạnh, từ đó tôi mới nhận thấy cuộc sống của mình có ý nghĩa, cuộc đời của mình có lợi-ích.

Tóm lại, trong nhiều năm tu-luyện tôi chỉ đạt được kết-quả rất ít-oi là:

- đạt được sức khỏe

- nhờ đạt được sức khỏe mà giải hết những chứng bệnh của bả-thể và của tâm-tánh, phục-hồi được tinh-thần sáng-suốt, vững vàng, an định.

- có sức khỏe, có tinh-thần, tôi mới lần-lần đi lần vào lãnh-vực của tâm-linh mà học hỏi về Đạo-Pháp.

Với bài này, tôi không có ý khoe-khoang thành-tích ân-chứng của cá-nhơn minh, song chỉ muốn lưu ý mọi người về sự công-hiệu phi thường của Pháp-Lý Vô-Vi, một phương pháp tuyệt-diệu giúp cho người tu hành đạt được nguồn lành cội phúc.

Saigon ngày 10 tháng 06 năm 1984

Con Rùa Vô-Vi Việt-Nam.



THIẾT THỰC TU HÀNH

1. Lời tường thuật của bác Nguyễn Thị Ngọc Mai (Toulouse - Pháp)

Tôi năm nay cũng đã hơn sáu chục tuổi, năm 1967 tôi bị đau tim phải sang Pháp để giải phẫu, được hai năm tôi khỏe mạnh, đến năm thứ ba bệnh tim lại bắt đầu tái phát, tôi bị đau mươi năm triền miên. Tôi ở Pháp vẫn tụng kinh, niêm Phật (tôi qui y Phật từ năm 14 tuổi) mặc dù đau yếu. Đến năm 1979 tôi tụng kinh và đánh lễ Phật xong, tôi tự hỏi: Tại sao tôi tu đã lâu năm mà không thấy tiến gì cả! Mà đọc kinh hàng ngày cũng không hiểu nghĩa ở sách kinh! Ở Toulouse khi ấy chưa có một ngôi chùa nào và cũng không có một vị minh sư nào để tôi tìm thầy học đạo! Cho đến một hôm tôi đi mua hàng ở tiệm Chonko, thì ông chủ tiệm giới thiệu tôi với ông bà Trịnh quang Thắng! Tôi hỏi thăm và được biết ông Thắng tu theo PHÁP LÝ VÔ VI KHOA HỌC HUYỀN BÍ PHẬT PHÁP, tôi mừng lắm và nhờ ông chỉ cho tôi cách thức tu học. Hai tuần sau thi đạo hữu Thắng và cô Nam Mai có đến nhà tôi và chỉ tôi mật niêm và ba pháp Soi Hồn, Pháp luân Thủ Đường Chuyển và Thiền Định! Tôi bắt đầu tập mật niêm và ba pháp cho thật thuộc rồi mới nghỉ! Tôi chờ đến đêm vào giờ Tý, tôi bắt đầu mật niêm và hành ba pháp rồi ngồi thiền, hồi đầu đờ 20 phút, rồi tiếp tục những ngày sau hành đều đặn, tôi chia thi giờ, cứ đến giờ thì tôi hành:

- Sáng dậy, tôi làm pháp luân Chiếu minh, sau đó đứng xuống đất tập Trợ Pháp Luân 15 phút, xong uống nhiều nước lă, nửa giờ sau mới dùng điểm tâm!

- Trước 12 giờ trưa, thở Pháp luân Thủ Đường Chuyển, sau đó mật niêm trước khi ăn. Dũng cơm trưa xong tôi niệm lối chữ Bát Nhã để độ cho vạn linh được thăng hoa tiên hóa!

- 15 giờ làm Soi Hồn, Pháp luân Thủ Đường Chuyển và Niêm Phật

- 18 giờ làm Mật Niêm Bát Chánh

- Những khi rảnh rồi tôi nghe băng Đức Thầy giảng, đọc kinh sách Vô Vi

- 20 giờ dung cõm chiêu

- 22 giờ tập Trợ Pháp luân

Phần nhiều tôi đan hay khâu, luôn luôn niêm Phật, đọc sách cho đến trước giờ Tý 15 phút, đi ra rửa mặt chải đầu, mặc áo rộng, ngồi thiền đúng giờ Tý! Trước khi đi ngủ lên giường làm Pháp Luân Chiếu Minh xong là ngủ giấc an lành cho đến sáng.

Cứ như thế tôi tiếp tục rất đều đặn, không bỏ một ngày nào (trừ một ngày bị mổ tim họ đánh thuốc mê, nhưng khi mét hay đau có đôi khi tôi day thiền hơi muộn một chút độ nửa giờ hay một giờ thôi).

Đến bây giờ tôi thiền cũng đã được hơn 5 năm rồi, tôi hành đều đặn như vậy thì Ôn Trên cũng thường tôi, cho tôi tu hành được tiến đều đẽ! Ngoài việc luyện đạo, tu tâm sửa tính nay mai một chút thì dần dần sửa được những tánh hư tật xấu, tâm không lo âu phiền muộn như trước! Tôi tập vun bồi ý chí, hướng thượng, thường niệm, vô biệt niêm, tâm mở rộng, không eo hẹp, chăm lâm những điều lành, từ thiện, thương yêu và tha thứ! Không sơ sệt, hi sinh, can đảm và chịu đựng, kiên nhẫn, không nản chí! Tôi chăm nghe băng của Đức Thầy giảng, nhiều khi nghe đi nghe lại rất nhiều lần! Khi trước tôi có nhiều tánh hư tật xấu, cũng do sự đau ôm mà sinh ra, hay nóng giận, buồn phiền! Bây giờ tôi đã tự sửa tôi cũng đỡ nhiều lắm, không như trước nữa! Vì vậy nên những bệnh nan y dần dần tiêu tan hết! Nhất là bình tim của tôi! Tôi bị giải phẫu hết 4 lần: giải phẫu tim, giải phẫu hạch ở cổ bên trái, tai nan xe hơi đúng gãy xương ống chân phải giải phẫu cho thanh kim khí vào trong xương ống chân rồi bắt đanh vít vào xương hông, giải phẫu bệnh tumeur villeuse (có cục thịt trong hậu môn, có thể gây ung thư nên phải giải phẫu ngay! Bình tim phải làm choc électrique hết 5 lần tổng cộng là chín lần đánh thuốc mê, vì vậy nên trước kia trí não hay quên không được minh

mẫn!

Hơn năm năm tu học đều đặn, bây giờ cảm ơn Trời Phật và Đức Thầy đã ban phước lành cho tôi được thân tâm an lạc, thay đổi sắc tướng rất nhiều, da dẻ hồng hào, mặt mũi tươi tinh, tính nết ôn hòa không như trước! Tôi vẫn kiểm điểm tôi hàng ngày, có khi sơ ý lầm lỗi thì tôi thiền và xin ơn Trên tha tội cho tôi, tôi xin cải hồi ăn năn! Trước kia tôi đã bị phạt mà tôi không hay! Những bình hoan là do tôi làm sai quấy từ tiền kiếp, nên kiếp này phải trả quả nghiệp thân quá nặng như vậy! Tôi vẫn thấy tôi còn nhiều điều lầm lỗi, còn ngu dốt rất nhiều, việc đời và việc đạo! Cho nên ngày đêm cố gắng tu sửa! Hàng ngày làm bếp, tôi nhặt những mẩu bánh mì, rau khoai carotte cái gì có thể ăn được tôi cho những người nuôi súc vật và những thứ giầy bao vở hộp trưng cho các người bán rau ngoài chợ, điện nước tôi rất cẩn kiêm, mỗi thứ lā của càn khôn vũ trụ, nên tôi không dám phí phạm!

Tôi suy nghĩ, cảm nhận thấy sự tu lâu hay mau là do ở hành giả, từ tiền kiếp, nghiệp quả tốt hay xấu, tôi năng hay nhẹ, mà ảnh hưởng đến kiếp này! Sự tiến hóa không phải tu lâu hay mới tu! Phải do hành giả quyết chí thực hành đều đặn, bền bỉ, kiên nhẫn, tôi khắc nhất định bên trên Trời Phật giúp cho tiến hóa rất mau! Điều cần nhất là tâm thành, lúc nào cũng hướng thượng! Tuy vậy cũng còn do ở tâm hành giả thanh tịnh hay động loạn, nghiệp lực thu hút mà chưa có thể dứt khoát được!

Sự ăn chay tôi thấy là một sự cần thiết: 1) tránh được nghiệp sát sinh, 2) thanh đạm, đỡ được trược điên ở trong bản thể mình, 3) tránh được rất nhiều về bệnh tiêu hóa, và các chứng bệnh khác!

Tôi mấy năm đầu chưa ăn chay vì có bệnh tim, hai nữa đã đau ốm 10 năm bác sĩ khuyên không nên ăn

chay! Phải ăn ít nhất 3 lần thịt mỗi tuần! Tôi về tuần đầu ăn hai lần thịt, tuần thứ hai một lần, tuần thứ ba cõn một lần, tuần thứ tư tôi bỏ hẳn! Sau đó tiếp tục ăn nhưng vẫn dùng hành nước mắm, sau tôi giảm bớt dần, rồi tôi bỏ hẳn! Sau đó ba tháng, tôi thử máu để xem các chất trong bản thể tôi có thiếu không! Khi đó thử thì kết quả tốt đều hòa, tôi thấy tôi mạnh khỏe nhẹ nhàng. Bây giờ cứ 6 tháng tôi lại thử máu một lần, tôi thấy tốt lắm, cân lúc nào cũng 50 kí, ăn ngủ đều hòa, mạnh khỏe!

Năm thứ hai, tôi được may mắn nghe băng thầy giảng và đọc sách của Đức Ông Tư, có nhắc lā mỗi hành giả phải tự tìm hiểu xem: **TÔI LÀ AI? Ở ĐÂU ĐẾN ĐÂY? CHẾT RỒI SẼ ĐI VỀ ĐÂU?** Tôi thiền và tôi hỏi mô ni châu của tôi trong khi thiền, thì đêm thứ ba tôi tìm ra câu trả lời và từ đó tôi biết tôi là ai, ở đâu đến và chết sẽ đi về đâu!

Ba câu hỏi trên lā Bên Trên mở đề thi sơ khởi cho hành giả, sau khi tìm được thì tìm thấy Chân Lý và cứ mở lān cho tôi được thấy tiến triển trong sự tu học của tôi! Khi nghe băng Đức Thầy Tám giảng tôi hiểu rõ những gì Thầy đã chỉ giáo cho tôi, và trước khi cho bài thi thì đều có giảng! Tôi đã nghe những khi nhận được băng! Thi gặp bài thi có nhiêu lần tôi đã biết đề phòng thì đều được kết quả tốt! Trừ khi chưa kịp nghe thì rớt và sẽ học để phòng trường hợp xảy ra tương tự như việc gì đã xảy ra lần trước!

Còn về những ân chứng mà tôi đã tu học được hơn năm năm có nhiều và thứ tự, lān lượt trong sự tu học. Sự huyền bí Phật Pháp xin miễn kể; ai tu thì người ấy biết riêng thôi!

Năm đầu tiên tôi hành đạo một mình, thỉnh thoảng có điều gì thắc mắc, tôi lại hỏi đạo hữu Trịnh quang Thắng, để tìm hiểu và học hỏi! Năm thứ hai Đức Thầy Tám có đến Toulouse, tôi có mời Thầy đến

tư gia của tôi, chỉ được giáp kiến Thầy độ nửa tiếng đồng hồ hay một tiếng để tôi đánh lě Thầy và Thầy đã điểm đạo cho tôi! Năm thứ ba cũng như năm trước! Năm thứ tư, tôi cũng kính mời Thầy và các bạn đạo tháp tùng theo Thầy đến dūng trā, Thầy đã điểm đạo cho tôi và tôi được vào điển giới! Sau đó tôi cứ tiếp tục tu hành đều và tiến triển!

Sự tu học của tôi đã theo cái hình tam giác trong sách "Phép Xuất Hồn" của Đức ông Tư đã vẽ, cuộc hành hương của tôi đã theo đúng như hình vẽ, tiếp tục tu hành để trở về nguồn cội! Tôi viết đến đây, xin phép quý vị dừng bút và kính chúc quý đạo hữu bốn phương tu hành mau dắc đạo, thân tâm an lạc! Tôi thành thật cảm ơn Đức Thượng Đế, cảm ơn các chư Mẫu, cảm ơn các chư Phật, cảm ơn Đức ông Tư Cao Hiền Bồ Tát, cảm ơn Đức Tôn sư Lương Sĩ Hăng, cảm ơn đạo hữu Trịnh quang Thắng!

Kính bá! Nguyễn Thị Ngọc Mai

- Lời tường thuật của Hứa Ngọc Hùng (Việt-Nam)

Tôi là Hứa Ngọc Hùng, tuổi Thìn 32, cách đây năm năm về trước (1978), tôi bắt đầu tập theo Pháp Môn mà tôi cho là để giải buồn, giải quyết vấn đề tâm tư phiền não, chứ tôi không nghĩ là tu hành gì cả, lúc bấy giờ tôi có linh cảm là: Tôi sắp và đang làm một chuyện để xây dựng, cải tiến lại đời tôi. Theo phản xạ tự nhiên, tôi không muốn làm chuyện gì trái với lương tâm mà lương tâm của tôi bị rung động nhiều nhất là thấy người ta khổ, tôi nghe khổ lây, thấy người hành khất tàn tật, tôi cũng buồn theo họ, sự thật thì bản thân tôi không mấy gì đặc sắc cho lắm đối với những cảnh khổ trên!

Ở nhà tôi buồn khổ cho tôi, có dịp ra đường thấy những cảnh của Người, tôi buồn bã với họ! Lúc bấy giờ dưới mặt tôi, toàn là những chuyện khổ, tôi đã buồn nản chán

ngán quá nhiều! Thế là theo phản ứng tự nhiên của cung sẽ biến tất thông! Với 26 tuổi đời đầy thất vọng để cho tôi được vững vǎng từng bước vào Đường Đạo!

Bước đầu tôi ngồi công phu được 45 phút, thấy được ánh sáng chói chang trước mắt ngay đêm đầu tiên, rồi thêm được nhiều ân chứng kế tiếp như bao nhiêu bạn đạo khác: mát bô đầu, cảm thấy thoải mái trong lúc ngồi công phu! Bên cạnh những động loạn, phiền não của sinh hoạt hàng ngày, tôi cần có cảm tưởng chắc chắn: Tôi đang đón cho tôi một chỗ ở, một sự nghiệp vào lúc tôi mãn kiếp lâm người!

Trong gần 6 năm hành thiền theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, tôi được biết và tin rõ hơn, nhờ vào việc tu tập mà tôi đã tự tạo: nhiều nhu cầu chờ đợi tôi hơn nữa, từ chuyên gia đình cho đến bản thân, tôi thấy rõ hơn khoảng cách từ cái khắc khe và cái sung mãn của đời! Và cũng từ đó tôi tự hiểu: Khắc khe là sự Trừng phạt, sung mãn là món quà của Thượng-Đế! Nhưng mà tất cả đều là bài học của Ngài dành cho chúng sinh, chuyện tu hành theo tôi nghĩ cũng giống như chuyện đời, phải tự lực cánh sinh, có phần phước đi mây mả hưởng thụ mãi rồi cũng hết! Nguy hiểm hơn nếu không biết sáng tạo vun bồi Phước Đức thêm nữa, tất nhiên phải đi đến lúc thoái bộ và được Trừng Phạt!

Tiếp tục hành trình tu luyện, tôi được trả nghiệp bằng bệnh tật, cũng nhờ cảm giác đau đớn của cơn bệnh, mà tôi càng thương mến nhiều hơn với tất cả, dù tham sân si trân trước vẫn còn. Giá trị của cái bệnh đổi với tôi bây giờ là dứt khoát tiên lên, để khỏi phải trầm luân lại nữa, vì sợ luôn hối mà tôi biết cương quyết nghiêm chỉnh giữ đúng tư cách, tác phong của người tu vào lúc ha ngươn mặt kiếp này khi mà Trời Giáng Đô!

Và vinh quang hơn nữa là tôi được sinh ra và lớn lên ở Thánh Địa, sự mồi mòn của Cha đã làm đau lòng tôi, Nước Mắt của Thầy đã tao thêm nghị lực cho tôi, tôi phải tu sửa nhiều hơn nữa trước những giúp đỡ của bạn đạo ở hải ngoại, những ân nhân thôi thúc, dục giả lòng tôi, tôi phải làm gì để tưởng xứng lại món nợ vật chất! Trưởng chay và hành thiền, tạo ra nhiều duyên lành hơn nữa bên cạnh đầy dãy sự đói động loạn, mệt mỏi như đói tôi bây giờ, chỉ còn biết ôm áp giữ gìn lời khuyên dạy của Cha, của Thầy, tôi càng cố gắng tu tập để được tiến hóa, để có đủ khả năng đền đáp!

Cũng qua thời gian hành thiền, tôi nhận thức rõ hơn về sự thương yêu, việc Giáo dục của Trời Phật hướng về chúng sanh! Phản tôi vì trước đây không thấu hiểu nên thương cho mình là vô Phẫn, kém Phước! Ngày nay tôi đã hiểu ra, thấy tư tưởng của mình đã được đổi thay và vươn lên, tôi đã chấp nhận và mang những lời Giáo Huân của Bề Trên làm ánh sáng soi rọi vào tâm tư tôi đen phiền não của tôi! Càng tu tập tức là càng được soi sáng: Bây giờ đây khi tôi nghe lòng vui lên và tự biết mình là học viên của cần khôn vũ trụ, có bốn phận đóng góp với nhân quần xã hội bằng Tình thương và Đạo đức! Ma muôn có Tình thương và Đạo Đức chơn chánh tức là phải có Bi, Tri, Dũng thực sự! Để giúp tôi có được sự dũng mãnh và chịu đựng được! Bề Trên đã ban cho tôi bài học bệnh! Tôi phải trả bài hàng ngày và hoàn tất là lúc dứt bệnh!

Kính Bạch Thầy, dù sao tâm trí con vẫn còn an ổn, vì Thầy đã dạy: Có xuống Địa Ngục mới mong trở lại thế gian chứ đừng nói lên Thiên Đàng!

Kính thưa Quý Đạo Hữu, trước khi dứt lời đạo tâm xin dâng lên Thầy tâm lòng ái mộ thiết tha của con, lời cảm ơn các đạo hữu ở hải ngoại, con xin cố gắng tự trao đổi, sửa

đổi, tự huấn luyện mình để trở thành người tốt và giúp ích cho gia đình, xã hội như lời Thầy dạy dỗ chúng con.

Nam Mô Ngọc Hoàng Thượng Đế vô Cực Đại Thiên Tôn

Nam Mô A Di Đà Phật

3 - Lời tưởng thuật của đạo hữu Tạ Ngọc Quân (Việt Nam)

Tôi là một thanh niên trẻ, tôi có một đời sống rất ư lâng lối, nghĩa là tôi đang học trước (dâm ô, cờ bạc, hút sách...) Bản thân tôi suy yếu, mang nhiều bệnh hiểm nghèo! Tôi nghĩ là tôi sẽ chết, và trong thời gian thuốc thang, tôi ăn năn cầu xin Chúa và Mẹ Maria, cũng như Phật Bà Quan Âm... Vì thiêu thời tôi có học nội trú trường Đạo và cũng trong năm đó 1974 (năm tôi 23 tuổi), trong thời gian trị bệnh, có một người bạn cho tôi mượn quyển "Phép Xuất Hồn", tôi sốt sắng đọc và tập tành để mong hết bệnh! May mắn cho tôi lúc tôi bị hụt tinh, tinh khi trong người muỗi ra lúc nào là ra, và dục kinh khủng, những hình ảnh kích dâm mà tôi thấy hay tôi nghĩ đến là sinh khí lại ra, và bản thể tôi rất suy nhược, lần lần tôi thấy bớt và thuốc men có công hiệu và tôi cứ thế mà tu! Ngày xưa Đức Thầy mỗi chiều thứ bảy có giảng pháp ở Thiền Đường Hồ Văn Em, tôi cố gắng lên Thiền Đường học hỏi! Cho đến ngày hôm nay tôi thấy rằng tất cả đều phải do sự nỗ lực công phu tu hành mà thôi! Tôi có đọc quyển Địa Ngục Du Ký nhưng tôi thấy tất cả những tội lỗi trong quyển ấy đều nhẹ tôi so với cái tội nặng nề là cái tội bỏ công phu! Vì bỏ công phu thì không được sáng suốt, không sáng suốt vô minh thì sẽ phạm tội! Cho nên riêng tôi thì tôi thấy cái vẫn đề quan trọng là cái sự công phu tu luyện, càng công phu càng thức giác và tự động tội lỗi trán trước sẽ không còn thích hợp, cũng như Đức Thầy đã thường dạy: Khi ánh sáng đến thì bóng tối phải rút lui! Ngày hôm nay tôi chỉ xin đóng góp

2.- Trong Kinh Thiên-Đàng Du-Ký:

ĐỨC HUYỀN-HUYỀN THƯỢNG NHÂN có dạy rằng:

- 1.- Hồng-mông vi tịch Đao hàm anh,
Vô sô tinh cầu khi hóa thành,
Giáp-Tý nan kê thiêng vạn ức,
Hư-không ẩn Ngã bất tri danh.
- 2.- Hư-Không cửu uẩn khí huyền huyền,
Vị phán Hồng-Mông hữu Ngã tiên
Nhất điểm Chân-Linh trưởng bất diệt.
Sinh lai Phật, Thánh, dữ Thần-Tiên.

Tạm dịch:

- 1.- Thời kỳ hồn-mang, chưa phân lập Trời-Đất, đã có hàm chứa Đao tinh anh trong đó rồi
 - Hẳng hắc sa sô tinh cầu do một khi hóa thành,
 - Trời khai hội Giáp-Tý kể ra muôn vạn ức.
 - Trong Hư-Không (Tiên-Thiên Hư-Vô chí khí) có tầng ẩn Đẳng Tao-Hoa (Đại Linh-Quang - Đại-Ngã) chẳng biết tên là gì?
- 2.- Cõi Hư-Không sâu kín trưởng cửu có một khí huyền huyền (sâu kín, mịt mờ, thanh-tịnh, nghiêm-mẫu)
 - Hồng-Mông chưa phân định đã có Đẳng áy trước rồi (gọi là Đẳng Tao-Hoa)
 - Một điểm Đại-Linh-Quang, trưởng tồn bất diệt
 - Là CHƠN-THẦN sanh ra Phật, Thánh, Thần sau này.

3.- Đề' Kết Luận:

Phật Trời, Trời Phật, vốn do Tâm,
Chớ kiém đâu xa phải lạc lầm,
Trở lại nơi minh tâm diệu lý,
Linh-quang xuất hiện đạt huyền thâm.

Thâm u của đạo chố tâm đầu,
Tâm mãi không ra bởi vọng cầu,
Trời Phật trong minh ta có đủ,
Vén màn huyền-diệu hiền minh-châu.
Minh châu vốn thật gốc Tiên-Thiên,
Tâm Phật, Tánh Trời, rất diệu-huyền,
Một khiếu thông-linh vào đai định,
Không còn lý luận Thánh Thần Tiên.

Saigon, ngày 15 tháng 05 năm 1984

Thiên-Sĩ Hồ-Văn

NAM MÔ NGỌC HOÀNG

THƯỢNG ĐẾ VÔ CỰC

ĐẠI THIÊN TÔN

Kính lạy CHA TRỜI,

Kính lạy Ông TƯ,

Kính lạy THẦY,

Kính thưa Quý Đạo Hữu hiện diện
trong Đại Hội
và ngoài Đại Hội.

Hôm nay nhân ngày thiêng lành Đại
Hội Vô Vi Thế Giới Kỷ 3 tại Paris
nước Pháp, chúng con toàn thể Khối
Tu Thiền theo Pháp Lý Vô Vi Khoa
Học Huyền Bí Phật Pháp tại Úc xin
kính dâng trọn tâm thành và xấp
minh cúi lạy:

- Đάng CHA TRỜI,
- Đức MẸ Vô Cực Diêu Trì Kim
Mẫu,
- Đức Pháp Tổ Cao Hữu Hiền Hộ
Pháp,
- Đức Tôn Sư Vĩ Kiên Phật.

Chúng con thân tuy ở xa xôi,
nhưng lòng chung hòa làm một trong
tình thương thiêng liêng gắn bó,
muôn đời ngăn kiếp bên nhau. Có thể
có một giờ phút nào đó, ở một nơi
nào đó có những đồng đạo huynh đệ tí
muội chúng con đang gặp thử thách
khó khảo và yêu lông, nhưng những
ơn đức cao vời hồng ân thanh điển
Bên Trên vẫn mãi mãi chan hòa soi
sáng cho chúng con thức tâm rồi
mạnh dạn tiếp nối con đường Đạo. Có
thể có những giây phút nào, ở một
phương trời nào đó, có sự hiểu lầm
giữa đồng đạo chúng con, nhưng rồi
với những nỗ lực học nhẫn học hòa,
chúng con càng thấy thân thiết gần
gũi nhau hơn bao giờ hết, tay xiết
chặt tay, lồng bối hồi cảm thông
tha thứ yêu thương. Ánh sáng của từ

bí và hướng thượng thực sự đã nung
nấu trong lòng.

Chúng con xin góp phần thanh
diến của mình đến Đại Hội. Đại Hội
Vô Vi Thế Giới lần này tuy chưa đủ
sự hiện diện của khắp năm châu,
nhưng đây là cơ duyên lớn lao cho
toàn thể đồng đạo thêm nỗ lực rốt
ráo hơn trên đường tu thân lập
hạnh.

Đại Hội tiên khởi tại Hoa Kỳ
đánh dấu sự thành hình của khôi tu
Vô Vi tại hải ngoại. Đại Hội Vô Vi
Thế Giới Kỷ 2 tại Canada là Đại Hội
lớn của sự thức tỉnh tâm linh hướng
về CHA TRỜI. Đại Hội Vô Vi Kỷ 3 tại
Pháp lần này sẽ đánh dấu cho những
bước mới mạnh dạn dần dần dâng
minh cho Đại Nghiệp chung. Đã được
CHA và THẦY dùi dắt vào đường Đạo,
chúng con xin hướng về Đại Hội và
xin quyết tâm tận dụng vũ khí Tinh
Thương và Dao Đức làm hành trang
nhập cuộc. Rồi sẽ còn những Đại Hội
lần lượt được tổ chức để đúc kết
từng chặng đường dẫn đến Đại Hội
Long Hoa yết bảng xướng danh.

Tất cả những chân thành này xin
kính dâng lên để vạn linh hiệp một
cùng Chí Linh.

Kính cảm tạ toàn thể Quý Đạo Hữu
Vô Vi ở Pháp đã phát tâm gánh phần
trách nhiệm mở Đại Hội Vô Vi Thế
Giới kỷ này.

Kính cảm tạ toàn thể Quý Đạo Hữu
Vô Vi khắp nơi nơi xin mở rộng tâm
lành chúc phúc cho chúng tôi được
ân phước mở Đại HỘI VIỆT THỊ GIỚI
kỳ 4.

Kính chúc Đại Hội thành công.

NAM MÔ NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VÔ
CỰC ĐẠI THIÊN TÔN

HỘI ÁI HỮU VÔ VI ÚC CHÂU

Đồng kinh lạy

HỒNG ÂN

Kính thưa các bạn,

Những năm sau này, từ ngày CHA xuất hiện, chúng ta có thêm một danh từ mới là: HỒNG ÂN và chúng ta tưởng tượng Hồng Ân như là cái gì sung sướng nhất, tốt đẹp nhất, hạnh phúc nhất, và ai cũng mong được hưởng Hồng Ân của CHA.

Chúng ta mong mỏi, chúng ta đợi chờ, chúng ta mong được dịp để diễn kiễn, để được hưởng Hồng Ân của CHA. Có những bạn nhà xa không có dịp đến, đã tiếc ơi là tiếc, không được hưởng Hồng Ân của CHA. Cả những bạn ở hải ngoại cũng mong sao được diện kiến CHA để hưởng Hồng Ân.

Nhưng các bạn ơi! Hồng Ân đó ở đâu? Các bạn đòi gặp CHA mới được hưởng Hồng Ân sao? Hồng Ân đó ở khắp mọi nơi, ở khắp mọi lúc, nếu các bạn biết hưởng.

Hồng Ân là sự hạnh phúc, là sự tốt đẹp, mà cũng là sự đau khổ, sự khảo đảo, sự thử thách, để trai rèn chúng ta.

Tại sao? vì có phải khi qua những cơn đau khổ, những sự khảo đảo, tâm hồn chúng ta trưởng thành hơn không? thăng hoa hơn không. Nếu không thăng hoa hơn, nói về đời, có phải là chúng ta cũng đã kinh nghiệm hơn, từng trải hơn và chính chắn hơn?

Và nhỡ gì mà chúng ta trưởng thành họa, và bài là chúng ta qua cơn đau khổ khảo đảo mà qua bài học quý giá được hưởng Hồng Ân của CHA. CHA đã tạo ra những khía cạnh của đời để giúp chúng ta, để xây dựng và giáo dục chúng ta tiến hóa, đó là Hồng Ân, chứ còn gì?

Các bạn thấy chưa? tất cả là Hồng Ân của CHA. Vậy mà khi chúng ta được hưởng Hồng Ân đó chúng ta lại than phiền, lại rên rỉ, lại trách móc những đại diện của CHA. Những đại diện của CHA là ai?

Kính thưa các bạn, đó là vợ, là chồng, là con của chúng ta, là gia đình của chúng ta, và bè bạn xã hội xung quanh chúng ta.

Cha ở khắp các nơi. Mỗi chúng ta là phân thân của CHA xuống thế để kích động nhau, dạy dỗ nhau, xây dựng nhau để tiến hóa.

Vậy mà các bạn noi: Tôi rất thương yêu CHA. Tôi rất kính mến CHA, nhưng người CHA kề cận bạn nhất là vợ bạn, chồng bạn, con bạn, lại bị bạn thù ghét nhất, khó chịu nhất, và rủa sả nhứt, mà không biết thưởng thức những bài học, những Hồng Ân Cha ban cho bạn.

Các bạn ơi! Hãy hưởng đi, tuyệt diệu lắm. Chồng bạn không trái đầu, vợ bạn không sai đâu... mà đó là

Kính cảm ta toàn thể Quý Đạo Hữu
Vô Vi khắp nơi nơi xin mở rộng tâm
lành chúc phúc cho chúng tôi được
ân phước mở Đại Vô Vi Thế Giới
kỷ 4.

Kính chúc Đại Hội thành công.

NAM MÔ NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VÔ
CỰC ĐẠI THIÊN TÔN

HỘI ÁI HỮU VÔ VI ÚC CHÂU

Đồng kinh lạy

HỒNG ÂN

Kính thưa các Bạn,

Những năm sau này, từ ngày CHA xuất hiện, chúng ta có thêm một danh từ mới là: HỒNG ÂN và chúng ta tưởng tượng Hồng Ân như là cái gì sung sướng nhất, tốt đẹp nhất, hạnh phúc nhất, và ai cũng mong được hưởng Hồng Ân của CHA.

Chúng ta mong mỏi, chúng ta đợi chờ, chúng ta mong được dịp để diễn kiễn, để được hưởng Hồng Ân của CHA. Có những bạn nhà xa không có dịp đến, đã tiếc ơi là tiếc, không được hưởng Hồng Ân của CHA. Cả những bạn ở hải ngoại cũng mong sao được diễn kiễn CHA để hưởng Hồng Ân.

Nhưng các bạn ơi! Hồng Ân đó ở đâu? Các bạn đòi gấp CHA mới được hưởng Hồng Ân sao? Hồng Ân đó ở khắp mọi nơi, ở khắp mọi lúc, nếu các bạn biết hưởng.

Hồng Ân là sự hạnh phúc, là sự tốt đẹp, mà cũng là sự đau khổ, sự khảo đảo, sự thử thách, để trai rền chúng ta.

Tại sao? vì có phải khi qua những cơn đau khổ, những sự khảo đảo, tâm hồn chúng ta trưởng thành hơn không? thăng hoa hơn không. Nếu không thăng hoa hơn, nói về đời, có phải là chúng ta cũng đã kinh nghiệm hơn, từng trải hơn và chính chắn hơn?

Và nhỡ gì mà chúng ta trưởng thành hơn, phải là chúng ta qua cơn đau khổ khác-dao mà sau đó bồi học qui già được hưởng Hồng Ân của CHA. CHA đã tạo ra những khía cạnh của đời để giúp chúng ta, để xây dựng và giáo dục chúng ta tiến hóa, đó là Hồng Ân, chứ còn gì?

Các bạn thấy chưa? tất cả là Hồng Ân của CHA. Vậy mà khi chúng ta được hưởng Hồng Ân đó chúng ta lại than phiền, lại rên rỉ, lại trách móc những đại diện của CHA. Những đại diện của CHA là ai?

Kính thưa các bạn, đó là vợ, là chồng, là con của chúng ta, là gia đình của chúng ta, và bè bạn xã hội xung quanh chúng ta.

Cha ở khắp các nơi. Mỗi chúng ta là phân thân của CHA xuống thế để kích động nhau, dạy dỗ nhau, xây dựng nhau để tiến hóa.

Vậy mà các bạn noi: Tôi rất thương yêu CHA. Tôi rất kính mến CHA, nhưng người CHA kề cận bạn nhất là vợ bạn, chồng bạn, con bạn, lại bị bạn thù ghét nhứt, khó chịu nhất, và rủa sả nhứt, mà không biết thưởng thức những bài học, những Hồng Ân Cha ban cho bạn.

Các bạn ơi! Hãy hưởng đi, tuyệt diệu lắm. Chồng bạn không trái đầu, vợ bạn không sai đâu... mà đó là

những người đại diện của CHA để coi ban thương-yêu CHA tới đâu, kính mến CHA tới mức nào? Hồng-Ân luôn-luôn ban rải, luôn-luôn sẵn-sang để chúng ta hưởng. Vậy các bạn còn buồn gì nữa? Còn than-phiên gì nữa? Khi chưa gặp mặt CHA, mà hãy biết rằng bộ mặt của CHA luôn luôn ẩn hiện trong tất cả những người xung quanh bạn. Hãy thương-yêu và quý mến mọi người, và thương thức những

gi mà mọi người đem đến cho chúng ta, nó không vô ích đâu, mà đó chính là Hồng-Ân của CHA đem đến để xây-dựng và giúp chúng ta tiến hóa.

Từ nay, chúng ta đã biết cách hưởng Hồng-Ân rồi phải không các bạn? và chúng tôi cũng mong rằng được các bạn xây dựng và bồi-túc thêm cho chữ Hồng-Ân này.

Kính chào
M/M

TRAO ĐỔI QUAN NIỆM TU HỌC

TRAO ĐỔI QUAN NIỆM TU HỌC
(Trúc Lâm Cư Sĩ)

I.- VÂN:

Đôi lời nhăn hỏi chị em Em,
Trăng sáng vì sao lại xù rèm?
Anh Mã (1) nôn-nao lo náo thuốc,
Chị Tôn (2) bướm-bẩy cõi xông rim.
Người chờ thỏ ngọc khi hừng sáng,
Kẻ đợi ác văng lúc nửa đêm.
Ngày tháng trôi qua như gió thoảng,
Bảy năm chờ hỏi có chi thêm.

T . T. 23-08-1982

(1) Mã: Mã-Đơn-Dương trong truyện Thất-Chơn
(2) Tôn: Tôn-Bát-Nhi

II.- ĐÁP:

Bảy năm học hỏi thêm chữ "KHÔNG"
Không thanh cõng không trước, thoát vòng,
Minh thêm thiên ác cõng lâ một,
Tình tiền danh lợi cũng về không.
Học đau, học khổ, trồ vinh nhục,
Học giả, học chán, luyện via hồn.
Via hồn hỏa cảm tâm an lạc,
Trụ hóa điển-quang hóa hư-không.

M/M . 26-08-1982

Kính Anh,

Bảy năm trôi qua, tất cả chúng ta đều được trai luyện và học tập. Trong môi trường nào, trong hoàn cảnh nào, chúng ta cũng đều đang được học tập. Học những điều để trau sửa nội tâm và tập bỏ lẩn những tánh hủ tật xấu. Để lần lần minh thêm thiện ác là gì? thanh trước là sao?

Và thưa anh,

Thiện ác, thanh trước gì cũng giúp ích cho chúng ta cả, là những bài học để trai luyện phần hồn chúng ta.

Nhờ mưa và nắng, cây cối mau phát triển, sanh sôi nảy lộc. Và chúng ta cũng vậy, nhờ sự hạnh phúc, nhờ sự khổ đau, chúng ta mới trưởng thành, mới nảy sanh tâm từ bi, thương yêu, sắc hồn chúng ta mới cứng cáp.

Và anh thấy không! tất cả chúng ta đều đang được trai-luyện học hỏi. Và rồi tâm ta thanh-tịnh lần lần, lần lần sáng thêm để mà hòa cảm thương yêu nhiều hơn, nhiều hơn.

Thương yêu là nền tảng của sự tiến hóa. Bảy năm trôi qua tôi học hỏi rất nhiều anh à!

Tôi không thấy cảnh gì cả, không thấy màu sắc gì cả, không thấy Ông Tiên Ông Phật nào hết, mà tôi thấy TÔI rất nhiều!

Thấy Tôi còn biết bao nhiêu, sự xâu xa ô trước phải cần tu bổ và giải khai luôn. Và từ cái thấy Tôi đó, tôi thấy thêm được nhiều khía cạnh của THƯƠNG-ĐẾ anh à!

Hay vô cùng! Tất cả cái gì CHA tạo ra cũng đều tinh-vi, cũng đều hữu-ích. Minh không hiểu được nên trách cái này, than cái kia, buồn cái nọ.

Nhưng, anh ơi! tất cả đều hữu ích, đều giúp cho chúng ta tiến - hóa đó anh!

Và rồi anh sẽ cưới, anh thấy hình Đức DI-LẠC không? Ngài chỉ cưới, đó là một Chân-Lý đó anh à!

Đời như một tấn tuồng, lúc vinh, lúc nhục, lúc thường hồi lại ghét. Và rồi chúng ta cuồng cuồng trong đó, khóc cười buồn vui.

Ôi, tâm thanh tịnh rồi thì có gì là quan trọng đâu?

Đẹp cái BẢN-NGÃ này thì có gì buồn, gì giận nữa?

Ôi tâm thương yêu, mở rộng, mở rộng, và rồi thông cảm thương yêu.

Không phê-bình ai, không chỉ-trich ai, họ đang học bài đó! Họ đang tiến hóa đó, và mình cũng vậy, chắc gì mình không học bài học đó?

Cho nên thương yêu nhiều hơn anh à! Minh là một Ngọc-Hoàng đang trị vì trong Tiểu Vũ-Trụ Càn-Khôn này. Anh khám phá ra vị Ngọc-Hoàng này và anh thấy được sự tinh-vi của Tiểu-Vũ-Trụ-Càn-Khôn này, anh sẽ hiểu CHA ngay. Minh là biểu-hiện của CHA đó anh à!

Cho nên chúng ta được học hỏi mãi, được trai-luyện mãi để tiến-hóa mãi-mãi, hoài-hoài, không ngừng nghỉ, vô cực, vô biên.

Hôm nay được trao đổi với anh vài tư-tưởng đạo, cảm ơn anh rất nhiều đã vài lời thăm hỏi.

Rất cảm ơn anh và ước mong được học hỏi nơi anh luôn.

Kính thư , M/M

III.- ĐÁP LẠI THƯ TRÊN:

Xem thư nghe tiếng nói thao thao, Điển xuất ly ngôn , đẹp sắc mầu, Đời khổ trai rền tâm trí vững, Đạo mầu tinh luyện quả công cao. Học hay, hay học , minh khai mở, Minh cảm, cảm minh, tự tiên mau. Thương-Đế, Tình-Thương hòa vạn loại, Đồng-thinh tương ứng khó chi nào!

T.L.C.S. 28-08-1982

Kính Anh,

Bảy năm trôi qua, tất cả chúng ta đều được trai luyện và học tập. Trong môi trường nào, trong hoàn cảnh nào, chúng ta cũng đều đang được học tập. Học những điều để trau sửa nội tâm và tập bồ lẩn những tánh hủ tật xấu. Để lần lần minh thêm thiện ác là gì? thanh trước lả sao?

Và thưa anh,

Thiện ác, thanh trước gi cung giúp ích cho chúng ta cả, là những bài học để trai luyện phần hồn chúng ta.

Nhờ mưa và nắng, cây cối mau phát triển, sanh sôi nảy lộc. Và chúng ta cũng vậy, nhờ sự hạnh phúc, nhờ sự khổ đau, chúng ta mới trưởng thành, mới nảy sanh tâm từ bi, thương yêu, sắc hồn chúng ta mới cứng cáp.

Và anh thấy không! tất cả chúng ta đều đang được trai-luyện học hỏi. Và rồi tâm ta thanh-tịnh lần lần, lần lần sáng thêm để mà hòa cảm thương yêu nhiều hơn, nhiều hơn.

Thương yêu là nền tảng của sự tiến hóa. Bảy năm trôi qua tôi học hỏi rất nhiều anh à!

Tôi không thấy cảnh gi cả, không thấy màu sắc gi cả, không thấy Ông Tiên Ông Phật nào hết, mà tôi thấy TÔI rất nhiều!

Thấy Tôi còn biết bao nhiêu, sự xâu xa ô trước phải cần tu bổ và giải khai luôn. Và từ cái thấy Tôi đó, tôi thấy thêm được nhiều khía cạnh của THƯƠNG-ĐẾ anh à!

Hay vô cùng! Tất cả cái gì CHA tạo ra cũng đều tinh-vi, cũng đều hữu-ích. Minh không hiểu được nên trách cái này, than cái kia, buồn cái nọ.

Nhưng, anh ơi! tất cả đều hữu ích, đều giúp cho chúng ta tiến hóa đó anh!

Và rồi anh sẽ cưới, anh thấy hình Đức DI-LẠC không? Ngài chỉ cưới, đó là một Chân-Lý đó anh à!

Đời như một tấn tuồng, lúc vinh, lúc nhục, lúc thường hồi lại ghét. Và rồi chúng ta cuồng cuồng trong đó, khóc cười buồn vui.

Ôi, tâm thanh tịnh rồi thì có gì lâ quan trọng đâu?

Dẹp cái Bản-ngã này thì có gì buồn, gì giận nữa?

Ôi tâm thường yêu, mở rộng, mở rộng, và rồi thông cảm thương yêu.

Không phê-bình ai, không chỉ-trich ai, họ đang học bài đó! Họ đang tiến hóa đó, và mình cũng vậy, chắc gì mình không học bài học đó?

Cho nên thương yêu nhiều hơn anh à! Minh là một Ngọc-Hoàng đang trị vì trong Tiểu Vũ-Trụ Càn-Khôn này. Anh khám phá ra vị Ngọc-Hoàng này và anh thấy được sự tinh-vi của Tiểu-Vũ-Trụ-Càn-Khôn này, anh sẽ hiểu **CHA** ngay. Minh là biểu-hiện của **CHA** đó anh à!

Cho nên chúng ta được học hỏi mãi, được trai-luyện mãi để tiến-hoa mãi-mãi, hoài-hoài, không ngừng nghỉ, vô cực, vô biên.

Hôm nay được trao đổi với anh vài tư-tưởng đạo, cảm ơn anh rất nhiều đã vài lời thăm hỏi.

Rất cảm ơn anh và ước mong được học hỏi nơi anh luon.

Kính thư , M/M

III.- ĐÁP LẠI THƯ TRÊN:

Xem thư nghe tiếng nói thao thao, Điển xuất lý ngôn , đẹp sắc mâu, Đời khổ trai rên tâm trí vững, Đạo mâu tinh luyện quả công cao. Học hay, hay học , minh khai mở, Minh cảm, cảm minh, tự tiên mau. Thương-Đế, Tình-Thương hòa vạn loại, Đồng-thinh tương-ứng khó chi nào!

T.L.C.S. 28-08-1982

Kính Anh,

Bảy năm trôi qua, tất cả chúng ta đều được trai luyện và học tập. Trong môi trường nào, trong hoàn cảnh nào, chúng ta cũng đều đang được học tập. Học những điều để trau sửa nội tâm và tập bồ lẩn những tánh hủ tật xấu. Để lần lần minh thêm thiện ác là gì? thanh trước là sao?

Và thưa anh,

Thiện ác, thanh trước gì cũng giúp ích cho chúng ta cả, là những bài học để trai luyện phần hồn chúng ta.

Nhờ mưa và nắng, cây cối mau phát triển, sanh sôi nảy lộc. Và chúng ta cũng vậy, nhờ sự hạnh phúc, nhờ sự khổ đau, chúng ta mới trưởng thành, mới nảy sanh tâm từ bi, thương yêu, sắc hồn chúng ta mới cứng cáp.

Và anh thấy không! tất cả chúng ta đều đang được trai-luyện học hỏi. Và rồi tâm ta thanh-tịnh lần lần, lần lần sáng thêm để mà hòa cảm thương yêu nhiều hơn, nhiều hơn.

Thương yêu là nền tảng của sự tiến hóa. Bảy năm trôi qua tôi học hỏi rất nhiều anh à!

Tôi không thấy cảnh gì cả, không thấy màu sắc gì cả, không thấy Ông Tiên Ông Phật nào hết, mà tôi thấy TÔI rất nhiều!

Thấy Tôi còn biết bao nhiêu, sự xâu xa ô trước phải cần tu bổ và giải khai luôn. Và từ cái thấy Tôi đó, tôi thấy thêm được nhiều khía cạnh của THƯƠNG-ĐỀ anh à!

Hay vô cùng! Tất cả cái gì CHA tạo ra cũng đều tinh-vi, cũng đều hữu-ích. Minh không hiểu được nên trách cái này, than cái kia, buồn cái nọ.

Nhưng, anh ơi! tất cả đều hữu ích, đều giúp cho chúng ta tiến hóa đó anh!

Và rồi anh sẽ cưới, anh thấy hình Đức DI-LẠC không? Ngài chỉ cưới, đó là một Chân-Lý đó anh à!

Đời như một tấn tuồng, lúc vinh, lúc nhục, lúc thường hồi lại ghét. Và rồi chúng ta cuồng cuồng trong đó, khóc cười buồn vui.

Ôi, tâm thanh tịnh rồi thì có gì là quan trọng đâu?

Dẹp cái Bản-ngã này thì có gì buồn, gì giận nữa?

Ôi tâm thường yêu, mở rộng, mở rộng, và rồi thông cảm thương yêu.

Không phê-bình ai, không chỉ-trich ai, họ đang học bài đó! Họ đang tiến hóa đó, và mình cũng vậy, chắc gì mình không học bài học đó?

Cho nên thương yêu nhiều hơn anh à! Minh là một Ngọc-Hoàng đang trị vì trong Tiểu Vũ-Trụ Càn-Khôn này. Anh khám phá ra vị Ngọc-Hoàng này và anh thấy được sự tinh-vi của Tiểu-Vũ-Trụ-Càn-Khôn này, anh sẽ hiểu CHA ngay. Minh là biểu-hiện của CHA đó anh à!

Cho nên chúng ta được học hỏi mãi, được trai-luyện mãi để tiến-hóa mãi-mãi, hoài-hoài, không ngừng nghỉ, vô cực, vô biên.

Hôm nay được trao đổi với anh vài tư-tưởng đạo, cảm ơn anh rất nhiều đã vài lời thăm hỏi.

Rất cảm ơn anh và ước mong được học hỏi nơi anh luôn.

Kính thư , M/M

III.- ĐÁP LẠI THƯ TRÊN:

Xem thư nghe tiếng nói thao thao, Điển xuất ly ngôn , đẹp sắc mầu, Đời khổ trai rền tâm trí vững, Đạo mầu tinh luyện quả công cao. Học hay, hay học , minh khai mở, Minh cảm, cảm minh, tự tiên mau. Thương-Đê, Tình-Thương hòa vạn loại, Đồng-thinh tương-ứng khó chi nào!

T.L.C.S. 28-08-1982

HÒA ĐỒNG

TIẾU VŨ TRỤ

Đêm nay con thiền không được thanh tịnh tinh tấn. Lòng con miên man nghĩ đến Cha Trời với trọn niềm thương nỗi nhớ chan hòa thanh thoát dâng cao, con lắng tâm tìm hiểu rõ hơn những điều Cha đã ân cần dạy dỗ nhủ khuyên. Con muốn tâm thức được thâm sâu nhiều hơn nữa những siêu triết lý mà hồng ân Cha thân ái ban rải rộng khắp cho tất cả chúng con, dìu tiễn các con. Con đã trải lòng con ra để đón nhận ân điển yêu thương của Cha, mở bừng chói chan lầm cho bản thể tú đại hèn mọn này nghen ngao đầy xúc động bồi hồi. Ôn Cha ban cho chúng con thật lớn lao quá. Chưa bao giờ con hưởng được nhiều hồng ân như thế. Xưa nay con hối cõn bị kẹt quá nhiều mê chấp, trình độ học đạo lo tu chưa được tinh tấn nên chưa thông tường về lẽ đạo nhiệm mầu cùng những cấu trúc của tiểu hồn và căn khôn vũ trụ. Nay qua các huân từ của Cha, qua Tối Tăm Đạo 7 và gần đây qua bài giảng về Đạo Cao Đài, những lời dạy của tình thương này thật vô cùng siêu diệu và rốt ráo tận tường mọi lẽ huyền nhiệm thiêng liêng. Tất cả chúng con đều có thêm được những ý thức về mình, về nguyên căn nguồn cội.

Hôm nay con thấy cần viết lên một vài điều mà con đã học được. Đây k' như Cha đã ra bài cho chúng con học và học xong rồi cần phải làm bài kính dâng tâm thành lên Cha, Thầy và các Bạn Đạo dạy thêm cho con.

Cha đã dạy rằng bản thể chúng con là một Tòa Thánh. Tiểu Thiên Địa chúng con cũng có Ông CAO ĐÀI ngự trong đó để chúng con tôn thờ. Toàn bộ cơ cấu của Đạo Cao Đài,

thuộc phần Phố Đô cũng như thuộc phần Vô Vi, là tượng trưng cho đồ hình cơ cấu của con người và cũng là tượng trưng cho đồ hình cơ cấu của THƯƠNG ĐỀ, tức là tiểu thiên địa và Căn Khôn Vũ trụ Đại thiên địa. Nếu chúng con không thực hiện được việc quy tam bửu, hiệp ngũ khí bên trong chúng con thì cái chất Cao Đài trong chúng con tức là nguồn thần của chúng con không có điều kiện sáng được. Như vậy nó phải chìm đắm trong tối tăm ngu muội. Thế là Đạo Cao Đài trong chúng con không thành, như vậy có nghĩa là chúng con bỏ đạo bỏ tu, phạm lời minh thệ. Giờ đây chuyện cấp bách trước mắt là phải tìm biết Ông THƯƠNG ĐỀ trong chúng con, phải biết lo tôn thờ ông THƯƠNG ĐỀ trong chúng con trước. Đây là con xin tóm lược một phần ý của bài giảng về Đạo Cao Đài của Cha ban.

Trong chúng con có ông Cao Đài? Trong chúng con có ông Thương Đề? Trình độ nhận thức của nhân loại ngày nay đã tiến rất nhiều về mọi mặt, cả đời lẫn đạo. Thế mà mới nghe lời giảng giải siêu lý này, đôi khi chúng con thấy chói với vì tâm chưa đủ sáng nên hối cõn thấy ít nhiều khó khăn mới hiểu được. Kinh Thánh của CHÚA dạy rằng, chúng con phải don minh, phải rửa sạch tội lỗi rồi mới đủ tư cách rước minh THÀNH CHÚA vào ở chung. Xưa nay chúng con được dạy rằng chúng con là phần khác biệt với Thiên Chúa, chúng con phải sạch minh sạch tội mới xứng đáng rước được Thiên Chúa vào căn nhà bản thể ở cùng với chúng con. Nay Cha dạy rằng Ông THƯƠNG ĐỀ có ở ngoài Đại Thiên Địa mà Ông THƯƠNG ĐỀ cũng có sẵn trong bản thể chúng con.

Bài học CHA ra cho nhân loại chúng con thật cao. Mặc dù tiếp đó CHA có giảng giải tận tuồng, thế mà chúng con phần đông tuy có hiểu nhưng cũng chỉ hiểu một phần nào hời hợt thôi, chứ chưa thật sự có thể hiểu được đầy đủ rõ ràng. Như điều CHA dạy thì trong chúng con có hai phần, một là phần nhục thể do tú đại cấu tạo nên hình và một phần khác không rõ mó được, mắt thường không thấy được, đây là phần vô vi diển quang. Nếu phần vô vi diển quang này được phát triển bồi dưỡng mãi mãi nó sẽ trở thành nhị xác thân thiên thể. Có diển quang vào trong bộ máy cơ thể thì cơ thể mới điều hòa hoạt động, ngoài ra diển quang cũng cõn giúp cho phần linh diển của cơ thể siêu hóa thoát trần.

Người tu vô vi thực hành công phu thiền định là sạc thêm diển vào binh chưa của bản thể. Thầy đã dạy rõ, thiên diển vô vi này là linh diển siêu diệu vô cùng, sáng suốt vô cùng. Nó luôn luôn hiện có và băng bạc trong khắp càn khôn vũ trụ. Đặc tính của nó là không không giản và không thời gian, hiện hữu, hăng hỷ, bất sanh bất diệt. Phần diển quang tối linh tối thường này là lý vân hành của càn khôn vũ trụ hay còn gọi là lẽ ĐAO HÀNG hay là ĐẠI HỒN TÀO HÓA. Bản thể chúng ta chỉ thừa tiếp được một phần rất nhỏ. Khi người chết là vì diển quang này đã rời bỏ bản thể, hoàn trả nhục thể về lại với bản chất tú đại. Phần diển quang trong bản thể gọi là tiểu linh quang, tiểu hồn, tiểu thường đế, vì được trích lấy chiết ra từ ĐẠI HỒN. Diển quang tiểu hồn dù bị thu hẹp cầu trúc trong bản thể tú đại nhưng vì bản chất thực của nó là THƯƠNG ĐẾ cho nên dù là tiểu hồn nhưng nó cũng chính là THƯƠNG ĐẾ luôn.

Bản thể vật chất hữu hình của chúng ta được cấu tạo từ các thành phần của tú đại đất nước gió lửa hợp lại. Nó là hình hài vật chất có được từ tú đại do sự thu góp tích

tu từ ngũ hành. Mà ngũ hành cũng có diển giới của ngũ hành để làm năng lực riêng hay là sức mạnh riêng để điều hòa các yếu tố vật chất vào bối cảnh phát triển cơ thể. Thân xác của chúng ta theo phân tách của y lý và đạo học Á Đông thì nó gồm có 5 thành phần là ngũ tang, ứng chiếu thừa tiếp ngũ hành mà sinh khắc, trưởng dưỡng hoặc hoai diệt. Năm cửa ngõ mắt, tai, miêng, mũi, thân là năm cửa của thân xác, nó có mối liên quan với ngũ tạng nội thể cũng như ngũ hành trong thiên nhiên. Năm cửa ngõ này có nhiều công dụng nhưng đai thể nhờ nó mà cơ thể được trưởng dưỡng và nâng lực tri giác cũng được phát triển theo với thời gian. Diển giới của ngũ hành gom tụ lại trong cơ thể để thành hình phân tri giác của những cá thể đặc thù. Thường người ta gọi cơ cầu này là bản năng sinh tồn và kinh sách đạo còn gọi nó là tánh via, tức là phần tinh túy của thân xác. Tánh via thừa tiếp từ ngũ hành cấu tạo tinh luyện từ vật chất nên thể tinh của nó tham sân si nguyên thi, đôi khi cũng chối bỏ phần linh diển của THƯƠNG ĐẾ ban cho mà thiên hán về phần vật chất hữu hình. Tánh đối nghịch với tâm. Tâm thì muốn từ bi bác ái, muôn cứu khổ ban vui khoan dung rộng lượng, còn tánh thi vón từ ngũ hành chưa chuyển hóa thăng hoa nên bị thu hút bởi tham sân si nặng trước loạn động giành sống, tranh sống rồi tạo khổ cho nhân loại quần sinh. Khi diển quang tiểu hồn vào bản thể, lúc chưa kịp phát triển trưởng thành thì hãy còn yếu đuối lù mờ dễ bị thể tinh của ngũ hành lấn lướt khiến sai, làm điều sai quấy ác trước tham sân si về phần vật chất thấp hèn. Chúng ta có thể nhìn một đứa bé mới chào đời làm ví dụ! Nho gia cho rằng nhân chí sơ tánh bốn thiện. Rồi đứa bé lớn dần lên. Nhục thể được phát triển liên tục qua năm cửa ngõ mắt, tai, miêng, mũi, thân, vì nhu cầu luôn luôn cần thu thập vật chất để sống còn nên dần dần tánh tham sân si cũng kết tập nhiều hơn, mạnh mẽ hơn. Riêng phần diển hồn thì mặc

nhiên bị bỏ quên không được săn sóc trưởng dưỡng nên phải lu mờ đành chịu thua và phục tùng a dua theo tánh viá. Trong hình thức này, tiểu hồn cũng còn gọi là lưỡng tâm, nếu lưỡng tâm không đủ uy lực bắt buộc thân xác vâng lời thì thân xác lên ngôi thao túng làm cần là sự thường tình trong xã hội trọng vật chất ngày nay. Thêm một phần ví dụ nữa về chuyên Tây Du Tam Tạng thỉnh kinh. Tôn Hành Giả tương trưng cho trí dũng của thể viá nhờ thu thập vân dung điều khiển được năng lực của ngũ hành phát triển đến vô cùng thành 72 phép thần thông thiên biến vạn hóa. Còn Tam Tạng tương trưng cho diễn hồn hòa ái yêu thương chưa chan mở rộng lòng từ. Hai năng lực viá và hồn này xung khắc chống đối nhau như âm với dương, như nước với lửa, như thiện với ác nhưng rồi nhờ pháp mâu Đức Phật Bà mà diễn hồn Tam Tạng không chế được diễn viá Tề Thiên. Hai phân viá hồn tương giao tương hợp, giáo hóa sử dụng được các thành phần khác như Bát Giới, Sa Tăng, và Long Mã. Ba nhân vật này tương trưng cho phần lực cẩn lực trần, biệt phục tùng hướng thượng phối hợp với Vía Hồn, trở thành tay chân thân tín đặc lực của Vía Hồn chứ không còn buông thả hung hăng ngang tàng quen thói. Nhờ vậy mà khó khăn nào cũng khắc phục, trở ngại nào cũng vượt qua, toàn bộ đều nhau sang Bờ Giác nhập Tây Phương Cực Lạc nhân kinh Vô Tự, chứng quả Phật vị Niết Bàn.

Trong kinh A Di Đà chú giải, Đức Ông Tư đã dũng những từ ngữ diễn hình nói rõ về bản thể. Phần Hồn bị bản thể gồm tánh viá và lực cẩn lực trần đầy đọa giam hãm sai khiến nên vô cùng khổ sở. Đến lúc chịu đựng không nổi nữa nên Hồn mới mở lời than ván, vái van nguyên câu. Tiếng kêu than khấn nguyên này đã thấu đến chư Phật. Đức Di Đà liền giáng ngữ trên bộ đầu, truyền linh goi tất cả phải ứng hẫu. Ngài khiến trách phần Hồn quá nhu nhược yếu hèn. Ngài cũng khuyên bảo các phần tánh viá và lực cẩn lực trần nên

phục thiên, cùng nhau phải biết tôn thờ phần Hồn là Chủ Nhân Ông của bản thể.

Nếu chúng ta cố gắng thực hành công phu thiền định tinh tấn, chúng ta sẽ thừa tiếp được sự sáng suốt của Đức Vô Lượng Quang Phật và thanh khí diễn của Càn Khôn Vũ Trụ. Thanh khí diễn này thu hút và chi phối được khí ngũ hành. Phần Hồn thức tinh trưởng thành mà tánh viá cũng trở nên thuận hậu phục tùng từ bỏ điều nặng trước chuyển hóa tham sân si hướng thượng vị tha thanh nhe.

Trong nhiều sách đạo có giảng giải rằng phần Diễn Hồn là chơn dương, phần diễn Viá là chơn âm. Nhờ tu mà diễn Hồn hội tụ quân binh với diễn Viá, 8 lưỡng chơn dương sẽ cân bằng với 8 lưỡng chơn âm đầm âm huân chứng. Sự hòa hợp Hồn Viá này ẩn hưởng giáo hóa lực căn lực trần và tất cả chúng sinh trong bản thể. Đây phải chăng là lúc người tu điều khiển được ngũ hành, mở lực thông, chuyển phần tham sân si hướng về từ bi bác ái cao thượng, vị tha, phàm tâm diệt, đạo tâm sanh.

Nay CHA day chúng con hãy quay vào bên trong để thờ kính Ông THƯƠNG ĐỀ trong chúng con. Nhờ thầm nhuần lời dạy của Đức Ông Tư và kinh sách đạo mà tâm thực tiêu hồn chúng con đã chuẩn bị sẵn để đón nhận bài học siêu lý của CHA được dễ dàng hơn. Trong chúng con đã có sẵn Ông THƯƠNG ĐỀ, chúng con phải biết yêu thương thờ kính Ông THƯƠNG ĐỀ này. Hàng ngày phải tẩm niêm nhắc nhở đến Ông luôn, phải chuyên trồ thân ái với Ông, đừng bỏ bê Ông trong buồn khổ mốc meo. Ngoài ra còn phải luôn luôn tự phê tự kiêm, xét mình hàng bữa để kịp thời chặn đứng ngay những sai quấy lỗi lầm.

Qua phương pháp thực hành công phu thiền định tinh tấn, qua công quả thực thi hòa ái yêu thương, qua công trình tri giới thanh tịnh. Ông THƯƠNG ĐỀ trong chúng ta sinh động lên, tiên hóa hơn, sáng chóe hơn, để hóa sáng cùng vạn loại vạn linh và càn khôn vũ trụ. Nhờ thế các tiểu hồn chúng ta mới tiến kịp chu kỳ và đồng thời ánh hưởng đến mọi tầng mọi giới vượt tiến trong hành trình trở về đồng vui nơi nguyên căn nguồn cội trọn sáng trọn lành!

Sydney 1-9-82
Bùi đồng Phương

Đ A O T H U Ơ N G

====O=====

Đứng đi ăn ở nǎm ngôi
Đạo thường dọn dẹp tô bối bên trong
Sua thân lập hạnh rèn lòng
Tinh thường rộng lượng khai thông ngũ hành
Giai trừ nghiệp thức chấp tranh
Hạ minh phục vụ nhiệt thành chung lo
Hàng giờ lau dọn nhà đồ
Sẵn sàng đưa khách tâm đò bên xưa
Mặc cho sương gió nắng mưa
Luôn luôn phát triển chẳng thưa chút nào
Mặc ai dỗi xú thấp cao
Phận ta luôn giữ trước sau một lòng
Học đòi chí thói bươi bồng
Chắc chí phiền muộn lòng vòng ngoài môi
Thương đời bày tỏ khúc nói
Trở về lập lại vị ngồi trong mình
Thương là phải biết hi sinh
Thương là phải biết rộng tinh thứ tha
Đôi trao tình nghĩa đậm đà
Cho người thoái mái cho ta nhẹ nhàng.

TỰ QUYẾT

Nay CHA dạy chúng con hãy quay vào bên trong để thờ kính Ông THƯƠNG ĐỀ trong chúng con. Nhờ thầm nhuần lời dạy của Đức Ông Tư và kinh sách đạo mà tâm thức tiêu hồn chúng con đã chuẩn bị sẵn để đón nhận bài học siêu lý của CHA được dễ dàng hơn. Trong chúng con đã có sẵn Ông THƯƠNG ĐỀ, chúng con phải biết yêu thương thờ kính Ông THƯƠNG ĐỀ này. Hằng ngày phải tẩm niêm nhắc nhở đến Ông luôn, phải chuyên trò thân ái với Ông, đừng bỏ bê Ông trong buồn khổ mốc meo. Ngoài ra còn phải luôn luôn tự phê tự kiềm, xét mình hàng bữa để kịp thời chân dung ngay những sai quấy lỗi lầm.

Qua phương pháp thực hành công phu thiền định tinh tấn, qua công quả thực thi hòa ái yêu thương, qua công trình tri giới thanh tịnh. Ông THƯƠNG ĐỀ trong chúng ta sinh đồng lên, tiến hóa hơn, sáng chóe hơn, để hóa sáng cung vạn loại vạn linh và càn khôn vũ trụ. Nhờ thế các tiểu hồn chúng ta mới tiến kịp chu kỳ và đồng thời ánh hưởng đến mọi tầng mọi giới vượt tiến trong hành trình trở về đồng vui nơi nguyên căn nguồn cội trọn sáng trọn lành!

Sydney 1-9-82
Bùi đồng Phượng

D A O T H U Ố N G

=====O=====

Đứng đi ăn ở nǎm ngôi
Đạo thường dọn dẹp tô bối bên trong
Sua thân lập hạnh rèn lòng
Tinh thường rộng lượng khai thông ngũ hành
Giải trừ nghiệp thức chấp tranh
Hạ mình phục vụ nhiệt thành chung lo
Hằng giờ lau dọn nhà đồ
Sản sàng đưa khách tâm đò bền xưa
Mặc cho sương gió nắng mưa
Luôn luôn phát triển chàng thưa chút nào
Mặc ai dồi xứ thấp cao
Phận ta luôn giữ trước sau một lòng
Học dồi chí thói bươi bồng
Chắc chí phiền muộn lòng vòng ngoài môi
Thương dồi bày tỏ khúc nói
Trở về lập lại vị ngồi trong mình
Thương là phải biết hi sinh
Thương là phải biết rộng tinh thứ tha
Đôi trao tình nghĩa đậm đà
Cho người thoái mái cho ta nhẹ nhàng.

TỰ QUYẾT

NHỮNG TINH HOA HỌC HỎI ĐƯỢC TRONG THIÊN ĐÀNH DU KÝ

Trong thời-kỳ Hạ-Nguyên này, THƯƠNG ĐẾ đã ban cho nhân-loại rất nhiều ân-sủng, đặc biệt nhứt là những bửu-kinh sau đây:

- THƯƠNG-ĐẾ giảng CHƠN-LÝ
 - Địa-Ngục Du-Ký
 - Thiên-Đằng Du-Ký

Những lý siêu-diệu được giảng trong kinh Thương-Đế Giảng Chơn Lý đã mở trí vô cùng cho người tu học. Học đạo hằng bao nhiêu kiếp chưa chắc được mở trí cho bằng đọc và lãnh hội siêu bửu kinh này.

Tất cả những bí-mật của thiên-cơ, của Vũ-Trụ, của Thiên-đằng cũng Địa-Ngục đều được tiết-lộ trong 2 cuốn kinh mới-mè nhứt chưa bị tam sao thất bồn bởi thời gian.

Thiên-Đằng Du-Ký xuất bản năm 1980
Địa-Ngục Du-Ký - 1978

Sau đây, tôi xin kể ra một số điều mà tôi học hỏi được trong kinh Thiên-Đằng Du-Ký:

1. Sửa Tánh:

Việc sửa tánh hư-tật xâu-dối với người tu-hành là việc quan trọng đứng hàng đầu, điều-kiên để thành đạo, quan-trọng hơn cả những ấn-chứng tâm-linh như xuất hồn, xuất via, mở huệ nhẫn v.v....

Trong hối 30, Dưỡng-Sinh được Đức Thiên-Quan Đại-Đế cho xem cuốn sổ vàng ghi công-quả của người tu hành, thì thấy như sau:

Ngày...tháng...năm.....	
Dự lễ giáng cơ bút lần thứ nhứt.5 công
Ngày...tháng...năm.....	
Từ xa về dự lễ giáng cơ bút....10 công
Ngày...tháng...năm.....	
Khuyên người hướng thiện.....50 công
Ngày...tháng...năm.....	
Phát tâm ấn-tống kinh sách....100 công
Ngày...tháng...năm.....	
Nhân-nhục không oán than.....100 công
Ngày...tháng...năm.....	
Thầy sắc đẹp không nổi dâm dục..300 công

Theo sự ghi công trên đây, chúng ta nhận thấy việc sửa tánh (nhẫn nhục, không dâm-dục) được chấm điểm cao nhứt.

CHA và Thầy cũng thường dạy-dỗ và nhắc-nhở chúng ta phải sửa tánh luôn-luôn.

2. Hướng Nam:

Hồi I trong T.D.D.K. cho biết Thiên-Đằng có 5 cửa, Đông-Tây-Nam-Bắc và Trung-Ương, nhưng chỉ có cửa Nam (Nam-Thiên) là mở, còn 4 cửa kia thì đóng.

Pháp-Lý Vô -Vi dạy thiền ngồi xậy về hướng Nam, tức là đúng ngay hướng Trời mở cửa. Điện-quang của thiền-giả sẽ xuất ra và trực chỉ hướng Nam-Thiên.

3. Phép thuật của 36 sao Thiên-Cường và 72 sao Địa Sát: (hồi 6)

Trước đây, chúng ta đọc truyện Tàu, như Phong-Thần, Phong Kiếm Xuân-Thu v.v.... thấy các nhơn-vật như Khương-Tú-Nha, Thái-sư Văn-Trọng, Tôn-Tần, Dương-Tiễn, Mao-Toại v.v.... đều phép, cùng sử-dụng thần-thông phép lạ, trong lòng chúng ta nghĩ hoặc cho rằng tác-gia tưởng-tượng nói chuyện hoang-đ Dundong (?)

Nay xem T.Đ.D.K. chúng ta được hiểu là những phép thuật của Tiên Phật có thật, song vì con người lạm dụng vào những mục đích bất chính nên Đức Linh-Bảo Thiên-Tôn cho thu hồi về, không cho truyền ở thế gian nữa. Bởi vậy, cho nên ngày nay không còn ai sử-dụng những phép này nữa.

CHA có cho biết, sau này khi núi Cấm nổ tung, sẽ có 3 ngan Sư-Ông,

văn võ toàn tài, đủ thần-thông bửu-pháp, xuất hiện (di sơn đảo hải, hô phong hoán võ, biến hóa thần-thông v.v....)

4. Hướng khí lành Đông-Hoa ban mai (hồi 12)

Đức Mộc-Công, một trong Ngũ-Lão có giảng rằng: ban mai sáng sớm khi mặt trời bắt đầu mọc, khí tốt lành của cõi Đông-Hoa ban xuống trần-gian cho tất cả mọi chúng-sanh. Chúng ta nên dậy sớm hít thở sâu đậm để tận hưởng thanh-kí này. Nếu để quá giờ thì sẽ không còn được hưởng không-kí trong lành nữa. Các bạn dậy sớm đều nhận thấy rõ-ràng trong người khoan-khoái tươi-tinh, sáng suốt hơn những khi dậy trễ. Đó là ánh hưởng tốt lành của khí Đông-Hoa.

Pháp-Lý Vô-Vi có dạy 'Chưởng hưởng Dương Khí' vào 5 giờ 30 là cũng để cho hành-giả hít thở, hưởng thanh-kí của Mộc-Công ban rải.

5. Cõi Trời Tam-Thanh và cõi Trời Ngũ-Lão (hồi 4 đến 24)

Đại Thiên-Địa có các cõi Trời này thì trong bản-thể Tiểu-Thiên-Địa của chúng ta cũng có y như vậy.

A. Tam-Thanh trong Tiểu-Thiên-Địa:

a. Thiên-Thanh: Đầu người là 'trời' có ẩn giấu Huyền-Quang Linh-Khiếu, tức là cửa ra vô mầu-nhiệm linh-thiêng. Bình thường, cửa đó đóng kín mit nên cần phải tu luyện để mở tung cửa đó ra, dẹp bỏ tư-tưởng tà-dâm, trừ-khử ý-niệm tham-duc ăn Thân khi sáng ngồi, dài linh-thiêng thông với cõi trời, một sém dứt bỏ 'tam thốn khi' tức ba tặc khi ô-trước để Chơn-Linh phơi-phới bay thẳng tới Thiên-Đồng. Như vậy gọi là Thiên-Thanh, tức trời trong vậy.

b. Địa-Thanh: Bụng của cơ thể con người là 'Đất' Tỳ thuộc Thổ, ăn ngũ-cốc để nuôi sống, bỏ thịt cá để giữ vệ-sinh cho bụng được sạch-sé thanh-tịnh, không chất-chứa thịt cá thối tha, ba chất trước-khi dứt, thanh khí trở về lúc ban đầu, thần linh ăn về lại đất tĩnh. Như thế gọi là 'Địa-Thanh' tức là đất trong vậy.

c. Nhơn-Thanh: Hạ-bộ của cơ thể là 'Người' Tinh-dục nam nữ phát-động ắt tinh-huyết của họ tiết ra..... Gốc dâm-căn của cá-nhân phát-sinh từ dưới đáy sâu biển cả loài người, vốn là chỗ chất-chứa tất cả những cặn-bã nhơ bẩn bài-tiết ra, nên khi sống ngup-lặn ở đó, sau khi chết hồn là bị đọa trâm dưới đáy biển sâu âm-tào địa phủ. Ngược lại, nếu như thanh tẩy được dâm-căn hóa thành thiên-căn, gan lọc được khố hải hóa thành đạo hải ắt hồn lồng dục dứt tuyệt, thiên-lý lưu-hành, ba tặc khi trước dứt tuyệt, nhơn đạo tự nhiên nối tiếp với địa đạo mà về tới được thiên đạo.....

Nay nhờ bồ trên ban ơn cứu độ để chúng sinh tu đạo, nếu như trừ bỏ được sắc dục, vun bồi được thanh-kí hồn là ba bộ-phận nơi cơ thể con người là 'thượng, trung, hạ'

bị bể-tắc được khai-thông, tức thì vượt qua sông Tam-Thanh, chứng ngộ được đạo quả vô-cực, về được nơi thánh cảnh Tam-Thanh.

Pháp-Lý Vô-Vi dạy cho chúng ta công phu để thanh lọc 3 cỗi thanh trong bản thể lầm cho Tinh hóa Khi, Khi hóa Thần, Thần hồn hư, tự nơi đỉnh đầu, gọi là Tam-Hoa tu đánh thì con người mới có thể thông-dồng với Trời được.

B. Ngũ-Lão trong Tiêu-Thiên-Địa:

Trên trời thì gọi là Ngũ-Lão (Ngũ-Hành). Trong bản thể con người thì gọi là Ngũ-Tạng (Ngũ-Hành)

Ngũ-Lão hay là Ngũ-Đế thì có: Thanh-Đế, Xích-Đế, Huỳnh-Đế, Hắc-Đế và Bạch-Đế. Đó là Ngũ-Khi của Trời.

Trời có Ngũ-Khi, Đất có Ngũ-Phương, người có Ngũ-Tạng.

Trời, Đất, Người là Tam-Tài, được cấu-trúc theo một nguyên-tắc y như nhau:

Lấy bản thể con người so sánh với Trời-Đất, chúng ta có:

Trung-Ương:

Mộc-Ki' : Thổ - thuộc Tỵ - Huỳnh-Đế
Tương-trung là Huyền-Võ

Đông-Phương:

Giáp-Ất : Mộc - thuộc can - Thanh-Đế
Tương-trung là Thanh-Long.

Tây-Phương:

Canh-Tân- Kim - thuộc Phê - Bạch-Đế
Tương-trung là Bạch-Hồ

Nam-Phương:

Bính-Đinh-Hỏa - thuộc Tâm - Xích-Đế
Tương-trung là Chân-Tước

Bắc-Phương:

Nhâm-Qui Thủy - thuộc Thận- Hắc-Đế
Tương-trung là Hắc-Qui

Người tu hành muôn ngộ Đạo thì

phải lấy Ngũ-Hành mà chế tạo, luyện Kim-Đơn cho thành Xá-Lợi.

Muốn thành Xá-Lợi thì cần phải vận-chuyển Pháp-Luân cho Ngũ-Khi triều ngươn, Tam-Huê tu đánh.

Muốn cho Tam-Huê tu đánh thì phải bảo Tinh, dưỡng Khi, tồn Thần, luyện chơn chưởng thành đồ cho Tinh hóa Khi, cho Khi hóa Thần, cho Thần hồn hư. Ba báu qui về kim-danh là thành Đạo.

Còn muốn cho Ngũ-Khi triều ngươn thì phải dụng công-phu, định cái tâm, gìn cái ý, bế ngũ-quan thì ngũ-tạng hiệp về, tâm hồn thanh tịnh vô-vi thì;

NAM-PHƯƠNG XÍCH-ĐẾ triều ngươn,
BẮC-PHƯƠNG HẮC-ĐẾ triều ngươn,
ĐÔNG-PHƯƠNG THANH-ĐẾ triều ngươn,
TÂY-PHƯƠNG BẠCH-ĐẾ triều ngươn,

Trước khi chưa tu luyện thì mỗi Hành ở riêng mỗi chỗ, cách xa nhau. Còn khi tu luyện đúng phép rồi thì Ngũ-Khi triều ngươn, năm Hành dính ch้อง nhau (Xin xem đồ hình)

Ngũ-Khi áy xung lên biến-hóa vô cùng vô tận:

1 thành 5

5 thành 25

25 biến hóa ra mỗi 1 thành 5 nữa, là 125... biến hóa mãi ra thiên hinh vạn trạng. Ngôi một chỗ mà muôn di muôn ngàn nơi thì biến hóa ra muôn ngàn cái xác thân cũng dặng, đó là: Ngũ-Khi hiệp thành, Tam-Thanh qui nhứt.

Ngũ-Hành cõi rời-rạc

Ngũ-Hành qui hiệp

Ngũ-Khi triều ngươn.

(Cử-Sĩ Hồ-Văn biên soạn)

HAI TRỘM LỘC TRỜI

Chiều ngày rằm tháng 7 năm thứ 5 thời Đại-Hán tại tỉnh "Cử Giêng", Tướng Quốc Lâm-Quốc-Chánh mở cửa hậu tim gặp nịnh thần CHU-BÁ-THỊNH, mưu đồ một đại sự bất lường. Sau khi bàn luận, Chu-Bá-Thịnh với tim một cái thang cũng Tướng Quốc âm-thầm lặng lẽ ra đi màn chiều đã buông từ lâu ánh dương hông chỉ còn chở khuất bóng.

Trong cung moi người cũng đang bận rộn với buổi cơm tối. Chim muông cũng rủ nhau về tổ, không khi cũng trở nên vắng lặng lạ thường. Hai người vừa đi vừa thắc mắc, vừa lo sợ cho sự đồ bể của mưu đồ. Một lúc lâu, hàng rào kẽm gai đã ở trước mặt, và cây "Xơ-ri" đồ đậm, sai trái như quyền rũ, như kêu gọi, mồi mọc lòng tham ăn của những kẻ bất lương cung đã sờ sờ trước mắt hai người. Vã bất tiện nhất là cái hố to tướng nằm giữa hàng rào và đường cái lầm cảm trở cho việc làm của hai kẻ mưu sâu bất chánh.

Nhưng mà lạ lùng thay, CHU-BÁ-THỊNH đã thấy trước một cành cây to lớn, nắng triều trái "Xơ-ri" đồ thắm nấm sóng sượt nơi gốc cây bên kia hàng rào như chở đón hai người đã lâu. Lá vẫn tươi, trái vẫn ngọt mà hai người thì băng hoảng trong sự bất ngờ hiếm có. Xảy thấy một ông lão từ sau cây tiến ra, chào hỏi và tự xưng mình là Thổ-Địa tại khu đó. Sự kinh ngạc lên đến tuyệt đỉnh. Hai kẻ bất lương há hốc mồm không thốt nên lời chỉ lấy mắt mà nhìn, lúc đó Ngài THỔ-ĐỊA bèn tiến lại và mời mọc hai người cứ tự nhiên hái trái "Xơ-ri" mà dùng, Ngài còn nói: "Chúng tôi biết được các ngài đã có ý muốn dùng những trái Xơ-ri này nên hôm nay chúng tôi bẻ gãy một cành để tặng quý vị trong sự mong mỏi quý vị sẽ không còn phải lập mưu bầy kế một cách bất lưỡng để đoạt của có chủ. Quý vị chỉ cần xin, chúng tôi sẽ vui vẻ mời quý vị dùng, và sẽ giúp phượng tiên cho quý vị. Nói rồi bèn biến

mặt. Sau cơn băng-hoàng kinh hãi CHU-BÁ-THỊNH và LÂM-QUỐC-CHÁNH tự ăn-năn sám -hối, biết rõ thiêng-liêng, biết rõ sự tối tăm của mình, cũng nhau hái lộc trời cho mầm tâm cả hai cảm cái ân vô cùng của thiêng-liêng đã luôn luôn tha-thứ vã thương yêu chúng-sanh ngu muội. Từ khi nuốt trái ngọt tình thương hai người đã trở nên những kẻ chớn chánh, biết TRỜI, biết Ta và tự nguyện hiến dâng những trái tinh đollo mong đó cho tất cả những ai lòng tin chưa vững vã tâm trần đèn tối tìm ra hiện diện của thiêng-liêng và sự vô ích của mưu thâm.

LÂM-QUỐC-CHÁNH & CHU-BÁ-THỊNH
đồng kính bái.

THIỀN ĐỊNH

Ai cũng ngõ tôi lạc loài đêm tối
Nhưng riêng tôi, tôi chẳng thấy cô đơn
Xung quanh tôi, cảnh vật đang triển miên
Đang hòa diệu cùng trong cơn thiền định
Tôi trở về giang sơn Tiểu Thiên Địa
Lo cho đồng bào, dân sự, cơ quan
Của riêng tôi, mọi nோ hók thần kinh
Thượng, Trung, Hạ dã thông hòa nhịp
Tinh, Khí, Thần đồng hướng về thiên lực
Cùng nắm tay nhau, ngũ khí triều nguyên
Hồn Vía ngập tràn hạnh phúc tâm không
Diệu Pháp Liên Hoa nở tròn trên đỉnh
Hòa thanh điển Cha ban không ngừng nghỉ
Ôi tuyệt vời, Cha hướng dẫn con thơ
Từng bước ngập ngừng, Cha dẫn tôi đi
về nguồn cội tìm trong cơn đại định.

Los Angeles, ngày 16-3-83

Lê Quang Minh

CUỘC HÀNH HƯƠNG TẠI THÁNH ĐỊA LOURDES

Thưa Quý Bạn,

Nếu quý bạn từ Mỹ, Úc, Canada, hay lâ, từ những nơi nào xa nước Pháp đến tham dự Đại-Hội Vô-Vi kỵ Ba tại Paris, quý Bạn cũng nên thưa dịp đó đi viếng Thánh-Địa Lourdes cho biết. Nhứt là khi quý Bạn muốn được cảm -ứng luồng thanh-điển cứu-dộ của Bồ-Trên thì hãy tâm-niêm chí-thành đến đó một lần cho biết. Để gợi ý quý Bạn, tôi xin thuật lại những giây phút nhiệm-mầu mà tôi được chứng kiến khi tôi được một lần may đi hành hương ở Lourdes năm 1974.

Đầu tháng 04 năm 1974, tôi có dịp Pháp-du (du ngoạn bên Pháp) luôn tiện đi viếng một số bạn Vô-Vi ở Paris và Toulouse. Lúc vừa đến Paris, một người bà con rủ tôi đi hành hương ở Lourdes. Thật là dịp may hiêm có, đúng như lồng tôi đã mơ ước từ lâu rồi. Tôi bèn rủ Ông L.Q.S. một bạn đạo vô-vi lão-thành cũng từ Việt-Nam qua, cùng đi với tôi, tiện đường sẽ ghé lại viếng một số bạn đạo thân tình ở Toulouse.

Đến Toulouse ngày 13-04-1974, chúng tôi liền mướn auto sans chauffeur để sáng sớm hôm sau đi Lourdes.

Đường từ Toulouse đến Lourdes, đi ngang qua thành-phố Pau, trải qua nhiều vùng quang cảnh rất nên thơ. Đó là đường như lâ vùng Hautes Pyrénées. Đường quanh co, lên đèo xuống dốc. Hai bên đồi núi chập-chùng. Cảnh vật lúc đó sang xuân, xanh tươi sống động. Hoa cỏ vương lên sau một mùa đông tuyết giá, đua nở tân chớn trời. Những cây lê táo,

diêm hoa trắng rợp trời.

Đầu tháng tư, trời vẫn còn lạnh, Hai bên vệ đường hoa rực rỡ. Trên lưng đồi xanh ngắt, những đan cicular, lồng trắng như bông, di động chậm rãi. Dãy núi Pyrénées hùng-vĩ, vắt ngang nền trời, còn phủ đầy tuyết trắng. Đi vào cảnh này khách hành hương có cảm-tưởng như mình lạc lối Đào-Nguyên như hai chàng Lưu-Nguyễn thời xưa.

Trời chưa tối, nhưng quang-cảnh mờ sương. Hơi gió lạnh từ dãy tuyết sơn đưa lại làm cho khách sực nhớ đến câu chuyện của anh hùng Roland mà thi-hào Alfred de Vigny đã diễn tả trong bài Le Cor bất diệt. Tiếng còi tuyết-vọng của chàng Roland từ Col de Ronceveaux như vọng lại trong không-gian man-máu buồn.

Xin quý bạn hãy lắng nghe tiếng còi của Alfred de Vigny để hồi tưởng đến một trang anh-hùng mện bạc trong bước đường cũng:

"J'aime le son du cor, le soir, au fond des bois,
"Soit qu'il chante les pleurs de la biche aux abois,
"Ou l'adieu du chasseur que l'écho faible accueille,
"Et que le vent du Nord porte de feuille en feuille.
"Ame des chevaliers, revenez-vous encore?
"Est-ce vous qui parlez avec la voix du cor?
"Ronceveaux 'Ronceveaux' dans ta sombre vallée,
"L'ombre du grand Roland n'est donc pas consolée.
"Dieu 'que le son du cor est triste au fond des bois!'"

Tạm dịch:

Tôi ưa nghe trỗi tiếng cõi,
Rừng chiểu vọng lại mấy hồi thê-lương.
Cõi mang tiếng khóc đau thương,
Con nai nguy khốn tìm đường đào sanh.
Tử xa vọng lại âm thanh,
Thợ săn từ giã rừng xanh trở về.
Gió từ phương Bắc lê-thê,
Reo từng cành lá nặng nề bi ai.
Vong-linh tử-sĩ anh tài,
Còn chăng khí-phách vẽ đây vẩy-vùng?
Phải chăng người nói trên không?
Tiếng cõi vọng lại hòa đồng âm thanh.
Ronceveaux, thung-lũng buồn tanh,
Roland uất hận thôi dành khó nguôi.
Tiếng cõi buồn thảm ngâm ngùi,
Rừng chiểu tịch-mịch sút-sùi tâm tư.
oooooooo
ooo

Xe tới Lourdes lúc 16 giờ chiều.
Xe cộ dập-dìu. Khách hành hương trùng-trùng điệp điệp, đủ màu da sắc tộc, kéo đến trước Thánh-Đường chờ giờ hành lễ đi theo kiệu đến trước động Đức Mẹ xin phép lành.

Hôm ấy là lễ Phục-Sinh, Giáo-Hội tổ-chức tế-lễ ngoài trời rất là trọng thể. Tiếng hát "Chúa sống dậy" vang dội bốn góc trời. Mấy vi-âm kêu gọi tín đồ và khách hành-hương tuân theo mọi nghi thức. Tiếng hát đồng-nhi vang lên từng chập với âm-thinh trong trẻo vang động cảnh núi đồi.

Đoàn người vô tận đi chậm rãi, trang nghiêm, ngay hàng thang lối, tiến về hướng động Đức Mẹ. Đầu đoàn người là các vị Linh-Mục, Tu-Sĩ, Tín-Đô. Theo sau là chúng-sinh bình-hoạn và đau khổ. Muôn người, muôn hình-thức bình-tật, muôn trang huống đau buồn, muôn hoàn-cảnh khôn-khổ ở trần gian... kẻ nǎm xe đầy, người ngồi xe lăn, kẻ đi xe kéo, người nǎm băng ca... họ tiến chậm, miệng lâm-râm khấn vái, chắc ai cũng khẩn khoản cầu xin Đức Mẹ hằng cứu giúp.

Lẩn-lộn trong rừng người hành-hương, chúng tôi tham-dự cuộc lễ với tâm lòng chí thành chí kính, vì chúng tôi tuy không bình thế-xác, nhưng linh hồn cõi mang nặng các chứng binh trần. Tôi cảm nhận luồng điện rút mạnh trên bộ đầu, làm cho con người tôi như say sưa ngây-ngất. Tôi mật niệm cầu xin ơn lanh Đức ME.

Đoàn người tiến chậm, đi một vòng rất xa mới đến động Đức ME. Tôi ngược lên cao chiêm-ngưỡng tượng TÙ-MÃU dịu-dàng Lân-Mẫn.

Hai bên vách đá thạch-đông treo đầy những nạng (béquilles) của người lành bình dể lại.

Một quanh-cảnh thật là thắm-thiết diễn ra trước mắt tôi. Những người khách hành-hương, những tín đồ, đến trước động đã kêu gào khóc-lóc bỗng đủ loại ngôn ngữ, dưới chơn Đức ME. Ai cũng bộc lộ ra ngoài tất cả sự đau khổ cũng cực, sự tin-tưởng nhiệt-thành, sự van xin tha-thiết. Miệng lâm-râm, tay chấp lên trán, đầu dập vào đá, lưng mop sát đất, nước mắt rãnh rụa... họ kêu van, họ kề-lé, họ rên-siết, họ cầu xin... vì đau khổ tràn-trề...

Trước cảnh-trạng đó, lòng tôi cảm thấy nao-nề, cũng giúp lời cầu nguyện, xin cho nhơn-sanh với khố.

Than ôi 'dời là bể khổ thật mà'
Trong khoảng khắc, mưa rơi nhẹ nhè. Tôi cảm thấy dường như nước Cam-Lồ từ Trời rơi xuống, làm cho mát dịu lòng nhơn thê.

Mưa rơi nhẹ nhè mưa rơi,
Ơn lành chan rưới, Phật-Trời chứng-minh.

Cứu người trần thế bình-tình,
Nhe-nhang thế-phách, tâm-linh phục-hồi.

Đức ME ơi! Đức ME ơi!
Các con đón nhận Ơn Trời Mẹ ban...

Trong tâm thức tôi bỗng thấy nhẹ

nhăng khoan khoái vô cùng và từ đó
diễn cứ chuyển rất mạnh lên bộ đầu.
Tôi đi mau lại thỉnh một chai nước
thánh gởi về nhā cho đứa cháu gái
đang bệnh tật.

Trời sắp tối. Sau khi đi một
vòng viếng cảnh, chúng tôi ra xe
trở về Toulouse. Suốt cuộc hành-
trình, tôi cảm thấy lồng lâng-lâng
như mình đã thoát tục. Tôi hỏi Ông
L.Q.S cũng đi với tôi thì Ông cũng
xác nhận là đã tiếp được luồng
thanh-diễn thật kỳ-diệu, khó tả nên
lời. Những bạn khác không có tu
theo vô-vi thi chả có để ý gì đến
thanh-diễn cả.

Thật là một cuộc hành-hương mâu-
nhiêm, khó quên. Đến bây giờ đã
trải qua mười năm rồi, mà cảm-giác
của tôi về cuộc hành-hương đó như
còn mới-mẻ, và tôi còn ước nguyên
trở qua Thánh-Địa lần nữa, và được
ở lâu hơn trước là được nhận ơn
lành Đức MẸ, sau là viếng thăm BẠn-
Đạo VÔ-VI mới mà tôi chưa được quen
biết.

Saigon, ngày 12 tháng 05 năm 1984
Thường-Nhơn Việt-Nam



CẢM NGHĨ CỦA BẠN TU V.N, VỚI NHỮNG LỜI CHA VÀ THẦY TỔ CHÚI MẮNG

(Nhân kỷ ĐHVV kỳ 3 và sau ĐHVV tâm
tâm tương ứng qua một nữ đạo hữu)

Không kể một số ban tu mới, hay
những ban còn quá nhiều phàm-tâm
tự-ái, những ban tu có trình-dộ đều
rất sung-sướng, phấn-khởi, hổ-hởi,
được Đấng Cha Trời và Thầy Tổ Tư
dữa cẩn-thận, dùng roi diễn đánh
tới-tấp.

Chúng con xin thành-tâm quyè lạy
đa-tạ Cha-Trời và Thầy-Tổ thương-
yêu quá chừng mới dạy-dỗ tân-lực
như vậy. Những ngọn roi mở trí,
quát mạnh phàm tâm, bắn-ngã, giúp
chúng con thức-giác vô-cùng, thúc-
dẩy sự sửa mình hơn trước, vì thời
giờ cận kề rồi. Thực xưa nay ít có
dip được có những lời chửi dạy quý-
báu như thế này. Đúng là 'Thương
cho roi cho vọt, ghét cho ngọt cho
bùi'. Trước nay, Thầy Tám thường
ngot-ngão, dịu-hiền quá và diễn
Bên-Trên xuống thường vượt-ve và
khen, nên trong chúng ta cũng còn
lầm ban còn ủ-lý bê-trể, hoặc sanh
ra ngã-mạn.

Xưa các vị Tổ Thiền dùng nhiều
đuống lối khác nhau để khai mở cho
đê-tử, có vị dùng hoa và mím cưỡi,
có vị cầm gậy dập, có vị hé tứt chửi,
có vị dùng hỏa-khi đốt (như Nam-
Hoa-Đé-Quân) v.v... Còn chúng ta
được đại ân phước được Cha và Thầy
Tổ quát bằng roi diễn. Chúng ta
mừng vô-cùng và nhất định chúng ta
sẽ phải tiến đạo và đạt đạo. Con
cái và trò ngoan và khôn phải biết
Ơn Cha và Thầy Tổ răn dạy,

Cá không ăn muối cá ướn
Con cãi Cha Mẹ trăm đường con hư.

Nay xin tiếp:

Con ăn roi diễn Cha, Thầy
Lâm con tiến đạo, trăm phần con nén.

Kính bái,

T/Đ V.N

HƯỚNG VỀ ĐẠI HỘI VÔ VI KỲ BA TẠI PARIS

ĐẠI HỘI VÔ VI KỲ BA sắp khai diến tại Paris vào đầu tháng bảy dương lịch năm 1984. Thiên-gia cư-sĩ khắp năm châu đang chuẩn bị lên đường đi tham dự Đại-Hội một cách nô nức nhiệt-thành.

Chúng tôi, từ quê hương Việt-Nam, cũng đang phấn-khởi tinh-thân, hướng về Đại-Hội, chung tâm hiệp đức cùng với bạn đạo khắp nơi, cầu nguyện cho nhơn-tâm hiệp cùng Thiền-ý, giúp cho Đại-Hội thành công mỹ-mẫn.

Thiết nghĩ, hôm nay, chúng tôi có được tu-cách này, trình-dộ này, để góp tiếng nói thiết-thật, góp tinh thần hòa-ái cùng với quý bạn trong Đại-Hội Vô-Vi tại Âu-Châu, là nhờ công ơn khai hóa của Đức CAO-HIỀN, ơn dìu-dắt của Thầy VĨ-KIỀN. Trên đường hành đạo đầy cam-go thử-thách, lúc nào chúng tôi cũng tâm-niêm công ơn cao dày của những người khai đường mồ lôi, đơn dẹp chông gai, nêu gương dũng-cảm, rồi được quang-minh cho chúng tôi theo chơn nôi gót đến bến bờ giải-thoát.

Hiện nay, trong ý thức giác-ngộ, chúng tôi đã cương-quyết lánh bể khố, xa giả tạm, rời ảo-ánh để đi đến Chơn-Lý trưởng tồn bất diệt. Trên cuộc hành hương này, chúng ta đều là Huynh-Đê, là ban đồng hành, cùng theo hướng một Thầy một Tổ, cùng về đến Một Cõi, Một Cha. Chẳng biết nói gì hơn khi nhớ ơn Thầy-Tổ, khi dâng quà lên CHA, chúng tôi xin tạm mượn ý nghĩa trong bài kinh câu nguyện, và bài chúc tụng sau đây:

I.- KINH CẦU NGUYỆN

Chúng con thấy là con THƯƠNG-ĐÊ
Nguyện thân này trọn đế thờ CHA.
Hiệp nhau nâng đỡ Đạo nhã
Sắt dinh là chí, trung hòa là tâm.
Nguyện giải mối lạc-lầm phân rẽ
Đem Anh Em bốn bể cộng hòa
Trọn thờ mối Đạo, thờ CHA
Trọn thờ mối Đạo cộng-hòa toàn linh.
Chúng con nguyện hỷ-sinh tự kỷ
Gìn một lòng chung thủy cùng nhau
Bắt tay kết chặt, tâm bão
Thuận dây hồi bôn, hợp màu thiên-nhiên.
Lý vốn một, Đạo nguyên một thể
Thái Tình-Thương lắp bể tang-thương.
Trời xanh bảy ức năm trường
Đưa dây tuyêt khổ giải đương mê tân.
Chúng con nguyện nén thân con thảo
Gìn một lòng vẹn đạo Em ngoan
Nguyện làm Anh xứng diu-dang
Con đương tài-tao lên đăng vinh-sanh.

II.- BÀI CHÚC TỤNG

Chung con thay, cùng chung một Đạo,
Nhờ ẩn Thầy chỉ bảo dạy khuyên,
Vô-Vi Pháp-Lý khai thiền,
Tô-Sư gieo giống CAO-HIỀN thế-gian.
Kê từ lúc mồ màn Pháp-Lý,
Thầy VI-KIỀN quyết chí thực hành,
Đại-hùng đang bắc đàn Anh,
Xả thân cầu Đạo, thúc hành phép tu.
Nay đến Hội Sĩ-Nhu góp mặt,
Néo vân-minh kêt chặt tâm tinh,
Sửa đổi nén đạo đẹp xinh,
Tự minh thực-hiện hoà-bình nội tâm.
Hạt Pháp-Lý này mầm tuổi tốt,
Đuồng Vô-Vi thâu suốt nguyên cản,
Lưỡng-trí cùng với lưỡng-năng,
Lưỡng-tâm nhón loai lẽ hăng sáng soi.
Khắp Năm-Châu một nội một giông,
Giông Nhơn-Hoàng mồ rồng thế-gian,
Thò CHA THƯƠNG-ĐÊ NGỌC-HOÀNG,
Là thò gốc ĐẠI LINH-QUANG nhiệm mâu.
Nhòn Đại-Hội bắt câu Pháp-Lý,
Chung con đều suy nghĩ sâu xa,
Trên thò đức ME, công CHA,
Dưới ẩn Thầy Tô thiết-tha muôn ngàn.
Ẩn Tiên-Phật dần dần chỉ lối,
Ẩn Đất-Trời nhuần gội sông chung,
Vô Vi là chỗ vô cùng,
Chung con xây nhịp Đại-Đông Tân-Dân.

ooo
o

Nhờ ẩn Thầy Tô muôn phân,
Mừng ngày Đại-Hội tinh-thần vè-vang

Sàigon, ngày 04 tháng 05 năm 1984

Tiểu Đệ Thủ-Sinh.

KINH LAY CHA

NHÓN NGAY ĐẠI-HỘI VÔ VI TẠI PARÍS

Nghe tin Đại-Hội Vô-Vi,
Thiên-gia, cù-si, xiết chí vui mừng.
Khắp nơi vè-don hội xuân,
Đem quà Hiếu-Tháo kính mừng CHA chung.

ooo
o

Kính lay CHA chín tưng cao cả,

Chúng lồng con trân hạ nhô thuồng,
Ngân nǎm lạc bến vô-thuồng,
Nghe CHA giang thê dân đương con thỏ.
Con VIỆT-NAM đang mờ THANH-ĐỨC,
Cung Nǎm-Châu gǎng sức tu hanh,
Biểu-dương ý chí nhiệt-thanh,
Đường Tiên, néo Phật, sang danh sỉ-hiên.

Kinh lay CHA, ân thiên ban rải,
Độ sanh-linh súa cải lồng tā,
Anh-Em bốn biển một nhā,
Tinh-thuồng một gốc là CHA ĐẠI-TÙ.
Nguồn CHỒN-LÝ CHỒN-NHƯ một giọng,
Khắp Nǎm-Châu mờ rộng Đại-Đông,
Cõi đời tam có rồi không,
Cõi Tiên nhà Phật mênh-mông muôn đổi.
Kinh lay CHA tất với bế khố,
Đứa chúng con về chồ an-nhan,
Chúng con là Tiểu-Linh-Quang,
Thuồng Cha, nhô Mẹ, hai hằng lê rời.
Pháp Vô-Vi súa đổi trong sạch,
Quyết trao đổi tư-cách Chón-Nhơn,
Nhơ ồn Thầy-Tô tung cỏn,
Công CHA, nghĩa Mẹ là ồn vội cùng.
Hội Vô Vi đồng lồng dáng lê,
Kính mừng CHA hạ thê độ đổi,
Chúng con gấp dịp gấp thời,
Một lồng thô kính CHA-TRỐI vô-biên.

Saigon, ngày 05 tháng 05 năm 1984 (Thuồng Nhơn).

MỘT GIẤC MƠ TIỀN HƯỚNG VỀ ĐẠI HỘI

Đêm qua mơ thấy lên Tiên,
Lưng trời cánh hac tách miển trần gian,
Trên cao nhìn xuống mờ-màng,
Giựt mình trông thấy hào-quang chói lòa.
Paris ẩn hiện xa xa,
Thiên thần bay lượn lâ-dâ khắp nơi.
Cánh sao vui đẹp tuyết vời,
Hồi ra mới biết Hội Người Vô Vi,
 Kỳ Ba Đại-Hội Paris
Thiên-gia khắp chốn về thi đúc tài.
 Xem qua cho biết nhũng ai?
Hào-quang muôn trướng Đức Ngài VĨ-KIÊN.
 Trâm ngâm trong cõi Tinh-Thiên,
 Tâm hòa Pháp-Giải cứu miển trầm luân.
 Thanh-Quang siêu-diệu chín từng.
 Phật Tiên Thần Thánh dự phần cứu nhơn;
 Trên cao THƯỢNG-ĐẾ ban ơn,
 Điển lành cảm ứng nghe đón vô-vi.
 Thiên-gia cư-sĩ hội về,
 Ngàn muôn triêu ức trọn bể kính tin.
 Hồ sen muôn đáo đẹp xinh,

Chúng lồng con trân hạ nhô thuởng,
Ngân năm lạc bến vô-thương,
Nghe CHA giáng thế dân đương con thỏ.
Con VIỆT-NAM đang mơ THANH-ĐỨC,
Cung Năm-Châu gắng sức tu hành,
Biểu-dương ý chí nhiệt-thanh,
Đường Tiên, néo Phật, sang danh sĩ-hiên.

Kinh lay CHA, ân thiên ban rải,
Độ sanh-linh sựa cải lồng tā,
Anh-Em bốn biển một nhā,
Tinh-thương một gốc lá CHA ĐẠI-TÙ.
Nguồn CHỒN-LÝ CHỒN-NHƯ một gióng,
Khắp Năm-Châu mơ rộng Đại-Đông,
Cõi đời tam có rồi không,
Cõi Tiên nhà Phật mēnh-móng, muôn đổi.
Kinh lay CHA tất với bē khō,
Đứa chúng con về chồ an-nhān,
Chúng con là Tiểu-Linh-Quang,
Thương Cha, nhô Me, hai hāng lê rời.
Pháp Vô-Vi súa đổi trong sạch,
Quyết trao đổi, tư-cách Chón-Nhơn,
Nhơ ỏn Thày-Tô tung cỏn,
Công CHA, nghĩa Me là ỏn vō cung.
Hội Vô Vi đồng lồng dáng lê,
Kính mừng CHA hạ thê độ đổi,
Chúng con gấp dịp gấp thói,
Một lồng thỏ kính CHA-TRỎI vô-biên.

Saigon, ngày 05 tháng 05 năm 1984 (Thường Nhơn).

MỘT GIẤC MƠ TIỀN HƯƠNG VỀ ĐẠI HỘI

Đêm qua mơ thấy lên Tiên,
Lưng trời cánh hac tách miến trần gian,
Trên cao nhìn xuống mơ-màng,
Giết minh trông thấy hào-quang chói lóa.
Paris ẩn hiện xa xa,
Thiên thần bay lượn lâ-dâ khắp nơi.
Cánh sao vui đẹp tuyêt vời,
Hồi ra mới biết Hội Người Vô Vi,
 Kỳ Ba Đại-Hội Paris
Thiên-gia khắp chốn vê thi đúc tài.
 Xem qua cho biết nhũng ai?
Hào-quang muôn trượng Đức Ngài VĨ-KIÊN.
 Trâm ngâm trong cõi Tịnh-Thiền,
 Tâm hòa Pháp-Giải cứu miến trầm luân.
 Thanh-Quang siêu-diệu chín từng.
 Phật Tiên Thần Thánh dự phần cứu nhơn;
 Trên cao THƯỢNG-ĐẾ ban ơn,
 Điển lành cảm ứng nghe đón vō-vi.
 Thiên-gia cư-sĩ hội vê,
 Ngân muôn triêu ức trọn bê kính tin.
 Hồ sen muôn đáo đẹp xinh,

Đua nhau nở rộ vươn mình nắng mai.
 Tiên nương nhẹ-nhón gót hài,
 Tiên-Đồng thư thái hát bài chơn-không.
 Nhạc Tiên rung động cõi lồng,
 Bồ-đào cúc-tửu cội tòng thảm-thơi.
 Bóng đâu tiếng hạc vang trời,
 Tỉnh ra mới biết đang ngồi công-phu.
 Hướng về Đại-Hội nguyên cầu,
 Hòa-Bình, Hạnh-Phúc đẹp màu Tân-Dân.
 Năm-Châu hòa-hiép tinh-thần,
 Xây nền Thánh-Đức cõi trần vê-vang.
 Cầu xin THÁI-CỤC THÀNH-HOÀNG
 Qui Tam, hiệp Ngũ, mơ mèn Thương-Ngươn.
 Cầu xin các bậc nguyên-nhơn,
 Trở về nguồn cội phục hồn tánh linh.
 Cầu xin Tiên Phật rộng tình,
 Chèo thuyền Bát-Nhã độ sinh muôn loài.
 Chúc cầu Đại-Hội hoát khai,
 Người người cảm kích nhận bài vô-vi.
 Đồng tu đồng tiên phen này,
 Siêu phàm thoát tục theo Thầy đăng Tiên.

Saigon, ngày 10 tháng 05 năm 1984

Tiểu-Muội M/M...



CÔNG HIỆU PHI THƯỜNG CỦA Pháp-Lý Vô-Vi

Tôi là người quyết tâm tâm Đạo giải-thoát. Sau khi nghiên cứu và thực-hành nhiều Pháp-Môn không đạt được hiệu-quả, tôi mới tâm đến tho Pháp với Ông Tám và Ông Tư.

Qua nhiều năm thực-nghiệm Pháp-Lý Vô-Vi, tôi mới nhận được lần hồi sự công-hiệu của Pháp.

Dựa trên kinh-nghiêm riêng của bản thân, tôi nhận thấy Pháp-Lý Vô-Vi giúp tôi đạt được kết-quả nhỏ-nhoi về 3 phương diện sau đây:

- sức khỏe
- tinh-thần
- đạo-pháp

1.- Về sức khỏe:

Trước kia, trong mình tôi mang nhiều chứng bệnh, cho nên sức khỏe của tôi kém lắm. Những chứng: thận suy, phổi yếu, thần-kinh bất ổn, mắt ngứa, đau lưng, dai đêm... làm cho con người tôi lúc nào cũng nhu-nhuốc, mất thăng-băng, cho nên thiếu ý-chí, kém nghị-lực, và dường như xác thân tôi là một cây bịnh, lúc nào cũng chực làm khổ cho tôi và làm phiền cho gia-dinh tôi.

Khi tôi áp dụng phép thiền, tôi nhắm vào mục-đích đem lại cho bản thân mình sức-khỏe và tinh-thần để lập lại thăng-băng cho đời sống.

Tôi chiêm-nghiệm sự công-hiệu của Pháp như sau:

a.- Phép soi hồn:

- Bit hai tai: Tinh
- Nhãm hai mắt: Thần
- Ngâm miêng: Khí

Cái phép này giúp cho tôi phục qui Tam-Bửu, đem ánh-sáng Tinh-Khí-Thần soi rọi tâm-hồn

- Bit tai là giữ cho Tinh không lọt ra ngoài

- Nhãm mắt là hội thân, là hối-quang vào lư nội (Lư hương sá nhiệt)

- Ngâm miêng, răng kẽ răng là giữ không cho hao khi.

Ba món Tinh-Khí-Thần chuyên ngược vào trong thành Tam-Bửu. Nhờ giữ được 3 món báu này mà tinh-thần được ổn-định, linh-hồn được sáng-suốt.

Soi hồn được một thời-gian khá lâu, tôi mới ý thức được rằng linh-hồn là điểm Linh-Quang của Trời ban cho con người, hầu hết đều bị tǎn-mát trong một cơ thể động-loạn. Nay có phương-pháp, tôi gom nó lại, cho nó huyền-nghuyên tron dây sáng-suốt, từ đó cái bǎn-thể của tôi có ánh đèn soi sáng trở nên vui-tươi lành-mạnh.

Tôi cho rằng:

Soi hồn là:

- hội Tam-Bửu thành diển-quang, đem ánh-sáng trở lại cho linh-hồn

- đuôi bóng tôi trong ý-thức, trong tư-tưởng, đem sự thanh khiết, sự trong trắng cho linh-hồn.

Khi tâm hồn mình được soi sáng, mình sẽ nhận thấy những căn bệnh của thể-xác, nhưng trọng-trược của tánh tinh, từ đó mình mới siêng-nắng giải-bình, giải-trược, giải-khổ đem lại sự an vui khỏe mạnh cho chính mình (une âme saine dans un corps sain)

Soi hồn là:

- làm cho linh-hồn minh sáng, thanh, nhẹ, không còn bị bế tắc hay bịt-nghẹt trong bǎn-thể nữa.

Nhờ công-phu soi hồn mà tôi ý thức được rằng cuộc sống của linh-hồn là phải nhẹ-nhàng, sáng suốt, trong-sạch, thanh-bại rông-rãi và linh-hoạt, những điều-kiện tối-cần để đạt được thanh-tịnh vô-vi, đi đến nguồn lành cội phúc.

Soi hồn là:

- tu ngay cái linh-hồn, sửa ngay cái chủ-chốt trong bǎn-thể. Hết đem linh-hồn trở lại trạng-thái bình-an vô-sự, an-vui tự-tại, thì mới đạt lại chủ-quyền trong bǎn-thể, không bị lục-cǎn lục-trần chi phối khuấy động nữa.

Linh-hồn không còn mê-trần cảnh, thì đời sống của con người trở nên nhẹ-nhàng hanh-phúc, bất cứ là ở trong hoàn-cảnh nào. Đó là một cuộc sống thuận Thiên an Mệnh.

Ngoài ra, theo khoa-học đời nay, người ta còn chứng-nghiêm được rằng bộ óc của con người là bộ chỉ-huy của bǎn-thể, có 14 tỷ tế-bào (neurones), ví như 14 tỷ bóng đèn điện-tử để làm cho đầu óc con người được thông-minh sáng-lang. Những tế-bào đó lúc con người mới sanh thì còn mồi-mẻ nguyên-vẹn. Lần lần con người lớn lên, phát-duc, nhiễm-trần, si mê động-loan quá lě cho nên những bóng đèn-tử đó bị chết dần, cho đến lúc già thì tàn lun hầu hết. Lúc đó con người trở nên mờ-mịt tối-tăm, có khi ngây-ngô khờ dại như người mất hồn.

Những bức chơn-tu, biêt bảo tồn Tam-Bửu, biêt tinh-dưỡng tinh-thần, thì chẳng những tế bào não bộ không bị suy-kiệt mà còn rực sáng diển-quang thành ra ánh hào-quang, trở nên bức chánh-giác.

Người tu theo Pháp-Lý Vô-Vi, làm

phép soi hồn, tức là lâm cho hội tu và tăng-cường diện-lực của bản-thể, cải-tử hôi-sinh cho óc não, phát-huy sự sáng-suốt của tâm-hồn, nhiên hâu Chủ-Nhơn-Ông mới giác-ngộ nhiệm

vụ và quyền-năng, nǎm lai chủ-quyền cai-quản bản-thể Tiêu-Thiên-Địa của mình.

Nếu hành-giả làm phép soi hồn cho nghiêm-chỉnh đúng-dắn thì sẽ tìm lại được sự bình-an, sự sáng-suốt, sự thanh-nhé, sự thăng-băng cho bản-thể, những điều-kiện thiết-yếu để tạo một đời sống đạo đức.

b.- Pháp-Luân Thường-Chuyển:

Lúc tôi mới bắt đầu hành pháp, tôi chuyển Pháp-Luân không được. Ngực bị ngăn túc, hơi thở ngắn, hay đứt đoạn và không thông. Tôi đem hết ý thức để học hỏi với Ông Tám, nhưng hít thở mãi mà không có công-hiệu gì cả. Tôi tự biết tôi hành pháp sai, nhưng chẳng biết lý do vì sao?

Sau nhiều năm suy nghĩ tôi mới tìm ra căn bệnh của tôi. Tôi tự hỏi vì sao chuyển Pháp-Luân không được? Trong ý thức của tôi nó đáp rắng:

- Vì sanh dục quá độ, làm hao măt hết Tam-Bửu, mà nhứt là hao măt hết Ngươn-Khi đi rồi.

À, ra thì như thế!

Tôi tự tìm hiểu, trong thân-thể con người có Ngũ-Khi là: Mộc-Khi, Kim-Khi, Hỏa-Khi, Thô-Khi và Thủy-Khi. Ngũ-Khi này vận-chuyển trong châu thân bảo-tồn sự sống cho con người.

Biểu-dương cho sự sống, cụ thể hơn hết là Hơi Thở. Có thở mới co sống. Không thở túc là chết. Như vậy, hơi thở là điều quan-trọng nhứt cho đời sống của con người.

Trong Ngũ-Khi, có Kim-Khi hay là Phê-Khi và Thủy-Khi hay là Thần-Khi là liên-quan đến bộ máy thở của con người.

Kim-Khi hay là Phê-Khi: là hơi thở hậu-thiên, thở bằng phổi nghĩa là hơi thở có ra có vào, gọi là hô-hấp.

Thủy-Khi hay là Thần-Khi: là hơi thở tiên-thiên, hơi thở không ra không vào, gọi là ngươn-khi.

Nói rõ hơn, lúc còn ở trong bụng mẹ, miệng mũi chưa khai thai-nhi thở bằng gì? Nó thở bằng thai-túc, hay là chơn-túc, hay là khi tiên-thiên, tức là ngươn-khi đó.

Đến lúc hài nhi ra chào đời, người ta móc miệng, cắt rún cho nó, tức là đem nó ra trần, thì bắt đầu từ đó nó bắt đầu thở bằng phàm-túc, nghĩa là hơi thở có ra có vào nhờ máy hô-hấp chuyển động. Hơi thở đó là hơi thở hậu-thiên.

Tuy nhiên, lúc đó khí tiên-thiên không mất, vẫn còn đầy đủ nhưng chỉ phục tại thận để nạp khí mà thôi. Cho nên nói bộ máy hô-hấp đem hơi thở vào châu thân, đó là nhiệm-vụ của 2 cơ-quan: Phê trung khi, Thận nạp khi.

Con người thở dài và thông là nhờ Thần-Khi (ngươn-khi) đầy đủ, không bị hao hốt. Người bị bệnh suyễn là vì Thần-Khi suy kiệt cho nên không nạp khí mạnh mẽ, bộ máy hô-hấp thiếu năng lực chuyển động.

Lúc con người còn bé, chưa biết sanh dục thì Thần-Khi còn đầy-dủ. Nhưng lần-lần lớn lên, phát dục, ngươn-tinh tầu-lâu ngươn-khi cũng hao lắn. Tuổi càng lớn lên, sanh dục càng nhiều thì thần-khi, ngươn-khi hay chơn túc bị suy-kiệt, hơi thở yếu dần, thở không dài, không thông, từ đó sanh ra đủ thứ bệnh hoạn, trong tánh tình, trong cơ thể.

Bây giờ tôi mới sực tỉnh ra rằng: chuyển Pháp-Luân không được là vì thần khí đã suy kiệt. Vậy muốn chuyển Pháp-Luân cho tốt thì phải làm sao?

- Phải bảo tinh, dưỡng khí, tồn thần, hay là đặc-biệt hơn hết là phải tồn-dưỡng ngươn-khí, đúng làm cho hao tán thận-khí. Nếu thận-khí suy kiệt rồi thì Pháp-Luân

không chuyển nữa. Nếu có hít thở cho mẩy, bất quá thì cũng như tập thể' thao vây thoi không thể' nào khai thông bả-thể' cho được. Cho nên bảo 'hít đầy rúng, đầy ngực, tung lên bộ đầu' tức là thận-khí hay là ngươn-khí, phục hồi đầy bụng, đầy ngực rồi tung lên bộ đầu.

Ông Tám dạy làm phép 'Chiếu-Minh', tức là phục ngươn-khí để chuyển Pháp-Luân cho thông đó.

Trời-Đất chuyển Pháp-Luân ban rải hạo-nhiên chi khí mà sanh hóa dưỡng duc muôn loài. Trời-Đất co thở và có sống, mới ban hơi thở và sự sống cho muôn loài. Đó là sự hăng thở và hăng sống.

Con người cũng học theo Trời-Đất, chuyển Pháp-Luân để nối tiếp hơi thở và sự sống vào sự hăng thở và sự hăng sống của Tao-Hóa, thì mới mong đạt được Thiên-Đạo.

Tôi ngũ ý được cái diêu-dung của phép soi-hồn, và Pháp-Luân thường-chuyển mà công-phu thiền-định của tôi được hiêu-nghiêm.

Nhờ trong nhiều năm bền chí nhẫn-nại mà tôi nhận-thúc được sự công-hiệu phi-thường của pháp-Lý Vô-Vi, đã giúp cho tôi cách-mạng bả-thân, sửa đổi cuộc đời từ hư hén trở nên lành-mạnh, từ đó tôi mới nhận thấy cuộc sống của mình có ý nghĩa, cuộc đời của mình có lợi-ích.

Tóm lại, trong nhiều năm tu-luyện tôi chỉ đạt được kết-quả rất ít-oi là:

- đạt được sức khỏe

- nhờ đạt được sức khỏe mà giải hết những chứng bệnh của bả-thể' và của tâm-tánh, phục-hồi được tinh-thần sáng-suốt, vững vàng, an định.

- có sức khỏe, có tinh-thần, tôi mới lần-lần đi lần vào lãnh-vực của tâm-linh mà học hỏi về Đạo-Pháp.

Với bài này, tôi không có ý khoe-khoang thành-tích ân-chứng của cá-nhơn mình, song chỉ muốn lưu-ý mọi người về sự công-hiệu phi thường của Pháp-Lý Vô-Vi, một phương pháp tuyệt-diệu giúp cho người tu hành đạt được nguồn lành cội phúc.

Saigon ngày 10 tháng 06 năm 1984

Con Rùa Vô-Vi Việt-Nam.



THIẾT THỰC TU HÀNH

1. Lời tường thuật của bác Nguyễn Thị Ngọc Mai (Toulouse - Pháp)

Tôi năm nay cũng đã hơn sáu chục tuổi, năm 1967 tôi bị đau tim phải sang Pháp để giải phẫu, được hai năm tôi khỏe mạnh, đến năm thứ ba bệnh tim lại bắt đầu tái phát, tôi bị đau mươi năm triền miên. Tôi ở Pháp vẫn tụng kinh, niêm Phật (tôi qui y Phật từ năm 14 tuổi) mặc dù đau yếu. Đến năm 1979 tôi tụng kinh và đánh lễ Phật xong, tôi tự hỏi: Tại sao tôi tu đã lâu năm mà không thấy tiến gì cả! Mà đọc kinh hàng ngày cũng không hiểu nghĩa ở sách kinh! Ở Toulouse khi ấy chưa có một ngôi chùa nào và cũng không có một vị minh sư nào để tôi tìm thầy học đạo! Cho đến một hôm tôi đi mua hàng ở tiệm Chonko, thì ông chủ tiệm giới thiệu tôi với ông bà Trịnh quang Thắng! Tôi hỏi thăm và được biết ông Thắng tu theo PHÁP LÝ VÔ VI KHOA HỌC HUYỀN BÍ PHẬT PHÁP, tôi mừng lắm và nhờ ông chỉ cho tôi cách thức tu học. Hai tuần sau thi đạo hữu Thắng và cô Nam Mai có đến nhà tôi và chỉ tôi mật niêm và ba pháp Soi Hồn, Pháp luân Thủ Đường Chuyển và Thiền Định! Tôi bắt đầu tập mật niêm và ba pháp cho thật thuộc rồi mới nghỉ! Tôi chờ đến đêm vào giờ Tý, tôi bắt đầu mật niêm và hành ba pháp rồi ngồi thiền, hồi đầu dò 20 phút, rồi tiếp tục những ngày sau hành đều đặn, tôi chia thi giờ, cứ đến giờ thì tôi hành:

- Sáng dậy, tôi làm pháp luân Chiếu minh, sau đó đứng xuống đất tập Trợ Pháp Luân 15 phút, xong uống nhiều nước lă, nửa giờ sau mới dùng điểm tâm!

- Trước 12 giờ trưa, thở Pháp luân Thủ Đường Chuyển, sau đó mật niêm trước khi ăn. Dùng cơm trưa xong tôi niệm lối chữ Bát Nhã để độ cho vạn linh được thăng hoa tiến hóa!

- 15 giờ làm Soi Hồn, Pháp luân Thủ Đường Chuyển và Niêm Phật

- 18 giờ làm Mật Niêm Bát Chánh

- Những khi rảnh rồi tôi nghe băng Đức Thầy giảng, đọc kinh sách Vô Vi

- 20 giờ dùng cơm chiêu

- 22 giờ tập Trợ Pháp luân

Phần nhiều tôi đan hay khâu, luôn luôn niêm Phật, đọc sách cho đến trước giờ Tý 15 phút, đi ra rửa mặt chải đầu, mặc áo rộng, ngồi thiền đúng giờ Tý! Trước khi đi ngủ lên giường làm Pháp Luân Chiếu Minh xong là ngủ giấc an lành cho đến sáng.

Cứ như thế tôi tiếp tục rất đều đặn, không bỏ một ngày nào (trừ một ngày bị mổ tim họ đánh thuốc mê, nhưng khi mét hay đau có đôi khi tôi day thiền hơi muộn một chút độ nửa giờ hay một giờ thôi).

Đến bây giờ tôi thiền cũng đã được hơn 5 năm rồi, tôi hành đều đặn như vậy thì Ôn Trên cũng thường tôi, cho tôi tu hành được tiên đều đều! Ngoài việc luyện đạo, tu tâm sửa tính nay mai một chút thì dần dần sửa được những tánh hư tật xấu, tâm không lo âu phiền muộn như trước! Tôi tập vun bồi ý chí, hướng thượng, thường niêm, vô biệt niêm, tâm mở rộng, không eo hẹp, chăm lầm những điều lành, từ thiện, thương yêu và tha thứ! Không sơ sệt, hi sinh, can đảm và chịu đựng, kiên nhẫn, không nản chí! Tôi chăm nghe băng của Đức Thầy giảng, nhiều khi nghe đi nghe lại rất nhiều lần! Khi trước tôi có nhiều tánh hư tật xấu, cũng do sự đau ốm mà sinh ra, hay nóng giận, buồn phiền! Bây giờ tôi đã tự sửa tôi cũng đỡ nhiều lắm, không như trước nữa! Vì vậy nên những bệnh nan y dần dần tiêu tan hết! Nhất là bình tim của tôi! Tôi bị giải phẫu hết 4 lần: giải phẫu tim, giải phẫu hạch ở cổ bên trái, tai nan xe hơi đung gãy xương ống chân phải giải phẫu cho thanh kim khí vào trong xương ống chân rồi bắt đanh vít vào xương hông, giải phẫu bệnh tumeur villeuse (có cục thịt trong hậu môn, có thể gây ung thư nên phải giải phẫu ngay! Bình tim phải làm choc électrique hết 5 lần tổng cộng là chín lần đánh thuốc mê, vì vậy nên trước kia trí não hay quên không được minh

mẫn!

Hơn năm năm tu học đều đặn, bây giờ cảm ơn Trời Phật và Đức Thầy đã ban phước lành cho tôi được thân tâm an lạc, thay đổi sắc tướng rất nhiều, da dẻ hồng hào, mặt mũi tươi tinh, tinh nết ôn hòa không như trước! Tôi vẫn kiểm điểm tôi hàng ngày, có khi sơ ý lầm lỗi thì tôi thiền và xin ơn Trên tha tôi cho tôi, tôi xin cải hồi ăn năn! Trước kia tôi đã bị phạt mà tôi không hay! Những bình hoan là do tôi làm sai quấy từ tiền kiếp, nên kiếp này phải trả quả nghiệp thân quá nặng như vậy! Tôi vẫn thấy tôi còn nhiều điều làm lỗi, còn ngu dốt rất nhiều, việc đời và việc đạo! Cho nên ngày đêm cố gắng tu sửa! Hàng ngày làm bếp, tôi nhặt những mẩu bánh mì, rau khoai carotte cái gì có thể ăn được tôi cho những người nuôi súc vật và những thứ giây bao vỏ hộp trứng cho các người bán rau ngoài chợ, điện nước tôi rất cẩn kiêm, mỗi thứ lǎ của cần khôn vũ trụ, nên tôi không dám phí phạm!

Tôi suy nghĩ, cảm nhận thấy sự tu lâu hay mau là do ở hành giả, từ tiền kiếp, nghiệp quả tốt hay xấu, tôi nặng hay nhẹ, mà ảnh hưởng đến kiếp này! Sự tiến hóa không phải tu lâu hay mới tu! Phải do hành giả quyết chí thực hành đều đặn, bền bỉ, kiên nhẫn, tôi chắc nhất định bên trên Trời Phật giúp cho tiến hóa rất mau! Điều cần nhất là tâm thành, lúc nào cũng hướng thượng! Tuy vậy cũng còn do ở tâm hành giả thanh tịnh hay động loạn, nghiệp lực thu hút mà chưa có thể dứt khoát được!

Sự ăn chay tôi thấy là một sự cần thiết: 1) tránh được nghiệp sát sinh, 2) thanh đạm đỡ được trước diễn ở trong bản thể mình, 3) tránh được rất nhiều về bệnh tiêu hóa, và các chứng bệnh khác!

Tôi mấy năm đầu chưa ăn chay vì có bệnh tim, hai nữa đã đau ốm 10 năm bác sĩ khuyên không nên ăn

chay! Phải ăn ít nhất 3 lần thịt mỗi tuần! Tôi về tuần đầu ăn hai lần thịt, tuần thứ hai một lần, tuần thứ ba cõn một lần, tuần thứ tư tôi bỏ hẳn! Sau đó tiếp tục ăn nhưng vẫn dùng hành nước mắm, sau tôi giảm bớt dần, rồi tôi bỏ hẳn! Sau đó ba tháng, tôi thử máu để xem các chất trong bản thể tôi có thiếu không! Khi đó thử thì kết quả tốt đều hòa, tôi thấy tôi mạnh khỏe nhẹ nhàng. Bây giờ cứ 6 tháng tôi lại thử máu một lần, tôi thấy tốt lắm, cân lúc nào cũng 50 kí, ăn ngủ đều hòa, mạnh khỏe!

Năm thứ hai, tôi được may mắn nghe băng thầy giảng và đọc sách của Đức Ông Tư, có nhắc là mỗi hành giả phải tự tìm hiểu xem: **TÔI LÀ AI? Ở ĐÂU ĐẾN ĐÂY? CHẾT RỒI SẼ ĐI VỀ ĐÂU?** Tôi thiền và tôi hỏi mô ni châu của tôi trong khi thiền, thì đêm thứ ba tôi tìm ra câu trả lời và từ đó tôi biết tôi là ai, ở đâu đến và chết sẽ đi về đâu!

Ba câu hỏi trên là Bên Trên mở để thi sơ khởi cho hành giả, sau khi tìm được thi tìm thấy Chân Lý và cứ mở lần cho tôi được thấy tiền triễn trong sự tu học của tôi! Khi nghe băng Đức Thầy Tám giảng tôi hiểu rõ những gì Thầy đã chỉ giáo cho tôi, và trước khi cho bài thi thi đều có giảng! Tôi đã nghe những khi nhận được băng! Thi gặp bài thi có nhiều lần tôi đã biết đề phòng thi đều được kết quả tốt! Trừ khi chưa kịp nghe thì rót và sẽ học để phòng trường hợp xảy ra tương tự như việc gì đã xảy ra lần trước!

Còn về những án chứng mà tôi đã tu học được hơn năm năm có nhiều và thứ tự, lần lượt trong sự tu học. Sự huyền bí Phật Pháp xin miễn kể; ai tu thì người ấy biết riêng thôi!

Năm đầu tiên tôi hành đạo một mình, thỉnh thoảng có điều gì thắc mắc, tôi lại hỏi đạo hữu Trịnh quang Thắng, để tìm hiểu và học hỏi! Năm thứ hai Đức Thầy Tám có đến Toulouse, tôi có mời Thầy đến

tư gia của tôi, chỉ được giáp kiến Thầy độ nửa tiếng đồng hồ hay một tiếng để tôi đánh lě Thầy và Thầy đã điểm đạo cho tôi! Năm thứ ba cũng như năm trước! Năm thứ tư, tôi cũng kính mời Thầy và các bạn đạo tháp tùng theo Thầy đến dūng trā, Thầy đã điểm đạo cho tôi và tôi được vào diễn giới! Sau đó tôi cứ tiếp tục tu hành đều và tiến triển!

Sự tu học của tôi đã theo cái hình tam giác trong sách "Phép Xuất Hồn" của Đức ông Tư đã vẽ, cuộc hành hương của tôi đã theo đúng như hình vẽ, tiếp tục tu hành để trở về nguồn cội! Tôi viết đến đây, xin phép quý vị dừng bút và kính chúc quý đạo hữu bốn phương tu hành mau dắc đạo, thân tâm an lạc! Tôi thành thật cảm ơn Đức Thượng Đế, cảm ơn các chư Mẫu, cảm ơn các chư Phật, cảm ơn Đức ông Tư Cao Hiền Bồ Tát, cảm ơn Đức Tôn sư Lương Sĩ Hăng, cảm ơn đạo hữu Trịnh quang Thắng!

Kính bá! Nguyễn Thị Ngọc Mai

- Lời tường thuật của Hứa Ngọc Hùng (Việt-Nam)

Tôi là Hứa Ngọc Hùng, tuổi Thìn 32, cách đây năm năm về trước (1978), tôi bắt đầu tập theo Pháp Môn mà tôi cho là để giải buồn, giải quyết vấn đề tâm tư phiền não, chứ tôi không nghĩ là tu hành gì cả, lúc bấy giờ tôi có linh cảm là: Tôi sắp và đang làm một chuyện để xây dựng, cải tiến lại đời tôi. Theo phản xạ tự nhiên, tôi không muốn làm chuyện gì trái với lương tâm mà lương tâm của tôi bị rung động nhiều nhất là thấy người ta khổ, tôi nghe khổ lây, thấy người hành khất tàn tật, tôi cũng buồn theo họ, sự thật thì bản thân tôi không mấy gì đặc sắc cho lắm đối với những cảnh khổ trên!

Ở nhà tôi buồn khổ cho tôi, có dịp ra đường thấy những cảnh của Người, tôi buồn bã với họ! Lúc bấy giờ dưới mắt tôi, toàn là những chuyện khổ, tôi đã buồn nản chán

ngán quá nhiều! Thế là theo phản ứng tự nhiên của cung sẽ biến tất thông! Với 26 tuổi đời đầy thất vọng để cho tôi được vững vàng từng bước vào Đường Đạo!

Bước đầu tôi ngồi công phu được 45 phút, thấy được ánh sáng chói chang trước mắt ngay đêm đầu tiên, rồi thêm được nhiều ấn chứng kế tiếp như bao nhiêu bạn đạo khác: mát bô đầu, cảm thấy thoải mái trong lúc ngồi công phu! Bên cạnh những động loạn, phiền não của sinh hoạt hàng ngày, tôi cần có cảm tưởng chắc rằng: Tôi đang đợi cho tôi một chỗ ở, một sự nghiệp vào lúc tôi mẫn kiếp lâm người!

Trong gần 6 năm hành thiền theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, tôi được biết và tin rõ hơn, nhờ vào việc tu tập mà tôi đã tự tạo: nhiều nhu cầu chờ đợi tôi hơn nữa, từ chuyên gia đình cho đến bản thân, tôi thấy rõ hơn khoảng cách từ cái khắc khe và cái sung mãn của đời! Và cũng từ đó tôi tự hiểu: Khắc khe là sự Trừng phạt, sung mãn là món quà của Thượng-Đế! Nhưng mà tất cả đều là bài học của Ngài dành cho chúng sinh, chuyện tu hành theo tôi nghĩ cũng giống như chuyện đời, phải tự lực cánh sinh, có phần phước đi mấy nữa mà hưởng thụ mãi rồi cũng hết! Nguy hiểm hơn nếu không biết sáng tạo vun bồi Phước Đức thêm nữa, tất nhiên phải đi đến lúc thoái bộ và được Trừng Phạt!

Tiếp tục hành trình tu luyện, tôi được trả nghiệp bằng bệnh tật, cũng nhờ cảm giác đau đớn của cơn bệnh, mà tôi càng thương mến nhiều hơn với tất cả, dù tham sân si trân trước vẫn còn. Giá trị của cái bệnh đối với tôi bây giờ là dứt khoát tiến lên, để khỏi phải trầm luân lại nữa, vì sợ luân hồi mà tôi biết cương quyết nghiêm chỉnh giữ đúng tư cách, tác phong của người tu vào lúc ha người mặt kiếp này khi mà Trời Giáng Đô!

Và vinh quang hơn nữa là tôi được sinh ra và lớn lên ở Thánh Địa, sự mồi mòn của Cha đã làm đau lòng tôi, Nước Mắt của Thầy đã tạo thêm nghị lực cho tôi, tôi phải tu sửa nhiều hơn nữa trước những giúp đỡ của bạn đạo ở hải ngoại, những ân nhân thôi thúc, dục giả lòng tôi, tôi phải làm gì để tu dưỡng xứng lại món nợ vật chất! Trưởng chay và hành thiền, tạo ra nhiều duyên lành hơn nữa bên cạnh đầy dãy sự đói động loạn, mệt mỏi như đói tôi bây giờ, chỉ còn biết ôm ấp giữ gìn lời khuyên dạy của Cha, của Thầy, tôi càng cố gắng tu tập để được tiến hóa, để có đủ khả năng đền đáp!

Cũng qua thời gian hành thiền, tôi nhận thức rõ hơn về sự thương yêu, việc Giáo dục của Trời Phật hướng về chúng sanh! Phân tôi vì trước đây không thấu hiểu nên thương cho mình là vô Phẫn, kém Phước! Ngày nay tôi đã hiểu ra, thấy tư tưởng của mình đã được đổi thay và vươn lên, tôi đã chấp nhận và mang những lời Giáo Huân của Bề Trên làm ánh sáng soi rọi vào tâm tư tôi đen phiền não của tôi! Càng tu tập tức là càng được soi sáng: Bây giờ đây khi tôi nghe lòng vui lên và tự biết mình là học viên của càn khôn vũ trụ, có bốn phận đóng góp với nhân quần xã hội bằng Tình thương và Đạo đức! Mà muôn có Tình thương và Đạo Đức chơn chánh tức là phải có Bi, Tri, Dũng thực sự! Để giúp tôi có được sự dũng mãnh và chịu đựng được! Bề Trên đã ban cho tôi bài học bệnh! Tôi phải trả bài hàng ngày và hoàn tất là lúc dứt bệnh!

Kính Bạch Thầy, dù sao tâm trí con vẫn còn an ổn, vì Thầy đã dạy: Có xuống Địa Ngục mới mong trở lại thế gian chứ đừng nói lên Thiên Đàng!

Kính thưa Quý Đạo Hữu, trước khi dứt lời đạo tâm xin dâng lên Thầy tâm lòng ái mộ thiết tha của con, lời cảm ơn các đạo hữu ở hải ngoại, con xin cố gắng tự trao đổi, sửa

đổi, tự huấn luyện mình để trở thành người tốt và giúp ích cho gia đình, xã hội như lời Thầy dạy đó chúng con.

**Nam Mô Ngọc Hoàng Thương Đế vô
Cực Đại Thiên Tôn**

Nam Mô A Di Đà Phật

**3 - Lời tuồng thuật của đạo hữu Tạ
Ngọc Quân (Việt Nam)**

Tôi là một thanh niên trẻ, tôi có một đời sống rất ư là tội lỗi, nghĩa là tôi đang học trước (dâm ô, cờ bạc, hút sách...) Bản thân tôi suy yếu, mang nhiều bệnh hiểm nghèo! Tôi nghĩ là tôi sẽ chết, và trong thời gian thuốc thang, tôi ăn năn cầu xin Chúa và Mẹ Maria, cũng như Phật Bà Quan Âm... Vì thiếu thời tôi có học nội trú trường Đạo và cũng trong năm đó 1974 (năm tôi 23 tuổi), trong thời gian trị bệnh, có một người bạn cho tôi mượn quyển "Phép Xuất Hồn", tôi sốt sắng đọc và tập tành để mong hết bệnh! May mắn cho tôi lúc tôi bị hụt tinh, tinh khi trong người muỗi ra lúc nào là ra, và dục kinh khủng, những hình ảnh kích dâm mà tôi thấy hay tôi nghĩ đến là sinh khí lại ra, và bản thể tôi rất suy nhược, lần lần tôi thấy bớt và thuốc men có công hiệu và tôi cứ thế mà tu! Ngày xưa Đức Thầy mỗi chiều thứ bảy có giảng pháp ở Thiền Đường Hồ Văn Em, tôi cố gắng lên Thiền Đường học hỏi! Cho đến ngày hôm nay tôi thấy rằng tất cả đều phải do sự nỗ lực công phu tu hành mà thôi! Tôi có đọc quyển Địa Ngục Du Ký nhưng tôi thấy tất cả những tội lỗi trong quyển ấy đều nhẹ tội so với cái tội nặng nề là cái tội bỏ công phu! Vì bỏ công phu thì không được sáng suốt, không sáng suốt vô minh thì sẽ phạm tội! Cho nên riêng tôi thì tôi thấy cái vấn đề quan trọng là cái sự công phu tu luyện, càng công phu càng thức giác và tự động tội lỗi trán trước sẽ không cõn thích hợp, cũng như Đức Thầy đã thường dạy: Khi ánh sáng đến thì bóng tối phải rút lui! Ngày hôm nay tôi chỉ xin đóng góp

lời tự thuật này trong kỳ Đại Hội
Vô Vi, nếu có điều chi kính xin quý
đạo hữu hoan hỉ thông cảm cho! Thật
sự, tôi là người trẻ, sự tu học
chẳng đi đến đâu, lời tự thuật trên
chỉ mong quý đạo hữu thông cảm chi'

giáo thêm cho! Một lần nữa kính
mong quý đạo hữu hiền xá nếu có điều
gì lồng ngôn quá đáng! Trước khi
đứng bút, xin thân chúc tất cả quý
đạo hữu Vô Vi tâm thân thường an
lạc và tu tiến.



Tiêu dao trong cảnh tiên hằng
Hòa tan thanh nhẹ mây hằng đẹp khoe
Bình tâm thanh tịnh trả về
Thành tâm cầu nguyên mài mê tâm hồn
Triền miên tự giải tự ẩn
Thanh bình tươi đẹp đưa hồn về quê
Bình tâm tu dưỡng nhớ thanh quê
Chơn hồn thức tỉnh muôn bề an vui
Ý lời đại nguyên nào nguôi
Thương yêu cởi mở rèn trai miệt mài
Chắp tay hướng thượng tâm hồn
Tinh thương muôn loại dặm ngày thức tâm
Nhạc tình khêu gợi siêu âm
Tâm linh thanh thoát tự tầm lối đi
Tiêu dao thanh thoát hợp thi
Chuyển xoay xoay chuyển vui vì tình thương
Vạn linh rung chuyển tạo gưỡng
Đưa hồn tiên hõa tự nướng khẽ tình
Vuốt vui mải tóc tâm linh
Chuyển xoay thanh thoát vui tình trời ban
Bình tâm tự cảm thấy an
Ôm lồng tự thức áo hàng rúa thanh
Cài trần gieo nợ trăm anh
Chuyển xoay đời đạo hợp thành lý chơn
Bè trên sảng suất ban ơn
Dù nhưn tại khẽ tự hồn hứ không
Quay quần hiền chuyển qui không.

Juilly 2/7/84
Lương Sĩ Hùng

CẢM ỨNG ĐÊM TRĂNG

Nát tâm gường đòi bóng vỡ tan
Trăng khuya lồng lạnh lẽ tuôn tràn
Điu hiu ngọt gió non sông cạn
Thở thẩn vầng mây bóng nguyệt tàn . . .

Quí đạo trăng đi khuyết lai tròn
Quả cầu chuyển vận biển rồi non
Có không, tan hiệp, tâm ôm trọn
Bờ suối, rìng già, đầm cỏ non . . .

Bàng bạc thời gian bóng xê tà
Thâm sâu trở trên mây vàng mây
Đêm trăng chênh chêch rơi trên lá
Uống ánh đạo vàng, cảnh tri say . . .

Cảm ứng tâm giao tóc bạc màu
Bụi Trần thoáng hiện mây vì sao
Trăng mây non nước tình giao hảo
Suối đạo tràn tuôn tự thuở nào . . .

San Jose 26/9/83
Thiền Thủ

ĐI VỚI CHA

Đi với Cha, nghìn hoa đua nở
Đi với Cha, chẳng lỡ chuyền đồ
Đi với Cha, lấy đời chuyền đạo
Đi với Cha, mỗi duyên chẳng tạo
Đi với Cha, tình thương tha thứ
Đi với Cha, tự thức minh tâm
Đi với Cha, tâm an trường cửu
Đi với Cha, nhận đủ hồng ân
Đi với Cha, hồng ân ban rải
Đi với Cha, giải đai chẳng còn
Đi với Cha, chẳng còn đèn tối
Đi với Cha, lối cũ đường xưa
Đi với Cha, lo tu khủ trước
Đi với Cha, lũ lượt kéo về
Đi với Cha, chẳng nệ ngày đêm
Đi với Cha, tâm thêm sáng suốt
Đi với Cha, vượt khỏi ngũ-hành
Đi với Cha, tâm rành thanh trước
Đi với Cha, ta thề tử đạo
Đi với Cha, ta tạo mối giềng
Đi với Cha, ta thành Đại-giác
Đi với Cha, hạt cát cũng ta
Đi với Cha, tha thứ mọi bề
Đi với Cha, bên bờ vực thẳm
Đi với Cha, lẩn cẩm chẳng còn
Đi với Cha, chẳng còn xa cách
Nguyên theo Cha, tất cả vạn linh
Vạn linh qui hội một nhà
Ta thời hòa hợp cùng Cha đời đời.

Con của Cha
Một tội hồn

THƠ CỦA MỘT ĐẠO HỮU Ở CẦU CHỮ Y

NAM MÔ ĐỨC PHẬT VĨ KIÊN VÔ CÙNG

Tâm thành con hướng về Thầy kính yêu

Trước là con trẻ dâng Thầy
Tâm lành ý thẳng xin Thầy chứng cho
Nửa đời loạn động trước đây
Tham mê vật chất tưởng rằng được an
Duyên may gặp được pháp lành
Đêm ngày luyện tập mới hay được minh
Quả tình nghiệp quả nặng mang
Nếu không gặp pháp chắc thời muội mê
Lần chân tìm lối bước về
Giờ đây mới biết tình thương vô bờ
Mỗi lần thanh thản tâm nhàn
Nhớ Thầy con trẻ khóc ngầm trong tâm
Khóc là không được hội Thầy
Để nghe Thầy dạy Thầy mà dưa con
Thứ hai là khóc ở con
Bấy lâu sửa đổi tánh tình chưa thông
Khóc là bốn phận làm con
Công Cha Thầy dạy chưa tròn đạo con
Thế trần đau khổ muội mê
Thầy cùng huynh tỷ hết lòng dựng xây
Từ nay con quyết một lòng
Noi gương sáng suốt thiêng lành Thầy ban

Con trẻ: MAI PHƯỚC LONG

Kính chúc Thầy, Bạn, Huynh, Tỷ, Muội
an lành thân tâm trên đường đạo ở
hải ngoại.

TP HCM ngày 10-06-1984

LÁ THƠ THÁNH TUYẾN

Số 1 (1/2/81)

Cùng các huynh-tỷ thân mến,

Chúng tôi sẽ lần-lượt gởi đến các huynh-tỷ những lá thơ nói về việc tu-hành hoặc trích những lời dạy của Bên Trên, mục-đích để các huynh-tỷ nghiên-cứu, tìm hiểu thêm về Chơn-Lý.

"LẤY ĐẠI-HÒA LÀM CHUẨN, LẤY TÌNH THƯƠNG LÀM GỐC"

Bên Trên dạy: "Đường Đạo sẽ không xa, nếu chúng ta lấy chữ đại-hòa làm chuẩn, lấy tình thương làm gốc."

Chúng ta chắc hiểu đại-hòa nghĩa là hòa với tất cả mọi giới, không phân biệt tôn-giáo, phe-phái, không phân-biệt màu da sắc-tộc .v.v....

Còn tình thương là thương tất cả bao-la, chứ không phải tình-thương hạn-hẹp trong gia-dinh, vị-kỷ cá-nhơn.

và thời-kỳ này, phải có hòa mới có thể thực-hiện được "Cơ quy nhất, tam-giáo quy nguyễn"

Và xin nhắc cùng các huynh-tỷ là Hòa (không chia-rẽ, đồ-kị, ti-hiem) là một trong những yếu-tố cần phải có để được lựa chọn vô Long-Hoa Đại-Hội...

Tiếp đây là một câu Thầy dạy, chúng ta nên suy-gẫm:

"NẾU CÁC CON THẤY CÁC CON SAI, THÌ CÁC CON MỚI ĐƯỢC CHUNG-QUÁ, NẾU CÁC CON THẤY MÌNH TOÀN ĐẮC THÌ ĐIỀU ĐÓ THẬT LÀ SAI"

Một vị đắc đạo cũng có nói, tựa như ý câu trên:

"Ta phải sửa ta, ta mới thấy ta, ta không sửa ta, ta không bao giờ thấy ta."

Chúng ta càng tu, chúng ta càng thấy là chúng ta sai, và có thấy sai, chúng ta mới sửa được sai, và đó là "Minh tâm kiến tánh"

"MINH QUANG TÂM PHÁP"

Bên Trên có dạy bốn chữ này.

Bây giờ hỏi làm sao mình thấy được là mình sai?

Phương pháp hay và hữu-hiệu nhất là trở vào trong, quán-xét nội-tâm. Mà muốn quán-xét nội-tâm, thấy sai, minh tâm kiến tánh, thì phải dùng "Minh quang tâm-pháp" tức nói dễ hiểu hơn là phép tham-thiền. Tâm-pháp là phép thiền đem lại cho chúng ta sự sáng suốt, sự minh-triết. Nhờ thiền, chúng ta có điển-quang (hảo quang) sáng.

Vậy xin các huynh-tỷ nào chưa dùng "Minh quang tâm-pháp" thi nên thật tâm lưu-ý đến vân-dề trọng-dại này, mà nên sớm "hạ thủ công-phu" như Bên Trên thường khuyên và nhắc-nhở chúng ta là tu thi phải có HÀNH.

Chúng ta lo cho xác-thân ăn-uống hàng ngày, mà chúng ta quên bằng không cho phần hồn ăn-uống sao? Đó là một sự khiêm khuyết trầm-trọng và tai-hại các huynh-tỷ chớ nên coi thường và đặt nhẹ vân-dề.

Trong Đại-Thừa Chơn-Giáo, Thầy có dạy:

"Thì-giờ công-phu của các con là giờ cho linh-hồn ăn-uống! Mỗi ngày công phu .. là nuôi linh-hồn" dặng linh-hồn nhờ khí ấy mà sáng-suốt, khôn-ngoan, cứng cát vậy."

Và cũng trong bửu-kinh nói trên, Thầy cũng có dạy: "... Cứ lo tu tịnh đừng nhiều chuyện lấm lorsi, tâm kinh điển cùng đơn-thơ lầm cho trí-óc mơ-hồ lộn-xộn"

"...nhờ nhập-định tham-thiên rồi trực giác nơi tâm, thì tất nhiên tri-huệ quang minh phát-triển mà giúp cho thần-hồn le thấy mau nghe, nên không học mà tự-nhiên cũng biết..."

Lá thơ đến đây xin tạm ngưng và xin hẹn tái-ngộ cùng các huynh-tỷ trong lá thơ tôi.

Thân chúc các huynh-tỷ tiến-bộ trên đường đạo, nhớ ráng lo cho phần hồn được "ăn nhậu" dồi-dào thanh-diễn!

Thân mến, T.D. (H.V.E.)

KIM THÂN CHA DẠY VỀ

TÂM TÂM TƯƠNG ỨNG (ĐÀO HỮU NAM MAI TIẾP ĐIỂN)

Đức Kim Thân: Đây là cơ hội để người chuộc tội! Biết bao nhiêu tội lỗi người đã làm! Đây là cơ hội! Chỉ nói không! Việc làm của ta rất là nhiều! Nhiều làm không hết! Rất nhiều để cho các con làm! Má cứ bê trê như vậy rồi làm sao! Nói cho ta nghe coi! Tại sao vậy?

Ban đạo:... Da con gặp nhiều khó khăn về kỹ thuật...

KT: Kỹ thuật là một chuyên! Người chậm trễ là một chuyên! Phải nhận cái đó! Nhận cái lỗi đó! Không có thể bão chữa! Tối giờ phút này là không có bão chữa! Mọi tội lỗi gì của đứa nào phải nhận! Không có bão chữa nữa! Đáng nhẽ là hôm nay ta không xuống! Vì không có một đứa nào thanh tịnh! Nhưng mà có một đứa xin! Nó thành thật xin, để dạy chính nó và dạy các con! Nên ta cảm động mới xuống đây, dạy cho các con thêm chút nữa! Từng đứa một! Bữa nay sẽ từng đứa một sẽ được học! dạy cho các con thêm chút nữa! Từng đứa một, bữa nay sẽ từng đứa một sẽ được học! Từng đứa một sẽ được kêu tên và ta sẽ nói rõ những gì các con cần phải sửa đổi! Mà kỳ này là kỳ cuối! Bê trê! Bê trê! Đại Phước! Đại Phước! Bê trê! Bê trê! Không có gì buồn hơn ta xuống tận nơi này, nói với các người, các con từng lỗi, giảng dạy từng chút! Đứa nào cũng tắt này! Không một đứa sửa đổi! Tai sao!... Trả lời! ... Con thiêu niêm Phật, con thiêu niêm Phật! Thiêu niêm Phật, thiêu niêm Phật! Thiêu sửa mình! Thiêu sửa mình! Giam trong tánh! Giam trong tự ái! Học hoài mà quên hoài! Ta đã ban cho các con đủ thứ hết, không thiếu một cái gì! Tại sao có thể ngu muội đến thế? Tại sao có thể ngu muội! Việc gì giao cũng không làm tròn? Tới cái việc làm chủ bản thể mình mà làm không xong thì việc gì hơn? Nói nhẹ các con không nghe! Nói nặng các con cũng chưa chịu hiểu! Các con muốn ta phải làm gì? Ngày giờ cấp bách rồi có biết không? Ta muốn đập bể cái đầu người ra! Người là cái thằng cứng đầu! Nói hoài không hiểu! Tự cho là mình biết tất cả, không hành gì hết! Các người có biết khi mà các người tập được tâm tâm tương ứng là các người sẽ học được những điều rất là siêu hay không? Một đứa có thể nói là ngu thât là ngu, không biết gì hết, mà khi nó tâm tâm tương ứng được rồi, nó hiểu nhiều chuyên rất là siêu các con biết không? Nó còn hiểu hơn là một thằng đọc sách cả trăm ngàn lần các con có biết không? Ta đã dặn đi dặn lại: Cầm cái mõm lại đi! Cầm cái mõm lại các con có thể học được tâm tâm tương ứng cũng ta, cùng các thiêng liêng ở Bên Trên sẵn sàng dạy đạo các con! Nó lý thú và nó siêu diệu gấp trăm lần các con ngồi nghe đạo giữa bạn đạo và ban đạo! Ta hiểu tâm các con, muốn tu lấm! Nhưng mà các con hành không được! Chưa đủ! Ta đã bảo không phải ngồi thiền là đủ! Ngồi mười tiếng, năm tiếng, bảy tiếng, sáu tiếng không đủ! Sửa mình 24/24 tiếng đồng hồ mới là đủ! Mới tạm gọi là đủ! Thường các con lấm mới xuống đây! Thường các con lấm mới xuống đây để mà nói nữa! Tai vì bao lần đã nói mà bao lần không lần nào thấy đã làm được gì! Đã nhắc, đã nhắc quá nhiều rồi! Thời gian không chờ các con đâu! Ta nói đây nè, như Thầy các con nói, phải nghỉ lê, thật là nghiêm, ta mới xuống đây, ta giảng

cho! Mà các con thấy không? Không một nghi lê! Các con đưa nǎo cũng đang động loạn hết! Không một đứa trong sạch! Vậy mà ta vẫn xuống đây, ta giảng cho các con nghe! Là các con phải biết nó cấp bách đến chừng nào rồi! Ta kỳ hẹn cho các con MỘT NĂM thôi! Từ nay tới Đại Hội kỳ sau, một năm thôi! Phải sửa hết! Nghe chưa! Còn tri trẽ là biết! Năm sau Đại Hội các con không thể nào tưởng tượng nổi! Các con không thể nào tưởng tượng nổi! Cái Đại Hội năm sau nó sẽ ra sao! Ma ngày giờ này chưa đứa nào có thể tạm gọi là dự, được Đại Hội năm sau! Phải có gắng nhiều hơn! Năm sau nguy hiểm lắm! Rất là siêu diệu! Không tâm tâm tưởng ứng được là nhào! Kê từ bây giờ trở đi, phải luyện là vừa rồi! Không thì đến lúc đó tiêu hết! Ta mà cho thử là tiêu hết! Còn diếc, đui, câm, mù như bây giờ là chết! Không phải chuyện giốn đâu nghe! Đừng có tưởng Đại Hội là thường đâu nghe các con! Không phải thường đâu đó! Không còn bao lâu nữa Đại Hội năm sau rồi, không có gắng ngày đêm là chết đó nghe các con! Không cố gắng ngày đêm là chết đó nghe chưa! Ta nhắc lại một lần nữa! Không phải Thiên là đủ! Không phải cứ mỗi lần thấy các con nhảm mắt, các con ngồi thiền là đủ đâu nghe! Nhảm mắt mà tâm loạn động là chết đó nghe các con! Ma qui nó nhập hối nào không hay đó nghe các con! Sửa mình trước đi! Làm chủ bản thể đi! Đời bây giờ không phải như đời xưa mà tu hành, để dâng nữa đâu nghe! Khó lắm nghe chưa! Gặp lại đây! Gặp lại đây để tu đó là khó lắm rồi đó nghe chưa!

Ráng giữ tâm mình thanh tịnh! Phải giữ sự thanh tịnh! Kỳ chót ta nhắc lại đó! Năm lấy đó mà tu! Và người phải lo xong cho kịp Thương-Đế Giảng Chân Lý, Địa Ngục Du Ký, xong hết, hoàn thành hết, cẳng le, cẳng sớm, cẳng tốt, không có tri trẽ nữa! Xong rồi phải đi học! Đừng có lo chuyện gì hết! Có ta lo hết! Người chỉ có lo học, học, học... Không cần biết mắt nước Pháp, không cần biết chuyện gì hết! Lở dở hết rồi! Một đời người lở dở hết rồi! Đạo thì cũng lở dở mà đời cũng lở dở luôn nữa! Đạo người kiều này là kiều lở dở đó! Không có ra cái gì là bây giờ người đứng nhìn vậy đó! Ta muốn xuống đây để yêu thương các người, để nhỏ nhẹ với các người mà không thể nào được! Ngu muội quá! Thôi bây nhiêu đó đủ rồi!

NAM MÔ KIM THÂN NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ ĐẠI THIÊN TÔN XUẤT HIÊN CỨU
ĐỘ QUẦN SANH VÀ CHUYỀN THANH CỔ QUI NHÚT

NAM MÔ KIM THÂN NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ ĐẠI THIÊN TÔN XUẤT HIÊN CỨU
ĐỘ QUẦN SANH VÀ CHUYỀN THANH CỔ QUI NHÚT

NAM MÔ KIM THÂN NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ ĐẠI THIÊN TÔN XUẤT HIÊN CỨU
ĐỘ QUẦN SANH VÀ CHUYỀN THANH CỔ QUI NHÚT

Các con thành tâm muốn học lám không? Các con sẽ THỰC HÀNH hay không hả? Ta dạy các con rồi các con có sẽ thực hành hay không? Ta chúng tâm các con mới xuống đây! Ta chúng tâm các con mới giảng ngữ tại đây! Các con muốn tâm tâm tương ứng, trước hết các con phải ít nói đi! Càng ít nói chừng nào càng tốt chừng này! Mọi chuyện gì xảy đến các con, các con hãy quay vào trong, tâm sự, hỏi ý cùng với Bè Trên! Cứ tập lần như vậy đi! Lúc đầu thi hơi khó! Tại các con thiếu thanh tịnh! Các con không nghe những câu trả lời nhưng mà rồi các con sẽ nghe! Khi các con hỏi, nhiều

khi vài ba ngày các con mới nghe, vài ba tháng cũng không chừng! Nhưng mà phải có gắng thực hành, đừng bao giờ nản lòng! Đừng nói chuyện bên ngoài nữa! Cần gì muôn giờ cứ nói chuyện bên trong mình! Đó là các con đang tập đi tới Tâm tâm tương ứng! Niêm Phật khó với các con là tại các con còn nói chuyện nhiều! Còn để tâm hướng ngoại, không bao giờ niêm Phật được! Nó chỉ để vậy thôi chứ không khó đâu! Còn đứa nào muốn hỏi gì nữa?

- Thị con chí' đừng nói chuyện! Cái đó là bao nhiêu lần Thượng Đế xuống, Mẹ xuống, biết bao nhiêu vị thiêng liêng xuống cũng kêu các con là đừng nói chuyện nhiều! Các con bớt nói chuyện là các con sẽ thanh tịnh! Bớt nói chuyện thử! Böyle giờ các con thử lập một cái nguyên: Tinh khẩn trong một tháng thử coi! Hay là đứa nào không được thì một hai tuần thử coi! Rồi các con sẽ thấy rằng các con sống với chính mình nhiều hơn! Các con sẽ tìm ra cách làm sao mà niêm Phật cho dễ! Và cách làm sao mà Tâm tâm tương ứng với Bồ Đề! Ráng thử Tinh khẩn coi! Các con có thể nói là các con đã làm sao tinh khẩn! Nhưng mà có những khi con nghỉ hè chẳng hạn! Tại sao các con không lợi dụng thời gian đó mà để tinh khẩn! Chỉ cần một tháng, các con sẽ thấy sự huyền diệu của cái Tinh Khẩn mà các con thực hành! Sau đó rồi, trong khi làm việc, các con cũng có thể ít nói đi! Vậy các con thấy cái giá trị của sự tinh khẩn hơn là nói chuyện ào ào, chuyện không đâu! Các con sẽ rู้ rõ rất nhiều trước! Thời gian này không phải như lúc trước nữa! Nhứt là tháng 7 (âm lịch) sắp tới! Mọi vong hồn ở dưới Địa Ngục được lên trên này! Các con mà nói nhiều thì tà xâm không mấy ch襍! Tai hại vô cùng! Cũng như Đức Thượng Đế đã nói lúc này! Đại Hội năm sau không phải vừa! Các con sẽ qua một cuộc khảo thí vô cùng khó nhọc! Bởi vậy các con cần sự thanh tịnh, các con mới qua được! Mỗi một kỳ đại hội không phải là tầm thường! Mỗi một kỳ Đại Hội là các con sắp sẵn để cho được dự Đại Hội Long Hoa! Phải thi từng lớp một! Dù gặp hoàn cảnh khó khăn cách mấy, các con phải luôn luôn, phải ráng dự cho được Đại Hội! Đứa nào không tiên, cha sẽ cho tiên! Chỉ có tại tâm mình không muốn đó thôi! Thiếu tin tưởng ở Thượng Đế! Khỏi cần ta nhắc lại! Quyển Thượng Đế Giảng Chân Lý phải xong! Càng sớm càng tốt! Thời giờ không chờ các con thì thời giờ cũng không thể nào cho những người chưa biết Đạo! Các con đã biết tu, các con phải ráng phô biến, để cho kẻ khác chưa biết tu, ý thức được có Thượng Đế! Tới ngày Ta xuất hiện cần cái sự ý thức của mọi người như vậy! Đã giao trọng trách cho các con, phải thực hành cho xong! Làm đêm làm ngày, làm cho kỳ được! Cứu độ mọi người và để tự chuộc tội cho mình! Và mới có cơ hội để tu! Nhiều tội lầm có biết không? Tất cả những gì các con hỏi hồi nay! Nó chỉ trong một chuyện mà thôi! Là các con phải cấm bớt cái miệng! Lần nữa Ta nhắc lại: Cấm bớt cái miệng! Có đứa nào đã thử tinh khẩn chưa? Bao nhiêu lâu? Con thấy làm sao?

Con thấy tự hiểu con nhiều phải không? Con thấy rõ tội lỗi con nhiều phải không? Các con đã thấy, có người đã thực hành và còn nói lại cho con biết nữa! Phải tinh khẩn mới thấy rõ mình! Tự lập ra một cái đại nguyên: Tinh khẩn bao nhiêu lâu để mà không được xâm phạm, không bị nghĩa là... Các con giữ cái đó, không một ai có thể làm cho các con nói chuyện là vì các con đã lặp một cái

đại nguyên chảng hạn! Lập thứ đi rồi không nói chuyện gì nữa hết! Thủ trong một tuần đi! Hai ba ngày đi! Sẽ thấy hiêu nghiêm liền! Lâu hơn nữa, lâu hơn ba bốn tuần lê nữa thì sẽ ham mê cái sự tinh khẩn đó hơn là nói chuyện! Không còn muôn nói nữa! Cái đó đó, nó sẽ đưa mình tới sự Tâm tâm tương ứng và niêm Phật dễ dàng hơn! Tư tri và làm chủ lấy mình! Mình có thể nói ít hơn! Nếu mà nói tôi đi làm! Có thể nói ít hơn! Nếu mà công việc mình không phải công việc nói nhiều thì đó là lý tưởng rồi! Cuối tuần mình cầm cái họng minh lại trong hai ngày cũng là đỡ được ngày nào hay ngày này! Tập từ từ sau này sẽ nói ít đi! Không còn muôn nói nữa! Rồi các con sẽ thấy rằng: Khi các con tâm tâm tương ứng được rồi, các con cầm cái mõm các con. Cầm cái mõm thế gian, mở cái mõm kia rồi đó! Cái lỗ tai kia rồi đó, thì các con sẽ nói chuyện được với Bè trên! Mà nói chuyện được với Bè trên, chơi với Thiêng Liêng, các con còn sung sướng hơn chơi với người phàm! Vì người phàm nói chuyện không có ích lợi cho các con! Chỉ có thiêng liêng mới chỉ điểm cho các con những chuyện siêu diệu, những bài học vô cùng quý giá, mà các con cần trong sự Tiến Hóa của các con hiện nay! Người trân nói chuyện đem lại được lợi ích gì cho các con? Hãy nói ta nghe! Có đem gì lợi ích không? Một đứa ngu si mà tâm tâm tương ứng được rồi nó sẽ học được những bài, nghĩa là, vô cùng siêu diệu! Những bài mà trí óc nhỏ nhoi của nó không thể tưởng tượng tới được! Mà nó hiểu! Trong khi một người ăn học thật là cao, không hiểu nổi cái bài mà nó đang học!

Mà tất cả những lời gì mà nói ra, hết bảy phần là lưỡng gạt các con rồi! Dù là nói đạo! Chỉ khi nào các con tâm tâm tương ứng được với Bè Trên, lúc đó thật sự là những lời Chơn Chánh, nhưng lời Chính Xác dạy dỗ các con! Còn những lời nói bên ngoài, bảy phần lưỡng gạt các con, để cho các con tức khí và để đi tìm những cái lời nói siêu diệu ở bên trong các con, không phải là kiêm ở bên ngoài nữa! Thứ xét lại cho kỹ đi! Thứ xét lại những lời mình nói hàng ngày! Nó đem được lợi ích gì cho các con? Ta chỉ có thể chỉ cho các con một cái chuyện đó thôi! Một điều đó thôi! Tại vì các con muôn học nhiều hơn nữa! Các con phải qua cái đó các con mới học được! Các con không qua lặ không bao giờ các con học được gì hết! Giảng giải thêm cũng bằng thừa! Ráng cố gắng Tâm tâm tương ứng các con sẽ mỗi đứa học những bài, ta không thể tả cho các con được! Vì các con trình độ không hiểu nổi! Những bài không thể nào các con nghĩ tới được! Mà nó ra cho các con! Cái tri phàm của các con không thể tưởng tượng nghĩa là mình có thể nghĩ được cái chuyện đó! Minh có thể hiểu cái chuyện đó! Mà rồi các con hiểu được! Chỉ bên trong các con thôi! Đó là Tâm Pháp! Đó là Điểm Đạo! Tâm Pháp ta chỉ trao cho các con khi nào các con tâm tâm tương ứng với ta! Chứ bây giờ các con ngồi chờ! Các con ngồi chai dit ra, ngồi thiền chai dit ra, để mà xin, để mà muốn cái Tâm Pháp ta trao cho, không bao giờ được hết! Chỉ khi nào các con tâm tâm tương ứng được với ta, ta mới trao tận tay các con! Phương pháp Soi Hồn, Pháp Luân, Thiên Định, ba cái pháp đó các con nghe nó dễ quá! Người này kể kia chuyện qua chuyện lại, trao đi trao lại! Nhưng mà các con có biết là sai không? Các con chỉ làm đúng khi nào một thời gian các con thành tâm tu luyện, Bè Trên mới điểm đạo cho các con, các con có biết không? Mới dạy cho các con phương pháp Soi Hồn, Pháp Luân, Thiên Định thật sự các con có biết không? Ba pháp đó là ba pháp báu của Trời Đất! Hiện

tại các con chí đang học ba pháp nhưng mà sai! Nhưng mà Bè Trên chí chờ tâm các con, thành tâm muôn tu, mới trao cho các con ba cái pháp thật sự đúng, qui báu vô cùng! Trong đám người này, có chắc gì Pháp luân thường chuyển đã đúng chăng, hả? Có đứa nào có thể nói cho ta biết là Pháp Luân của nó đúng không?... Thầy các con lúc nào cũng vây thôi! Bốn phân của Thầy các con giao cho các con ba pháp!...Đúng! Khi mà làm Pháp luân thường chuyển, là tất cả các con không một đứa nào mà dám tự xưng mình là không sợ chết! Cái Pháp Luân thường chuyển là cái thủ coi đứa nào học Dũng! Chú không phải thường đâu nghe! Học chết trước khi chết đó nghe các con! Đứng tưởng nó nhẹ nhàng như các con tưởng đâu nghe!

... Thành tâm đi! Sẽ được chí điểm! Pháp báu của càn khôn không để đem cho thiên hạ đâu! Các con thành tâm muôn học đi! Rồi các con sẽ nhận hết ba cái của báu đó của Ta! Chỉ khi nào các con làm thật đúng! Ngày đó các con mới lên hội ngộ với Ta bên trên! Còn bây giờ tất cả đều là sai! Chưa đúng! Đúng có tưởng để nghe! Đúng có lầm tưởng là ba pháp đó mình làm đúng nghe! Cái đó là Tâm Pháp đó các con, Mật Pháp đó các con! Chỉ trao tay các con trong tâm thức mà thôi! Chỉ trao khi nào các con biết tâm tâm tưởng ứng mà thôi! Ráng đi! Ráng mà tâm tâm tưởng ứng đi! Sẽ học được biết bao nhiêu là chuyện! Từ cái pháp hiện tại mình đang hành, thêm nữa! Ta chỉ nhắc khéo cho các con biết, nói mèm cho các con hay, cũng như B nói: Tới lúc đó sợ chết mà không biết sợ chết, chết nhất! Pháp luân đúng phải đúng vô cùng! Học chết trước khi chết! Không còn sợ chết... thở vẫn cồn hit, chỉ vài cái là các con hết sức rồi! Bởi vậy tất cả, tu là Bè Trên chỉ chứng tâm mình thôi; Tâm mà biết cầu đạo, thành thật muôn tu thì sẽ có ngay được chí điểm! Bởi vậy quan trọng lắm, đóng lỗ tai, đóng cái miệng, đóng con mắt, quan trọng lắm! Các con cũng như là một võ sĩ học đứng tên! Đứng tên chưa vững, người ta đạp là té liền! Lỗ tai mà nghe chuyện đời nhiều quá, nghe những lời thiên hạ nói nhiều quá, không vững cái tên, té nhào hồi nào không hay! Ta sắp sẵn cho các con biết! Kỳ Đại Hội năm sau cũng như sắp sửa nữa đây, có những màn lại để thử tâm các con, lại đá đạp các con, lại dù đỡ các con, bằng dù mọi cách! Mà các con đứng tên không vững thì rớt hồi nào không hay! Bởi vậy ta khuyên hoài, phải câm miệng lại và giữ thanh tịnh thì mới mong thoát được những cái chuyện sắp tới, sắp xảy ra! Ta thường các con cũng như những con thiêu thân, chỉ lao đầu vào đèn, lao đầu vào lửa để mà chết! Dù rằng đã bao nhiêu Thiêng Liêng, cũng như Thầy các con, nhắc nhở các con! Rồi các con cũng vẫn quên, vẫn lao đầu vô những cái không cần thiết, những cái chô mà nó đưa các con tới sự chết!

Bởi vậy Bè Trên luôn luôn thương các con nên nhắc nhở hoài, tới giờ phút này vẫn còn xuống để nhắc nhở các con hoài, kêu gọi các con hoài! Cũng vì chỉ thương mà thôi! Các con hãy mở Tâm ra đi! Mở Tâm mà thấy bên ngoài các con bao nhiêu người chưa biết Đạo! Các con có thương họ chăng? Chứ các con nói các con thương thì các con phải làm gì các con có biết không? Phải sửa mình đi! Phải tu cho mình trước đi! Phải thương mình trước đi! Ta muôn các con phải nghe đi nghe lại những lời giảng này! Nghe đi nghe lại, những lời giảng của những vị Thiêng Liêng khác dạy đỡ các con để đừng bao giờ các con quên! Thương cho các con quá mau quên! Nghe đây rồi vài phút nữa hay là một tiếng đồng hồ sau là quên mất

rồi! Các con vay cái này của Trời Đất!, Các con vay của các vị thiêng liêng các con có biết không? Xuống để dạy dỗ các con như vậy, các con phải ráng hành để mà trả chứ! Người ta không cần các con trả cho các vị đó ! Nhưng các con phải trả đổi với đồng loại các con! Mình vay rồi mình phải nhớ trả các con đi! Ta biết các con hiếu học lắm! Cầu đạo lắm! Muốn được nghe nhiều lời giảng nhưng mà các con không chịu quay vô trong các con thì làm sao, làm sao các con nhớ được! Thực hành từ ly từ ti, tinh tấn, từ ly từ ti một! Mỗi chuyện gì mình làm cũng vậy, phải tinh tấn, tinh tấn! Không phải là ngồi thiền là tinh tấn đâu các con! Đừng lầm cái chỗ đó! Không phải ngồi cho thiết lâu là tinh tấn đâu! Tinh tấn 24/24! Thiên 24/24! Mọi việc gì mình làm cũng phải để hết tâm! Phải thanh tịnh để phục vụ cho xã hội, cho gia đình ! Đó là các con Tu rồi đó! Khỏi cần nói những đứa tự ái, phải chừa bỏ cái tự ái đó đó! Cái tự ái trong tánh tinh các con phải dẹp bỏ hết! Các con giữ tự ái là các con tự che các con! Các con đi thụt lùi! Phương pháp hiện tại giờ Cha cho các con là CÂM CÁI MIỀNG LAI! Bây giờ cứ thực hành một thời gian đi! Thực hành nó đi! Rồi tất cả sẽ đến sau đó! Nhưng mà phải hiếu hết! Phải biết cách sửa mình! Chỉ có cái câm mõm lại mới biết cách sửa mình thôi! Các con mà không câm, rồi đây ta sẽ chuyển những chuyên lâm cho các con câm cái mõm các con lai! Đến lúc đó thì đừng có kêu Ta, réo Ta! Không câm cũng bắt buộc phải câm! Không chịu cũng bắt buộc phải chịu! Đến lúc đó khó gấp trăm ngàn lần bấy giờ! Bây giờ còn đỡ ngọt! Bây giờ còn khuyên biếu! Sau này mà còn li nữa là nhốt lai luôn ! Bắt câm luôn! Không câm thì mệt! Thôi bao nhiêu đó đủ rồi!

GIÁNG SINH NĂM 1984

Giáng sinh linh điển chuyển tiến hòa
 Càn khôn vũ trụ quý có Cha
 Bãi cỏ xanh đều sanh cậu Bé
 Từ bi thanh tịnh chuyển tâm hòa.

 Nơi nơi minh cảm ý Cha
 Học hòa học nhẫn thật thà tiến lên
 Phép lành ban bởi Bè Trên
 Thương yêu tha thứ lập nền bản căn
 Cảnh đời chẳng có khó khăn
 Thủ tha trên hết tự lần giải mê
 Thức tâm hòa cảm muôn bề
 Sanh sanh diệt diệt chẳng mê cõi trần
 Tịnh tâm dưỡng tánh tự lần
 Trở về thanh tịnh góp phần dựng xây

Cảnh đời tan hợp mưa mây
 Trong không mà có vui vầy cảm giao
 Vinh quang giáng thế thuở nào
 Đổi trao trao đổi tự vào ổn yên
 Càn khôn vũ trụ chẳng riêng
 Của chung thiên hạ tạo niềm giáo tâm
 Biết Cha sống động mừng thầm
 Qui về nguồn cội chẳng lầm chẳng sai
 Cảnh đời nặng nợ hai vai
 Gánh cho thức giác lập dài thanh cao
 Vạn linh khai triển muôn màu
 Bình tâm học hỏi trước sau dung hòa
 Giáng Sinh đánh lễ lạy Cha
 Dẹp phần tự ái học hòa thức tâm.

LƯƠNG SĨ HÀNG

TƯ TU, TƯ TIẾN, TƯ ĐẠT:

Hết nặng về thể-sự thì nhẹ phần đạo-đức, sung-mẫn về vật-chất thì đối kém về tâm-linh, toại hưởng mọi danh vọng ở thế-gian thì cô-quạnh ở ngôi vị thiêng-liêng. Nhưng than ôi! cái sung mẫn vật-chất, cái danh-vọng ở thế-gian sao mà nó lại hấp-dẫn lôi cuốn mạnh đến thế? Do đó, chỉ trừ những kẻ có căn-trí cao mới dám xem thường mọi cám dỗ thụ hưởng của cuộc đời, xem việc đạo như lối sống bất-diệt của đời mình.

Phàm nhơn cũng do đó, Thánh-nhơn cũng do đó, Thương-Đế không thể bỗng ấm minh đặt vào ngôi vị Thân-Thánh Tiên-Phật, đâu ngài có thương minh đến đâu đi nữa cũng vậy. Phải tự mình làm cho mình trở nên hăng Thánh-Thánh Tiên-Phật, vì không ai có thể ăn giùm cho người khác no, không ai có thể uống giùm cho người khác đỡ khát, không ai có thể tu giùm cho người khác đắc Đạo.

BÀT-NHÀ THIÊN-SƯ

MỘT TẠO-HÓA TRONG TẠO-HÓA:

Các con,
Đời là trưởng tiên-hóa của vạn-linh. Các con vào đời để tiên-hóa, nhưng tiên-hóa về đâu hởi các con? Tao-hóa không hữu tinh, cũng không vô tinh mà sanh các con, sanh vạn-vật. Nhưng vạn-vật và các con lại sanh ra trong tinh Tao-Hóa. Tao-Hóa có những gì đã ban tất cả cho các con, từ quyền năng pháp-độ cho đến may mắn tân kỳ, các con đều có cả. Các con là một Tao-Hóa trong Tao-Hóa. Thế nên các con có thể tiến từ cõi vô thường lên đến cõi hăng thường vô sanh bất diệt.

DIỆU-TRÌ KIM-MẪU VÔ-CỰC TỪ-TÔN

Ý-NGHĨA CỦA ĐẠI-HỘI:

Chư Hiền-muội! Bần-Sǐ thiết tưởng trước cảnh đời đang đau khổ nạn đau thương, mục đích Đạo là để cứu độ người đời thoát vũng trầm

lụy. Đại Hội Yên Bàn-Đao là phép nhiệm-mẫu từ ngôi VÔ-CỰC hiện bầy thật tướng để cứu độ vạn linh. Nên khi được tổ chức một lễ hội nào, người Thiên-Ân hướng Đạo, người tu hành cần phải ý thức đến mục-dịch cứu-cánh của Đạo và tinh-thân trách-nhiệm thiêng-liêng đối với niềm đau khổ chung của nhơn loại. Có như vậy cuộc lễ mới có ý-nghĩa, hình-thức long-trong tôn-nghiêm, mới được hiển-hích anh-linh và sự cực nhọc tốn hao mới xứng đáng...

NAM-HẢI QUAN-ÂM NHƯ-LAI

MUÔN CÓ HÒA-BÌNH:

Muôn Thế-Giới hòa-bình, cần khôn được an-định, thì mọi con người phải hoàn-toàn hướng về đạo-đức, phải suốt lý uyên-thâm của Đạo để an-định nội tâm, khi nội tâm an-định, thì ngoại cảnh dù có xao động cách nào cũng không lầm cho con người phải đảo-diên trong kiếp nạn.

VẠN-HẠNH THIỀN-SƯ

VỀ SỰ THƯƠNG YÊU:

THẦY là **CHA** của sự **THƯƠNG YÊU**. Do đó bởi sự Thương-Yêu mới tạo thành thế-giới và sanh sản các con. Vậy các con sản xuất nơi sự thương yêu là cơ thể của sự thương-yêu đó.

Sự Thương-Yêu là giềng bão-sanh của Càn-Khôn Thế-Giới. Bởi thương-yêu mà vạn loại hòa-bình, cẩn khôn an-tinh. Đặng an-tinh mới không thù nghịch lẫn nhau, mới không tân hại nhau, không tân hại nhau mới giữ bền cơ sanh hóa.

Kẻ nghịch của cơ sanh-hóa là Quỷ-Vương, là tay diệt-hóa, cũng như có Sống của **THẦY** át có Chết của Quỷ-Vương. Quỷ-Vương dục sự ghét mà tân hại các con. Vì ghét nhau mà vạn loại mới khi nhau, vì ghét nhau mà vạn loại mới nghịch nhau, vì ghét nhau mà vạn loại mới tân hại lẫn nhau, thì là cơ diệt thế.

Vậy, THẦY cấm các con từ đây vi
không đủ sức thương nhau thì cũng
chẳng dặng ghét nhau, nghe à!

NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐỀ



HOA NỎ MUỘN

Thưa các Bạn,

Ai nghe tin Đại-Hội Vô-Vi cũng náo-nức muôn tham-gia bằng cách này hay cách khác. Lê cái bǎn-thể nǎng nẽ từ Việt-Nam qua Pháp, nhứt là trong thời buổi này, dẽ gì được. Côn nói đến việc đăng vân giá vő, hay là cối gió đè mây mà đi, thì cũng chưa ai có khả-năng. Có người rán rán xuất hồn đi, chưa chắc đã đi tới nơi? Thôi thì giản-dị hồn hết là gởi thư từ chuyển tư-tưởng qua lá thư Vô-Vi này là hợp-lý nhứt. Bởi vậy cho nên, sau khi "L.T.V.V." được đánh máy xong sáp giao cho bạn "Lâm-Cẩm V/N" gởi đi, thì có ba bốn ban hđ-hải đem bài lại xin đăng. Trời ơi! Chút nữa thì chảm mất rồi. Tôi tuy là "Con Rùa Vô Vi", song đến giờ khởi-hành thì ra đi tức khắc, không chờ đợi gì hết. Ai mà đến trê giò thì ráng chờ chuyến sau, Đại-Hội kỳ bốn (? ? ?). Đừng phiền nhé!

Sau đây là một mớ Hoa Nở Muộn của Bạn đạo Việt-Nam gởi tặng bạn đạo ngoài với tâm lồng thương yêu, triu mến theo đúng nghĩa là: Linh-Sơn Cốt-Nhục - Huynh-Đệ Tỷ-Muội Đại-Đồng.

1. TRI ÂM

(Riêng tặng Ban Phan-Cao-Thăng hay là Phan-Tiên-Sinh
và tất cả qui đạo-hữu Thiền-Đường Choisy-Le-Roi)

Từ xa nghe tiếng biết nhau rồi,
Thân-thích ai bằng Anh với Tôi?
Đao-lý chí tình hòa điệp-khúc,
Cùng nhau xướng hoa một vân thôi.
Ai biết Ta bằng Ta biết nhau?
Đồng thinh tương ứng, khí tương cầu,
Đồng linh, đồng cảm, khi hòa cảm,
Trên nẻo vô cùng Ta tiến mau.

Ai biết Tôi bằng Anh biết Tôi?
Từ lâu nghe tiếng biết nhau rồi.
Thuyên từ một chiếc nắng chèo chóng,
Độ khách trầm-luân vượt bể khơi.

Biết nhau chẳng luận ở xạ gần,
Biết lẽ dung-hòa đạo nghĩa nhân,
Biết ngã biết nhơn vô quái ngai,
Viên-thông tự-tại rạng tinh-thân.

Tôi biết Anh rồi, Anh biết Tôi,
Giác kẽ chót tinh, Đạo thông rồi,
Vô thường dù có lanh tay mẩy,
Cất cánh Chơn-Như thoát bể đời.

Saigon ngày 14 tháng 05 năm 1984

Hoàng - Hạc

2.- TRI KÝ

(Mến tặng gia đình Tô-Anh-Hoàn-Lưỡng, cũng tất cả đạo-hữu)
Thiền-Đường Marseille)

Ai biết Ta bằng ta biết Ta?
Biết ai là Phật ? Biết ai Ma?
Ai ham đạo-đức? ai sa đọa?
Biết nோo chánh-chơn bỏ nோo tà.

Chỉ biết tôi rồi, ta biết nhau,
Trên đường thăng tiến kịp đi mau,
Đồng hành, đồng bộ, hồi nguyên bốn,
Chẳng hẹn sớm chầy hay trễ sau.

Ai biết Tôi bằng chỉ biết tôi?
Biết khi đi đứng lúc nằm ngồi,
Biết phân chủ-khách, phân đời đạo,
Một kiếp trăm năm học thuộc rồi.

Ai biết Anh bằng Tôi biết Anh?
Anh Tôi đồng tiến lại đồng hành,
Cùng nhau cảm nhận nguồn ân-phước,
Về chốn quê nhà cõi Thượng-thanh.

Ai biết Tôi bằng Anh biết tôi?
Trăm năm một giác tinh đi rồi.
Đường lên nோo xuống ta thông lối,
Thoát bể luân trăm kẽm thoi.

Ai biết Ta bằng ta biết nhau?
Trên đời có mây kẽ tâm-giao?
Tuy hai mà một, hai như một!
Vẹn mối tương-tri, đẹp sắc mầu.

Saigon ngày 15 tháng 05 năm 1984

Chơn-Diệu-Thiên

3.- HƯỚN - HƯ

Đao cả nên không một chữ "Hướn"
Linh hồn trở lại gốc thuần chòn,
Vạn thù qui nhứt, kinh vô tự,
Thoát chố thường tình ây đại nhơn.

4. THUẬN - NGHỊCH

Thuận chiều gió cuộn chịu gian-nan,
Nghịch chuyển phát-minh mồi đao vàng,
Thuận nghịch diến mâu, siêu voi đoa,
Song tu Tánh-Mạng mới bình an.



5- HÓA - KIẾP

Một kiếp làm người khổ' biết bao,
Tìm về bên giác thoát cho mau,
Địa cầu sáu tám (68) nhiều oan nghiệt,
Chớ để lỡ-làng trễ kiếp sau.

6- BẤT - TỬ

Mình tự biết mình có dể đâu?
Biết mình không chết, sống dài lâu,
Không tu đổi kiếp như thay áo,
Tu chúng kịp thời khỏe biết bao.

7- TỰ - TẠI

Dưới thế ai hồn bâc trọn lành?
Sống trong nguồn sống chẳng cầu danh,
Vui trong tự tại, vui thanh thoát,
Chuyên thế dong-dài bất luận tranh.



Saigon ngày 16 tháng 05 năm 1984

Con Rùa Vô-Vi kính tặng tất cả đạo-hữu
Á, Âu, Phi, Mỹ, Úc, đi dự Đại-Hội Vô-Vi Kỳ BA tại
Paris ngày 1, 2, 3, tháng 07 năm 1984.

VƯỜN THƠ

1.- ẢNH THẦY (ngôi trân lần chuối)

Thân trọi như Ông But,
Miêng cười ban Lac-Phúc,
Chuối tay cầu Thái-Bình,
Thần-diển phá tan ngục.

Ngục tan, được quả thành Đạo đạt,
Hoàn Chân linh-Chứng đắc Phật-Đà.
Vía cõn linh-ứng ta-bà,
Ban vui cứu khổ, danh là VI-KIÊN.

Thành tâm niệm tưởng,

Tưởng Phật nơi đây.. chở thấy ngay,
Ngoài trong nhút Tánh khéo phơi bày,
Hình dung sắc tướng không sai nét,
Di-Lạc hay là Ông Tám đây???

Ai hỏi ảnh ai ? xin đáp khẽ:
Béo người, bụng phệ, chính là Thầy
Bồ-Đề lần hat trì tâm niệm,
Quả thật trần gian Phật giáng lai

Gương sáng Đức Thầy chiểu khắp天堂,
Phơi bày trí dũng, khí cang-tràng,
Xác phàm biếu-hiện tâm viên mẫn,
Thần sắc hãi-hòa lô ánh-quang.
Hỉ lạc trần đầy thân tú đại,
Phật tâm khai mở khắp dương-gian.
Phổ-truyền Phật-Pháp cao-trào gợi,
Thức-giác hướng về Đại-Linh-Quang.

Bạn có nghe chăng? trước ảnh Thầy,
Âm ba khuyến thúc khá tu ngay,
Trước trân buông thả như thân trọi,
Chân ngã phục hồi, phúc lạc đầy.
Cố phúc là đây xin nắm lấy,
Bồ-Đề phiền não chớ phân hai.
Định-thân chân lạc đang trào quyên,
Tâm tịnh trông không hiện Bảo-Đài.

Duyên phúc cho ai tưởng đến Thầy,
Tâm linh tương ứng, diễn hòa ngay,
Nhiêm mâu diễn giải, chơn thần định,
Chơn tánh phúc huyền hiện Bản-Lai.
Mới rõ cơ-mầu Đẳng Tao-Hóa,
Quán thông Dịch-Lý của muôn loài.
Hòa-dồng nhân-ái cùng sinh chúng,
Nhân-quả cân đồng, nghiệp trả vay.

Thiên-đèng, Địa-ngục săn đổi phang,
Đời trọn, Đạo tròn, ây mới ngoan,

Tá giả tu chơn, Thầy thường khuyên,
Hành tu minh-triết chớ loàng choàng
Loàng-choàng ắt viếng thăm Âm-Phủ,
Tu tiến tất thăng hóa Phật-đằng.
Hai ngã phân chia đời thấy rõ,
Hiềm kí chọn một, khó đem bằn.

Ghi khắc ảnh Thầy tận khiếu trung,
Lời Thầy huấn thị há buông lung,
Sóm mau hồi hướng về nguồn cội,
Đức gấp Chơn-Hồn đọa cáo chung.
Mới gọi chánh-đèng vào cửa Đao,
Vốn là cứu-cánh phái Thiền-Tông.
Là nơi bất-diệt Thiên-Hoàng ngự,
Tái ngộ Đức Thầy tại Thiền-Trung.

Mùng 08 tháng 02 năm Giáp-Tý (1984)

H.L. kính bút.

2.- XƯƠNG-HOA GỎI ĐẠI-HỘI PARIS:

Ngàn năm một thuở cỗi trời Âu,
Đại Hội Vô-Vi đẹp sắc màu,
Cư-sĩ, thiền-gia trong bốn biển,
Paris hội diễn tiếp cờ mâu
Tiểu muội M/M

Tâm tinh đạo đức gởi trời Âu,
Kính chúc Đệ-Huynh đẹp sắc màu,
Tỉ muội ráng thi cho đỗ-dat,
Thanh-quang ứng chiểu rõ cờ-mâu,

Cư sĩ Hô-Văn

Hoàng-Thiên cứu độ cỗi Trời Âu,
Đại-hội Paris rực sắc màu,
Thi đức, thi tài, thi diễn-pháp,
Dâng quà Thượng-Phụ tiếp cờ mâu.

Cư sĩ Thường Nhơn

Mừng thầy, mừng bạn, hội trời Âu
Pháp-Lý Vô-Vi rực-rỡ màu,
Bát-Nhã thuyền-tú ra cứu độ,
Nguyên-căn thức-giác đạt cờ mâu.

Lâm Cầm Saigon.

Gởi thăm Bạn-Đạo khắp trời Âu,
Tu tiến mau lên, diễn rực màu,
Đỗ gánh cho Thầy, ra cứu độ,

Nguyên-linh Âu-Á hiệp cõi mâu.
Toutou Ainé

Trời Nam Huynh-Đê vẫn lo âu,
Ac trước hành-hung khố một màu,
Cầu nguyên Cha Trời ban phép lạ,
Khai thông bế-tắc điển cõi mâu.
Thân-Thông.

Hướng về Đại-Hội cõi Trời Âu,
Muôn trượng hào-quang rực-rỡ màu,
Giải-tán trước trân ban phúc lạc,
Ai minh điển-pháp đạt cõi mâu.
Trần-Vinh-Sương.

3.- TỰ CẢNH GIÁC:

Cô gắng tu thành tối Đại-La,
Thiên-Không trụ Pháp Phật Di-Đà,
Đêm-Đêm ngồi luyện tâm thanh-tịnh,
Tối-tối công phu tánh sáng lòa.
Kết được Thánh-Thai đăng bỉ-ngạn,
Luyện nên Diên-Hồng vượt ta-bà.
Hãy toan lo liêu về minh triết,
Nếu chẳng thành công xuông Nại-Hà.
T.Q.T. Toulouse

Luyện đạo xuất hồn viêng Đại-La,
Chỉ mong nhút kiếp ngộ Di-Đà.
Chọn-không thường trụ, tâm minh-giác,
Khử trước lưu thanh, tánh sáng lòa,
Có Viá, có Hồn, rên Xá-Lợi,
Biết chơn, biết giả, lánh ta-bà.
Ngàn năm may gặp Vô-Vi Pháp,
Một kiếp tu chơn vượt Ai-Hà.
T.T/X.L. Saigon

4.- CẢM ỨNG:

Thiên-duồng thử áy vẫn trông mong,
Tương hội cùng nhau thỏa tặc lòng.
Não biết trời Âu rồi gặp gỡ?
Đâu tưởng hải ngoại sẽ tương phùng?
Mới hay đồng đạo năng tao ngộ,
Rắng hiểu nguyên chung vẫn mặn nồng
Không đợi, không chờ, duyên đưa đẩy,
Ngàn trùng may được thấy TÔN-ÔNG
T.Q.T. Toulouse

Vô Vi kỳ thật có chi mong?
Tâm-Pháp dồi trau mờ tặc lòng.
Ngu-ý Đạo-Đời khi gặp gỡ,
Xét rành thanh-trước lúc tương-phùng.
Thường hành bình-dâng đứng tha-thiết,
Thường -trụ chơn không nhớ mặn nồng.

Vốn dĩ vô-sanh và bất diệt,
Hiêu là Phật-Tánh Chủ-Nhơn-Ông.
T.T./X.L Saigon

5.- CÂU CHUYÊN TẶNG QUẠT

Ngày xưa du ngoạn Paris,
Rao truyền Pháp-Lý khắc ghi tâm-tình.
Kỷ vật còn giữ làm tin,
Chiếc quạt phe phẩy bóng hình tri-âm.
Á Âu phân cách mấy năm,
Vân thơ tri-kỷ bắt tâm thế này???

ooo

a) Câu đôi:

Xướng:

Dập tắt dục tình bùng lửa Đạo
Nung cao thanh-diển sạch trần ai.
(Để ghi nhớ những ngày luận đạo của
Đạo hữu X.L. tại Viroflay trong
chuyến Pháp du năm 1974)

Ký Tên: B.V.T.

Hoa:

Luyện Tánh đương như vào cửa Đạo,
Tu tâm tịnh lạc thoát trần ai.
T.T.

b) Vịnh tranh vẽ trên quạt:

Xướng:

Một mái chòi tranh giữa núi đồi,
Ấn tu Thần-Trí tháng ngày trôi.
Xa lìa thế tục rèn chơn-tánh,
Tiến bước linh-dài luyện khí hơi.
Tiến-căn tỏ rõ luật luân-hồi.
Bầu trời thanh-tịnh, người không bóng,
Thấy đó nhưng không, tứ củng với.
B.V.T. Viroflay

Họa: Vũ-trụ bao-la giữa núi đồi,
Không người không vật chăng mây trời,
Sao lều tranh vắng cồn in bóng?
Mà cảnh tòng-lâm bắt tiếng hời?
Khách tục mơ chăng Hoàng-Hạc khứ?
Người Tiên chi đợi Cố-Nhơn hồi?
Ai hay trong cõi trần ai mộng,
Tâm cảnh toàn không nghiệp cạn với.
T.T.

Xướng: Vơi dày thê-sự gác ngoài tai,
(2) Lưng núi chòi tranh cửa đóng gài,
Hô-Hấp tinh-ba gương Lão-Thị?
Tham-Thiền đại-định phép Nhữ-Lai?
Bình tâm dũng bước Đời suy thịnh,
Hao khí xung thiên Đạo rở bầy.
Cảnh có người không trong vũ-trụ,
Núi đồi cây-cỏ tuyệt trần ai.
B.V.T. Viroflay

Họa: Vơi tinh tinh luyện mắt cùng tai,
Cảnh đó, tâm đây nhớ đóng gài.
Thanh-tinh, vô-vi, đường Lão-Thị,
Chơn-Không diệu-hữu, Pháp Nhữ-Lai.
Càn-Khôn vận chuyển, Đời suy-thịnh,
Pháp-Lý hoảng khai, Đạo rở bầy.
Lũ-địa-pháp-tài, tâm cảnh đủ,
Đạo mẫu ai kẻ tuyệt trần ai?
T.T. Saigon

Xướng: Ai người biết Lão ẩn chòi tranh?
Còn đó hay không chăng thấy hình?
Đồi núi lảng-lảng bao cảnh sắc,
Tinh-thần phảng-phất vẫn như in...
Đường mòn hài thảo đâu là vết?
Rặng núi rêu xanh chồ ký tình?
Gây trúc ngày mai nơi cát bước?
Thế nhân bao kẻ bạn đồng hành?
B.V.T. Viroflay

Họa: Ai người biết Đao biết chòi tranh?
Nhìn cảnh sơn lâm chăng bóng hình,
Lạc tại kỳ trung minh sắc diệu,
An nhiên hướng thượng kiên tâm in.
Núi rừng cây cổ, tranh không nói,
Âm tự thiền mòn, cảnh hữu tình.
Chốn cũ đường xưa khi cát bước,
A Âu nay gặp bạn đồng hành.
T.T. Saigon

e) Vịnh chiếc quạt giấy:

Xướng: Quê nhà nơi nóng bức,

Chiếc quạt tao Nam-Phong,
 Dịu bớt hơi bức-túc,
 Èm dần khí nồng lòng.
 Gió lên DÂN dỗi mệt,
 Mưa tưới NƯỚC chờ mong.
 Mảnh giấy ai phe phẩy,
 Hùng tâm giông Lạc-Hồng.
 B.V.T. Viroflay

Họa: Mỗi khi trời nóng bức,
 Mở quạt khởi Nam-Phong.
 Pháp-Luân dùng nội tức,
 Soi-Hồn định lửa lòng,
 Khi túc DÂN không mệt,
 Thân thông NƯỚC vẫn mong.
 Quạt phép cầm tay phẩy,
 Đường Tiên nhẹ cánh hồng.
 Viết tại Hotel Lutecce Paris
 31.07.1974
 T. T.X. L.

Tạm dịch ra Việt-văn:

Như Anh cả của chủ hiền,
 Giáng dàn, Bàn-Đạo tùy duyên độ đời.
 Nhắc nhân nghĩa, phận làm người,
 Khổng-Khâu từng dặn mấy lời này thôi:
 Tam-Cang đã ý thức rồi,
 Ngũ-thường cần giữ theo lời Trung-Dung.
 Mà người Châu-Á noi chung,
 Đã tuồng kinh sách, nhưng không thiện hành.
 Đó là căn-bản nhơn-sanh,
 Thuộc rành-mạch mới sang ngành Võ-Vi.
 Chỉ người thông lẽ tri-tri,
 Mới sang Lão học, đường di tánh tình.
 Cho tuồng Chơn-Đạo đường sinh,
 Âu-Châu có Chúa giáng sinh dạy đời.
 Tình-Thương ban bố khắp nơi,
 Cho hung tàn bắt, cho đời thuần-lưỡng.
 Chúa hy sinh, đã sáng đường,
 Vì ai nên chịu đau thương cứu đời?

Khổ trên Thập-Tự giữa trời,
 Để nêu tâm hướng của người hiền dâng.
 Hiền nghe thêm tiếng Thiên-Thần,
 Rằng Trời ban giữa Án dân một người.
 Mấy trăm năm trước Chúa Trời,
 Chỉ rành nguồn cội loài người đau thương.
 Dạy đời thánh-thiện tầm pholson,
 Hưởng tròn hạnh-phúc trên đường thẳng ngay.
 Chủ hiền muốn thoát kiếp này,
 Xa luân-hồi khỏi những ngày tàn suy ...
 Hiền xa ngũ-giới cầm đi,
 Rán theo tú-dai điều-quy cho bèn.
 Đó là giông thiện nhân lên,
 Cũng là nguyên-lý Đạo trên muôn loài.
 Dẫu đói chõ diễn dịch sai,
 Chung qui vẫn chẳng ra ngoài Đạo chân.
 Thế-gian cứu-cánh là Thần,
 Khác chẳng ý-chỉ thoát trần đố thoi.

THIỀN-TRÍ

ĐẠI HỘI VÔ VI BA LÊ

Đại Hội Vô Vi sắp trổ hoa
vào đầu tháng Bảy, một-hai-ba
Ba-Lê qui tụ "Tinh Thần Đạo"
Âu Á dâng quà kính tặng Cha.

Cha Trời giáng nguồn ba cứu khổ
Ban đạo Trời hoảng độ khai tâm
Dứt nghiệp quả, chỉnh sai lầm
Cha đang chuyển hóa âm thầm trợ con
Trong mùa Hội, chiên con gặp Chúa
Qui hòa, Phật tử tựa gối Cha
Đồng nghinh thỉnh đáng Cha già
Ánh quang minh chiếu sáng lòa khắp nơi.

Toàn Âu Á đồng thời lai đáo
Hội Cộng đồng chư Đạo tặng quà
Quà Đại Hội kính dâng Cha
Vui mừng, cảm xúc, chan hòa tri ân
Niềm tin trong tinh thần bất thối
Đầy dũng tâm, vạch lối mở đường
Khai tâm tự giác hồi hương
Thực thi chánh pháp, noi gương Đức Thầy.

Nay Chân cẩn về đây cộng lực
Đồng nhau ta phá ngục giải Hồn
Nhất tâm hồi hương truy nguồn
Cùng Cha hòa hợp Đại Hồn Càn Khôn!
Nơi đây, bao Chân hồn minh triết
Đầy ái hòa, nhiệt huyết, chân thành
Để chỉnh trang, để hoàn thành
Nguồn Thánh Đức, Cha đã dành thế gian.

Về đây! Để tri ân, đáp nghĩa
Để thúc tâm Thiên Địa chứng tri
Để không vọng ngoại, thị phi
Theo chân Thầy Tổ thực thi Đạo mầu
Hầu cởi mở nghiệp sâu, kiếp đọa
Ngõ thấu tri nhân quả phân đồng
Quán thông cơ tạo cần khôn
Trầm hồn trong cõi tâm không định thiền.
Đây! Đại Hội bế xiềng gông xích
Sớm tiến nhanh cho kịp "Hịch" Cha Trời
Khởi sa vào cảnh rớt rơi
Cho Hồn không tủi muôn đời vì ta
Về đây theo Thiên hòa hợp nhất
Gang hoàn Chân tâm thật Bốn lai
Tâm cho rõ, Ta là ai?
Hầu đáp xứng với ân Thầy, hiếu Cha.

Hiếu Cha cao sâu ta chưa trả
Tình Cha hoảng nặng cả muôn đời
Ân Thầy chưa dứt, chưa vơi
Mà sao ta mãi chênh khơi dọc đường
Để phải chịu vô lường căn dọa,
Phải cưu mang nghiệp quả vô minh
Vô minh chẳng nhớ Cha mình
Phủ nhận Trời Đất, không nhìn ra Cha!

Nay thức giác, ngộ Cha chưa muộn
Chuyển đò chiếu vẫn luồng đợi chờ
Những lữ hành còn bơ vơ
Ngóng trông bến Giác, thất thơ tầm thuyền
Thuyền Vô Vi vượt xuyên bão tố
Đưa con Cha giác ngộ tâm Chân

Sớm toan kịp bước lên đàng
Vượt sang bến giác, phục hoàn nguyên lai!

Nay Đại Hội hoa khai nở nhụy
Dụng Thiền Tông Pháp Lý Vô Vi
Để khai tâm, trực chỉ đi
Cho bao căn dọa sớm qui quê nhà
về tự tánh hợp hòa thiên tánh
Để gặp Cha, kề cạnh bên Cha
Được sưởi ấm trong lòng Già
Trong bao nức nở, chan hòa nhơ nhung.

Nhớ Cha! Từ tâm trung trầm vắng
Giữa canh thâu tịch lặng tâm hồn
Giữa thân tâm rời cõi không
Mơ màng phút chốc tâm đồng hướng Cha
Kính dâng Cha món quà đặc cách:
Một Đức Tin chắc thật vẹn tròn
Thực tu, trì niệm sắc son
Tình Thương, Đạo Đức, hòa đồng dâng Cha!

Kính dâng

H.L.

Ngày 01/6/1984



CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI VÔ VI KỲ 3
TẠI PARIS

NAM Việt THƯỢNG truyền ĐẠI pháp kinh
MÔ dài dựng ĐẾ tượng THIÊN đình
NGỌC Hoàng VÔ Cực bày TÔN ý
HOÀNG ĐẾ CỰC Tôn hạ CHỨNG minh (1)

*
* *

ĐẠI Hội Vô Vi sắp nở hoa
HỘI tràng qui tựu các thiền gia
VÔ vân ân sủng Cha ban rải
VI diệu tâm thành kính đê Cha.
KHAI Đại Hội dâng Cha quà tặng
KỲ ngươn này con gắng về Cha
BA ngươn trâm lụy, đọa sa
TẠI con mê muội quên Cha, vong nguồn
PHÁP lý thiền chuyển con giác ngộ
CÁC Tổ Thầy giải độ nghiệp mòn

ĐÀO mầu Cha chuyển càn khôn
 HỮU vi chính lý dị thường cứu con.
 PHÁP thiền luyện tâm con quán triệt
 LÝ đạo đời khúc chiết phân minh
 VÔ minh khó tự sửa mình
 VI nhân nan giải há nhỉn biết Cha
 CHỢ đời mãi ba hoa, múa hát
 LỚN tiếng kêu! Cha nhắc từng con ...
 ĐỒNG tiến lên, các Chân hồn
 KÍNH dâng quà mọn đầy tròn hiếu ân
 DÂNG lên Cha "Công năng tu tiến"
 QUÀ chúng con thể hiện "Tâm thành"
 LÝ "Chân không", điểm tiến hành ...
 TƯỞNG ngày gấp lại Cha lành trong con
 ĐẾN với Cha những chiết hồn hoán cải
 CHA suối lòng con đại, mê, khờ
 VỚI bầy cõi cút bơ vơ
 MỘT niềm tin mới dâng chờ đức Cha:
 ĐỨC cao cả bao la vô cực
 TIN lành ban : "Đạo-đức, Tình-thương"
 TRỌN hiếu ân, con nguyện lòng

 VEN mài trí dũng, hòa đồng nhân sinh
 TÂM hợp nhất, xây dinh Đại Hội
 THÀNH VÔ Vi giải khôi nghiệp hỉnh
 TU giải khổ, thoát tử sinh
 TIẾN về chân ngã, phục sinh Tiểu Hồn (1) Khoán thủ: NAM MÔ NGỌC HOÀNG ...
 TÌNH nhân loại qui về Đại Hội Khoán tâm: THƯỢNG ĐẾ VÔ CỰC -
 THƯƠNG chúng sinh giải cởi xích xiềng ĐẠI THIÊN TÔN CHỨNG ...

 ĐÀO mầu chuyển hướng tâm nguyên (2) Khoán thủ:
 ĐỨC hòa nhẫn xây đắp duyên thiện lành
 HÒA khấp giới điển thanh hóa giải
 ĐỒNG nhẫn nhường hối cải đêm ngày
 VẠN kiếp xóa bỏ từ nay
 LINH hồn thanh sáng hiện bày dâng Cha.



Đồng kính bái

Ngày 20 tháng 6 năm 1984

ĐỊNH LUẬT

Trên bước đường thăng trầm của người ra đi tìm ánh sáng, sống cho ra lối sống, và cũng tìm cho chính mình một lý tưởng hiện hữu khi còn tại thế.

Sanh trong một trạng thái, sống trong một hoàn cảnh, trong cái sanh nó lại có cái tử; tử ở đây còn gọi là chuyên kiếp, tử chỉ một kiếp này. Càng tử càng sanh, nhưng phải biết sanh và tử trong sự sống suốt và thanh tịnh. Sống suốt ở đây nằm trong cái biết, mà biết ở đây nằm trong cái hành. Hành trong hiểu thì cái tử ấy không còn là tử nữa, nghĩa là tử ấy nằm trong sanh. Vì vậy bản chất thật của tôi không thể diễn tả được.

Một con bò khi nó bị giết ra tung mảnh thịt, nhưng ta thấy những mảnh thịt ấy nằm trước mắt ta, chưa thê nào ăn nó được. Nếu muốn miếng thịt hoàn toàn thì nó cũng phải nằm trong cỗ nhồi quả của thê chất. Nó phải được điều luyện trong dầu sôi lửa bồng. Định luật quân bình nằm trong mọi trạng thái, thì giá vì ta phải bỏ đúng theo định luật của nó, nếu ta bỏ sai thì miếng thịt bò không hơn không kém như xưa. Miếng thịt bò xong bỏ vào đà đem ra bàn mời bạn, lúc ấy ta sẽ nhìn thấy sự luân hồi chuyên kiếp của nó rõ rệt. Nhưng hạnh hy-sinh của nó vẫn phải tiếp tục nhân nhục, thêm một lần nữa tan da nát thịt trong bộ tiêu-hoa của con người để phân thành ra thanh trước ra trước. Thanh và trước đồng tiến hóa theo trình độ sẵn có của nó trong cùng như ngoài Tiêu-vũ-trụ.

Bởi vậy cho nên trong một quá trình rèn luyện ý chí, sau cỗ nhồi quả tâm thức siêu âm cũng như về vật thể, để thử xem chúng ta có giữ được cái định-luật quân bình trong tình thường trọn lành hay không. Đó cũng là đường lối huấn luyện của Cha Trời ân ban cho mọi Linh-cẩn tại thế.

Con xin thành tâm lạy ta Cha-Trời, Thầy, các vị Thiêng-liêng cũng như các Huynh Tỷ đã và đang huấn luyện cũng như dẫn tiến cho Tâm-linh tôi trên con đường tìm về Nguyên-lai Bồn-tánh.

NAM MÔ NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VÔ CỰC ĐẠI THIỀN TÔN.

Dư âm sống động Hu-Không-giới
Điển lãnh khai triền khắp nơi nỗi

L A Y M E C H A

Con lạy Mẹ muôn ngàn vạn lạy
 Lỗi cư trần nhiễm trước, tham, sân
 Mẹ giả cảnh hồn si u-tối
 Để Mẹ hiền vương lê sầu than

Sầu than vì đàn con chưa lại
 Nghìn năm qua ai thấu tình Cha!
 Cơ qui nhứt đã kề chân tóc
 Gọi Hồn qua ân độ Mẹ, Cha

Mẹ Cha đau khổ râu con trẻ
 Còn chấp mê hình tướng; bối bẽ
 Lệ tuông dài Cha thương nhắc nhớ
 Nơi bộ đầu chính đinh đừng quên

Đừng quên nơi trung tâm tuồng Phật
 Niệm Di-Đà Lục-Tự tâm an
 Học trụ điển mở lẵn tâm ứng
 Cùng chủ Tiên chủ Phật luận bàn

Luận bàn con nguyệt làm lính tiên
 Giải tình-thương đạo-đức nguồn thiêng
 Cha ban rải từ muôn ngàn kiếp
 Chỉ vì con mê-muội không tìm

Không tìm ngoại cảnh nơi trần thế
 Hướng vào tâm trụ đánh con về
 Cha mong ngóng ngày đêm thao thức
 Mẹ khóc chờ khoắc-khoái miên quê

Miên quê xưa rêu phong phủ kín
 Ngôi nhà hoang phế bỏ; con đi
 Xuống thế gian mê man tội lỗi
 Quên đường về Nguồn-cội quy Thiên

Quy Thiên con cần thanh điển trú
 Đưa hồn con tâm ứng trùng tu
 Không hội đủ, con đi! Rơi rớt
 Cha làm sao, cứu vớt con chừ !!

Muôn vạn lạy Cha Trời thương kính
 Xin về, con sám hối, hòa kinh (1)
 Con thức tỉnh lời vàng Thầy dạy
 Ngầm tận hồn nhiều kiếp u-minh

Con lạy Mẹ muôn ngàn vạn lạy
 Kỳ Ba này cố vượt chông gai
 Về (bên) Mẹ sống hòa huynh, ti, muội
 Để Mẹ hiền ráo lê ngừng than.

Cung kính dâng lên:

ĐỨC NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ
 ĐỨC DIỀU-TRÌ KIM-MÀU
 ĐỨC KIM-THÂN NGỌC-ĐẾ
 ĐỨC PHẬT BÁO-TẶNG
 ĐỨC PHẬT VĨ-KIÊN
 NAM-MÔ A-DI ĐÀ-PHẬT
 NAM-MÔ QUAN-THẾ-ÂM BỒ-TÁT
 NAM-MÔ DI-LẠC-PHẬT
 Kính báu,
 Con: XH (Viết thay cho các anh chị VÔ-VI
 của con)

(1) Kinh = kinh điển.

CHỮ TU

TU là nghĩa lý ra sao?
Muốn thơ diễn tả, thấp cao miễn bàn.
ooo
Đời khôn khổ đòn đau đòn dập
Đời giật giành tấp nập bon chen
Giàu sang quyền lực nghèo hèn
Ngày qua tháng lại nhiều phen u sầu.
Trải cuộc sống lo âu nhiều nỗi
Mải kiêm ăn lăn lội ngày đêm
Khó khăn chật vật càng thêm
Đắng cay nồng nhọc kẹp kèm bất công.

Có nhiều lúc mềm lòng chân nản
Có nhiều phen làm bạn lưu linh
Cuộc đời đang thiêu chử tình
Thê gian bế tắc quằn sinh đầm chìm
Dụng tâm tri cố kim suy nghiệm
Suốt thâu đêm tìm kiếm lỗi đi
Làm sao giải tỏa sầu bi
Làm sao thanh thản nhường khi đau buồn?

Làm sao dứt lệ tuôn uất hận?
Làm sao tâm chẳng bận việc đời?
Làm sao nỗi giao chǎng với?
Cha con chồng vợ đời đời ấm no?
Càng suy nghĩ đắn đo nhiều nỗi
Biết nhờ ai gỡ rối tờ lòng?
Biết ai giải quyết cho xong?
Biết ai sở cậy hiểu thông sự đời?

Nhìn cuộc thế khắp nơi rối loạn
Muốn thi thơ tỏ cạn nỗi niềm.
Cuộc đời từ cổ chỉ kim
Chi' là giả tạm, vọng tìm ích chi?
Đặt vấn đề, xét suy kỹ lưỡng
Chỉ chữ TU định hướng giải sầu
Tu là đường lối cao sâu
Tu là bất một nhịp cầu tiến lên.

Tu là biết tuổi tên người thật
Tu là hành chôn chất nghĩa nhân
Tu là cải sửa bản thân
Tu là lập đức thi ân giúp đời
Trong xã hội khắp nơi đổi khố
Tu thực hành tề độ nhơn sanh
Tu là gìn giữ tâm lành
Mở lòng rộng lượng nhiệt thành giúp dân.

Tu là trả nghiệp trần vay mượn
Tu là lo hồi hương nội tâm
Tu là tránh nோ sai lầm
Không tranh không chấp âm thầm rọi soi.
Tu là phải biết noi gương tốt
Tu sửa tâm để gột bỏ nhớ
Tu là biết được bên bờ
Trở về nguồn cội, đúng giờ qui nguyên.

Tu là tập tành hiền chi cả
Tu mở lòng thiên hạ vị tha
Tu là thực hiện chữ HÒA
Hòa trong gia đạo, hòa ra láng giềng.
Tu là phải cần chuyên học hỏi
Tu là luôn soi rọi bản thân
Tu là ban rải phước ân
Giúp cho đồng loại trong lần khổ đau.

Tu phải biết đồng bào đồng cảnh
Tu trau giồi phẩm hạnh công dân
Tu là giải phóng tâm thân
Không còn ràng buộc trước trần lợi danh.
Tu phải tịnh, lòng thành hướng thiện
Tu không mê luân biện thấp cao
Tu không riêng rẽ đạo nào
Tu chung dân tộc, đồng bào Việt Nam.

ĐẠI HỘI VÔ VI KỲ III - 1984
TẠI PHÁP

Vô-Vi Đại-Hội mở kỳ ba
Pháp quốc hội-tràng qui đạo gia
Khai mở đạo tâm, bày bốn tánh
Ngưỡng mong xứng đáng dâng quà Cha!

-o0o-

Quà Cha!... bằng lẽ quà nào tưởng xứng??
Với công Cha xây dựng cả muôn đời ...
Với tình thương bao la ban khắp nơi
Nguồn nhân ái chan bối từng căn đọa
Trên ngai rồng, Cha nào đâu an dạ
Nhìn trẻ mê, Cha hạ giáng cửu trần
Đìu linh căn thức giác chính tâm thân
Hồi chán-ngã thoát trần về nguyên cội
Cha nào nở nhìn con trong hấp hối
Trong chất chồng nghiệp tội quá đau thương
Tâm phương đi để vạch sẵn lối đường
Cho con trẻ soi gương mau hồi hướng
Đâu phải Cha xuống trần mong thọ hưởng
Cũng không màng thờ phượng, được suy tôn!
Mong thức tâm con sớm giác hoàn hồn
Là toại nguyện an lòng Cha mong mỏi!
Đại hội 84 ý đầy nhẫn gởi
Cha nhắc con gắng cởi mở nghiệp trần
Để giúp cho Hồn Vía sớm hoàn Chân
Hầu đóng góp cao tầng bao công ích
Tình-thương, Đạo-đức mở đầu chiến dịch
Dụng Nhẫn Hòa phục dịch cho nhân gian
Cha trông con!.. Chờ mãi vạn kiếp lần
Đây! muôn thuở một lần..., e lỡ dịp!

Nay khai hội, khai tâm đồng một nhịp
Khắp năm châu hòa hiệp hướng về đây
Cả vạn linh đang biến chuyển giờ phút này

Mong thọ hưởng phúc đầy "Ân cứu rỗi"
Tâm thanh tịnh, ý tưởng lành sám hối,
Cầu thái an dứt mối họa trắc gian
Cho chúng sinh giác ngộ sớm lên đàng
Về tự tính, tâm Chân trong chánh giác
Đây vang dội âm thính Cha chuyển đạt
Hãy tiến tu ẩn dật bóng từ bi
Tựa nương theo thể biến chuyển huyền vi
Tránh trần trước thực thi mầm khảo đảo
Thuyền Vô vi đương buồm trong cơn bão
Đưa Nhân duyên đã ráo bước quay về
Còn cẩm sào chờ lữ khách mỏi mè
Quá giang trê sang bờ kia sông Giác

Đây Đại hội bao chân hồn múa hát
Đầy say sưa theo nhạc trỗi siêu nhiên
Đang hòa tấu với âm ba diệu huyền
Cùng vạn linh trong niềm tin Thượng Đế
Đồng trỗi dậy, lòng con vui xiết kế
Nỗi nhớ ân Thầy nể với Cha chiều
Thẹn cǎn hèn tu tập chẳng bao nhiêu
Lấy đâu xứng để nêu làm quà tặng

Xuân Giáp Tý Cha còn khuyên dặn
Chỉnh tâm mù cổ gắng "Qui Tâm"
Tự tâm tự sửa lỗi lầm
Chỉnh trang tâm thức chuyển mầm tâm linh
Để thể hiện chu trình tiến hóa
Điều thiết cần đả phá chấp mè
Chi làm vướng ngại đường về
Chấp ta, vọng ngoại làm mè tâm minh
Nay Đại hội chuẩn hành nghi lễ
Để chính nghinh Thượng Đế giáng lâm
Lòng thành đặc cách tri ân
Bầy con cõi cút kính dâng Cha Trời
Đồng nhất loạt vang lời hứa nguyện
Theo huấn từ khuyên nhủ lệnh Cha

Để khai tâm, đẹp lòng Già
Món quà khai vị cầu Cha chứng giùm!

Đây Vô vi ứng trùm Đại hội!
Các chán linh hướng hội về đây
Điển thanh hóa giải đêm ngày
Cầu Thượng Đế ban ân đầy chúng con
Để trợ duyên tam công, lập hạnh
Rèn Bi, Trí, Dũng mạnh tiến nhanh
Hòa đồng thể hiện lòng thành
Hiện bày đức hạnh, tâm thanh Cha cần.
Cần thực lực từ già chí trẻ
Cần chán linh họa vẽ càn khôn
Phải đầy đức độ lòng nhơn
Là những chiến sĩ sắt son, nhẫn hòa
Để xây dựng Thượng Tòa Thánh Đức
Để sẵn sàng tuyển bắc hiền tài
Hiến mình tự nguyện lòng đầy
Thực thi đạo đức theo Thầy, dâng Cha!

Đây Đại hội trăm hoa đua nở
Hòa điển thanh cởi mở tâm linh
Khai màu Đại Đạo quang minh
Đá thông tư tưởng vô minh sai lầm
Là nghiệp đọa ngàn năm khó giải
Khiến chán tâm khổ hải tù đầy
Động lòng Cha giáng trần ai
Hoa thân tử đại, chịu đầy cùng con
Cùng nhân loại gánh đòn, chịu khảo
Để giúp con dứt áo mù mê
Mau tiến bước trên đường về
Cùng Cha kiến tạo muôn bề càn khôn
Cho xuống thế để con học hỏi
Đâu hẳn là mê mới quên mình?
Phải tiến lên, phải vững tin

Phải dũng để tiến, phải tin để về ...
Mơ màng trong giấc mê say Đạo
Tiếng Cha già ứng bảo bên tai:
"Đạo mầu chỉ một không hai,
Đức tin tuyệt đối chẳng hai đâu tầm!"
Đồng nhất niệm thành tâm bất thối
Chúng con nguyên vẹc cội tầm Cha
Mang theo niềm tin sáng lòa
Đức tin trọn vẹn dâng Cha chứng lòng!
Ngày Đại Hội cộng đồng khai mở,
Ánh quang minh sáng rõ năm Châu
Chào mừng Đại Hội trời Âu
Ban truyền Pháp điện nhiệm mầu chúng sinh
Đây Đại Hội xứng danh, đáng mặt
Pháp lý thiền chuyển đất tầm chân
Thực thi thiền vụ khai màn
Vô Vi huyền nhiệm chuyển luân khôn cần
Về đây! Để bảo toàn chánh pháp
Về đây! Con mong ấp gối Cha
Ngỡ mong thoát cõi ta bà
Lòng Già, tâm trẻ đồng hòa hồn nhau
Về đây với lòng đau Cha gọi
Theo chân linh chứng rọi tâm thành
Theo chí nguyện quyết chấp hành
Vượt qua bến giác, đạt thành chân như
"Chân như thể hiện từ tâm giác
Tự tánh qui về đạt đạo Không".
Lã điệu tâm niệm nắm lòng
Hiềm nỗi nghiệp lực khó buông tha mình
Còn cẩn thận, chán linh còn dọa
Nhớ thương Cha lòng dạ tái tê
Ra đi có dễ, khó về,
Cha đi! Nán đợi con về, nghe Cha!

Các đạo hữu Pháp Lý Vô Vi
Chợ Lớn

Tháng 5, 1984

CHUYỆN BÊN LỀ ĐẠI HỘI

1- Đề thi THANH TỊNH

Buổi chiều 3/7/84, sau khi Đại Hội đã bế mạc, Thầy Tám đi vắng, các ban đạo còn lại đến họp ở ngôi giáo đường để chia sẻ kinh nghiệm tu tập trong tinh thần chờ đợi "surprise" như một số ban đạo rỉ tai bằng đường giấy tối mật.

Một vài ban đạo tiếp tục kể án chứng. Sau đó anh Francois Simonet lại lên buc gỗ, nhiều người ngạc nhiên vì anh đã kể án chứng rồi. Anh Francois nhận xét về Pháp Lý Vô Vi qua ba ngày Đại Hội, cho là phản thực hành thi tốt nhưng lý thuyết thi không hợp với giáo lý công giáo của anh.

Một ban đạo giành máy vi âm của người dịch trả lời thắng bằng tiếng Pháp cho anh. Một số ban đạo khác noi gương cố gắng giảng cho anh Francois. Kết quả sơ khởi: một chị người Pháp khóc bỏ ra vì không muốn thấy cảnh ban đạo cũ dùng "chiến thuật biến người" với một ban đạo mới như vậy. Anh Francois chê ban đạo thiếu thanh tịnh.

Một số ban đạo (nhiều người không nghe được tiếng Pháp) phản đối các ban đạo này. Chị Mã Tổ Anh cũng lên đòi để cho anh Francois tiếp tục nói. Không khí thật nồng nê, có vài người bỏ ra ngoài! Anh L V L lên máy vi âm (của thông dịch viên) bảo nếu ai thấy khó chịu quá thì cứ đi ra ngoài. Một số khác bỏ ra ngoài.

Sau đó, mọi người đưa tay biểu quyết kết quả anh Francois được tiếp tục nói. Có vài ban đạo gọi anh L, bảo anh L ngưng anh kia lại vì nồng nê lắm. Anh L cầm máy vi âm nói chen vào. Có một số bà, cô ngồi hàng ghế trên bỏ đi ra ngoài làm anh Francois cút hùng nói ít tiếng rồi cũng ngưng.

Người hùng Phi Châu L VS được mời lên nói, thanh diện tú tiết làm mọi người vui vẻ châm dứt bài thi "thanh tịnh và yêu thương".

Vài ban đạo tự hỏi không rõ có ai đâu trong kỳ thi này hay không? (Nỗi nóng với Francois thi rớt, mà tức giận các bạn này bỏ ra ngoài cũng rớt luôn!)

2- Thiền đường bán soldes

Soldes tiếng Pháp (tiếng Mỹ là On Sales) có nghĩa là mại dô, vừa bán vừa cho. Sau Đại Hội, thiền đường Choisy tràn ngập bột giặt, giấy đi cầu, khăn tắm... còn dư, bạn đạo nào mua lại thì tiền đó sẽ xung vào quỹ "Cứu Khổ Ban Vui"

Trong khi tại Đại Hội có lúc thiếu giấy đi cầu, phòng Thầy Tám cúng hết, có ban đạo đề nghị đưa giấy Cleanex để thay thế...

3- Bên tháp EIFFEL

Sau Đại Hội, ban đạo ngoại quốc được dịp chiều chuộng lục cẩn lục trân qua các thăng cảnh nổi tiếng của Paris! Tháp Eiffel dĩ nhiên là địa điểm đầu tiên. Một lần no ba nhóm gặp nhau chờ có hai bức tượng khỏa thân (một nam và một nữ).

Pho tượng nam ít được các bà các cô chú ý (sợ chụp chung mất duyên!) nhưng pho tượng nữ thi quý cu đáo đứng chụp ảnh rất nhiều, có cả vài bạn đầu không tóc nữa!

Một ban đạo từ Thái Lan sau khi nghe xúi dài lên chụp xong xuống tắm sứ: "Tôi thấy định đầu đồng dây, Father nhắc nhớ tôi đây!"

4- Súp bo bo

Trong buổi ăn chiều có món súp

màu trắng mà nhiều bạn đạo gọi là súp bo bo. Đối với các bạn đạo ghiền món đậu hũ luộc (tuy không thích ăn làm nhưng nấu mau và không sợ khét) thì món súp này rất thích khẩu cũng như các món cám hắp, xà lách... Tuy nhiên nhiều bạn đạo rất là khổ tâm về những món ăn nhạt nhẽo này và đã hát lên như sau ..."ngàn năm nhớ hoài món súp bo bo..."

5- Hè 84: MÙA CUỘC

Cuộc là danh từ của bạn đạo Los Angeles để chỉ bạn đạo đánh lê Thầy Tám trong các năm trước, vì chuyên đánh lê rất là thính hành và có thể coi như "tín trang" lúc đó!

Tuy nhiên, mới vài tháng trước đây, ở thiền đường Inglewood, anh Lac lần đầu tiên được Thầy Tám khen sáng suốt khi anh bảo mọi người ngồi tại chỗ đánh lê trong tâm khi tiến Thầy về Canada chuẩn bị tham dự Đại Hội. Lúc bê mạc Đại Hội, anh Lac cũng có dịp đưa sáng kiến "độc đáo" này ra cùng bạn đạo.

Mặc dù vậy, số người đánh lê Thầy Tám trong dịp Đại Hội này cũng đã lên đến con số kỷ lục. Khi thầy đi bộ buổi sáng cũng có người đánh lê, trong Đại Hội ngày nào cũng có nhiều người đánh lê, sau Đại Hội ở T/D Choisy cũng có người đánh lê v.v.... không phải chỉ có bạn đạo mới, nhiều bạn đạo cũ vẫn còn thích đánh lê Thầy để chụp hình kỷ niệm!

Có bạn đạo than: "Mùa hè này ở Paris không thấy cây mà chỉ thấy cuốc, cuốc nhiều quá!"

6- Xâm phạm quyền TỰ DO... KHÓC

Có một anh bạn đạo ở Montreal có kể lại câu chuyện sau đây của chính anh trong ngày thứ nhì của Đại Hội. Trong lúc các biến cố xảy ra, Bé Trên giáng điện xuống khiến nhiều người xúc động và khóc rất nhiều. Riêng anh khi đang được... khóc để tẩy trần như vậy thì bỗng một bạn

đạo khác ngồi bên cạnh anh rầy và nói: Anh khóc lớn quá tôi không nghe được gì hết!...Làm anh bạn đạo đang khóc tủi thân và căng khóc lớn hơn nữa. Anh nói: "Ngoài đời xã hội đã không ai thương minh rồi, mà vô tận đây, bạn đạo cũng không thương minh nữa, khóc cũng không cho khóc... Vì thử như lúc anh đánh con anh nó đang khóc la to để giải bớt uất ức của nó mà anh lại cầm roi và bắt nó phải ninh ngay, thì ninh làm sao được... và cứ thế anh tiếp tục thực thi quyền tự do và khóc tiếp tục.

7- Người Ca Sĩ Cô Đơn

Trong Đại Hội của những người kề rặng co lưỡi niêm Phật thì rất khó mà nghe tiếng huýt sáo hay hát hóng cho vui nhà. Tuy vậy vẫn có một ca sĩ cô đơn từ Montreal thỉnh thoảng hát nho nhỏ những bản nhạc thời 1960 làm nhiều bạn đạo nhớ nhung thời hoa mộng cũ.

Trong phòng hội thì không có tiếng hát hay vỗ tay vì có luật cấm vỗ tay. Tuy nhiên trong bài kể án chung, anh Francois Simonet có than phiền sao bạn đạo cẩn răng co lưỡi mà nói nhiều quá, có người đoán chắc là quén co lưỡi!

8- ĐÁ THÔNG KINH MẠCH

Qui cu ngu ở tầng nhì trong ba ngày Đại Hội có nhiều hi vọng được anh Quyên rờ xuong sống để xét trình độ! Phương pháp kiểm soát các chỗ nghẹt ở xuong sống này là của anh Hồ Văn Em "bi truyền" cho anh Quyên hồi xưa, nay anh mới "phổ truyền" cho bạn đạo!

Theo anh Quyên, muốn kiểm soát cho ai thì cứ dùng hai ngón tay rờ từ dưới lên dọc theo xuong sống lúc ngồi làm pháp luân. Nếu thấy xuong suông sẻ thì là thông mà nếu xuong lục cục lòn hòn là nghẹt, hể thông là xuong phải suông sẻ! (?) Phân đồng đều có trở ngại ít nhiều nơi Hiệp Tích, anh bảo chập tay sau ốt,

để anh ôm người nháu lên giúp khai thông dốc mách (!). Hết xưởng kêu lắc rắc là dục tình còn troi buộc, tiếng kêu lắc rắc căng tháp xuống gần thất lủng thì bi problem này càng nhiều!

Có một anh hay lắc rắc đầu trong lúc trò chuyện cùng bạn đạo. Anh Quyền vẫn cố qua lai kêu rắc rắc (mỗi bên một tiếng) giống như mây ông thơ hót tóc bên nhà làm sau khi hót xong để giúp khai thông Thất Trùng La Võng (lớp gân dọc theo cổ)! Trong suốt buổi nói chuyện đó bạn này không dám lắc cỗ qua lại nữa!

Sau Đại Hội, phuong pháp rở xưởng sống được phổ truyền về Montreal, Mỹ và Tây Đức. Ngoài ra vì anh Quyền sắp dời nhà nên nước Pháp cũng mắt luôn phuong pháp này kể từ Đại Hội kỳ III !!!

9- THÂN TÀI COI BÓI

Chiều 7/7/84, khá đông bạn đạo đến thăm Thầy Tám ở nhà bác Năm, Thầy mời Thần Tài xuống cho bạn đạo hỏi chuyện làm ăn (tâm tâm tương ứng qua Nam Mai).

Rất nhiều chuyện vui trong buổi chiều này. Có một bạn Thầy bảo lại hỏi Thần Tài xem chừng nào có chồng! Chỉ hoảng hồn đến i ôi với Thầy. Một bạn leo cây cherry được Thần Tài gọi xuống, nói leo cây không nên. Một bác hỏi chừng nào vô được quốc tịch để theo Thầy, Thần Tài bảo phải hai năm nữa. Bác than nay đã 74 tuổi, biết có còn sống tới hai năm nữa không! Thần Tài an ủi: "Đừng sợ, lên trời sướng hơn".

Một bạn khác hỏi sau khi tốt nghiệp có ra làm việc giúp đời được không? Thần Tài bảo coi chừng đừng xe!

Có bạn hùn hạp làm ăn lô lõi, rã hùn phải chia vốn lại, hỏi Thần Tài có được chia tiền không? Thần Tài lắc đầu!

Nghe đến đây có bạn cũng lắc đầu, nhắm mắt, đưa tay lên Soi Hồn.

10- CÂU CHUYỆN CỦA TIỀN KIẾP

Cũng một lần khác tại vườn nhà Bác Năm, một số bạn đạo được hỏi về tiền kiếp (tâm tâm tương ứng qua Nam Mai).

Có bạn đạo trước là Ái Hậu của Vua, có bạn đạo là Thái Tử con Vua, có bạn đạo là Mẫu Hậu và có bạn đạo là Hoàng Hậu trong lanh cung nữa! Có bạn đạo là Quan Ngự Y của Vua, có bạn đạo là cận thần của Vua và có bạn là cung nữ trong cung cầm nữa!

Ngoài triều thần này, lan ra đến ngoài thành, thì có thêm một bạn là lương y ngoài thành, có bạn là người ăn mày, có bạn là nữ hoa khét tiếng... Có người lại là tướng cướp, có bạn là côn vê của tướng cướp... Có người lại hỏi thêm cho vài bạn đạo vắng mặt, thi có ban là trung thần bị bêu đầu ngoài cửa thành và có bạn là ninh thần nữa... Có vi lai là gian thương và có tới mấy bác là Thiền Sư... và có cả ni cô tu trong chùa!

Rốt cuộc bây giờ hội ngộ tất cả nơi đây để học thiền bên cạnh ÔNG VUA... Xin tùy ý để quý bạn suy gẫm...

MIỆNG KHÔNG TÂM CÓ

Theo Thầy quyết học một chữ Không
Khổ nỗi Nhơn Ông chẳng phục tòng
Năm canh thao thúc niềm dục vọng
Sáu khắc đua đòi khó đạt thông
ooo
Chữ Không nói dễ khó hành
Miệng Không Tâm Có ta dành đổi ta
Nhìn xem thế giới ta bà
Giúp theo vật chất cõi Ta lưu mình
Giúpển vào thế giới văn minh
Chạy theo nội cảnh chánh minh nội tình
Biển lòng chưa lắng sao minh
Thân còn xao động gấp ghình lao xao
Vô Vi Đại Hội phong trào
Mỗi năm trao đổi cùng trao đổi bài
Sắc Không Không Sắc đề tài
Không Không Sắc Sắc lầm bài Sắc Không
Charlot đầu tó Nhơn Ông
Không thông hai chữ Sắc Không là gì?
Rút lui bỏ cuộc dự thi
Ngày thi giờ chót đường đi lỗi về
Kiếp này nặng gánh phu thê
Tử tôn huynh đệ è hè trần gian
Đạo người chưa trọn sao an
Đạo Trời đạo Phật là đàng siêu nhân
Sứa tâm sửa tánh tối cần
Tu mà không sửa sao gần Phật Tiên
Đồng sành dì mong sao yên
Thiếp chàng dì mong nơi miền nội tâm
Đạo Trời đạo Phật thậm thâm
Miệng tròn tâm mèo chó lầm chó sai
Tình thường Đạo Đức đầu bài
Chợn tâm hòa nhịp triển khai Đạo Ngài

Charlot kính bái

PHÁP LÝ VÔ VI

Vô Vi nhạc Đạo không không
Vô Vi nhạc lý âm không tấu hòa
Vô Vi chân tánh thật thà
Vô Vi vô tướng thiết tha đất diu
Vô Vi không có lầm điều
Vô Vi sống động sáng chiêu tháng năm
Vô Vi Pháp Lý thăm thâm
Vô Vi sửa tánh sửa tâm phút giờ
Vô Vi không đợi không chờ
Vô Vi không có ước mơ ảo huyền
Vô Vi kích động triền miên
Vô Vi thúc giác nơi miên nội tâm
Vô Vi tự thúc sai lầm
Vô Vi tu sửa sai lầm nơi ta
Vô Vi chẳng thiết chẳng tha
Chẳng danh chẳng lợi chẳng Ta chẳng Thầy
Vô Vi tâm tánh thơ ngày
Vô Vi không có thầy lây việc người
Vô Vi cũng khóc cũng cười
Khóc trong cái khóc, cười trong cái cười
Oa oa ba tiếng, khóc cười thúc tâm
Vô Vi Pháp lý thăm thâm
Tự tu tự sửa, tự tầm tự minh
Vô Vi đâu dễ gì xin
Không mua không bán tự mình quán thông
Vô Vi chỉ một rỗng không
Nhẫn Hòa tự sửa Nhơn Ông trù trì
Vô Vi Pháp Lý thực thi
Qui hồi khởi điểm Vô Vi chủ đề.

Charlot kính bái

TƯ BI

Một hôm, trên đường về nhà, tôi đứng ở bờ sông để chờ đò. Tôi nhìn hai anh chàng câu cá. Chẳng biết là họ ngồi đó từ bao lâu rồi, nhưng trông họ rất thích-thú với công-việc của họ làm.

Họ móc mồi câu bằng trứng kién, bằng những con trùng, quăng xuống nước, và im-lặng chăm-chú ngồi chờ. Thỉnh-thoảng họ kéo lên..., à, một con cá nhỏ xiu. Có khi chẳng có con cá nào, mà là một cục rác to. Đôi khi cũng có một con cá thật lớn. Thế là họ gỡ cá bỏ vào giò, hoặc gỡ rác bỏ đi, và lại móc mồi quăng xuống nước, và lại im-lặng chăm-chú ngồi chờ. Họ làm như vậy hàng giờ, hàng ngày, và có lẽ hàng tháng, thích-thú với việc đi câu của mình.

Nhin cảnh đó trước đây, tôi nghĩ rằng con người quá ác độc, thích chi mà ngồi hàng giờ như vậy để câu những con cá bé nhỏ, thích chi mà móc những trứng kién, những con trùng quắn quại vào lưới câu, làm cho nó đau đớn vậy, họ ác độc quá. Tôi đã từng nghĩ vậy.

Nhưng hôm nay, nhìn cảnh đó tôi lại nghĩ khác: Tôi nhận ra cái Đại Từ-Bi của CHA.

Ôi! các bạn có thấy không? thấy cái Đại Từ-Bi của CHA hay chưa? Tâm từ-bi của CHA rộng lớn bao-trùm vạn-vật, cho đến một con kién, một con trùng CHA cũng không bỏ.

Hai anh chàng câu cá đó họ đang làm gì? có phải họ đang thay mặt CHA, cộng-tác cùng CHA trong công việc giúp vạn linh tiến hóa, giúp cho quồng máy luân-hồi sinh-dộng. Con kién đó, con trùng đó, nó có cơ-hội nhồi quả để tiến-hóa mau, qua sự đau đớn để vào bụng cá để thăng-hoa. Ôi! cái Từ-Bi của CHA! CHA có tạo điều gì vô-ích đâu? Sự tinh-vi của CHA thể hiện qua nhiều

việc, nhiều cảnh. CHA đâu bỏ sót một chúng sinh nào, dù bé nhỏ đến đâu, dù trước đến đâu, CHA cũng cho nó có cơ-hội tiến-hóa. Còn chúng ta đây, chúng ta học từ-bi, nhưng chúng ta từ-bi cái gì?

Chúng ta học thương yêu, nhưng chúng ta chỉ biết thương yêu những ai thương yêu chúng ta, cái đó quá dễ, còn những ai thù hating chúng ta, khảo-dảo chúng ta, trước với chúng ta, chúng ta nghĩ: cho mày chết luôn!

Ồ! đâu có vây phải không các bạn? Nếu CHA cũng có cái Tâm như chúng ta 'cho mày chết luôn' thì chúng ta đâu có lần hồi tư con trùng, con kién, mà có cơ-hội để tiến-hóa lên làm con người như vậy?

Cho nên, cái gì tạo ra sự sống, sự sinh-dộng của Càn-Khôn vũ-trụ, đó là cái thanh và cái trước. Cơ thanh phải có trước, có thiện phải có ác.

Cho nên ai cũng có nhiệm-vụ, cũng có bốn-phận, không ai xấu hơn ai đâu. Họ làm việc đó vì tầng giới của họ phải làm như vậy. Làm để học hỏi, làm để tiến-hóa, làm để tu-bồ. Có gì mà phải khinh-khi họ, có gì mà phải ghét bỏ họ?

Các bạn ơi! Tâm từ-bi của chúng ta thêm rộng mở, chúng ta thương yêu nhiều hơn, biết thương cái thiện, mà cũng biết yêu cái ác. Thiện ác đều giúp ích cho chúng-sinh. Các bạn sẽ không mê thiện mà cũng không chấp ác, tâm không phân biệt đó là thanh-tịnh và sáng-suốt, vì các bạn đã nhìn rõ sự việc.

Tâm từ-bi mở rộng, mở rộng, thương yêu vô cùng.

Tiêu-Muội M/M

LỜI BÀN GÓP Y:

Trong bài này đạo hữu M/M nói về, Tâm Từ-Bi, tức là một trong ba thể tích (Bi-Tri-Dũng) của Chơn-Tâm thanh-tịnh.

Nếu tôi không làm, thì ý của đạo hữu M/M muốn nói là khi người tu hành đã hoàn-toàn giác-ngộ, đạt đến trạng-thái Chơn-Tâm thanh-tịnh thì không còn chấp thiêng, chấp ác, chấp trước chấp thanh, chấp có chấp không gì nữa. Đó là đã đi vào con đường 'Trung-Đạo' rồi.

Trong kinh Thiên-Đàng Du-Ký (Hồi 11) nơi mục 'Nguyên Thủy Tứ Thập Cửu Chương' Đức Nguyên-Thủy Thiên-Tôn có dạy như sau:

Chương 37: Hợp lẽ Đạo (khế Đạo)

Kẻ muôn tu Đại-Đạo, không còn tâm phải quấy, không còn tưởng người, tưởng ta, thân chẳng nhiễm trước, mới có thể hòa-hợp cùng Đạo Vô-Vi. Chúng-sinh mê-muội nên bị dày-dọa trong cõi sắc tưởng nhân duyên. Ai hiếu được sướng túc là khổ, hiếu được Đạo Vô-Vi liền.

Chương 42: Tốt xấu như nhau (đồng hảo ô)

Kẻ kỹ lưỡng không bảy bạ lừa dối mê hoặc chúng-sinh, chớ nuôi dưỡng tâm ác độc, âm mưu đùi thú, coi thân mình như thân người, xấu tốt vốn không khác nhau, kẻ thâu đạt lẽ này hẵn là chứng ngô được đạo vô-thường.

Trong hồi thứ 13, Đức Đông-Hoa Đề-Quân cũng có dạy như sau:

1.- Không chấp thiêng:

Kẻ chấp thiêng cũng như đeo mang cả ngàn lượng vàng, nhưng ở cõi trời, thân mang đầy báu vật lại là thân trói buộc. Muôn được hưởng cảnh vui, sướng ở thiên-đàng Tâm cần phải trông-rõ, có như vậy mới nhẹ nhàng tự-tại.

..... Vạn vật vốn từ Không sinh ra có, từ có trở về không đó là gốc của Đạo lớn. Muôn sự phát-sinh từ gốc Tâm, bên ngoài 'Không' và 'Có', chẳng gi干涉本身, đó mới là hợp Đạo.

2.- Không ngại ác:

Ác là nguyên-nhân của thiêng. Suốt đời hành thiện, tâm chấp vào thiêng, nghe nói ác tâm sanh bất bình, như vậy là tự làm mất 'Chân-Đạo'. Tâm thi như mặt trăng, mặt trời không phân biệt thiêng ác, chiếu sáng muôn vật, cho nên mặt trời mặt trăng luôn luôn sáng tỏ. Không có ác thì cũng chẳng có thiêng, quên thiêng thì ác lâu ngày sẽ như lá rụng về đất mục nát tiêu. Chính vì bội đắp mãi tinh thiện mà ý-niệm về thiêng mới phát sinh.....

Tóm lại, trong câu chuyện 'TƯ BI', đạo hữu M/M cho chúng ta xem:

- Một cảnh ngồi câu cá: trong đó có người câu, con mồi, và con cá. Đó là 'Cảnh'.

- Một người xem câu cá, với cái Tâm không chấp thiêng không chấp ác, mà chỉ thấy cái sự tiến-hóa của con vật, theo luật tiến-hóa của Càn-Khôn Vũ-Trụ. Đó là 'Tâm'. Tâm thanh tịnh như-như, bình-dâng, viên-dung, không còn chấp cảnh, tâm và cảnh lâm một, mới nhân-thức được Đức Từ-Bi vô cùng vô tận của THƯỢNG-ĐỀ ban đến cho vạn-vật tiến-hóa lên mãi.

Đạo hữu M/M có ý khuyên chúng ta nên nhìn vạn vật đang diễn-tiến trước mắt, với cái tâm thanh-tịnh, hoàn-toàn không-không vô-ngã, để đạt tới trạng thái bình-dâng viên-dung, tự-tại vô-ngại, chớ không có ý khuyên chúng ta xem thường cái thiêng cái ác:

- Chẳng hành thiêng cũng chẳng sao?

- Cứ làm ác mãi cũng chẳng ăn
thua gì?

- Cứ móc môi câu cá, cứ giết
trâu mồ bò, rồi tự cho rằng mình
đại-diện cho CHA, giúp cho sinh-vật
nhồi quả tiến hóa mau, có được
không?

- CHA từ-bi, có quyền-năng cho
vạn-vật tiến-hóa, rồi mình cho rằng
mình đại-diện cho CHA, cứ giết hai
mái, nói rằng để giúp cho vạn vật
tiến-hóa, có được không?

Chao ôi! theo tôi thiên nghĩ,
cái bài học 'TƯ-BI' này rất lá khó-
khăn, mắc-mỏ, chờ chặng phải chơi
đâu, phải không các bạn???

Chàng Têu Vô-Vi



QUÁN BÀ MẠNH VÀ CHÁO LÚ

(viết tặng Lâm-Câm Houston)

- Cha Trời (Đại-Hôn): Sao các
con hư quá. Cho xuống trần rồi quên
Cha quên Mẹ, không biết đường về
nguồn cội?

- Con (Tiểu-Hôn): Dạ kính Cha,
đâu phải lỗi do chúng con dám cô y
như vậy. Phải chi Cha cho dẹp cái
'Quán Cháo Lú của Bà Mạnh' đi.
Chúng con đâu có bị ăn cháo lú, thi
đâu có quên Cha quên Mẹ, quên đường
về?

Phải chi Cha cho mở cái quán có
thú cháo ăn vô làm tiêu hết dục
vọng, những tánh xáu-xa trọng-
trược, thì đỡ cho chúng con quá, mà
khỏi nhọc lòng Cha Mẹ nhắc-nhở,
thương-xót, kêu réo chúng con trở
về ... (?)

LÂM-CÂM VIỆT-NAM



ÔNG TƯ

ĐỐ THUẦN HẠU

Người tu theo Pháp-Lý Vô-Vi, hầu hết ai cũng biết tiếng ÔNG TƯ. Một số ít người được biết Ngài lúc sanh tiên. Đa số người ở nước ngoài chỉ được thấy hình ảnh của Ngài, hoặc nghe thuật lại văn-tắt về tiểu-sử của Ngài. Chắc-chắn ai cũng có lòng ngưỡng-mộ, tri ân và kính Ngài, khi đã tho lảnh phương-pháp tu học theo Ngài để thoát khỏi vòng luân-hồi chuyền kiếp.

Ông Tám là người cao-de của Ngài, đã thành-công vè-vang trên đường tu-luyện, đã thuật lai cho chúng ta nghe nhiều lần về sự chứng đắc Đạo-Pháp, vè công-đức giúp đời, mà nhứt là vè trình-dộ minh-triết siêu-phàm của Ngài. Nghe ca-tung vè Ngài, chúng ta không có ý vọng cầu ý-lại, mà muôn noi gưỡng sáng-suốt của Ngài để từ từ tu tiên cho đến thành công.

Tôi là người được may-mắn biết Ngài và được gân-gẫu Ngài lúc sanh-tiên, xin công-hiến cho anh chị em, nhứt là các bạn ở nước ngoài, một số câu chuyện lý thú vè Ngài sau đây.

1.- Câu chuyện thử-thách:

Đầu năm 1965, tôi và bà nhạc-mẫu của tôi tìm đến thọ Pháp với Ông Tám. Ông Tám bảo tôi và bà nhạc-mẫu của tôi đến trình diện với ÔNG TƯ.

Lúc đó ÔNG TƯ là một cu già trên 80 tuổi, tuy vậy nhưng mà thân-sắc rất hồng-hảo, đặc-biệt nhứt là cặp mắt sánh như sáo. Đến trước mặt Ngài, bà nhạc-mẫu của tôi bạch hỏi.

- Thưa ÔNG TƯ, tôi già yếu, bệnh-hoan, dột nát quá, xin ÔNG TƯ xem tôi tu được không? tu kịp không?

Ngài đáp rằng:

- Không sao đâu, bà lão còn tu kịp, có tâm thi Phật độ.

Tôi cũng xin phép hỏi Ngài:

- Thưa cụ, cụ xem con tu được không?

Ngài trả lời gọn-gàng và văn-tắt rằng:

- Ông mà tu cái gì?

Thấy tôi sững-sốt và có vẻ nao-nao sot ruột, Ngài nói tiếp:

- Ông tu cái gì mà như con bò-xích-lửa vậy? Ông có biết con bò-xích-lửa không? Giống đó nó chưa lửa trong bụng, khi nó xích lửa ra, dung phái bùi-nhùi thì phát cháy, lửa sẽ thiêu nó cháy rụi. Ông tu kiểu gì mà chưa lửa trong mình như con bò-xích-lửa vậy?

Tôi còn đang hoang-mang chưa hiểu kịp lời nói của Ngài thì Ngài lại tiếp:

- Ông nói ông tu hả? Vậy chớ ông có đi chùa lạy Phật hay không?

Tôi ngẫm-nghĩ trong lòng, biết rằng Ngài hỏi dò mình, cho nên phải lựa câu trả lời cho hạp ý Ngài:

- Thưa cụ, con là người Phật-Tử thì phải trọng Phật kính tăng, vào chùa thì phải lạy Phật một cách cung-kính chí-thành chớ, thưa cụ.

Tôi nghĩ thầm rằng, trả lời như vậy, nếu chẳng được Ngài khen thì thôi, chớ chắc là không bị chê. Nhưng không dè Ngài tỏ ý giận và mắng rằng:

- À, ông tu cái gì mà mê-muội quá vậy? Ông chẳng biết Ông Phật ở đâu, đứng đâu lạy đó mà tu cái gì?

Nghe câu đó như sét đánh bên tai, lòng tôi nỗi sân, mặt nóng bừng. Tôi rán kẽm chê hết sức mới giũ được sự bình-tĩnh và lễ-dộ để nghe Ngài nói tiếp:

- Ông nói ông là người tu phải không? Tôi hỏi ông thêm một câu thứ ba nữa nhé? Ông tu cái gì mà lấy đạo tạo đời, mà tu sao cho được?

Đến câu thứ ba này tôi không còn đủ sự bình-tĩnh ngồi nghe nữa, vội bão-chữa rằng:

- Thưa cụ, con là người công-chức, làm việc ăn lương của nhà nước, đâu có ở chùa-chiền lợi-dụng của thập-phương bá tánh. Con tu thân, tu tại-gia, tu âm-thầm vậy thôi, đâu có gia nhập tôn-giáo nào, đâu có lợi dụng cái đạo mà hướng của tín-dồ?

ÔNG TƯ bèn nói rằng:

- Tôi nói cho ông 3 điều, ông về mà suy-nghĩ lại, bữa khác đến gấp tôi.

- Tôi và bà nhạc-mẫu của tôi ra về. Riêng tôi thì rất thất-vọng và buồn hiu. Về nhà tôi suy nghĩ mấy đêm. Tôi ngẫm hiểu được 2 điều:

1.- Ngài nói mình như con bò-xích-lửa. Cái đó đúng. Chính Ngài muốn ám chỉ cái tánh nóng, tánh sân của mình chứ gì? Vì lúc đó tôi đang tu theo phép 'Luyện Kim-Đơn, chuồng Anh-Nhi' của một Pháp-Sư ở Vĩnh-

Long truyền lại. Tu theo phép này phải lập thể trưởng-trai tuyệt dục mới được luyện đơn nau thuốc.

Tu theo phép này trong 4 năm, tôi thường bị chúng di tinh mà tánh tinh lại trở nên nóng nảy bất thường. Sự nóng này tăng lên quá độ nhiều khi làm cho tôi mất tư-cách, mất sự an-vui thăng-băng trong người. Tôi chắc Ngài nhìn thấy cái diễn sân của mình, cho nên Ngài chọc tức để giải nó ra?

2.- Ngài nói mình tu mê-muội, chẳng biết Phật ở đâu, cứ nhầm mistin bùa, lạy càn. Cái đó cũng đúng luôn.

Còn câu thứ 3 tôi chưa hiểu, song cũng đánh bạo đến nghe Ngài giải tiếp.

Lần này, ÔNG TƯ tỏ ra rất hiền-hòa, nói chuyện rất dịu dàng. Ngài giải-thích cho tôi nghe phải tu cách nào mới được giải-thoát, khỏi tạo thêm nghiệp ở thế-gian, tu lâm sao để được xuất hồn lên cõi trên để bái yết Phật. Ngài cho tôi một bài thi, bảo về nhà xem và suy nghĩ.

Nhút cá Lão-Ông phi thị nhơn,
Tiên-Ông sa đoa giáng phàm-trần,
Tùy vân nhập cảnh thăng thiên-địa,
Hảo tâm bất luận nhập nhơn thân.

Tôi suy nghĩ mấy hôm và làm thi đáp tạ như sau:

Một ánh từ-quang vẹt ám-mờ,
Vừa nghe lồng chợt tinh cơn mờ,
Vội-vàng cắt bút đề thi đáp,
Tạ tâm lồng nhơn gỡ mối tơ.
.....

ÔNG TƯ xem thi gật gù, và ngo lời khuyên tôi rằng:

- Thôi Ông về lo công-phu theo sự chỉ-dẫn của Lưỡng, rán bền chí siêng-năng, đừng bỏ qua uống lầm nghe.

2.- Câu chuyện tế-dộ về phần đối:

Kể từ khi quen biết ÔNG TƯ, tôi thường hay đến viếng Ngài. Khi trong nhà hữu-sự, Ngài hay làm phép giúp đỡ, mọi sự khó-khăn đều qua khỏi rất linh-nghiêm. Năm đó phụ-thân tôi đau nồng. Tôi định đem người vào năm bệnh-viên Grail. Tôi bèn ghé lại hỏi ý kiến ÔNG TƯ. Ngài mách cho tôi biết rằng:

- Ông có lồng hiếu-thảo lo cho cha mẹ, điều đó tốt lắm. Song, theo chỗ tôi được biết, bình của ông cụ không qua khỏi 10 ngày đâu. Ông lo thổi đi là vừa.

Tôi buồn quá, nhưng cũng gắng gượng xin ÔNG TƯ cứu độ giùm vì tôi biết ÔNG TƯ có tài thần-y, mà cũng có thể cứu-dộ về phần hồn nữa. Tôi nài-nỉ ÔNG TƯ hốt thuốc cho Ba tôi qua cơn mệt. ÔNG TƯ bèn đáp rằng:

- Ông có lồng tin tôi, tôi sẽ hốt thuốc cho ông cụ uống cho khỏe.

Lúc đó Ba tôi bị ngắt ngực, mệt thở không ra hơi.

ÔNG TƯ biến toa bảo tôi đi hốt liền 1 thang thuốc về sắc liền cho Ba tôi uống.

Uống thang thuốc đầu tiên, đêm đó Ba tôi khỏe lại, ngủ được, bình thuyền-giảm 50%. Ba tôi nhận thấy thuốc hay quá cho lâng thần-dược, bảo tôi đến cho ÔNG TƯ hay và xin hốt thêm uống tiếp. ÔNG TƯ gia-giảm đôi chút rồi bảo tôi hốt thêm hai thang uống tiếp. Uống xong 3 thang thuốc, Ba tôi cảm thấy khỏe-khoắn trong người, như bình khỏi hẳn. Ông bắt đầu ngồi dậy, tập đi đứng, ra vào nói chuyện với con cháu, ăn uống biết ngon miệng, và bắt đầu hút vài điếu thuốc. Ba tôi cứ luôn miệng khen rằng: ông thấy nào mà phục được như thần. Tôi mới tỏ thật cho Ba tôi biết về ÔNG TƯ, và khuyên Ba tôi nên theo ÔNG TƯ mà tu hành. Tánh của Ba tôi xưa nay không chịu

theo tôn-giáo nào cả. Tôi ăn chay lo việc tu hành thì bị ông rầy râ, bảo tôi cứ lo đạo lâm người là đủ rồi, đừng có bày đặt ăn chay cho mất sức. Nhưng lần này, Ba tôi lại ngẫu-nhiên tuyên-bố rằng: kỳ này Ba sẽ theo ÔNG TƯ mà tu hành. Tôi thấy vậy mới chỉ cho Ba tôi hăng ngày lo niệm Phật.

Mỗi ngày, Ba tôi chuyên chú niệm Phật không quên. Qua ngày thứ tư, ÔNG TƯ đến thăm Ba tôi, và dẫn tôi nói với Ông Tám đến truyền diển cho Ba tôi khỏe. Lúc đó tôi chưa hiểu sự công hiệu của việc truyền diển như thế nào? Ông Tám nói rằng diển của Ba tôi trước lâm, Ông phải về nhà giải trước đủ lâm mới hết. Lúc đó tôi cho là Ông Tám nói chuyện đị đoạn (?)

Sau khi được truyền diển, Ba tôi cảm thấy như mạnh hẳn, Ba tôi rất tin-tưởng, cả nhã tôi đều vui mừng. Riêng tôi vì mừng quá mà quên mất lời tiên đoán của ÔNG TƯ (bịnh không qua khỏi 10 ngày). Tôi yên tri, đi vào sở lâm việc như thường. Vợ tôi thì trổ tài nấu nướng món ngon vật lạ cho Ba tôi bồi-bổ. Ai cũng định-ninh rằng tai nạn đã qua.

Đến ngày thứ tám, vào buổi chiều, Ba tôi bắt đầu mệt trở lại, bảo đỡ lên nằm trên giường nghỉ. Ba tôi nằm niêm Phật cho đến 11 giờ khuya thì trút linh hồn một cách êm-ái.

Tôi hồi nhớ lại lời ÔNG TƯ nói rất đúng, và tôi ngầm hiểu rằng Ba tôi rất có phước nên được ÔNG TƯ cứu độ trong giờ phút sau cùng.

Một thời gian sau, Ông Tám cho tôi biết rằng ling hồn của Ba tôi đã được ÔNG TƯ đem về Côn-Lôn-Sơn tu luyện.

Sau khi phụ-thân tôi qua đời, tôi được linh Chánh-Phủ dời đi làm việc ở Banmêthuột. Trong lúc giữ một chức-vụ quan-trọng tôi gặp rất

nhiều khó-khăn rắc-rối, nhứt là lúc phong-trào Phật-Giáo tranh đấu sôi nổi chống Chánh-Phủ. ÔNG TƯ ban linh-phù giúp cho tôi được tai qua nạn khói. Lúc tôi đổi trụ sở qua Dalat, ÔNG TƯ giao phó cho tôi in cuốn kinh A-DI-ĐÃ chú-giải, với sự cộng-tác của Ông L.Q.S.

In kinh vừa xong thì ÔNG TƯ kêu tôi báo phái xin từ chức trở về Saigon. Lúc đó địa-vị và công-danh thăng-hoa, nhà cao cửa rộng, phuơng tiện dồi-dào, tiễn-nghi đầy-dủ. Tôi và vợ tôi dù dự mãi, không biết có nên nghe theo lời ÔNG TƯ hay không? Mỗi lần vợ tôi về Saigon ghé lại thăm ÔNG TƯ, thi Ngài thúc hối bảo nói lại với tôi mau mau xin về Saigon. Ngài có tiên-trí mấy điều cho vợ tôi nghe như sau:

- Sau này đạo binh cụ.... sẽ vào tiếp thu Saigon

- Đổi về Saigon tuy lỡ sụt chức nhưng mà lên chức.....

Tôi làm đơn xin từ chức đến 2 lần mới được chấp-thuận. Tôi về Saigon vào khoảng tháng 6 năm 1967, đến trình quyền kinh vừa in xong cho ÔNG TƯ xem, Ngài tỏ ra rất cảm động và khen rằng:

- Khen cho ông có chí lo tu hành.

Lúc đó ÔNG TƯ thường kêu tôi lại nhở dạy bảo. Mỗi khi tôi thấy nao nao trong lòng là trong ý muốn đi lại thăm Ngài. Vừa đến cửa sổ đờm vào, thì nghe tiếng Bà Tư ở trong nói rằng:

- Ông à, Ông L..... ông lại kia kia. Nay giờ Ông mong bấy giờ ống lại đó.

Tôi ngầm hiểu là ÔNG TƯ gọi tôi bằng điện-thoại vô-vi.

Ngài bảo tôi ngồi bên giường, chỗ Ngài nằm nghỉ, và bảo tôi rằng:

- Nè Ông Phủ a! nếu trong lòng còn gì thắc-mắc, cứ hỏi hết đi. Tôi nói hết cho mà nghe, kéo sau này khó gặp tôi. Hay là ông đi mua một cái máy ghi âm, tôi nói cho mà thâu. Nay mai đây tôi khỏe lăm rồi...

(Lúc đó ÔNG TƯ muốn nói ẩn cho tôi biết rằng Ngài sắp bỏ xác nhưng vì lúc đó tôi còn tối-tăm quá nên không hiểu kịp ý Ngài)

Tôi đáp lời Ngài rằng:

- Thưa cụ, cụ vừa làm việc thế-gian, vừa lâm việc thiêng-dâng làm sao mà khỏe được?

Ngài đáp rằng:

- Áy! vậy mà tôi khỏe lăm. Cái xác này, nếu muốn để lại chơi cho đời coi ngàn năm không hoại, thì chỉ câu hai luồng điện cho nó teo lai như con khỉ rũ vây, chớ có khó gì đâu. Nhưng mà để lại có ích gì.....

Ngài còn ân cần dặn tôi rằng:

- Rán mà tu luyện, đừng bỏ dở dang uống lầm. Pháp-Lý đang còn ương hột. Sau này phát-triển ra, ngoại quốc người ta đi tìm học cái này nhiều lầm... Năm ngàn người may được một mà thôi.

Ngài bảo tôi lấy rượu trắng phun khắp mình mấy tăm cho Ngài.

Tôi về nhở đi mua cái máy ghi âm, nhưng nghĩ bụng rằng, đợi lúc nào Ngài khỏe sẽ đem lại. Trong hai hôm, vì quá bận công-vụ, tôi không đến vân-an ÔNG TƯ, thi sáng sớm ngày 10-11-1967 tôi hay tin Ngài đã qua liều. Tôi đến quì trước linh-cửu Ngài mà sut-sùi rơi lệ. Thầy Hai-Khuê, người đệ tử (học về Võ Phật) phục-dịch kề cận Ngài đến trao cho tôi 1 bức thư và nói rằng:

- Đêm hôm, vào khoảng 12 giờ, trước khi Thầy tôi đi, Ngài kêu tôi

lấy giấy viết biên thư này trao lại cho Ông.

Thư viết rằng:

.....
.....
.....
.....

Trước ngày qui liễu, ÔNG TƯ có dặn tôi đem tặng cho người con trai duy nhất của Ngài 1 quyển kinh A-DI-ĐÀ chú giải. Ngài nói rằng:

- Ông tặng cho nó 1 quyển kinh. Nó xem hay không cũng tự nó. Đến sau này, tôi hồi nhớ lại mọi cù-chỉ và lời nói của ÔNG TƯ tôi mới biết rằng Ngài đã chứng đắc Đạo-Pháp một cách rất phi thường, và lúc Ngài ra đi thật là sáng-suốt.

Cuối năm 1967, xảy ra trận tấn-công Tết Mậu-Thân, các vùng trên Cao-Nguyên bị nạn lửa đạn rất khủng khiếp. Đến chừng đó tôi mới hiểu vì sao ÔNG TƯ kêu tôi phải từ chức trở về Saigon gấp.

Sau khi ÔNG TƯ đi rồi, tôi thường đến Ông Tám học đạo. Thỉnh thoảng ÔNG TƯ nhờ Ông Tám nhắc-nhở tôi lo tu hành, Ngài sợ tôi nhiễm trần.

Ngày 21-07-1968, qua Ông Tám, ÔNG TƯ hỏi tôi:

- Có biết Trần-Hoài-Tôn là gì? là ai không?

Tôi trả lời không biết.

Ngày 25-07-1968, Ông Tám tiếp diễn ÔNG TƯ giải nghĩa 3 chữ Trần-Hoài-Tôn như sau:

Trần thế trớ-trêu mùi tục-lụy,
Hoài tâm phân giải chí tầm suy,
Tôn hòa nhơn-cách tri tri diệu,
Xét lý đường thơ sáng trí túy.

Lòng tôi cảm-kích tình-thương cao rộng của ÔNG TƯ, bèn lầm bài thi họa lại như sau:

Trần thế hồi tâm xa tục-lụy,
Hoài mong ân điển chí tầm suy,
Tôn sùng Thánh-Ý lòng thầm cảm,
Lãnh-hội từ-ân Pháp-Lý tùy.

Tháng 04 năm 1974, tôi sang Pháp tu nghiệp. Tháng 07 Ông Tám cũng sang Pháp, bắt đầu truyền dạy Pháp-Lý Vô-Vi cho một số sinh-viên và Việt kiều bên Pháp. Khoảng tháng 9, tôi chuẩn bị trở về Việt-nam thì ÔNG TƯ nhắn lời, qua Ông Tám, bảo tôi phải ở lại Pháp, đừng trở về Việt-Nam. Riêng Ông Tám thì cứ bảo tôi đào ngũ, ở lại Pháp tu, vì ở Pháp khí-hậu tốt, tu mau thành công. Lúc đó tôi chưa ý thức được lời tiên-tri của ÔNG TƯ và Ông Tám (về thời-cuộc). Thế là tôi âm-thầm trở về Việt-nam, để lãnh cái nghiệp 7 năm tù sau ngày 30-04-1975.

Trong những năm bị nạn, năm trong tù, tôi mới có thời giờ ôn lại những bài học của ÔNG TƯ dạy tôi, mà hầu hết đều ẩn trong sự tiên đoán, và có tác-dụng diu-dắt và têđộ tôi một cách rất mầu-nhiêm và tận-tình.

Lúc nào nghĩ đến ÔNG TƯ, lòng tôi cũng rung-động, cảm-kích, tri ân và tôn-kính một cách sâu-xa và thành-khán.

Saigon ngày 15 tháng 05 năm 1984

T.T. / X.L.
(viết theo lời yêu cầu của một số bạn đạo)



tiếp theo

Tu thể hiện việc làm chánh đáng
Tu thực hành sáng lặng lý chơn
Người tu không tinh thiết hơn
Giúp đời khai đạo lập nguồn Thương kỳ
Tu ngay thẳng, sâu bi tiêu giải
Tu là tôn trọng tình thân
Muôn người cùng một cội mầm sinh ra.

Tu là biết Trời Cha muôn thuở
Tu là toan trả nợ tú ân
Người tu thật dạ chuyên cần
Lập bồi công đức, xả thân giúp người
Tu tinh tấn không lười chẳng trễ
Tu sửa mình chẳng nê nhục vinh
Tu là mở rộng chữ tình
Thương yêu đồng loại, nhơn sinh mạt kỳ.

Tu học gương từ bi Phật thành
Gìn đạo tâm canh cảnh bên lòng
Nhường cõm, xé áo, lập công
Chung lưng góp sức, gánh gồng nước non.
Tu là giữ lòng son dạ sắt
Tu không màng bạc cắc, đồ la
Tu không phân biệt màu da
Năm châu thế giới, đều là nhơn sanh.

Tu là nguyện thi hành chơn lý
Tu là lo cương kỷ đạo nhà
Dù cho gấp cảnh phong ba
Tâm lòng chung thủy quốc gia không sὸn
Tu là biết diệu đòn thúc giác
Tu không cần dài các cao sang
Lợi danh nhứt định không màng
Giữ lòng chặt dạ cứu an giống nòi.

Dù gấp phải đòn roi khảo đảo
Lòng sắt son, một đạo một thày
Thực hành chữ Tin rõ hay
Đắc thành thân vị lọ bày tâm trung.
Tu là biết nhìn chung dân tộc
Tu là tìm nguồn gốc Rồng Tiên
Tu là mở trí tâm hiền
Truelong phu quân tử, tự nhiên lạ gì?
Tu chơn chánh từ bi bác ái
Tu không cần thời đại tôn ti
Tu hành chẳng nê hiểm nguy
Hành tròn sứ mạng kịp kỳ Long Hoa.
Tu thương nước mến nhà dung phật
Tu thật tâm oán hận giải tan
Tu là trải mặt phơi gan
Giúp chung đời đạo hành tàng nghĩa nhơn.

Tu là biết thi ơn bồ đức
Tu xông pha bệnh vực lý công
Tu hành một dạ một lòng
Trau giồi đạo đức, chẳng mong chẳng cầu.
Tu là vẹt mây sâu gió thảm
Biết tránh l่าน hắc ám qua truong
Tu dung tình chuyện bán buôn
Mợp quỳ tē lẽ, cúi luôn van xin.

Tu là biết hiền minh phục vụ
Tu nguyện làm công cụ cứu đời
Tu hành lý chánh bày phơi
Tu tâm sửa tánh sáng ngời đạo tâm.
Tu nhơn đạo tình thân giữ vẹn
Tu quốc vuông vun quên tình thường
Tu hành rắn giữ mục thường
Chẳng lời chẳng trẽ chẳng vuông lợi quyền.

BÀI HỌC TÌNH THƯƠNG

Vũ trụ càn khôn lý đạo mâu
Trần gian thương giới khác gì nhau
Tình thương chuyển hóa dòng sinh diệt
Chẳng dọa thăng và không trước sau

Qua các kinh sách đao được lưu truyền cũng như quan niệm của đa số nhân loại thì **THƯƠNG ĐỀ** là **CHA** chung và là vị **CHÚA TẾ** của tình thương. Tất cả mọi hiện hữu của cõi đời này cũng như trong vũ trụ càn khôn đều do từ **ĐÁNG TẠO HÓA** mà ra. Ngài đã gây dựng nên và đặt vào đó tất cả sự yêu thương nồng nàn gắn bó thắm thiết vô cùng. Tình thương yêu này **THƯƠNG ĐỀ** đã chuyển cả vào lòng người để rèn luyện, un đúc, uốn nắn, phát triển tiến hóa đến vô cùng. Ở thế gian này chỉ riêng loài người mới có trình độ và hoàn cảnh thích đáng để học được bài học tình thương của **NGÀI**.

Tình thương này thành hình tư phật, nó là động lực bẩm sinh nối liền giữa cha mẹ anh chị vợ chồng con cái cùng hợp chung nhau lai lập nên căn bản gia đình. Rồi từ căn bản tình thương này được nâng cao lên dần từng bậc mở rộng thêm đến thân nhân họ hàng, bè bạn, thầy trò, quốc gia, đồng bào và nhân loại. Đến tận tột cùng thi trở về lại cội nguồn hòa nhập vào **ĐẠI HÔN TẠO HÓA**. Trong hành trình trở về nguồn cội, các tiểu hồn phải đạt những bước thăng trầm hồi sinh liên tục để thấm nhuần bài học tình thương. Có tình thương là có tất cả. Phát triển nâng cao mở rộng được tình thương là chìa khóa mở cửa thiên đàng. Nếu không có tình thương thì thối trầm trở lại đời sống vật loai hoặc, nếu để tình thương bị biến chất thành ra thù hận, tham tàn là con đường đưa các tiểu hồn bước lần vào cõi địa ngục tối tăm.

Cát bụi, kim thạch, nước lửa, cỏ cây, những thứ vô tri này chỉ có sự kết hợp gắn chặt các vi thể thành khối, chắc là chưa có được một tình

thương thành hình. Tiến lên trình độ khai hơn, là côn trùng cầm thú, những động vật này đã bắt đầu có tình thương nhưng chỉ qui chiếu vào cá thể nhiều hơn. Cũng có những loài vật phát triển cao gân với loài người thì trình độ tình thương được mở rộng thêm nhưng thật hiếm hoi và hạn chế. Khi đã vượt trang thái mang lông đổi sừng, chuyển lên được kiếp làm người, bấy giờ mới có đủ trình độ gia nhập vào đại gia đình sinh viên của càn khôn vũ trụ.

Bài học tình thương của kiếp người vô cùng phức tạp mang đủ mọi hình thức sắc thái: hi, nộ, ai, lạc, ái, ô, cụ và đủ mọi cường độ tham dục sân si với những trang huống hững hờ nghi ngại đến cuồng nhiệt say mê hay hận thù ganh ghét hoặc tôn thờ kính phục... Nhưng dù trạng thái tâm hồn có biến thể như thế nào thì nó cũng có từ căn bản của tình thương mà thôi.

Trong giai đoạn đầu mò mẫm học bài học thực hành tình thương, luật nhân quả đã tác động mãnh liệt nhất, chặt chẽ nhất để gột rửa đòi hỏi định hướng cho phần hồn tiến hóa thăng hoa.

Bài học tình thương mở đầu từ căn bản gia đình và từ khởi điểm này mà chuyển hóa phát triển đi lên mãi mãi. Đây là bài học lớn của kiếp người, học liên miên hoặc phải học đi học lại nhiều lần và khi đã thấm nhuần sẽ học thêm những bài học tình thương khác vượt ngoài phạm vi gia đình, tâm linh phát triển lên cao thượng vị tha. **THƯƠNG**

ĐỂ ban cho chúng ta mỗi người một cá thể lầm tiếu vũ trụ riêng. Nhưng những tiếu vũ trụ này muôn thăng hoa thì trước hết phải đặt mình vào đở vị gia đình, chỉ riêng có Tôn Hành Giả là ra ngoài định luật này vì từ trong trứng đá mà ra đời!

Gia đình là một môi trường phát khởi tình thương, nếu biết cố gắng xây dựng thật tốt đẹp, thì gia đình được ví như một tiếu thiên đàng,

còn ngược lại nó cũng rất dễ biến thành địa ngục. Thiên đàng hay địa ngục tại thế gian đều do tâm thức của các cá nhân trong gia đình chứ không do từ trên Trời rơi xuống để ban phúc hay giáng họa. Phúc họa đều do từ tâm thức mỗi người. Trong tiếu thiên đường này, THƯƠNG ĐẾ dựng nên hai Đấng Tạo Hóa thay mặt cho NGÀI làm chủ thiên đàng nên phải ràng buộc khắng khít đở nâng nhau. Nếu biết nâng tâm hồn lên khoan hòa, cao thượng thì tiếu thiên đàng tràn ngập yêu thương hạnh phúc. Rồi THƯƠNG ĐẾ sẽ chọn các chồn linh gởi vào tiếu thiên đàng này để được un đúc dạy dỗ nên người. Đây là những tiên đồng ngọc nữ làm cho bầu không khí trong gia đình đồng vui rộn rã tiếng reo cười đầm ám ngọt ngào trong thân yêu. Tình thương kết thành khôi vứng chắc lâm nơi nương tựa cho những tâm hồn tim được nguồn an ủi kiếp người ngắn ngủi khổ đau. Con người, sẽ đạt được sự quân bình an vui thể chất lẫn tinh thần, trong một bồng lai lạc cảnh thu hẹp này. Trong môi trường thuận hòa trật tự của tiếu thiên đàng, tình thương sẽ được mở rộng nâng cao, con người sẽ biết quên mình đi để làm nên cho người mình thương. Chồng vợ thường yêu nhau thật là vô cùng vô tận, cha mẹ thường yêu con cái vô cùng vô tận, anh chị em thường nhau cũng vô cùng.

Như vậy đủ để thấy rằng chỉ trong gia đình, con người mới học được bài học tình thương căn bản để tiến xa mở rộng ra vô cực vô biên.

Chính tình thương chân thành và vô cực vô biên này đã diu tiến con người, nâng cao giá trị con người và củng chính trong phạm vi gia đình, con người mới có thể nâng mình ngang cùng TẠO HÓA. THƯƠNG ĐẾ xây dựng gia đình cho con người nhằm mục đích giúp các tiếu hồn học hỏi tình thương. Con cái biết yêu thương cha mẹ thế gian bao nhiêu thì cũng sẽ thương được Đấng TẠO HÓA bấy nhiêu để cố gắng lo tu quay bước trở về. Những bậc lâm cha mẹ thương con cái mình bao nhiêu thì khi về lại cội nguồn sẽ dùng tình thương này mà tuồng tràn chan hòa khắp cả chúng sanh muôn loài vạn vật.

Các tiếu thiên đàng kết hợp chung lại thành từng nhóm dân tộc. Sự thăng trầm của những nhóm người cũng lịch sử sẽ kết chặt thành những truyền thống và kỷ niệm chung. Do tình yêu Tổ Quốc Quê Hương rạt rao thúc dục mà nhiều người gạt bỏ hết mọi tì hiềm hoặc quyền lợi riêng tư cùng nhau kề vai sát cánh hi sinh thân minh giữ cho Tổ Quốc được vinh quang và trường tồn. Tình thương cũng không dừng lại ở đây, trong cuộc kết khôi khởi nguồn chung, cuộc sống quê hương sẽ nảy nở phát sinh thêm niềm tin tâm linh tôn giáo. Tình thương này đã được nâng cao lên đến siêu hóa phi thường, như tình thương kính giữa thầy trò, giữa giáo chủ tín đồ, đồng đạo đồng môn. Tình thương này còn mở rộng ra thêm vượt khỏi ranh giới quê hương đi sâu vào nhân quần xã hội khắp mặt địa cầu để cùng nhau tiến lên thời đại lý tưởng huynh đệ đại đồng, anh em năm châu bốn biển chung nhâ, không còn phân biệt kỳ thi giữa màu da chủng tộc. Nó còn vượt cả không gian, đạt những bước nhẹ nhàng đi vào vũ trụ nghìn trùng tiên thăng đến cội nguồn nơi các tiếu hồn tách minh xuống thế gian học hỏi tiến hóa và lập công.

Xin nêu một ví dụ cụ thể gần gũi chúng ta hơn về tình thương yêu cao

trong này mà trong chúng ta ai cũng cảm thấy rạt rào thăm thiết trong hồn. Đó là tình thương Thầy, thương Đạo, thương nhớ CHA TRỜI. Tình thương này muôn ngàn cảm động, chỉ người cùng hối cùng thuyền đồng thanh đồng khí mới ý thức trọn vẹn sự kháng khít thăm thiết vô cùng. Người ngoài cuộc không thể dùng tưởng tượng mà hiểu được một cách trung thực rõ ràng. Ngày nay chúng ta may mắn tìm thấy tình thương này, thực sự đã sống trong tình thương này, sống chan hòa trong nó, nó là minh minh là nó, ràng buộc cho đến muôn đời ngàn kiếp không phai: đây là tình thương CHA TRỜI, thương thầy, thương bạn đạo, thương chúng sanh.

Nếu tôi không có duyên lành ngộ được phép tu này mà ngộ một phép tu nào khác, thì bài học tình thương lớn lao này cũng vẫn phát triển tác động theo chiều hướng của nó.

Ngày nay ngộ được Đạo, gặp Minh Sư và qua Minh Sư tôi còn hưởng thêm hồng ân của tình thương cao cả giữa tiểu hồn tôi và ĐẠI HÔN TAO HÓA. Trong tôi khởi lên một rung động cao khiết nhất, không một ý niệm thế gian nào diễn tả hết được! Phải nhận rằng nhớ khôi tu vô vi mà các tiểu hồn chúng ta hiện đang là học viên của đại học căn khôn vũ trụ, được học đồn dập, học say mê, học liên tục, học gấp rút những bài học tình thương lớn lao đời người. Đây là một đại ân lành ngàn năm khó gấp. Chúng ta học làm người và đồng thời học bài làm THƯỢNG ĐỀ.

Gần đây hơn, được tin Thầy mấy lần như muôn bở xác trần. Tình thương Thầy trong tôi đã tràn ngập dâng cao. Tôi xin chân thành kính lạy các bạn đạo nào hãy còn những nghi ngờ thắc mắc về Thầy. Tôi cúi mình khẩn thiết kính xin qui vị đứng gây thêm cho Thầy những nỗi thương tâm. Không phải vì vậy mà chúng ta trở nên cuồng tín tôn sùng mê muội. Điều này xin phủ có Ơn Trên minh chứng tạc lòng thành. Tôi

nghĩ rằng khôi thương yêu chúng ta có được hôm nay là nhờ ơn Thầy gây dựng biết bao công khó mới nên hồn, như vậy tưởng rằng cũng đủ xóa sạch hết những ngờ vực của thương tình. Qua các cuộn băng cassette vừa nhận được từ thiền đường Canada ghi nhận những âm thanh của Thầy và các bạn đạo, thi hình như trong chuyên hoằng pháp ở Mỹ vừa qua trong chúng ta còn có người chưa trọn được nỗi vui và hạnh phúc trong buổi hội ngộ cùng Thầy. Chúng tôi ở xa xôi quá, nghèo nàn quá về tinh linh cũng như tiền bạc và bạn đạo cũng ít ỏi quá, nên dù tha thiết ước mơ mới Thầy đến thăm cho thỏa tình mong nhớ mà không biết đến bao giờ ước mơ này mới thành sự thật. Đây là chưa nói nếu Thầy có mệnh hệ nào thì thật là một nỗi đau buồn yêu thương lớn lao mất mát tại thế gian. Cá nhân tôi đã nhớ Thầy và qua Thầy mà tình thương được phát triển thêm nhiều. Một tên hồn mòn này ngày nay đã nhập vào khôi thương yêu lớn lao nên nó cũng được dự phần. Đây là phần thưởng của tình thương và đạo đức cho chung các bạn đạo và cho tôi.

Chắc chắn Thầy và rời lần lượt đến chúng ta không ai ở lại thế gian này mãi mãi, rồi cũng có lúc nhẹ bước ra đi vào cõi khác. Vẫn biết việc sanh tử là lẽ thường cõi tam. Nhưng trong tâm người ra đi cũng như người ở nán lại vẫn còn mối tình cảm thiêng liêng buộc ràng, lúc ấy thương nhớ nhau chỉ còn lại đôi dòng lệ ngậm ngùi. Trong lễ nghi Phật Giáo, những đứa con còn me được cài lên áo một bông hồng, chúng ta ngày nay cõi Thầy, xin hãy cũng nhau giữ trọn niềm thương kính. Ở đời này, vợ chồng nào không đơn đau trước hiện tượng kẻ mất người cõi, cha mẹ nào không rơi lệ khi lâm cảnh tre khóc măng, con cái nào không ghi nhớ công ơn trời biển của Hai Đăng Sanh Thành, học trò nào không nhớ thương nghen ngão cầu nguyên khi Thầy lâm trong bệnh. Quê hương tan nát đang đắm

chìm trong địa ngục hận thù, nhân loại, ngày nay đang đối diện với chiến tranh tận diệt cận kề. Đây phải chăng là những động lực làm rung chuyển tận đáy sâu tâm hồn các tiểu hồn còn ham muôn hoặc nghi ngại gì mà không bừng tỉnh cơn mê để nhận thức trần gian là cõi tam, là khổ cảnh, là đọa đày. Bão ảnh cuộc đời có có không không. Chúng ta đã quá khổ nhiều rồi, trong lòng còn đọng lại những niềm mơ ước ngày trở về quê hương thân yêu Việt Nam

hoặc quê hương thiên đường hằng sống cũ, thì xin chung nhau hãy mở rộng tình thương: thương CHA TRỜI, thương THẦY, thương bạn và thương hết chúng sanh. Và với tình thương chân thành cảm động này mà dùi đất nhau xây dựng tốt đẹp một tiểu thiên đường của mỗi người, phát triển tiểu vũ trụ của mỗi người tiến lên cao trào, tâm linh bừng sáng mà hòa sáng cùng càn khôn vũ trụ, thì những vụn vặt của cuộc đời chắc sẽ không còn bận đến tâm hồn.

Là những học viên của đại học cần khôn vũ trụ, chúng ta ghi nhớ công ơn Thầy, nhờ Thầy đã hạ minh lâm tâm ván nhún đầy mạnh cho chúng ta nhảy thoát ra ngoài sức hút loạn đồng thế gian. Chúng ta càng thêm nô lực nhiều hơn nữa trong lúc Thầy còn tại thế để đạt cho được hoàn mĩ học kỳ chân thiện mỹ, vào Đại Hội Long Hoa dự kỵ thi tốt nghiệp lần thứ ba của quà địa cầu và chuyển sang khóa học mới đợi Thủ trưởng Nguyễn. Tôi xin ghi lại đây âm thanh đầy thương yêu khẩn thiết của ĐẠI HỘN TẠO HÓA đang kêu gọi và mong đợi các tiểu hồn thân yêu:

"... Ráng tu ráng nhớ lối về
Ráng sao bảng hổ tên đề kỳ ba
Ráng sao dự hội Long Hoa
Là con sưởi ám lòng GIÀ đó con."

Trên đây là những dòng của tâm thành, nhưng nếu có những sơ suất sai lầm, xin kính lay Thầy và các bạn đạo thương yêu chỉ dạy thêm. Muôn vẫn cảm tạ!

Sydney, 17/10/82
Kính bút,
BÙI ĐÔNG PHƯƠNG

Tu giác ngộ hồn thiêng sông núi
Tu tự cường không cúi không lòn
Tu cầu dân tộc nước non
Khắp nơi no ấm không còn bắt công.
Tu là giải xiềng gông áp bức
Tu đắp bồi công đức hàng ngày
Tu cho rõ việc trần ai
Hiến mình phục vụ liên dài bước lên.

Tu là phải xây nền đại đạo
Tu huệ khai, thông thạo cơ Trời
Tu đi, kéo trễ ai ơi!
Cả kêu dân tộc đắp lời Hành tu.



TỰ QUYẾT

••••••••••••••••••
◦ ◦ ◦
◦ PAROLES D'OR , VOIX DE JADE ◦
◦ ◦ ◦
••••••••••••••••••

1. - NOBLESSE, RICHESSE et GLOIRE :

Mes chers Enfants,

La plupart de vous connaissent la langue française. J'utilise cette langue pour vous faire mieux comprendre La Doctrine religieuse.

Qu'est-ce que la Noblesse, la Richesse, la Gloire ?

- La Noblesse est l'ensemble de titres plus ou moins énivrants décernés aux hommes par les hommes.

Quelle est la valeur de ces titres ?

- N'est-ce pas suivant la valeur de ceux qui les donnent ? Donnés par un humain, ils ne sont que trop humains.

Ce qui vient d'un homme n'a rien de résistant. C'est sujet à détérioration. Ils sont détruits dès qu'on enlève la vie de celui qui les détient. Cherchez LA NOBLESSE CELESTE, c'est la seule qui est éternelle.

La richesse est l'ensemble de toutes les choses précieuses qu'on amasse en ce monde.

Que comprend-elle ?

L'or, l'argent, la pourpre, la soierie, etc...

L'or et l'argent ne sont que de simples métaux.

La pourpre n'est que couleur.

La soierie n'est que matière animale.

Prenez-vous toutes ces choses en vraies richesses ?

Elles ne sont qu'insignifiantes d'après leur provenance.

Cherchez, vous autres, La Richesse en la Vertu de DIEU. C'est la seule que vous aurez éternellement, nul ne pourra vous la dérober.

La gloire est souvent contre la vertu. Elle est éphémère. Elle provient souvent de la fourberie. La Gloire de Dieu est la seule qui résiste à toutes épreuves.

(Un disciple demande : "Comment pouvons-nous trouver La Noblesse, La Richesse et la Gloire ?")

DIEU répond : "TU" (se régénérer corps et ame)

(Extrait du Recueil des Saintes Paroles de DIEU LE TRES HAUT
enseignées dans les séances spirites au VIET-NAM)

2.- VÉRITÉ RELIGIEUSE :

En aine, je viens comme toujours, mes chers frères
Vous rappeler vos devoirs humanitaires
Les Trois Devoirs Sociaux, les Cinq Qualités
Et le Juste Milieu que l'Asiatique,
Sache par coeur mais rarement le pratique,
Sont la base cardinale du Confucianisme.
L'élite seul aborde le Taoïsme
Préchant la discipline du caractère.
Et le culte de La Vérité première,
Tandis qu'en Europe, après notre Bouddha,
Le Christ apprend à l'homme à faire ses premiers pas,
Donnant ainsi à l'humanité cruelle
Un très bel exemple d'Amour Universel.
Car pour qui s'était-il ainsi sacrifié ?
Pour vous et par vous il était crucifié.
Vous devez de Jésus garder son martyre,
Frères religieux, comme un point de mire,
Dans l'accomplissement de vos devoirs pieux.
Ecoutez ici une autre voix des cieux
Que Dieu envoya dans la race indienne
Bien longtemps avant notre ère chrétienne
Montrant la cause de la Souffrance humaine
Et le moyen d'arriver à la vie sainte
Où l'homme trouverait son éternel bonheur
S'il savait au droit chemin venir à l'heure.
Désirez vous fuir les Réincarnations ?
Frères, suivez de près les Cinq Interdictions
Et les Quatre Principales Observances
Qui sont à présent votre bonne semence.
Tous ces principes qui semblent différents
N'aboutissent, eux qui sont de simples moyens,
Qu'à ce but unique au monde : LA VERITE
La différence réside dans LA VOLONTE.

Esprit QUAN-THANH DE-QUAN

MES FRÈRES ET SOEURS BIEN AIMÉS

Au moment où vous vous réunissez autour du Maître pour assister au **Troisième Grand Congrès du Non-Etre à Paris**, je vous envoie ce petit cadeau de l'Orient.

Ce n'est pas un cadeau matériel, mais un cadeau spirituel. Il ne vient pas de moi, mais il vient de la vieille culture orientale. Je suis incapable de le créer (parce que je suis ignorant et idiot). Seulement, pour vous faire preuve de bonne volonté au moment de manifester Notre Fraternité Universelle, je m'efforce de le transcrire en langue française.

Veuillez le recevoir gentiment et faites travailler un peu votre esprit en le lisant.

1.- Dévouement à l'action juste

Mac-Tu alla de l'Etat Lo à l'Etat Te, s'arreta chez un vieillard, celui-ci fit cette remarque :

- Alors qu'à présent les gens se désintéressent à l'action juste, vous seul, vous vous en occupez péniblement, cela me donne aucun résultat . Mieux ne vaudrait-il pas d'abandonner ?

Mac-Tu répondit :

- Supposons qu'ici il y a une famille de dix enfants dont un seul cultive la terre et les neuf autres restent à manger sans rien faire, alors, ne conviendrait-il pas que celui qui cultive doive travailler beaucoup plus laborieusement ? Pourquoi cela ? Parce que les fainéants sont nombreux et les travailleurs trop peu. Alors qu'à présent les gens ne veulent pas agir juste, vous devriez plutôt me conseiller de mieux faire pour la justice, au lieu de m'en dissuader ainsi.

2. Intelligence et Humanité

Tu-Lo se présenta devant Confucius. Le Maître lui demanda :

- Qu'est-ce qu'un homme intelligent ? Qu'est-ce qu'un homme humanitaire ?

Tu-Lo répondit :

- L'homme intelligent est celui qui s'efforce de se faire connaître. L'homme humanitaire est celui qui s'efforce de se faire aimer.

Confucius conclut :

- Ainsi, tu es un homme cultivé.

Tu-Lo sortit. A Tu-Cong qui entra, Confucius posa la même question. Tu-Cong répondit :

- L'homme intelligent est celui qui connaît les hommes, l'homme humanitaire est celui qui aime les hommes.

Confucius conclut :

- Ainsi, tu es aussi un homme cultivé.

Tu-Cong sortit, et à Nhan-Hoi qui se présenta. Confucius posa la même question sur l'Intelligence et l'Humanité.

Nhan-Hoi répondit :

- L'homme intelligent est celui qui se connaît, l'homme humanitaire est celui qui aime soi-même.

Confucius conclut :

- Ainsi, tu es bien un homme parfait.

3.- Elevage des coqs de combat

Le Roi Tuyen-Vuong ordonna à Ky-Sanh d'élever un coq de combat. Au bout de dix jours, le roi lui demanda :

- Le Coq est prêt au combat ?

Ky-Sanh répondit :

- Pas encore, il est un peu combattif, voulant se battre dès l'apparition de l'adversaire.

Encore dix jours, le Roi demanda :

- Le coq est prêt au combat ?

Ky-Sanh répondit :

- Pas encore, il est un peu combattif, voulant se battre à l'apparition de l'adversaire.

Encore dix jours, le Roi demanda de même :

- Le coq est prêt au combat ?

Ky-Sanh répondit :

- Il est prêt. Même en voyant l'adversaire, il reste impassible. Apparemment, c'est un coq en bois, mais en réalité, il est plein de talents. À sa vue, l'adversaire prend peur, le combat devient inutile.

Le Traducteur : Le Petit Agneau





In tại nhà in Vô Vi
14869 Dillow St.
Westminster, CA 92683
Tel (714) 891-0889